

DEPT LEGAL  
INDOCHINE  
Nº 413030

# **Mai**

## **thế giới 1939**



Ấu-châu hai cự tước  
Nha-phiên một cây đèn  
Súng đạn này bản mai  
Thế-giới chắc bình-yên

**Số 73.32 trang. 0,30**



# SAVON CADUM



giúp cho  
chị em  
mịn da  
và trở  
nên tươi  
trẻ đẹp

Publicité  
TANLOC  
29 RUE DU LAC.

Lắng nào thấy  
tôi cũng thấy  
trẻ thêm ra

**Savon Cadum**  
POINSARD & VEYRET  
Distributeurs  
POUR  
Indochine

Quý ngài muốn mua đàn  
GUITARE và MAN-  
DOLINE thiết kén tốt và  
đẹp, xin mời lại tiệm:

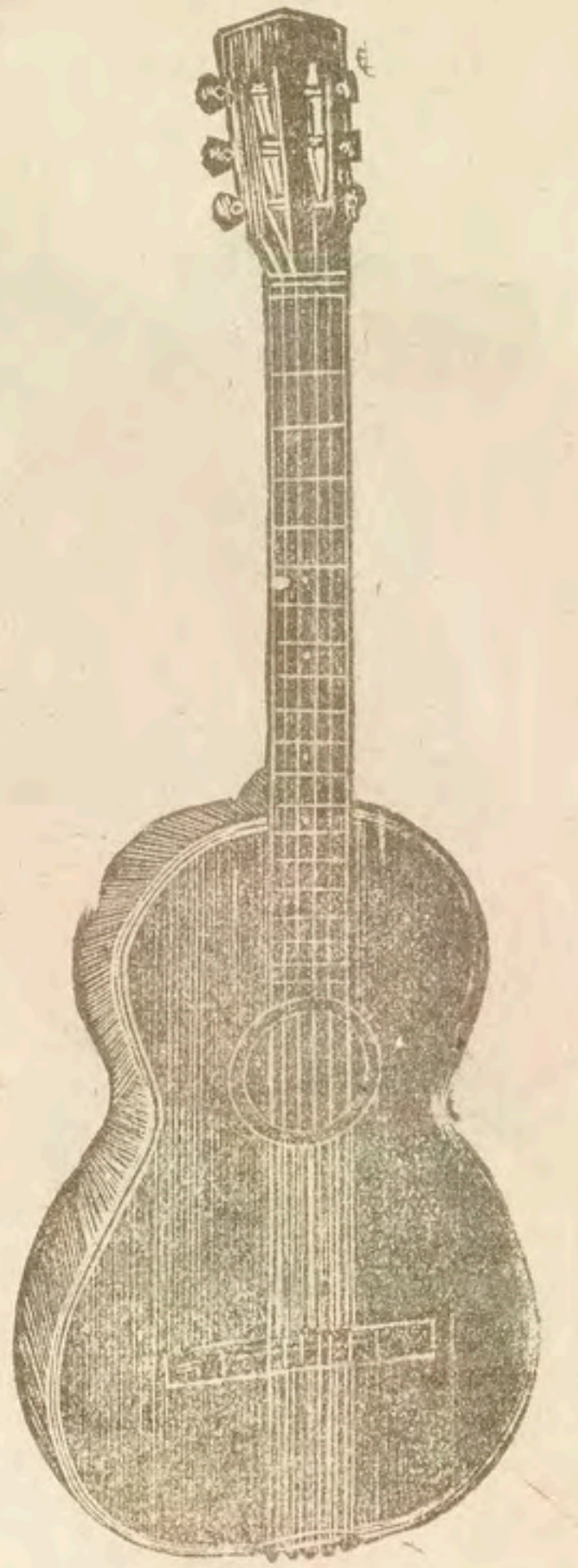
## HARMONIA

23, RUE SABOURAIN - SAIGON

Giá thiết rẻ, bán chiều hàng

Đã được các thầy đàn đều công  
nhận, à tuyệt hảo do những  
tay sành nghề, đã lâu năm  
nghiên cứu để chế tạo ra.

— Có hẳn đàn dạy tại tiệm —



## QUINAFORCE

RƯỢU MÁU BÒ



Bệnh mới đỡ, xanh xao,  
yếu đuối, ban rét, yếu phổi,  
kinh nguyệt không đều, đang  
kỳ thai nghén, và sau khi  
sinh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu bổ huyết, thơm  
khai vị, tiêu thực, được  
nhiều vị lương y trọng dụng.

1 LITRE 2\$00

DỰ TRỮ TẠI:

**Pharmacie Vương-hữu Lê**

144, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-mới)

Ở xa gởi theo cách lãnh hóa giao ngân

TAM KỲ DƯỢC PHÒNG

TỔNG CỤC TẠI SAIGON SỐ 32 ĐƯỜNG CATINAT

BẢO CHẾ VÀ PHÁT HÀNH

Có đại-lý khắp các tỉnh thành lớn

## THUỐC NGUYỄN-AN-CU

Mười lăm phương thuốc thần nguyệt không đều, mình gầy vóc  
đanh tiếng nhất trong nước.

**Khâm ly bổ thận tinh số 34**

Bổ khí huyết cho mấy người sức yếu kém.  
Làm việc thấy mệt nhọc nhiều và hay đau  
như: ăn lâu tiêu, bón, đau lưng, tê mỏi,  
nhức tay chân. Bệnh nhiều thì mộng-tĩnh, di  
tĩnh, huyết-tĩnh, tiết tinh. Các ông lão, bà  
lão dùng thuốc này để bổ khỏe và ngừa bệnh.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00

**Thuốc trừ ho lao số 35**

Nam phụ lão ấu ai bệnh ho lao,  
ho thổ huyết hoặc lao ruột, lao  
gan hệ gặp thuốc số 35 này thì  
cũng như gặp thuốc tiên. Bệnh  
lao mà không gặp thuốc số 35 thì  
không có thứ nào trị lành được.  
Nếu bệnh nặng phải uống cấp với  
thuốc số 31.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.20

**Thiên kim bảo thai số 28**

Thuốc này uống dưỡng thai  
giúp cho người mẹ tránh khỏi các  
bệnh, được khỏe khoắn nhẹ nhàn  
vui vẻ, đến lúc đẻ được mau lẹ và  
bình an.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.

**Điều kinh bổ huyết số 26**

Chuyên trị đàn bà con gái kinh

ôm, ăn uống không được, tay  
chơn mỗi nhức, thường có huyết  
bạch nhiều. Hoặc từ cung có bệnh  
rồi biến ra nhiều chứng. Mấy bà  
vì huyết suy rồi da mặt nhẵn,  
khô, mệt, hình sắc buồn bực. dùng  
thuốc này trong hai tuần thì sẽ  
thấy khí sắc vui vẻ, da mặt trắng  
đỏ. Thiết là một phương thuốc rất  
quý báu cho phụ-nữ.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.

**Bạch đới hoàn số 27**

Hoàn thuốc này chuyên trị bệnh tử-cung  
bạch-đới có nhiều quá, uống thuốc không  
bớt dùng hoàn thuốc này để trong "cửa  
mình" thì dứt được bệnh bạch-đới. Hiệu  
nghiệm lạ kỳ.

Mỗi hộp 2 hoàn giá 0p.60

**Thần thông chương tử số 29**

Đàn bà ít con, hoặc nhỏ lớn  
chưa sanh dễ lẫn nào, uống thuốc  
này thì trong hai tháng sẽ thấy  
linh nghiệm được như ý muốn.  
Đã có người có chồng năm bảy  
năm mà không có con uống chưa  
hết 3 hộp thuốc này thì đã thấy  
có thai.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá 1p.

**Bình tân hoàn số 15**

Chuyên trị con nít từ 1 tới 16 tuổi, hay  
đau, trong mình nóng nhiệt nhiều, lâu lớn.  
ban đêm ngủ đổ mồ hôi đầu, ó m gầy, ít ăn,  
ít chơi. Hoặc trong mình có ban trái, máu  
xấu ăn uống không tiêu, bụng lớn. Thuốc  
này uống trong một tháng thì thấy mập mạnh  
da thịt trở nên tươi tốt nở nang.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 0p.60

**Tứ quý hoàn số 36**

Thuốc này trị các chứng ho  
thường như ho gió, ho ban, đau  
ngực, tức ngực. Bệnh nặng cách  
mấy uống cũng được.

Mỗi hộp uống 3 ngày giá 0p.50

**Sâm nhung-bào thọ  
(Thuốc nhà giàu số 32)**

Thuốc này dùng toàn sâm, máu xấu ra tốt. Thuốc chế bằng  
nhung, quế thủ thiết tốt mà chế sâm tốt và hiệp với các thứ rẻ  
ra để bổ dưỡng thân thể. Sức bổ thuốc trên núi thật hay, cách bảo  
cửa sâm, nhưng là qui vô giá chế công phu phải trọn mười ngày  
nhưng phải là thiết sâm thiết đem mới thành hoàn thuốc, linh  
nhưng thì mới có giá trị. Đàn ông nghiệm phi thường.

Một hoàn thuốc và bột quế 1p.

(ngâm rượu uống 15 ngày)

**Mô kỷ hoàn**

(Thuốc hời số 31)

Chuyên trị các chứng bệnh lậu, bệnh lao,  
bệnh rét rừng, bệnh chơi nước, bệnh bao tử,  
thương hàn, bệnh thũng, bệnh sưng, vãn,  
thường mang bệnh này. Có bệnh nhức đầu  
do trong mình máu không tốt khí uất gân  
yếu. Hoàn thuốc này chế ra trị tuyệt bệnh

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 0p.50

**Tế sanh hoàn số 40**

Trị tuyệt chứng bệnh bốn uất.  
Thuốc này dùng những vị thuốc  
bổ dưỡng tạng phủ. Hệ ngũ tạng  
được điều hòa khỏe mạnh thì  
bệnh bốn phải dứt. Thuốc thơm  
ngọt dễ uống. Uống rồi đêm ngủ  
9 giờ thì tiêu được chớ không bộn  
dạ xót xa. Kỳ thai.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá 0p.50

**Thuốc rượu số 39**

Thuốc ngâm rượu số 39 chuyên  
trị các bệnh phong tê, bại xứ.  
Thuốc này cũng bổ huyết và đổi  
máu xấu ra tốt. Thuốc chế bằng  
nhung, quế thủ thiết tốt mà chế sâm tốt và hiệp với các thứ rẻ  
ra để bổ dưỡng thân thể. Sức bổ thuốc trên núi thật hay, cách bảo  
cửa sâm, nhưng là qui vô giá chế công phu phải trọn mười ngày  
nhưng phải là thiết sâm thiết đem mới thành hoàn thuốc, linh  
nhưng thì mới có giá trị. Đàn ông nghiệm phi thường.

Một hoàn thuốc và bột quế 1p.

(ngâm rượu uống 15 ngày)

**Thuốc nhức đầu số 25**

Bệnh nhức đầu tuy không phải là bệnh  
nặng nhưng rất khó trị. Phần nhiều đàn bà  
thường mang bệnh này. Có bệnh nhức đầu  
do trong mình máu không tốt khí uất gân  
yếu. Hoàn thuốc này chế ra trị tuyệt bệnh

nhức đầu bất kỳ bệnh lâu hay mau. Bệnh  
nặng uống nhiều ngày. Kỳ thai.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá 0p.50

**Thần hương tán số 9**

Thuốc này trị ba' chứng hay thần hiệu.  
Các bệnh: nóng lạnh, nhức đầu, cảm gió,  
đau bụng, ầu tả, bộn dạ, no hơi vãn, vãn.  
Uống thuốc này vào chừng 5 phút đồng hồ  
thì thấy hết bệnh liền. Muốn phần kinh  
nghiệm.

Mỗi hộp uống 2 lần giá 0p.20

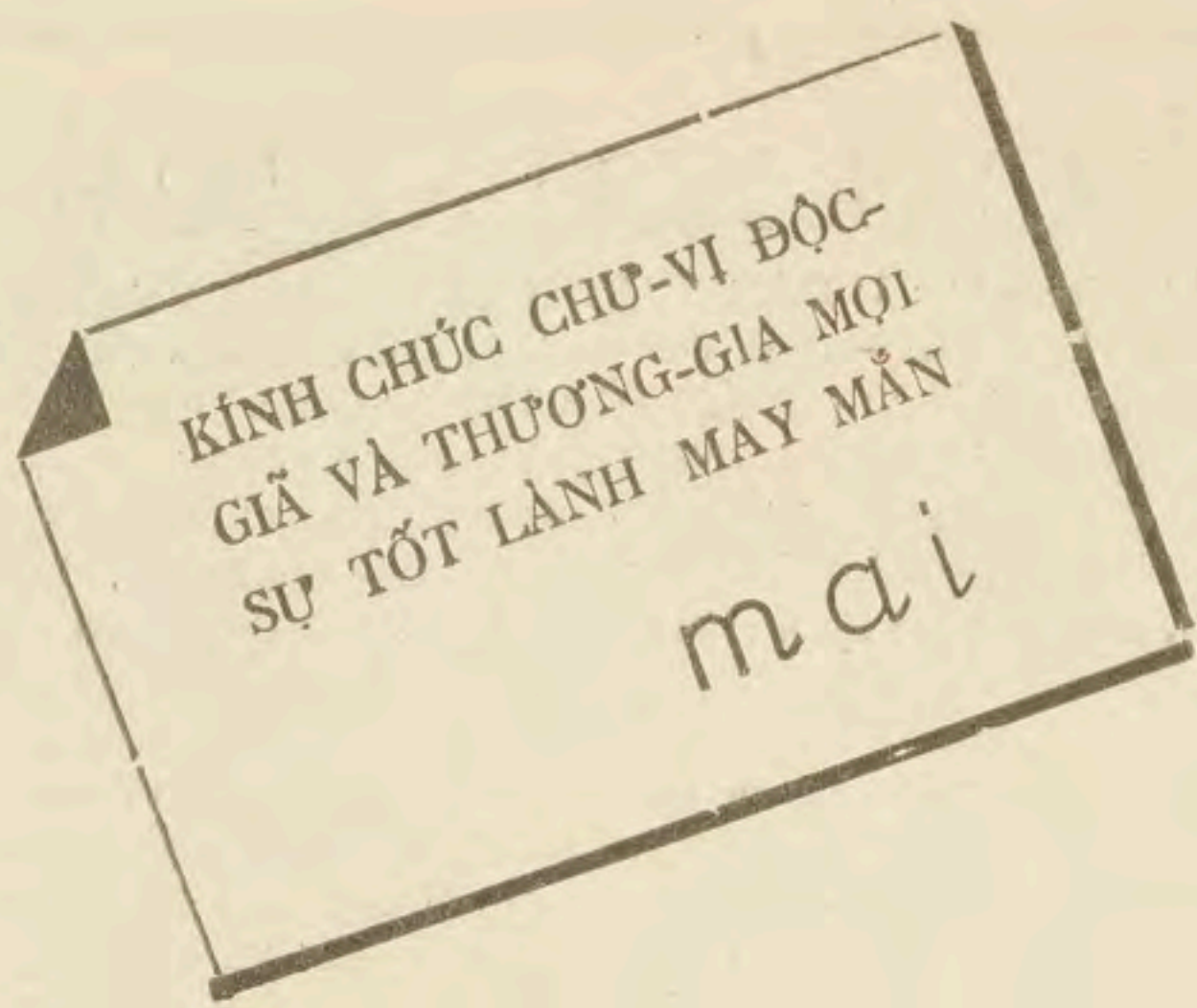
**Bảo an số 10**

Con nít thì mập mạnh, chơi  
giòn vui vẻ, đứa nào không được  
vậy là có bệnh và bị mất sức lớn.  
Thuốc này trị các bệnh cho trẻ em,  
nhất là trị tuyệt gốc ban. Trẻ em  
lúc nhỏ có bệnh mà không gặp  
thuốc hay trị cho thiết mạnh thì  
trong mình nó còn bệnh hoài, lâu  
ngày thành bệnh hậu làm cho nước  
da vàng mệt, lớn bụng, ăn uống  
không tiêu, sắc mặt buồn bã, khi  
ngủ thì đổ mồ hôi đầu hay mê  
hay mớ. Thuốc số 10 này là một  
món linh đơn của trẻ em. Có bệnh  
nhiều thể nào uống hết 2 hộp  
thì lành mạnh.

Mỗi hộp giá 0p.50

N.B. — Ở Saigon thì mua thuốc tại Tổng Cục, số 32 đường Catinat. Ở xa thì mua các nhà đại-lý. Đâu đâu cũng đồng một giá nhất định. Nơi nào chưa có  
đại-lý thì gởi thư mua tại Tổng-cục, thuốc sẽ gởi cách "lãnh hóa giao ngân", trong vài ba ngày thì có thuốc gởi tới. Thư từ, tiền bạc giao thiệp xin để cho:  
M. NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN Directeur Tam-Kỳ-Dược-Phòng 32, Catinat Saigon.





# SỐ ĐẶC-BIỆT «THỀ-GIỚI 1939»

XUẤT-BAN NGAY 11 FEVRIER 1939

## ĐÔNG-DƯƠNG VỚI PHÁP và ĐÔNG-DƯƠNG VỚI NHỰT

Nam nay

Năm nay có số 9, là năm « tuổi » của trái đất (theo sự tin tưởng cả đông tây), vì vậy mà thế giới có dân số ngày nay đa sự đó chăng?

Những vùng máu ở Trung-quốc và Y-pa-nho vẫn còn tràn trề, chùn trôi lại ập ập nổi lên những đám mây đen mù báo trước hung-niên 1939 sẽ có nhiều trận giông to bão lớn.

Hitler trường trợn, đòi lại thuộc-địa cũ.

Truyền nhiệm binh tham của tướng quốc Đức, Mussolini đem nom cũ-lao Corse và mấy thuộc-địa Pháp ở châu Phi, trên mé biển Đại-trung.

Franco sửa soạn toàn thắng ở Y-pa-nho, thế giới thêm ra một chủ kiến-tướng Phát-xít, tức là thêm ra một mối lo nữa.

Bên này, Nhựt-bôn càng ngày càng khinh miệt quyền lợi Âu-Mỹ ở đất nước Trung-hoa.

Không ai chối cãi được nữa: năm nay mặt trận Phát-xít đối lũy vàng trước mặt trận Dân-chủ.

Nó bày tỏ cho người ta thấy ở đời chỉ có sức mạnh là đáng kể; công lý nhơn đạo bất quá là chuyện bằng quơ.

Từ cường Dân-chủ (Anh Mỹ Pháp Nga) khoan tay đương mặt đề ngộ Tam-bình Phát-xít hoành hành vô kỷ, chắc nay đến lúc họ phải quân-dòng lại, phải đối phó làm sao?

Thế giới, bắt đầu đa-sự, rồi dần tru huyết, là lẽ tất nhiên.

Có người cho hiện-tình thiên-hạ là lần đầu tiên một cơn rối loạn về tinh thần, chứ không phải riêng về quyền lợi vật chất là mối tranh-tranh xung đột. Có lẽ.

Không vậy, sao người ta thì nhàn chế tạo ra những đạn thần-công đại-bác đáng giá nửa triệu ngàn đồng một viên, trong khi nước nào cũng đầy đầy số người khổ sở thất nghiệp.

Không vậy, sao có bao nhiêu kẻ cần dùng cái cách, cần dùng tư duy, mà ần cần cần thần, người ta ích kỷ không cho, nhưng Hitler chỉ tron mặt và tay vô xương bán cái răng, đòi hỏi thứ gì cũng được kính dăng!

Coi qua trang 4



Đông-dương nên đánh phải đem lên Côn-Minh mà gởi.

Lời nói không cần cứ nhưng cũng làm cho ta phải suy nghĩ, vì ai cũng biết lúc này Nhựt với Pháp không có thiện cảm với nhau và có nhiều điều xích-mịch có thể thành to chuyện.

Những sự đụng-chạm ở tô-giới Pháp, những sự gây gổ về cũ-lao Hải-nam, những chuyện chiếm cứ Tây-sa quần - đảo và vận tải quân-khí cho Tàu, nhứt thiết đều là những nguyên-cớ làm cho Nhựt căm giận Pháp lắm.

Nhưng giận mà làm gì?

Phần còn mắc kẹt ở Tàu, phần còn phòng-bị về Nga, phần có Pháp-Anh liên-minh đối-phó, Nhựt cũng đành nhàn nhệch chờ thời. Khi mà thần Chiến-tranh đã xuất-hiện ở trời Âu, Pháp-Anh-Nga đều bị chôn chum giữ nhà, lúc đó dầu chưa hết chuyện với Tàu nhưng cũng là lúc phải trả thù rửa nhục.

Ái cũng biết những tin-dò của Võ-sĩ-đạo chẳng bao giờ chịu để cho người ta phạm đến danh dự mình mà quên được.

Năm 1894, họ đem quân chiếm Uy-hải-bệ của Tàu, bị nước Đức ngăn cản với một bức tối-hậu-thư xác-xược như sau này:

— « Xin các ông rời bỏ Uy-hải-bệ trong 24 giờ. Nếu không thì « chúng tôi thật lấy làm tiếc rằng sẽ bắt buộc phải can thiệp vào « công chuyện các ông. »

Nước Đức hồi đó mạnh lắm. Mà Nhựt-bôn thì mới bắt đầu duy-tân chưa đủ sức đương đầu, nên họ đành mỉm cười mà nhượng-bộ.

Hai mươi năm về sau, năm 1914, Đức-quốc vừa khai chiến với thế-giới thì người Nhựt liền gởi cho một bức tối-hậu-thư nói rằng:

— « Xin các ông phải rời bỏ Thanh-Đảo trong 24 giờ. Nếu không thì « chúng tôi thật lấy làm tiếc rằng sẽ bắt buộc phải can-thiệp vào « công chuyện của các ông. »

Cái tinh-thần vô-sĩ-đạo của dân-tộc Phù-tang làm cho ta phải bận lòng đến họ hoài, sau khi ta đã lỡ làm cho họ phải bận lòng vì ta.

Nếu hai ông tướng Hitler và Mussolini còn để yên cho Âu-châu thông thả thì Đông-dương còn được thái-bình. Nhưng rồi mà các ông nhứt định phá khuấy thiên-hạ chơi thì người Nhựt vị-tất đã để mất cơ-hội trả thù ở đây.

Chánh-phủ Pháp cũng biết rõ như thế nên cũng đã chuẩn-bị gặt gao. Nào công-thải quốc-phòng, nào tăng thêm binh-bị, nào cho người bốn-xứ vô học các trường quân-sự ở Chánh-quốc, nào tính lập xưởng chế-tạo chim máy ở Đông-dương v. v. ...

Làm như vậy là người Pháp cố giữ nhà cho ta hay là quyết giữ lấy thuộc-địa của mình?

Nhiều người nói rằng: « Indochine française » nghĩa là Đông-dương của Đại-Pháp thì phòng-thủ Đông-dương chỉ là vì Đại-Pháp chứ vì ai?

Tôi không chối cãi sự thật nằm trong câu nói ấy, nhưng tôi lại có điều suy nghĩ khác hơn.

Tuy Đại-Pháp làm thế là vì mình trước hết, nhưng Đông-dương của Đại-Pháp vẫn hơn là Đông-dương của Nhựt-bôn.

Đại-Pháp dân-số 42 triệu người nhiều gấp hai dân-số ta, nhưng lâu nay sự sanh-sĩn không tăng lên được. Còn người Annam, thứ nhứt là ở miệt Trung-châu Bắc-kỳ, bây giờ sanh-sĩn dữ lắm. Chính ông Paul Raynaud cũng đã đề tâm đến nạn nhơn-mãn ở xứ ta. Ông nói:

— « Ở miệt Trung-châu sông

Nhị-Hà nay đã có 8 triệu người « chen-chúc nhau mà ở, những sự tăng-tiến của nạn nhơn-mãn thật đáng lo ngại. » Nếu cứ sanh-sĩn theo điệu mau như thế thì rồi không biết họ sẽ sống làm sao được?

Chánh-phủ lo giải-quyết bằng sự di-dân, dầu là di từ chỗ đông đến chỗ ít, dầu là di qua tận mấy xứ thuộc-địa đa đen, thì cũng là một chứng cớ cho ta thấy rằng cái sức sanh-sĩn của nước ta khá lắm và chính nó là cái sanh-lực (la vitalité) của ta đó.

Đứng trước cái sanh-lực đó, người Pháp không đủ sức mà đồng-hóa ta được. Trước hết vì dân-số Pháp ít, vì nước Pháp xa. Vì người Pháp qua Đông-dương không mấy. Sau nữa vì chánh-phủ cũng không cần khuyến-khích những cuộc Đông-Tây phối-hiệp, là còn muốn giữ cái thể thống của « nước mẹ ».

Trái lại, Nhựt-bôn là một nước đất hẹp, người đông. Dân số họ từ 50 triệu, nhảy lên 70 triệu, bây giờ vọt lên tới 100 triệu rồi.

Họ cần thuộc-địa chẳng những để khai-phá mà còn phải để di-dân.

Họ chiếm Cao-ly, Mãn-châu và một phần đất của Trung-quốc, nhưng họ lại dụng nhằm những chỗ dân-số còn đông đúc hơn dân-số của họ. Gia-đĩ thổ-dân lại siêng năng, giản-dị và chịu cực giới hơn họ, nên cuộc di-dân của họ tính làm cũng chưa ăn thua gì.

Nhưng nếu họ dụng nhằm Đông-dương thì họ sẽ khoan khoái biết bao nhiêu. Một dân-số 20 triệu đứng cạnh một dân-số 100 triệu sẽ bị nuốt dễ như chơi.

Nói rằng Trung-châu Bắc-kỳ bị nhơn-mãn, nhưng còn Trung-kỳ, Nam-kỳ, thứ nhứt là Cao-mên và Ai-lao, thiếu gì chỗ cho họ đến sanh nhai. Đầy vậy mà họ cần-cù, nhằn-nại, sống một cách hết sức giản-dị chẳng kém gì dân bốn-xứ.

Người Pháp hầu hết chỉ ở mấy nơi thành-thị lớn. Người Nhựt sẽ có thể xâm-nhập tới những nơi thôn-quê rầy-bại của ta được. Họ không đại gì mà lo tới thể-thống. Họ sẽ khuyến-khích và có khi còn bắt buộc cho người Nam lấy vợ Nhựt và người Nam sẽ bằng lòng lắm. Họ sẽ đem đại-đội quân phụ-nữ qua đây, cho lập gia-đình với người bốn-xứ, tới khi có con sẽ cho qua Đông-kinh Hoàn-hải-Tân học-tập và chịu sự đào-luyện của họ. Tụi con nít đó về nước sẽ thành ra người Nhựt, và cả giống nòi của ta sẽ có thể « Nhựt hóa » theo thời-gian, thứ nhứt là lại cùng da vàng mũi-xẹp, cùng sống bằng cơm gạo và muối mắm như nhau.

Ở với Đại-Pháp muôn năm, nước Nam vẫn còn là nước Nam. Ở với Nhựt-bôn vài trăm năm người Nam sẽ bị đồng-hóa theo Nhựt-bôn, nhứt là mình lại không có bồn-ngã vững-vàng và tư cách phân-động.

Nhiều người sợ Nhựt chiếm được Đông-dương sẽ tàn ác ghê-gớm lắm. Họ ghê-gớm không phải ở chỗ tàn-ác đâu. Họ sẽ ràng sức làm cho ta vui lòng sống chung với họ, họ sẽ cho ta những quyền lợi thiên-cận cho ta mừng, nhưng rồi tiềm-tàng họ sẽ rút-rũa hết cả nguyên liệu của đất nước lẫn linh-hồn của quốc-dân ta.

Ở Mãn châu bây giờ, quan lại Mãn ăn lương lớn hơn quan lại Nhựt, nhưng ở Đông-dương quan-lại Pháp lại ăn lương lớn gấp mười quan lại An-nam.

Lắm người mình thấy thế đã sớm có ý muốn « dịch chủ tài nô ». Nhưng các ông ấy chỉ mới thấy những cái lợi tầm-thường mà không nghĩ tới cái hại ghê-gớm. Lợi cho một số cá-nhơn ích-kỷ mà hại cho cả một chủng-tộc giang-san.

Tuy nhiên, người ta không phải ai cũng thấy xa hiều rộng, thứ nhứt là người mang mối hận cạnh-cánh trong lòng.

Chánh-Phủ lo phòng-thủ Đông-dương là có lợi cho nước chúng tôi, nhưng muốn cho sự phòng-thủ được chắc-chắn tưởng cần phải làm sao rửa được mối « hận lòng » cho người dân bốn-xứ.

Muốn vậy phải lo tới cả hai đường: chánh trị và văn-hóa.

Chính một người Pháp là ông Paul Monet đã có lần phải nói lớn lên rằng:

— « Chánh-sách xong ngày nào « hay ngày này, quen dùng lối « cai-trị khôn - ngoan thứ nhứt là « bao giờ cũng chỉ có những mảnh « lời nhỏ nhặt, vụn vè và không « thật tình, cốt để cho yên nội ngày « hôm đó chứ không nghĩ gì đến « ngày mai ».

### Kính cáo chư-vị độc-già



Bón-báo ra số 73 này tức là số đặc-biệt Tết, rồi nghỉ một tuần tới, nhơn dịp Tết annam. Số sau 74 sẽ ra nhằm ngày 24 hay 25 Février, sau Tết sau ba bốn ngày.

Tháng này vì Tết, báo tuy ra có 3 số, nhưng trong đó có số đặc biệt, công phu tốn kém bằng ba số thường. Vả lại bao nhiêu quảng-cáo thường tuần, chúng tôi để đủ hết trong số này, rồi qua tháng Mars đây báo lại ra 5 số, vậy thì bù qua sót lại, chúng tôi không để cho độc-già và nhà buôn thiệt thời gì hết. — M.



(Politique au jour le jour, habituelle à cette administration dont la plus grande habileté a toujours été en petites combinaisons, maladroites et sans sincérité pour assurer la tranquillité non pas même du lendemain mais du soir même.)

Thì chúng ta đã thấy từ trước tới nay mấy trường vô-bị đầu có chịu mở cửa cho con nhà Annam và ở Đông-Dương đầu có chịu mở xưởng chế tạo phi-ơ. Chánh-phủ quả đa nghi, chỉ lo sợ người Annam phản-bội; nay nước đến bên chừn rồi mới nhảy, há không phải là chậm trễ lắm sao?

Nhưng can chi nhà nước bảo-hộ phải nghi-ky ở lòng dạ dân nều cho họ được thỏa-mãn bằng những sự đối đãi theo công-lý và nhơn đạo.

Người Annam có nhiều đức tánh tốt nhưng không phải là không có lắm thói hư tật xấu. Một cái chánh-sách thông-minh là phải làm này-nở tâm-hồn họ cái phần cao thượng thì hơn là khuyến-khích những bản-năng thấp hèn.

Nếu chỉ lo chăm chú đến một hạng trường-giá vô-học và háo-danh, chỉ bảo học một hạng tôi-tố trung-thành vì khéo «bợ», mà không lo mở mang việc học cho cao-rộng, không gây nên những sự tranh đua một hạng sĩ-dân có cốt cách và tài trí đủ hướng-dạo cho số đông, như vậy tức là là không thêm đếm xỉa gì đến ngày mai, như lời ông Monet đã nói.

Tuy nhiên, mỗi công việc lâu dài, đều cần dùng đến văn-hóa nhiều hơn là chánh-trị. Văn-hóa Pháp là một cái văn-hóa nhơn - đạo đủ làm cho con người ta say-dắm thiết-tha.

Nhiều người phản nản rằng có một số thanh-niên trí - thức đã «Pháp-hóa» một cách triệt-để mà biến nên một hạng người «mất gốc» (les déracinés).

Phản nản như vậy thì hẹp hòi lắm. Chẳng thà mất gốc Annam mà có gốc tây, vì còn có trụ cho linh-hồn đứng vững. Đáng thương hơn hết là hạng người vô học, hay thất học, gốc tây không có và gốc ta cũng chẳng còn, những kẻ đó rất là nguy hiểm.

Việc giáo-dục ở xứ này quyết-nhiên không nên chỉ kẻ tầm ván phẳng (plan horizontal) và còn cần phải làm sao có đủ trường tiểu-học, trung-học và đại-học cho thanh-niên Annam. Bây giờ mỗi năm nặn ra một số học trò tiểu-học «về vườn» vì không đủ trường trung-học. Rồi lại nặn ra một số trung-học «phá ngang» vì không đủ chỗ, và thứ nhất là không đủ điều-kiện để bước lên bậc đại-học.

Còn trường đại-học thì chưa dạy đủ các khoa cho mọi người có thể theo dõi tùy theo sở-trường của mình.

Tôi việc qua Tây cầu học thì sự giúp đỡ của Chánh-phủ lại yếu ớt và hơi thờ lăm.

Cái tình-trạng đó phải cần sửa sang lại. Chẳng những phải lo cho thanh-niên hiếu-học đủ điều-kiện thấu nhập văn hóa Pháp một cách hoàn toàn mà còn nên đãi-ngộ họ cho xứng đáng và khuyến khích họ đem cái văn-hóa đó mà tưới rải khắp cùng cho đồng bào họ vô học và ít học.

Con người có học đầy đủ thường hay có tánh độc lập ở tinh-thần tư-tưởng, chẳng nên coi sự độc lập đó là có ý «phản-Pháp» vì chẳng ai đã thọ giáo ở trường học Pháp rồi mà không biết yêu mến cái học thuật của nó.

Hồi Âu-chiến, có một người Hoà-lan đem một bí-mật hệ-trọng về quân-sự nói với sở do-thám Pháp. Người ta muốn thưởng tiền cho và nhưng và chối từ và nói rất cảm động:

«Tôi nhất định không nhận một chút đỉnh gì về công việc tâm «thường này. Tôi đã được nuôi dưỡng trong môi tình thâm thiết «đôi với văn-hóa Đại-Pháp mà chưa có dịp trả món nợ biết ơn cho «nước các ông. Chính tôi đây mới là người thọ ơn của các ông vậy.»

Xứ Đông-Dương một mai rồi có nạn ngoại-xâm, lẽ nào lại không có hạng tây-học xứng đáng vỗ ngực mà nói rằng:

— «Thà vì có văn-minh Đại-Pháp mà chiến đấu».

Quan cựu toàn-quyền Albert Sarraut đã nói:

«Nhờ ở học-thuật và tư-tưởng Đại-Pháp mà linh-hồn Annam «càng ngày càng mới mẻ, càng phong phú và tiến-hóa mãi lên để lần «lần vượt tới những danh tuyệt-vời của trí - thức nhơn - loại theo, «những trình-độ mà kẻ phụ-chấp đã hạn định cho khỏi chóng mặt «khí lên cao, và chỉ cấm riêng những bộ ngực nào yếu ớt, không đủ «sức hưởng sự say sưa nguy-hiểm giữa khoảng không-khí trong «sạch tự-do ở thượng-tầng».

Nước Annam tuy nhiên người «yếu phổi» — kẻ theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng — nhưng cũng chẳng thiếu gì kẻ dư sức mà họ không được treo lên cao.

Chánh-phủ có cái bồn phận phải giúp đỡ cho họ một cách tận tình vì chính là những đứa con tinh thần của văn-minh Đại-Pháp sẽ hy-sanh vì nó mà biết làm cho đồng-bào họ hiểu Mẫu-quốc một rõ ràng hơn là sự hiểu biết hằng ngày của những người kia.

Như thế, cũng là một phương-tiện lợi hại trong công cuộc phòng thủ Đông-dương vậy.

THIỆU-SON



◆ Chúng tôi trân trọng cảm ơn tất cả các bạn làng văn đã có lòng gởi bài giúp cho số báo này. Chỉ tiếc ngày giờ gấp rút, không thể in thêm 5, 10 trang nữa, cho nên nhiều bài giá-trị còn phải hoãn lại để lần lượt đăng trong số thường qua năm.

◆ Ba ngày 3, 4 và 5 Mars (tức 13, 14 và 15 tháng giêng ta) tại Trảng-bàng có hội chợ rất lớn, mục đích là giúp việc từ thiện. Các nhà tổ-chức lại có cái mỹ-ý để riêng một gian hàng đẹp để cho các bài. Tây nam, gọi là gian hàng Báo-giới.

◆ «Tao-Đàn» là tạp chí văn-học mỗi tháng ra hai kỳ; do nhà xuất bản Tân-Dân ở Hanoi sáng lập chủ trương. Số 1 đã ra ngày 16 Février, những người viết bài toàn là danh-sĩ.

◆ Được tin báo «Tiền-tối» ra ngày 5 Février, báo quán ở số 33 đường d'Arras Saigon.

◆ Có hai khách-sạn ở nhằm chỗ thị-từ châu thành Saigon, có đủ các đồ vật phụ tùng mới, chủ nhơn muốn sang hết thảy với một số tiền mặt, chớ không chịu cho ai mượn hay bán góp. Ai muốn sang, xin do nơi bồn báo chỉ chỗ cho mà giao thiệp.

◆ Tạp chí «Công-nghệ Thương mại» mỗi tháng 1 kỳ, đã ra số 1 ngày 1er Février, do ông Nguyễn-hanh-Thông chủ trương. Báo-quán ở số 13 rue Rayal Saigon

◆ Cùng ông Hồ-Diệu. — Xin ông làm ơn cho biết địa-chỉ. — N.

◆ Tạp chí «Trong Khuê-phòng» của bà G. Mignon sẽ đổi làm tuần báo kể từ ngày 4 Mars tới đây.

## Ngày 5 Juin

Cette jour semble dédié à l'Amour. Dès le matin, les Planètes sont attentives à provoquer des rencontres heureuses en vue de faciliter le mariage et surtout le mariage «riche».

Cette journée est excellente pour tout changement, mais surtout pour ceux qui partent vers une vie nouvelle telle que las fiançailles.

À sa naissance le 5 Juin, la jeune épouse ou le jeune marié aura une vie heureuse et prospère, dans la mesure où il ou elle aura une bonne éducation et une bonne santé.

Professeur NGUYỄN-THƯỢNG-HIỆN

Coi tay và coi bịnh

251, rue Lagrandière Saigon

## Kính cáo chư-vị độc-già Cao-miên

BAN Nguyễn-đức-Kính vẫn đang đi toàn hạt Cao-miên để cổ-dộng và thân tiền cho bồn báo.

Xin chư-vị độc-già vị tinh M. Kính mà giúp cho công việc của M. Kính được kết quả tốt đẹp, như là lúc năm hết tết đến này. Vậy, tức là các ngài giúp sức cho báo «Mai».

Bồn báo trân trọng cảm ơn trước.

—M—

Giáo-sư ALBERT BACH-HA CHIROMANCIEN

et MAGNÉTISEUR

115 Bourdais - Saigon

Chuyên-môn đoán tiền định

và trị bịnh bằng nhơn-điện.

## SÁCH XEM TẾT

Không gì hơn những bộ: 1° DÂN LUẬT NAM KỲ (luật lệ của người Annam sanh ở Nam-kỳ, Hanoi, Haiphong và Tourane in kỳ nhĩ, rất đúng với an-lệ và pháp-luật và rất đầy đủ) giá 1p.20; 2° AN TÒA HỘ (phần tích 40 vụ kiện về việc hộ-bôn-quốc) giá 1p.20; 3° VIỆC LÃNG TÔNG (quan thổ-ng-đốc Pagès cho là cần kíp cho hương chức làng tổng) giá 0p.70; 4° LUẬT LAO-ĐỘNG (cần kíp cho chủ lần người làm công) giá 0p.70. Mua cả 4 bộ được bớt 20 %/. Cuộc phí mỗi cuốn: 0p.16, cước chung 4 cuốn: 0p.36. Tác-giả: Phan-văn-Thiết 43 Aviateur Garros Saigon.

Ông Phan-văn-Thiết có văn luật-sư tiếp khách mỗi ngày tại địa chỉ trên đây. Mỗi lần hỏi về một việc chỉ tốn 5 đồng. Ngoài ra có cần làm đơn trạng, lý do-an, khế ước v.v. thì tính riêng từ việc. Thơ từ, mandat xin biên cho: M. Phan-văn-Thiết có-văn luật-sư n° 43 Aviateur Garros Saigon (sau Chợ-mới lên vườn ông Thượng).

LA METHODE SCIENTIFIQUE DE BEAUTE

COLD-CREAM

**THO-RADIA**

CRÈME IDEALE

POUR PEAUX SÈCHES

Grand pot: 174

Grand tube: 114-50

EN PHARMACIE EXCLUSIVEMENT

Coi tiếp ở đây

## Nam nay

Không vậy, sao người ta từ chối dân Do-thái đến ở đất mình, nhưng muốn sang sót cái gánh ấy cho các thuộc-dịa, tưởng thế là việc nhơn đạo! Nhứt là, với những thuộc-dịa như xứ ta đây, đã chịu cái gánh nặng «kinh-tế lũng đoạn» của người Tàu nổi tiếng là Do-thái châu Á rồi, nếu lại phải rước tới các ông Do-thái châu Âu qua đây cho chúng ta công lên lưng nữa, thì chúng ta phải lo tập nhện dơi.

Không vậy, sao người ta nói thương yêu Trung - quốc và tôn trọng điều-ước nọ kia, nhưng hai năm nay Trung-quốc bị xâm lăng thăm-sát, mà người ta chỉ làm bộ khóc mướn thương vạy, chớ không hề thiết-thực cứu vớt.

## Danielle Darrieux

Là một cô đào mà các bạn yêu mến nghệ-thuật thứ bảy ham mộ nhứt, muốn có một tấm hình để làm collection hãy đến tại Nam-Hung ngang đồng hồ chợ Saigon, mà cần dặn trước kéo lỗ hết, vì chúng tôi làm đại-lý độc-quyền toàn cõi Đông-dương cho Etablissement Erpé nên có đủ hình dáng, hình màu, hình format lớn nhỏ đủ cỡ. Bán lẻ giá rẻ hơn bên Tây, mua buôn tính giá thật rẻ xin gởi thơ thương lượng hoặc đến Librairie et Papeterie NAM-HUNG Bureau 165 Bd de la Somme. Vente: 3 Halles Centrales Saigon.

Có bán sỉ và lẻ đủ thứ vật dụng cho học trò, pochette màu, cặp da bên Tây và nhiều món khác nhau. Giá thật rẻ.

chuyên hiệu «Thế-giới 1939» này.

Đầu sao, ta cũng là một phần tử trong thế-giới, việc thế-giới biến chuyển thế nào cũng có xa gần ảnh hưởng đến ta, nếu ta biết lợi dụng thời-cuộc. Nhưng trước hết chúng ta nên hiểu qua thời-cuộc đã.

—M—

## Loterie Indochinoise

PREMIERE ÉMISSION - PREMIERE SÉRIE

TIRAGE DU 4 FÉVRIER 1939

Le n° 016.580 gagne le gros lot: 4.000 \$

Huit lots gagnant chacun 1000\$

|        |        |        |        |
|--------|--------|--------|--------|
| 092345 | 046063 | 040512 | 034494 |
| 019999 | 114968 | 007639 | 094097 |

Seize lots gagnant chacun 500 piastres

|        |        |        |        |
|--------|--------|--------|--------|
| 003252 | 032661 | 150090 | 156618 |
| 125308 | 193805 | 160126 | 021229 |
| 005466 | 051447 | 005746 | 076721 |
| 031537 | 133822 | 118407 | 000274 |

80 lots gagnant chacun 100 \$

|        |        |        |        |        |        |        |        |
|--------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|
| 077606 | 110911 | 130603 | 047600 | 005108 | 120416 | 095433 | 159015 |
| 176958 | 034267 | 079637 | 115156 | 184302 | 143794 | 184577 | 146017 |
| 037812 | 029560 | 164525 | 058249 | 187444 | 159105 | 156299 | 074377 |
| 003126 | 164490 | 171025 | 054884 | 143247 | 195785 | 054826 | 188653 |
| 111484 | 019626 | 089526 | 126001 | 156137 | 189027 | 195827 | 167974 |
| 164144 | 066448 | 192142 | 188705 | 071808 | 168152 | 013348 | 027906 |
| 155916 | 199937 | 157783 | 126311 | 173637 | 105567 | 175604 | 186437 |
| 042665 | 193083 | 193216 | 091346 | 174795 | 182706 | 071789 | 023643 |
| 108487 | 086046 | 022418 | 106559 | 175478 | 144079 | 119009 | 199231 |
| 078208 | 155100 | 193478 | 024688 | 111667 | 059991 | 144154 | 043559 |

200 lots gagnant chacun 50\$ se terminant par

580

400 lots gagnant chacun 25\$ se terminant par

793 833

4000 lots gagnant chacun 10 p. se terminant par

78 56

Indorapid

Một hiệu xe mới ra, chế tạo ở bên Pháp, rất nhẹ nhàng, chắc chắn bền vững. Dùng xe INDORAPID, sẽ được vừa lòng vì nó sẽ có đủ điều kiện như sở thích của các ngài.

Bồn tiệm lại bán đủ các đồ phụ tùng xe đạp, và sơn xe rất tốt.

NGOC-THANH

69, rue P. Blanchy SAIGON





# SO SÁNH HẢI-QUÂN HAI NƯỚC ĐỨC - PHÁP

CỦA PHAN-VAN-THIỆT

Ở thế nói rằng hai nước Pháp và Đức là trụ-cốt của cuộc đại-chiến này mai. Bởi vậy, người ta hay đem lực lượng hai bên so sánh với nhau. Trong việc so sánh ấy người ta chia rằng Pháp thua Đức về không-quân, nhưng trái lại, Đức thua Pháp về lục-quân và hải-quân. Sự thật, không ai chịu thua ai và cả hai cùng rấn sức chinh đồn binh lực mình, chỗ nào thua sút thì bồi bổ còn chỗ nào hơn thì gia tăng. Bởi vậy, nay chúng ta thử xét coi tình-hình hải-quân của hai nước ra thế nào, tưởng không phải chuyện vô ích.

## BƯỚC ĐẦU

CÁCH mười một năm về trước hải-quân Đức còn toàn tàu cũ hư của Đồng-minh để lại cho họ, chỉ vốn vẹn có một chiếc tàu tuần-dương *Emden* là mới mẻ mà thôi. Nhưng tự biết chỗ sở đoản, Đức lo lắng sửa đổi cái dở của mình cho ra cái hay được mới nghe cho. Hồi năm 1928, trong giới hạn bó buộc của tờ hòa-nghị Versailles, họ đóng được ba chiếc tuần-dương 6.000 tấn và 12 chiếc thủy-lôi-dĩnh (torpilleurs).

Mùa thu năm ấy, họ khởi đóng một chiếc tuần-dương mới 6.000 tấn, chiếc « *Leipzig* » và một chiếc thiết-giap-hạm bổ tui đầu tiên hết (*cuirassé de poche*), tức là chiếc Deutschland đã làm cho thế-giới phải trầm trồ cho là sự lạ lùng lắm. Tới đây, Đức vẫn tuân theo tờ hòa-nghị, vì chiếu theo nó thì họ không được đóng tàu chiến tiền 10.000 tấn để thế vào những chiếc hư cũ trở nên vô dụng.

Nhưng họ khéo mảnh lối để cho Đồng-minh đừng bắt bẻ, họ đóng một chiếc tàu chiến chỉ hơi nặng hơn chiếc tuần-dương một chút, — vì sự thật nó đến 13.000 tấn — mà sức mãnh-liệt hơn tất cả những chiếc tuần-dương hiện thời và bởi sức chạy mau của nó, bởi nó có thể bắn đi xa đến ba chục cây số những viên đạn cối xay nặng 304 ki-lô, có thể kinh-dịch với bất cứ chiến-hạm nào theo kiểu xưa.

Trong năm 1931 và năm 1932, họ lại đóng được thêm ra hai chiếc chiến-hạm bổ tui nữa, chiếc *Admiral Scheer* và chiếc *Admiral Graf Spee*.

## BƯỚC NHẢY

ĐẾN năm 1933, Hitler lên cầm quyền chánh. Những kết-quả do nơi sự cương-quyết của ông ta lần lần phát hiện. Trước hết, chiếc *Deutschland* đứng vào trong một đạo chiến-thuyền, rồi tới 1934, chiếc *Admiral Scheer* cũng vậy.

Năm ấy, một cách rất kín đáo, nhà độc-tài chúa-tể nước Đức cho đóng tại Wilhelmshaven và Kiel hai chiếc chiến-hạm, tuyên-bố là

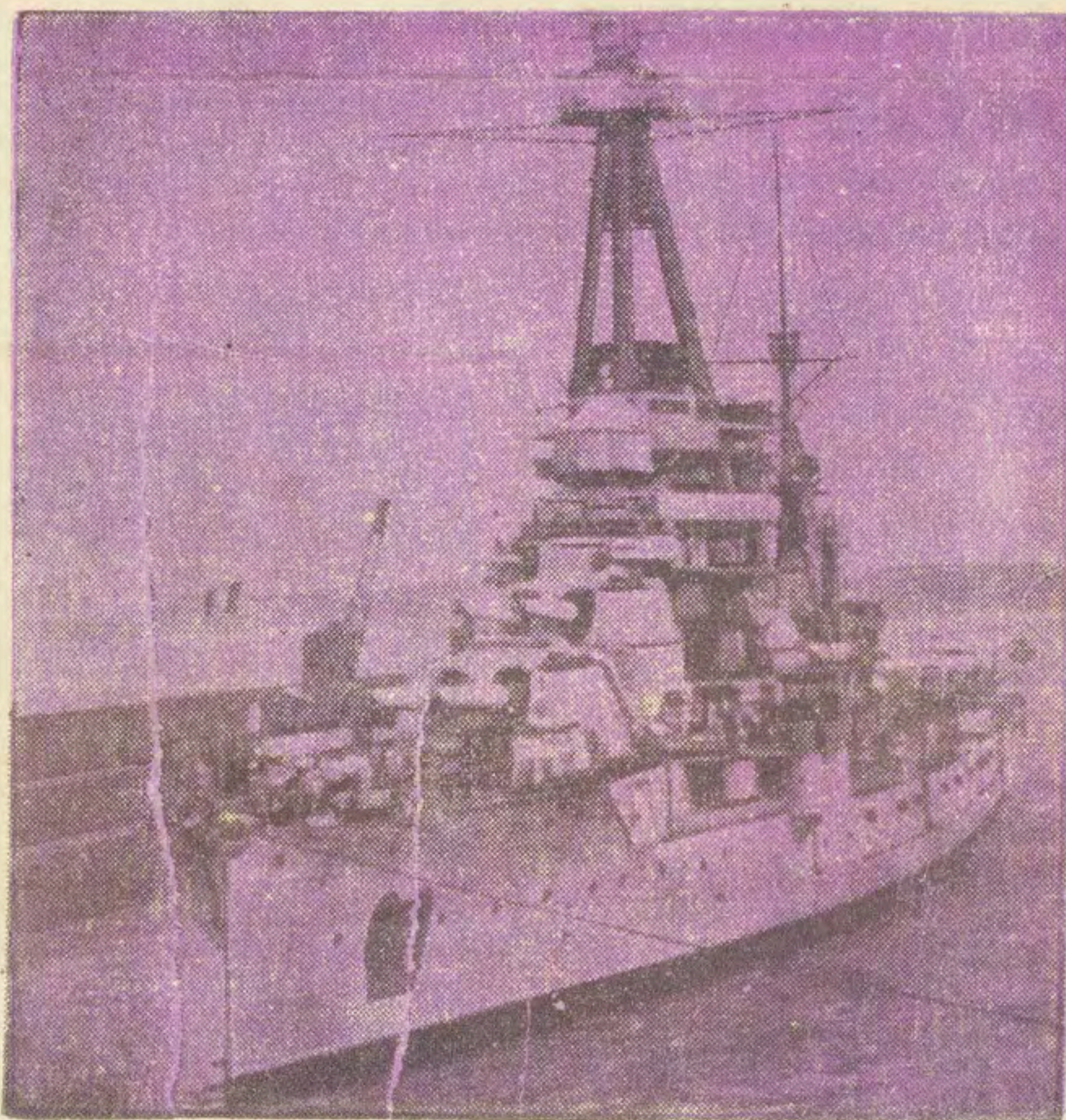
thứ chiến-hạm bổ tui 10.000 tấn có trí sáu vị thần-công 280 ly. Kế đó lại đóng luôn bốn chiếc thủy-lôi dĩnh (*torpilleurs*) và một chiếc tuần-dương 6.000 tấn, là chiếc *Nuremberg*. Đồng thời, trái hẳn tờ hòa-nghị Versailles cấm Đức có một chiếc tàu lặn nào, Hitler lại ra lệnh đóng nhiều tàu lặn.

Chừng đó, Hitler đã ra mặt ăn thua rồi, không còn e lệ gì hết. Trong các sở hạ-sơn nước Đức, thợ làm tàu ngày lẫn đêm.

26.000 tấn, hai chiếc tuần-dương nặng 10.000 tấn, 16 chiếc thủy-lôi-dĩnh và 28 chiếc tiêm-thủy-dĩnh.

Nhưng chưa mãn năm mà Hitler đã đem ra dùng một mớ tàu lặn mới rồi! Không ai dè dàu mà Đức có thể đóng mau thế ấy!

Chưa hết đâu! Qua tháng năm 1936, Đức khởi sự đóng một chiếc tuần-dương nặng 10.000 tấn và sáu chiếc tàu lặn mới nữa! Qua tháng mười, tới phiên một chiếc chiến-hạm 36.000 tấn, hai chiếc tàu chở



Một chiến-hạm Đức mới đóng từ nhà máy hải-quân

Thợ có cái nghĩa vụ phải giữ kín công việc họ làm tại sở, không được rỉ hơi chi cả. Sở dĩ như thế là vì Hitler có định ý rồi. Ngày 26 Avril 1936, và cho chánh-phủ Anh-quốc hay rằng Đức đương đóng mười hai chiếc tàu lặn. Qua ngày 12 Juin, chánh-phủ Luân-đôn cho chánh-phủ Pháp và Ý hay rằng họ đã ký với Đức một tờ tư-ước cho phép Đức được quyền có một hải-quân bằng 35 phần trăm của số trọng-tải hải-quân Anh vậy, trừ ra khoản tàu lặn, vì về khoản này thì Đức được có tới 45 phần trăm số trọng-tải của tàu lặn Anh.

Tư-ước ấy bắt đầu thực hành ngày 18 Juin.

Anh-quốc sở dĩ chịu như thế là do tâm để tránh sự tranh nhau gia-tăng hải-quân giữa họ và Đức như lúc trước Âu-chiến, khi Đức còn trong bàn tay sắt của vua Uy-Liêm đệ nhị. Dự-luận thế-giới lúc ấy chỉ trích cái cử-chỉ của bộ Hải-quân Anh dữ lắm. Nhưng Đức khi được toại chí đã ra sức hoạt động hẳn hoi để phòng đạt được trong năm 1942, số 420.000 tấn mà tư-ước mới giữa Anh - Đức đã cho phép tới chừng ấy.

Tức thì, họ tuyên-bố một cái chương-trình đóng tàu chiến mới như vậy: hai chiếc chiến-hạm

máy bay, mười tám chiếc thủy-lôi-dĩnh và mười hai chiếc xáng. Qua năm 1937, khởi đóng một chiếc chiến-hạm thứ nhì 35.000 tấn và hai chiếc tuần-dương 10.000 tấn với mười tám chiếc tàu lặn mới.

Thành thử đến mừng một tháng bảy này, nghĩa là chỉ ba năm sau khi ký tư-ước với Anh, Đức có những tàu mới kể như sau này: ba chiếc chiến-hạm trọng tải 10.000 tấn, một chiếc chiến-hạm 26.000 tấn; sáu chiếc tuần-dương thứ nhẹ (*croiseurs légers*), ba mươi tám chiếc thủy-lôi-dĩnh và đương đóng tại ụ gần rồi: hai chiếc chiến-hạm 35.000 tấn, một chiếc chiến-hạm 26.000 tấn, hai chiếc tàu chở máy bay 19.000 tấn, ba chiếc tuần-dương nặng 10.000 tấn, bốn chiếc tuần-dương nhẹ, ba chục chiếc thủy-lôi-dĩnh, và hai mươi tám chiếc tiêm-thủy-dĩnh, cộng cả thủy-chiến-thuyền gần 500.000 tấn, gồm có 145 chiếc.

## SO SÁNH VỚI PHÁP

CHO dạng đi đến kết-quả ấy, bộ Hải-quân Đức sửa đổi công-ước tổ-chức chế-tạo rất giản tiện, tránh những việc hao mất thời-giờ và có thể thực-hành cái chương-trình kiến-thiết lớn lao

đương thời. Bởi vậy, công việc họ làm rất được nhậm-ley. Ví dụ như chiếc chiến-hạm thứ nhứt khởi làm cuối năm 1934 mà bây giờ đã đem ra chạy rồi.

Cho được so sánh, chúng ta nên biết rằng chiếc chiến-hạm thứ nhứt 26.000 tấn của Pháp, là chiếc *Dunkerque*, khởi sự đóng hồi cuối năm 1932 mà mới hoàn thành hồi năm 1937 vừa rồi. Chiếc *Richelieu* chiến-hạm 35.000 tấn khởi đóng ngày 22 tháng mười năm 1935 tới ngày 17 tháng giêng này mới xuống nước được và còn cần làm trong mười tám tháng nữa mới thật hoàn-thành nghĩa là lối giữa năm 1940 mới dùng được. Chừng đó chiếc chiến-hạm 35.000 tấn thứ nhứt của Đức, khởi đóng hồi năm 1936 sẽ đem ra dùng trước rồi!

Bởi vậy, không đầy ba năm nữa, Đức có một đội chiến-hạm tối tân gồm có bảy chiếc tàu lớn, trong ấy có chiếc chiến-hạm bổ tui *Deutschland* nhờ sự mau lẹ của nó, có thể tách ra đi xa được; có hơn 60 chiếc tàu lặn (hiện nay Anh có 68 chiếc, Pháp có 80 chiếc, Ý 105 chiếc). Xin nói qua rằng không những Ý có nhiều tàu lặn hơn hết mà số trọng-tải của tàu lặn Ý cũng cao hơn hết: 79.687 tấn, còn Pháp có 77.692 tấn, Anh có 70.460 tấn và Đức có 25.531 tấn vì tàu lặn Đức nhỏ (lắm). Và lại, hàng-không-quân của Đức cũng đứng vào hạng nhứt nhĩ chứ không phải vira.

## PHƯƠNG PHÁP MỚI

NGOÀI ra chế tạo một đội chiến-thuyền hoàn-oàn mới mẻ, Hitler lại sửa đổi việc tập-luyện quan-binh theo phương pháp khác hơn khi xưa nhiều lắm. Kỹ-luật đầu nghiêm-khắc nhưng không có gắt-gao như khi xưa, quan-quân gần gũi nhau hơn trước, sự đồng lòng lo lắng việc quốc-gia có cái tánh cách hiệp nhứt lắm. Ngày nay, khi có đám tiệc hay lễ chi trọng thế, các quan lĩnh cũng đều được mời dự như hàng trưởng-quan họ vậy.

Hải-quân của Đức như thế ấy, thật là một điều đáng lo cho Anh và Pháp. Hèn chi, hồi tháng rồi, nhơn Hitler dự cuộc lễ thả xuống nước chiếc tàu chở máy bay « *Graf Zeppelin* » tại hải-khẩu Kiel, các báo Pháp hô-hào chánh-phủ để ý. Khi nào hải-quân Đức hoàn toàn đầu đó, khi nào họ nắm chặt lực lượng vật chất và tinh thần trong tay, thì chừng ấy, vấn-đề đòi thuộc-địa là một việc không thể nào liệt-cường tránh khỏi được.

Mà họ đã đòi thì có hai lẽ:

1' Liệt-cường phải dâng thuộc-địa cho họ thì mới êm.

2' Nếu không chịu dâng như đã dâng Áo và miền Sudètes cho họ thì đồ chạy dăng trời nào cho khỏi một cơn khói lửa kinh-thiên động-địa thứ nhì!

PHAN-VAN-THIỆT

## Ngày Tết với anh nghèo

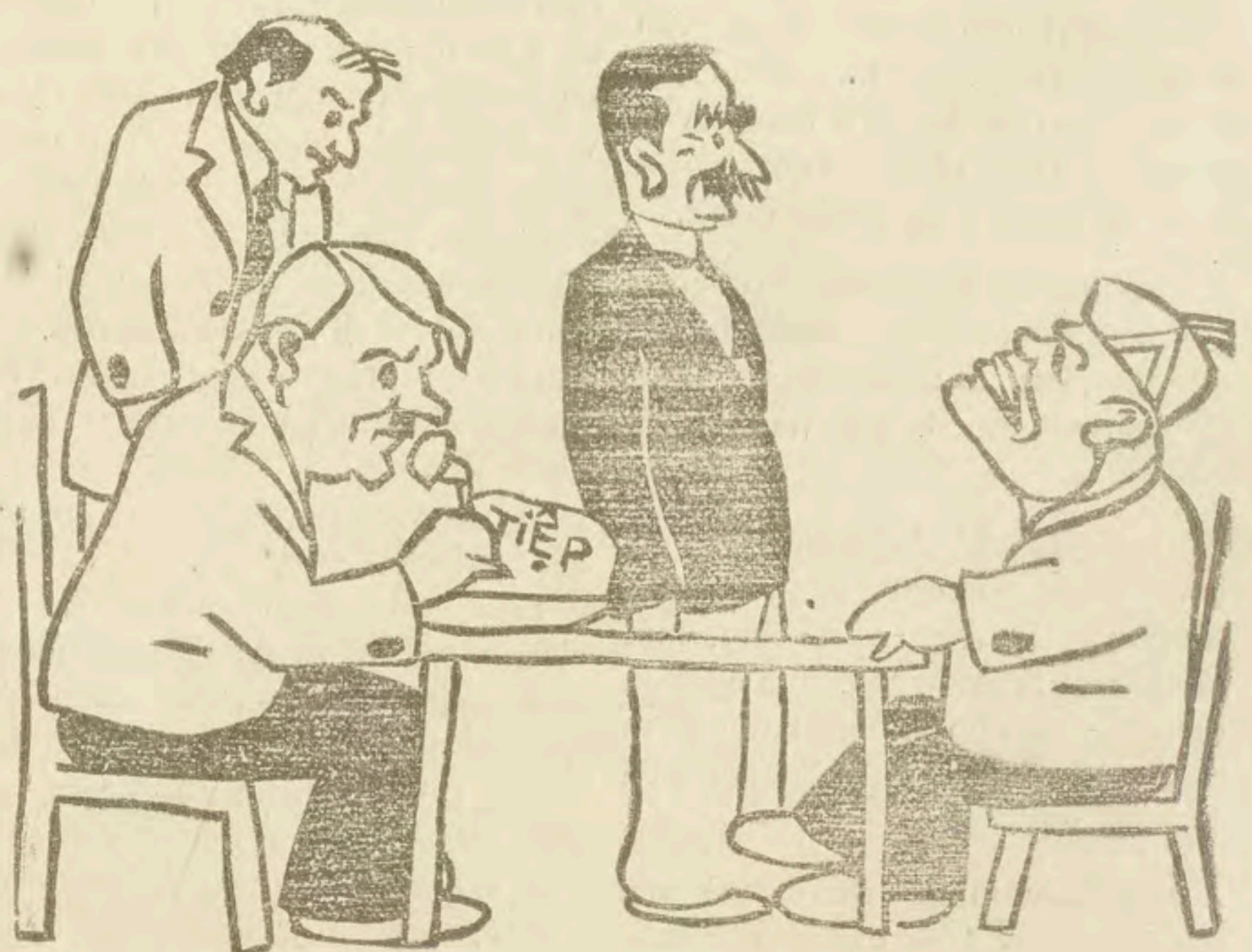
Ờ, Tết, Tết! Tết! Tết!  
Năm cùng tháng hầu hết!  
Đi lại khổ thẳng Bần,  
Công nợ hén muốn chết.  
Năm nào như năm nào,  
Thiên hạ cũng lao nhao  
Thẳng Bần lo chạy quỳnh,  
Cái Tết khổ làm sao!

Gặp nhau mừng năm mới,  
Chúc giàu sang tui tới.  
Một vốn được mười lời,  
Năm nay hơn năm ngoái.

Người sao số thanh thời,  
Tết nhứt lo ăn chơi,  
Cơ bạc đánh thả eira,  
Rượu trà xài đã dơi,  
Người sao số vất vả,  
Tết nhứt thêm buồn bã,  
Cạm cội khổ quanh năm,  
Chẳng ngày nào thông thả,  
Thử hỏi từ xưa nay,  
Tục lệ ấy ai bày?  
Mỗi năm mỗi lần Tết,  
Làm cho khổ thẳng này.

LÚ-NÓP

## Bữa ăn của cụ Mút...



— Nè, chú đem cho tôi những món này: Corse, Tunisie, Somalie, Djibouti rồi đưa đồ det-xe bằng kinh Suy-et nghe.

Khi các ngài đã đi  
khắp các tiệm may  
rồi đều phải công nhận

# Le Parfait Coupeur

79 BOULEVARD CHARNER - SAIGON

là hoàn toàn, vì có đủ các thứ hàng mới lạ để lựa chọn. Chứ-nhơn tự thân hành tiếp khách, trông coi về việc cắt may. Có nhiều thợ chuyên môn lâu năm rất đúng đắn, kỹ lưỡng, giá cả phải chăng. Quý ngài sẽ rất vừa lòng.



# Hai bài thi Cao-ly dịch dùm cô Bích-Lan

CHÉO lời thanh-minh trong  
mấy số báo trước, nay  
chúng tôi đăng y bức thư của  
người cậy dịch dùm hai bài thi  
Cao-ly là cô Bích-lan như dưới đây.

Thưa quý-báo,

CHÚNG tôi và mấy bạn văn-  
hữu đã dựng công ngâm-  
bình thật kỹ mấy trăm bài dịch  
mà anh chị ham mề văn-chương  
đã có lòng tốt dịch dùm chúng tôi.

Trừ ra một số rất ít, còn thì bài  
nào cũng thanh thoát, đúng đắn  
cả. Chỉ tiếc có nhiều bài, hay thì  
có hay, song nó chỉ là bài thơ của  
tác-giả tự làm, chứ không phải là  
dịch hai bài chữ Hán, thành ra bất  
hợp lệ.

Đầu không chọn được kiệt-tác,  
nhưng sau khi cân nhắc kỹ lưỡng,  
chúng tôi đồng ý chấm nhứt bài  
dịch của cô Phan-thị Ngọc-Dung ở  
Vĩnh-long.

I

Đồng-đá cũ tiếng khóc nơi đâu?  
Lúa bắp tươi xanh nở bước nhàu.  
Sống chết mấy người xong trách-  
nhậm,

Anh hùng không chỗ dấy qua màu.  
Non sông y dạng triều vua trước.  
Nhơn vật nhiều như lũ vạ hầu.  
Ta cũng bốn ngàn năm ngũ dục,  
Ca bài « Gió lớn » tả lòng đau.

II

Nước tan vua mất khá thương thay  
Lần máu còn theo nước chảy rày.  
Năm trước chém dâm khôn xiết

nhớ.

Ngày nay mây khói chữa tan bay.  
Da xương lột hết thương con đỏ.  
Đầu óc quàng đi khóc kẻ tài.

Chẳng biết ngày nào thù trả đặng.  
Hồn vàng tin chắc gọi về ngay.  
Chúng tôi nhờ quý báo chuyển  
đạt số nhuận bút 15p. kính tặng  
dịch giả hai bài trên đây.

Hai bài dịch của cô Nguyễn thị  
Phụng-Thái, nữ giáo-viên Thanh-  
hóa cũng xuất sắc:

I. — Nào đâu cất tiếng khóc nghe  
đồng,

Bãi lúa nay qua chẳng nở tròng,  
Nhận gánh những ai vui sống chết,  
Tuốt gươm hiểm chỗ dấy anh hùng  
Non sông nước cũ y màu gấm,  
Nòi giống nhà ta rặt về hồng,  
Ta cũng bốn ngàn năm tỉnh giấc,  
Đại-phong ta hát luống đau lòng.

II. — Vua, nước tan-hoang xiết  
đoạn trường,

Lòng sông nước chảy máu còn  
vương,

“hãy chôn thuở nọ khôn quên lấp  
Mây phủ ngày nay chữa vên quang  
Chú bé sống còn càng gọi thắm.  
Anh tài chết uống cũng nên thương.

Thù sâu sẽ định ngày ta trả,  
Dây, dây hôn ơ, hỏi giống vàng,  
Chúng tôi xin kính tặng một  
phần thưởng an ủi là 1 năm báo  
« MAI », xin quý báo cứ gửi báo  
tặng cô Phụng - Thái từ 1er Mars  
trở đi, chúng tôi trả tiền báo sau.

Các bạn đồng bào nam nữ đã  
chẳng nại hao phí công phu ngày  
giờ mà dịch dùm chúng tôi, nay  
công cuộc viên mãn, chúng tôi xin  
đề lời cảm tạ chung. BICH-LAN

CHIN cô Phan-thị Ngọc-Dung  
lại báo-quản lấy số nhuận-  
bút 15p. của cô Bích-Lan kính tặng  
và gởi tại báo-quản chúng tôi.

## Mùa xuân

Bốn hiệu có nhiều kiểu bốp  
dầm dề cho quý cô quý bà dùng  
trong dịp xuân. Những kiểu mới  
lạ chưa đâu có. Bốn hiệu lại có  
dóng giầy, làm valise, và cặp sách  
dữ thứ hàng bằng da. Quý ngài  
được vừa ý chọn lựa.

ĐÔNG-ĐỨC

154, rue d'Espagne Saigon

### Hiệu đồng-hồ

NGUYỄN - CHÁNH - TRƯC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp  
7 Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sửa đủ hiệu đồng hồ.  
Chuyên môn sửa compteur  
xe hơi, máy chụp hình và  
máy đánh chữ v. v.

### MÓI RA

Gió thổi lạnh lùng (2 đĩa)

Có TUYẾT HỒNG ca (Guit. Hava.)

Từ đồ tường (2 đĩa)

M. Bầy BƯU ca

Thức trót canh đông (2 đĩa)

M. UT ca

Tổng từ Ô-Hắc-lợi (3 đĩa) Hát bộ

Tổng từ Đơn-Hùng-Tin (3 đĩa)

M. Bầy BƯU ca (Cổ thi)

Đĩa trong tím 1p.50

— vàng 1p.80

Cũ đổi mới bù 1p.20

asia

## Một câu đố vui : Nếu như?

□ □ □

CÁC ngài không la gì ở  
đời, mỗi khi có việc  
chỉ phát xuất rồi, người ta thường  
có cái lối suy đoán giả-tả chuyện  
đời không có thể này thì nó đã  
chẳng xảy ra thế kia.

Ví dụ người ta thường nói :

Nếu như Không-minh cứ nằm lý  
ở Nam-đương không ra giúp Lưu-  
Bị, thì đã chẳng có tam phần thiên  
hạ.

Nếu như không có trận gió đông  
ở tên Xích-bích hôm đó, thì Châu-  
Du đã không phá được quân Tào.

Nếu như chú hương nào đó cắt  
phứt « cũ nùng » đi từ trước, thì  
người vợ tân-thời của chú là cô  
Nguyễn-thị-X. đã không buồn rầu  
mà tự tử.

Đó, bây giờ việc Âu-châu diễn-  
biến đổi xoay trong vòng sáu bảy  
năm nay như ai nấy đã thấy.

Các ngài thử suy nghĩ xem :

Nếu như... thế nào thì ngày nay  
liệt-cường Âu-châu không lo sợ  
chiến-tranh nôm nọp?

Nếu như... thế nào thì Tiệp-khắc  
không bị chia xé, A-hoàng không  
phải bôn ba?

Nếu như... thế nào thì bảy giờ  
Pháp Y là hai chị em La-tinh đã  
thân yêu khấn-khít nhau, chứ  
không có sự đòi hỏi những đất  
Corse, Tunisie, Nice v.v...?

Nếu như... thế nào thì nội-loạn  
Y-pha-nho đã có thể gập yên lâu  
rồi, không đến nỗi kéo dài ra cho  
chết bao nhiêu mạng người, hại  
bao nhiêu tiền của, mà các nước  
xung quanh mãi phân chia nhau  
về chánh-sách «can-thiệp» với «bất  
can-thiệp»?

Nếu như... thế nào thì ngày nay  
ông lão - tướng Chamberlain đã  
không phải đem thân già, ba phen  
đi mây về gió, hay ông Daladier  
đã có thể chống căng ngũ yên?..

Phải, nếu như thế nào, các ngài  
thử nghĩ xem, rồi tìm câu trả lời  
nội trong số này, các ngài sẽ thấy  
ngộ lắm.

COI Ở MẤY TRƯỞNG  
SAU SẼ THẤY CÓ  
HÌNH TRẢ LỜI ĐÚM

Một kỷ niệm vui tươi  
của ngày xuân

Một tấm hình của

Naturel Photo

393 395 P. Blanchy  
SAIGON

## VÌ SAO NAM-THẢO-ĐƯỜNG BỊ GANH-GHÉT

LẦN thứ nhứt, chúng tôi  
được thấy một thầy lang  
ta khéo tổ chức và mỗi sự động-tác  
về nghề nghiệp có sắp đặt thứ tự  
theo tây. Trong nhà có phòng riêng  
cho bệnh-nhơn ngồi nghỉ đợi phiên  
mình vô thăm mạch. Có mười mấy  
nhơn-viên phục - dịch, vừa annam  
và khách - trú, người tiếp khách,  
kê hốt thuốc, người kia dẫn bệnh  
vô phòng chẩn mạch.

Vì sáng nào cũng có bệnh-nhơn  
đông quá, nên mỗi người tới đều  
phát miếng giấy số hiệu để ai tới  
trước thì vô thăm mạch trước, tới  
sau vô sau; trừ ra mấy người có  
bệnh nguy cấp lắm thì được chủ-  
nhơn tiếp liền.

Hôm ấy chúng tôi ngồi đợi cả  
giờ mới đến lượt mình.

Là vì chủ nhơn Nam-thảo-đường  
chẩn mạch kỹ lưỡng. Trong phòng  
chẩn mạch đầy những sách y  
chuyên môn và bốn vách treo đặc  
những đồ hình nhơn-thân và tạng-  
phủ. Sau khi chẩn mạch rồi ông  
thầy lên án bệnh một cách cặn kẽ  
chỉ-ly, bệnh-nhơn chịu rồi — mà  
ai không phải chịu, vì ông lên án  
bệnh hay lắm — bấy giờ ông mới  
biên toa cho thuốc.

Thuốc tính giá nhẹ hơn các nơi.  
Một là nhờ vì chủ-nhơn tham-bác  
nhiều vị thuốc nam là thổ - sản  
trong xứ, có công dụng thử cho

thuốc bắc. Hai là vì ông trọng lương  
tâm nghề nghiệp, cho nên bệnh nhơn  
nghèo, tới Nam-thảo-đường được  
thăm mạch khỏi tốn tiền, lại được  
phát thuốc thí cho nữa.



Trung Nam y-sĩ  
NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chúng tôi nhìn nhận ra hai  
phần ba thân-chủ là đàn bà con  
nít. Vì chủ - nhơn rất có biệt tài  
và kinh - nghiệm lâu năm về các  
chứng bệnh đàn bà, như sản hậu,  
xích, bạch - đới, đau tim, khí hư,  
huyết kèm, đau tử-cung v. v... con  
nít thì các chứng ban và các chứng

cam-tích sài đẹn, nhiều đứa thập  
lũ nhứt sanh, nhưng qua cửa Nam  
thảo - đường, chúng nó được thoát  
tay thần chết vô số.

Ông thường chữa bệnh cả cho  
nhiều tây dầm rồi được họ viết thư  
tạ ơn và khen ngợi bằng những  
lời tiếng cảm-dộng chứa chan.

Vì sao chúng tôi có bệnh mà đến  
xin thuốc ông Nam-thảo-đường?  
Không có lửa làm sao có khói.

□

BÊN xóm chúng tôi có nhà  
nọ, bà vợ đau sản-hậu khá  
nặng, ông chồng trước khi phải đi  
lên vườn cao-su mua bán, định  
ninh dân dò vợ :

—Ngày mai, sao sao mình cũng  
phải đến ông Nam-thảo-đường mà  
xin toa uống thuốc, ông là thầy  
thuốc chuyên-môn, tôi tin cậy ông  
lắm. Mình không được nghe ai chỉ  
thầy chỉ thuốc bậy mà nguy đa!

Bữa sau, bà vợ có lại ông Nam-  
thảo-đường thăm mạch xin toa,  
nhưng thay vì đem toa lại ngay  
tiệm thuốc mà hốt, bà lại đi vô Gò-  
vấp có việc, tình cờ đưa toa cho  
một anh dung - y coi. Anh này, y-  
học dè-rò và có biết gì là được-vị  
được-tánh, chỉ thấy cái toa Nam-  
thảo-đường là anh động lòng ganh  
ghét, chề dè :

— Trời ơi ! Toa thuốc này có  
mấy vị chi kỳ cục, bà uống thì khốn.  
Rồi anh làm khôn và câu lợi,  
tự kê toa rồi hốt thuốc tại nhà mình  
đưa cho bà nọ uống.

Bà ta uống mới ba bốn thang gì  
đó, hỏa bốc lên mắt gần đui. Vừa  
may ông chồng ở Cao - su về. Sau  
một cơn gan hồi cho ra sự thật,  
ông thân hành đưa vợ lại cầu ông  
Nam-thảo-đường cứu chữa. Với toa  
cũ đã cho hôm trước, nhà danh-  
y ta thêm vô vài vị, cho bà nọ uống  
có bốn thang thì lạnh mắt và khỏi  
luôn cả sản-hậu nữa.

Nếu ông chồng không về kịp thì  
bà vợ đui mất vì nghe bậy dung-y  
rồi còn gì.

Được chứng kiến việc này, nên  
lúc chúng tôi lâm bệnh, đến ngay  
ông Nam-thảo-đường là vì đó.

Nghề nào cũng có cái tệ « đạo  
ổ đạo », kẻ tiểu-nhơn thường ghét  
những người tài năng hơn mình.  
Ông Nam-thảo-đường thuốc hay,  
đồng khách, làm cho mấy kẻ  
dung-y ganh ghét tới nỗi này đặt,  
nói xàm. Anh dung-y mới nói trên  
đây là một. Không ngần ngại gì,  
anh ta dám hàm dọa : « để nửa hội  
V.N.Y.D. mạnh thế rồi tôi giết chết  
Nam-thảo-đường » mới là tức cười.  
Anh ta và hội nọ có quyền gì mà  
giết được người ta không biết?

Sự ganh ghét tới nước đó, chẳng  
hề làm nhệ bớt tài năng nghề  
nghiệp Nam-thảo-đường chút nào,  
trái lại, còn làm cho bao nhiêu  
thân-chủ bệnh-nhơn càng thêm tin  
cậy, thêm khâm phục hơn nữa.

V.S.

TẾT GÀN ĐẾN

Năm nay chúng tôi có nhiều thợ làm  
đồ mau lẹ. Có chế kiểu áo dài thêu  
lót lưới, và chemises thêu lót lưới rất  
— đẹp, giặt không co —

LIÊN - HOA  
110, RUE LAGRANDE — SAIGON



## MỘT VIỆC SÉT ĐÁNH!

# Ông Hai Xù nhà ta được phần thưởng Nobel hòa-bình

ÔNG SẼ QUA TẬN KINH-THÀNH STOCKHOLM ĐỂ  
LÃNH PHẦN THƯỞNG ẤY 70 MUÔN ĐỒNG DO TAY  
THOẠI-ĐIỀN QUỐC-VƯƠNG TRAO CHO — NHƯNG  
NGHE TIN ÔNG SẼ RA TRANH CỬ HỘI-ĐỒNG QUÂN  
HẠT RỒI MỚI ĐI ÂU-CHÂU VỚI UÔNG-TINH-VỆ

**T**RONG số báo 50, vào hồi phóng-sự nhiếp-ảnh của chúng tôi tháng tám 1938, chúng đã rình mò công phu làm mới chụp tôi đã có dịp trình diện được đó.

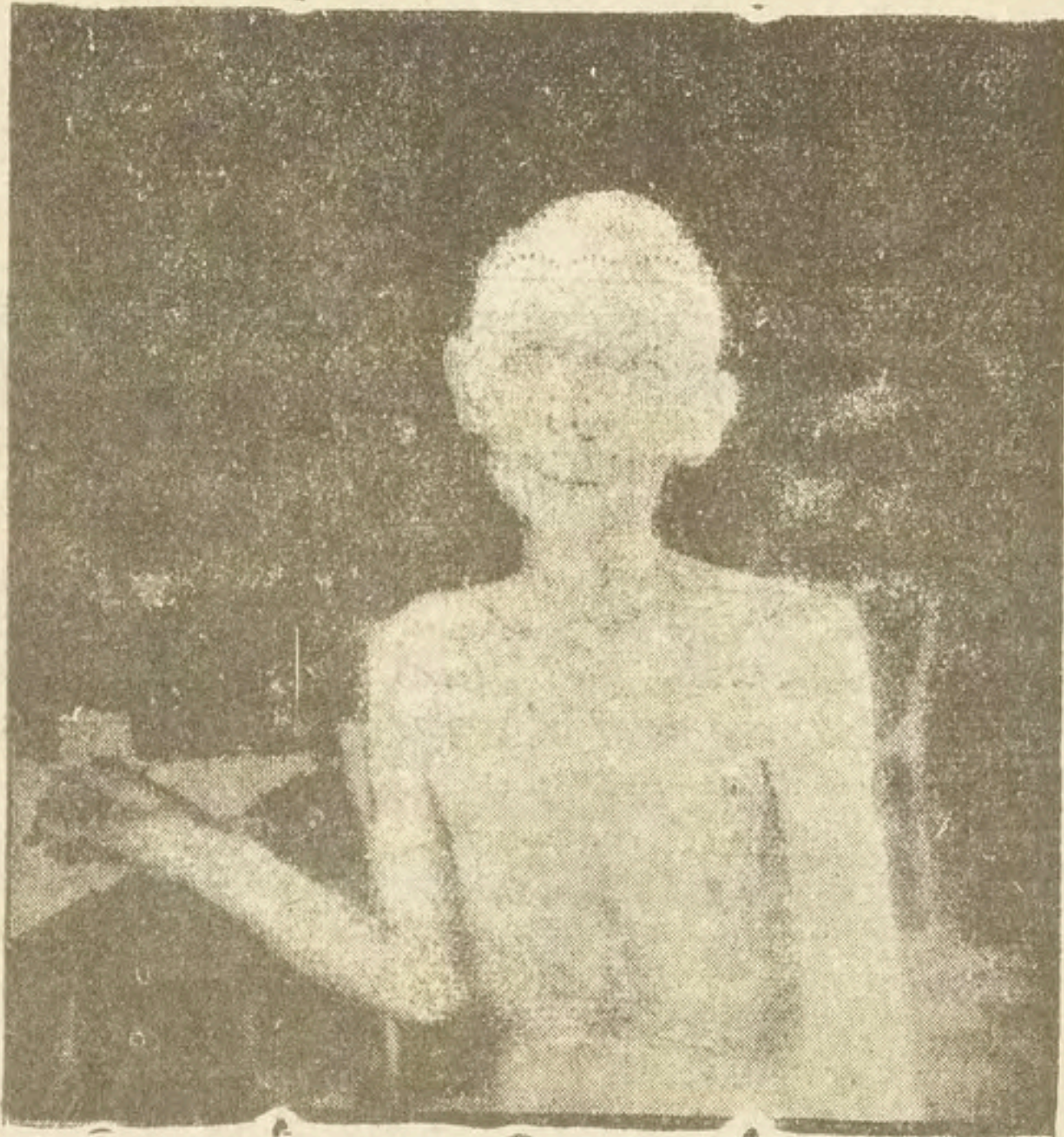
Độc giả một bức-di-nhơn Nếu hai cụ Hít Mút bắt mùi thú nước Việt-nam ta, trạng mạo hơi giống thánh Gandhi bên Ấn - độ : ông Hai Xù ở Giadinh hiện giờ.

Gương mặt võ vàng và bộ xương sườn lép kẹp, đủ làm chứng rằng ông dùng tên đầu số ân-nhân kỷ-cựu của công nho Đông-dương. Vì từ năm 1887, 1888 đến giờ, luôn 50 năm trời, không một ngày nào gián đoạn, mỗi ngày ông Hai Xù đóng góp đều đều vào khoản công-yên từ 4 đến 6 cật. Ta cứ tính bổ đồng mỗi ngày 0p. 50, thì 50 năm nay ông nạp thuế gián tiếp cho công nho bốn xừ có gần 10 ngàn đồng, chỗ phải ít sao.

Nhứt là dăng dăng nửa thế-kỷ, ngày nào như ngày này, đóng góp liên tiếp, đầy đủ, không quên và không thiếu, thử hỏi từ lúc Đông-dương có lịch sử nha-phiến công-khai, như ông Hai - Xù có được mấy người?

Chúng tôi không nhớ có phải danh-sĩ J. Boissière hay là ai đã nói : « Nha-phiến là phương thuốc hòa - bình đệ nhứt ».

Quả vậy thì 50 năm nay ông nước Thoại-diên (Suède) tiếp được Hai Xù treo gương hòa - bình và trung thành với nó biết mấy mà nói. Xù tiên - sanh từ Viên - đông gởi Hòn nử, không biết ông đã đi qua, đã quyết định lấy phần thưởng Bà-linh La-mã hồi nào, hay là rừ Nobel Hòa-bình (Prix Nobel de la Paix) luôn hai năm 1938 và 1939 tặng cho Hai Xù tiên - sanh. Phần thưởng này gộp cả hai năm cũng biết cái thủ nạm giương La-hán, ôm chập Phũ - dung, như tấm Hình như cụ Hai Xù nhà mình hình in ngoài bia số này, do viên tính ăn tết rồi sẽ đi Stockholm để

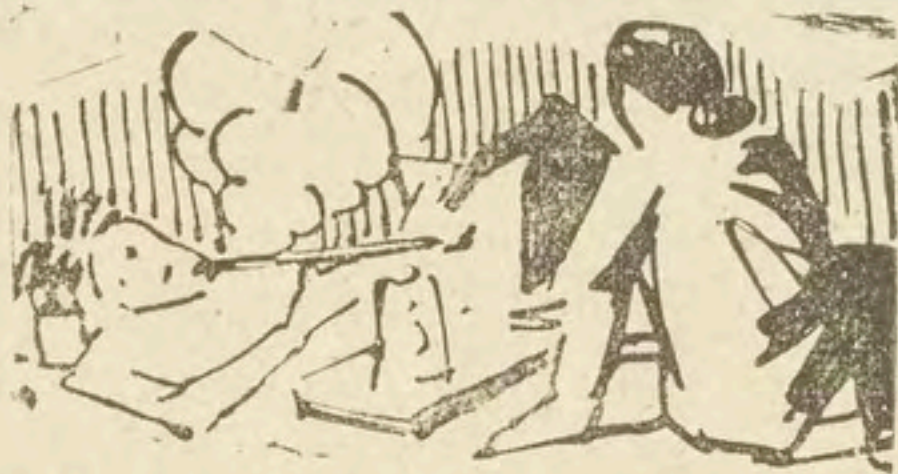


lãnh phần thưởng vinh dự đệ nhứt thế-gian ấy do tay Thoại-diên quốc-vương trao cho, trước mặt trào thần bá quan và sứ thần vạn-quốc.

Song, tin chót mới cho chúng tôi hay rằng cụ Hai Xù tính lưu lại tới khoảng Avril ra tranh - cử Hội-dồng Quân - hạt đề đánh đổ các ông Chiêu Long Trị Khá v.v... rồi mới đi Âu-châu. Lúc ấy không chừng sẽ đi một chuyến tàu với Uông-tinh-Vệ.

Đứng trước cái tin mừng một người Việt-nam được phần thưởng Nobel hòa - bình chúng tôi không thể nào không tung hô :

Hai Xù vạn tuế !  
Công yên vạn tuế !  
Đông-Pháp vạn vạn tuế !



## Xuân hoài...

THANH-PHƯƠNG

**I**

HUÂN mãi xuân hoài có thể a !  
Rước đưa đưa rước bận lòng ta.

Ăn chơi ba bữa vui bấy trẻ,  
Lo lắng quanh năm khổ bọn già.  
Xác pháo chất chồng ghê đống tuổi,  
Ngây xuân ngẩn ngui ngẩn đời hoa  
Rượu trà, bài bạc không gì thiếu,  
Thiên-hạ đua nhau tết vậy mà !

**II**

TẾT rồi, tết nữa, tết liền tay.  
Tết như chi chi mãi thế này,  
Ngoài ngõ cảnh nêu ngấn vắn rười,  
Trước nhà tiếng pháo rước thời may.

Câu thơ vịnh cảnh không gì thú,  
Chén rượu mừng xuân chưa mấy say.  
Ai nấy đua nhau rằng mới mới,  
Mà xem non nước có gì thay.

Mục lục janvier 1939  
Đặc biệt trong vàng  
DĨA HÁT

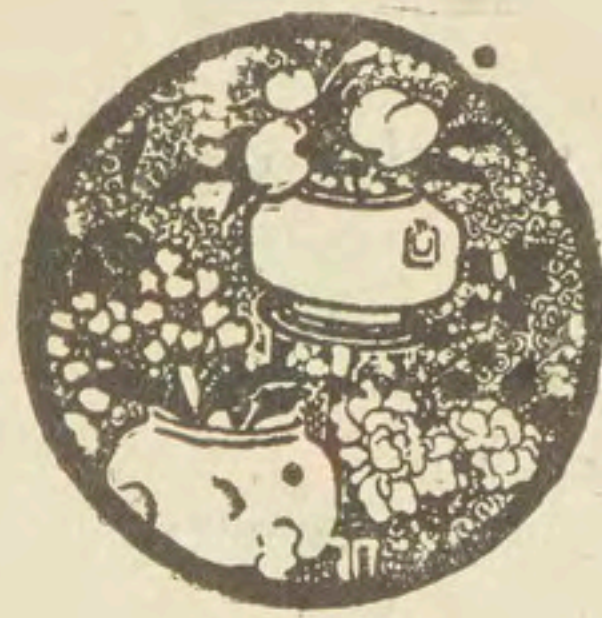
asia

M. Nhuận (Baclieu)  
Nghĩa trị âm (kim độc chiếc) vọng cổ.  
Cánh chia lia. — Nhuận và cô Ba Đượ (guitare độc).  
M. Sáu Hường (Baria)  
Mỗi tuyệt tình (guitare cò) vọng cổ.  
Nền hương lòng (guitare) vọng cổ.  
Cô Ba Đượ (Battambang)  
Quan-âm thọ hàm oan (guitare kim, cò).  
Cánh thu tàn (octavina, violon) vọng cổ.

Cô Chín Đàng  
Tương như (kim, cò) phụng cầu.  
Cô Ba Huệ  
Bóng nhận mờ (violon, kim) vọng cổ.  
M. Thanh Tao  
Lệ thăm canh trường (guitare) vọng cổ.  
M. Bầy Bửu  
Tứ đồ tường (kim, guitare) vọng cổ.  
Đòn hòa  
Kim, cò tiêu, violoncelle (vọng cổ).  
Kim, tiêu, violoncelle (xuân nữ)  
Melle Tuyết-Hồng  
Bước đường chong gai (kim, cò).  
Gió thổi lạnh lùng (guitare, cò).

Đĩa ASIA cũ đổi mới bù 1p.20

## Tuyên án 5 danh-nhân



### TU'ONG GI'OI THẠCH

DIÊN-á từ phen bội ước-thư,  
Gây nên chiến-họa trận cầu Lư.  
Thù xưa vuốt mặt thân Châu-Đức,  
Nghĩa cũ đành tâm hại Phục-Cừ.  
Có phải hy-sanh vì nước nhĩ,  
Thử xem đồ-thán tội ai ư ?  
Ngót hai mươi bảy năm dài đặc,  
Chẳng sớm lo toan để tới chừ.

### TỔNG MỸ - LINH

CÂN quốc khen cho phận má hồng,  
Kề vai san sẻ gánh non sông.  
Chiếc thân Nam-hải mưu vì nước,  
Nửa tháng Tây-an nghĩa với chồng.  
Giận lũ gây nên ngôi lửa họa,  
Đề ai vô rồi đoạn tơ lòng.  
A-dông cuộc diện dù thay đổi,  
Còn tấm gương soi bạn gái chung.

### N. CHAMBERLAIN

ỬA hùng sấm dậy, lúc nguy cơ,  
Đất ngã trời nghiêng chuyển bất ngờ.  
Nhả hết binh sanh ba tấc lưỡi,  
Gở cho thế-giới một bàn cờ,  
Cầm ai sức mạnh hùm chia thịt,  
Để cụ thân già nhện vướng tơ.  
Bề cả may ông buồm lái vững,  
Trải bao sóng gió, lặng như tờ.

### ADOLF HITLER

MU'ON xẻ làm đôi quả địa-cầu.  
Oai hùng thét dậy một phương Á.  
Ngọn cờ Quốc-xã vừa hươi trước,  
Tờ ước Ve-xây thoát xe sau.  
Cắt giọng đe Anh, Anh chịu nhượng.  
Giờ hơi dọa Tiệp, Tiệp lo đầu,  
Hai mươi năm chần thủ chưa trả,  
Đức Pháp rồi đây lại gặp nhau.

### B. MUSSOLINI

MU chiếm trời tây một bá hùng,  
Chia tay bạn Hít miếng mỗi c.  
Miệng thêm quyền lợi kinh Suy-ét.  
Mắt liếc ba-đạo biển Địa-trung.  
Thất thế, vua A buồn chết ruột,  
Biểu tình, dân Pháp giận cảnh hồng.  
Thôi thôi ông hãy dẫn gan lại,  
Lân-quốc người ta gớm mặt ông.

TÙNG-LÂM

## Tam tạng được tưu

Thời cuộc càng văn-minh thì buôn bán càng cạnh tranh mãi, nên nhà thuốc hằng ngày càng thêm nhiều. Quảng-cáo lạ lùng, nào tự xưng gia-truyền kỷ phương, nào mượn tên sấm-nhung cao giá, nhiều cách đánh lừa công chúng nhiều khi phải lầm, thật đáng tiếc vậy. Bốn-đường chỉ cố ý giúp ích cho đời và nhờ làm lâu năm kinh nghiệm, nên mới biết dùng thuốc Quân-thần tá-sứ, cân lượng có độ mà chế ra thứ Tam-Tạng Được-Tưu này dùng toàn rượu nếp ngâm ra chuyên-trị Tim, Tỳ, Thận là ba tạng quan-hệ nhứt trong mình người, có thể bù gân cốt, hết nhức mỏi, kiên tỳ vị, trừ trùng thực, thêm sức lực, ngừa bá bệnh. Đó là ba đều đặc sắc của rượu thuốc này. Còn nhiều đều hứa ích hơn nữa, uống qua rồi biết cái hay của nó, đàn ông và đàn bà đều dùng được. Xin uống thử một lần thì rõ hơn, Chử nhơn kính cáo

Giá tiền ve lớn . . . . 0p.80 ve nhỏ . . . . 0p.40  
Nhà thuốc hiệu CHỈA KHỎA  
QU'OI-NHON-ĐƯỜNG  
Saigon Giadinh  
Lương-y Huỳnh-qu'oi-Nhon chuyên khoa về bệnh đau phổi, đã có chế ra thứ thuốc Phế-Cứu-Tinh, trị đặng các chứng ho lao nặng nhẹ, và nhiều thứ thuốc hiệu Chia Khó. Ai có bệnh nên mua dùng thử, sẽ thấy công hiệu mau lẹ một cách bất ngờ.

DẦU THIÊN - HÒA

TRI BÀ CHỮNG RẤT LINH NGHIỆM

Cung chúc tân niên

NHÀ THUỐC

THIÊN HÒA-ĐƯỜNG

CHOLON





# Một vài vần thơ

## Ngày xuân với nhà văn

NGÀY xưa thi-sĩ văn-nhân,  
Thi thần rượu thánh tiết xuân vui vầy  
Văn nhân thi sĩ ngày nay,  
Thơ xuân đã hứng từ ngày chưa xuân.  
Ngủ ngon, bát củ, vần văn,  
Một năm chỉ có một lần khá xu.  
Ngày đêm chẳng quên công phu,  
Viết ra nhiều tập, được thu nhiều tiền.  
Mấy ông chủ báo mua liền,  
Gửi cho độc-giã đồng niên món quà.  
Gửi cho đại-lý gần xa,  
Số này đặc-biệt bằng ba số thường.  
Hờ người ham mộ văn-chương,  
Sanh nhai thi-sĩ có phương tiêu dùng.  
Có ông chủ báo gian hùng,  
Đỡ ra ngón xảo « lặn sông » nhà nho.  
Đặng bài không mất tiền mua,  
Cuộc thi để chọn hơn thua tư mình,  
Trưởng là kẻ ấy khôn lanh,  
Không hay nhiều kẻ, họ rành bằng ba,  
Mùa xuân mùa của người ta,  
Ai điên đem móc ruột rà cho không.  
Tờ này tôi lấy xin ông :  
Đừng chơi kiểu ấy mà hồng có văn,  
TÚ-NỚP

## Xuân tiên bạn

DI đầu với mấy cho cam ?  
Cần thơ tiền biệt, biết làm sao đây ?  
Rồn ngồi lại dưới gốc cây,  
Khuyên ai cựa chên, may đây khúc ca,  
Cùng xuân một lúc đi ra,  
Nước non mang đổi yên-hoa nửa phần,  
Dặm ngàn theo bóng nhân-vân,  
Đưa nàng, hồn mộng một lần cùng đưa !..  
ĐÀU TIẾP

## Nhà su' bên Tàu ra trên

CỎI ào cà-sa bạn chiến bào,  
Hũy mình vì nước sà chi sao.  
Giang tay la-hán bông cây súng,  
Lột chuỗi bồ-đề đỏ ngọn đào.  
Mô phật, quyết không dung quốc-tặc,  
Từ bi há chẳng dạ anh hào.  
Tây-thiên ước dặng xin bùa phật,  
Thời có lo chi Nhứt lẩn Tàu,  
Y-SANH

## Phiêu-linh

*Pleurer, gémir, prier est également lâche, A. DE VIGNY.*

Ờ độ anh di... khắp hải-hồ,  
Trắng tâm quên cả nỗi buồn lo.  
Trót đem thân hện cùng non nước,  
Đầu biết tình em đối hững hờ.

Bao phen vùng vẫy danh chưa toại,  
Tủi hồ đời anh luống dở dang.  
Nhưng trái phong-trần trơ trám mặt,  
Rầu mây từng diêm nét tang thương.

Gian truân nung đúc lòng son sắt,  
Cay đắng mài dũa lưỡi chân chè.  
Anh chẳng như em ưa lạng lẽ,  
Yên vui số phận chốn phòng khuê.

Đã quen nếm trải đời mưa gió,  
Thì cũng đành xem cuộc bể dâu,  
Còn nước, còn non, còn chiến-dấu,  
Anh còn ngang dọc với năm châu.

PHẦN-VĂN-DI

## Thân thân

HÀM một tuổi đã qua rồi, thâm tiếc niên  
hoa hồi dĩt-huyết (dix huit, 18 tuổi)  
Mười hai trăng vừa hết dẽ, đoái nhìn sự  
nghiệp vẫn đề-rô (Zéro chưa có gì cả).  
TRẦN-NGÂN

## Xuân-thiên

HƯNG cánh mai vàng phấp-phới bay,  
Rõ ràng xuân đã đến đây đây.  
Trông hoa, trông nắng, trông mây gió,  
Và ở sườn non, ở cụm cây.  
Chào xuân chim hót véo von cành,  
Ánh sáng cùng vui với cỏ xanh.  
Bảo nư nở tung hương bát ngát,  
Mịn màng, mẽ nước liền bông mảnh.  
Giữa những ngày tươi ta ngẩn ngơ,  
Cánh trời đẹp lạ, đẹp nên thơ.  
Tâm hồn phe phẩy như sương khói,  
Căm nhớ năm nào còn ấu thơ.  
A. H.

## Hồn mây nước

KHÁCH vợ văn bên bờ sông Nhuệ,  
Ngắm mây bay, bóng xế, nước trôi...  
Bên trời chiếc én lạch loài,  
Bên mình hieu quanh không người đồng tâm  
Toan vẫy én lại gần làm bạn,  
Nhưng ở thờ ơ liệng theo mây,  
Chạnh tình xiết nỗi đắng cay,  
Bâng khuâng nhớ lại những ngày phiêu lưu  
Trái mưa nắng trăm chiều luân lạc,  
Mà việc mình man mác chưa xong...  
Đến nay phó nước xuôi giòng,  
Bao nhiêu nguyện vọng theo cùng thời gian  
Mượn trăng gió gần hàn vết thâm,  
Lấy văn chương làm bạn qua thời.  
Chấp tay vãi tạ những lời :  
Rén la thăm khóc của người điêu-linh,  
Với một mối u-tình khôn tỏ,  
Nay cũng đành rút bỏ cho xong.  
Xa xăm đành phụ tiếng lòng,  
Đoạn tình đành phụ má hồng từ đây,  
Và cam sống những ngày yên lặng,  
Nỗi quanh hieu buồn lắng tâm hồn !  
Song quen vui cảnh cô - đơn,  
Non sông vắng bật tiếng đàn ai oán.  
Khách ngao ngán lần ngăn quay bước,  
Xé tâm can, sóng nước rất rào !  
Ngaoanh đi khôn gạt lệ trào,  
Bình sinh chỉ nguyện trời vào không gian !..  
ĐO-THỊ-QUE



Đầu năm muốn chúc một bài,  
Nghĩ vợ, nghĩ văn, chúc ai bày chữ ?  
Thôi thì... sáu cụ Thượng-  
thư,  
Cụ nào to lớn cũng như cụ nào ?  
Ơn trên ban xuống dồi dào,  
Hầu xinh, vợ đẹp, quyền cao, lộc  
nhiên.  
Một là cụ lớn đầu triều,  
Thiên-quan Lại-bộ mọi điều vinh  
hoa  
Trăm năm trăm tuổi đứng già,  
Cụ ông khoái-lạc, cụ bà thông dong.  
Hai là cụ lớn văn phòng,  
Quốc-dân giáo-dục, được lòng quý-  
quan.  
Chầu hầu gần gũi long-nhan,  
Quanh năm tiền thưởng bạc ban  
thiếu gì ?  
Ba là cụ thượng Lê-nghị  
Kiếm luôn công tác thiếu chỉ lương  
tiền ?  
Ngôi cao chúc cụ ngôi yên,  
Phong lưu đứng đỉnh ở miền thần  
kính.  
Bốn là cụ thượng bộ Hình,  
Tài năng đáng mực, công bình sáng  
vải.  
Tuổi trời mới ngoài năm mươi,  
Chúc cho cụ cứ ở hoài dẽ-dò.  
Năm là Tài-chánh cụ Hồ,  
Quan cao - tuổi trẻ, tiền-dồ gồm ghê.  
Công danh chúc cụ được nê,  
Văn-minh, Võ-hiến ngổa nguê cụ bà  
.  
Sáu là cụ lớn Nguyễn-Khoa,  
Bộ là Kinh-lể, chức là trưởng-quan  
Chúc cho lo việc dân gian,  
Năm nay bắt đủ ba ngàn con sấu.  
Nước mình cuộc hũ còn lâu,  
Chúc nhau có bấy nhiêu câu gọi là.  
T. N.

La METHODE SCIENTIFIQUE DE BEAUTE  
merveilleux  
POUVOIR EMBELLISSANT  
CRÈME  
**THO-RADIA**  
est désormais reconnu et apprécié de  
de toutes les femmes  
LE POT 17f. LETUBE 11f. 50  
LE TUBE POUR LE SAC 4f. 50  
EN PHARMACIE EXCLUSIVEMENT

## MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy-vọng trung một số vốn lớn đây là về mới cách thức P mà

## HỘI VAN QUOC TIET KIEM

Hội tư-bòn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916  
vốn đã đóng tất : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp  
Hội quan : 7, Đại-lộ Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI  
Hàng chánh ở Đông-dương : 26 đường Chaigneau -- SAIGON  
Chi-nghánh Hanoi, phố Tràng-thị, có đại-lý khắp cõi Đông-Pháp  
Sở thương-mãi Saigon 29

Giúp cho qui ngại đang gầy ra số vốn

| 500p  | mỗi tháng đóng | 1 p. 25 | 5 p. 000 | mỗi tháng đóng | 12 p. 50 |
|-------|----------------|---------|----------|----------------|----------|
| 1.000 | —              | 2. 50   | 6.000    | —              | 15. 00   |
| 1.500 | —              | 3. 75   | 7.000    | —              | 17. 50   |
| 2.000 | —              | 5. 00   | 8.000    | —              | 20. 00   |
| 3.000 | —              | 7. 50   | 9.000    | —              | 22. 50   |
| 4.000 | —              | 10. 00  | 10.000   | —              | 25. 00   |

Về này đang lãnh vốn mặt đích (từ 400 p. tới 1.000 p.)  
bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu  
về không trúng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

## HỘI BẢO ĐAM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Về Tiết-Kiểm cách thức P đang dự xổ số hàng tháng  
từ tháng đầu mùa. Như vậy nên người mua về, chẳng  
những chắc chắn sẽ dựng lập nên một số vốn, mà lại có hy-  
vọng dựng lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đầu  
góp nếu về trúng ra trong tháng đầu).

## PHẦN LỢI KHÁC CỦA VỀ TIẾT-KIỆM

của HỘI VAN QUOC TIET KIEM

ĐOÀI CHU ĐỀ DANG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết. — CÓ GIÁ  
CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm. — ĐẶNG VAY 90 %  
số giá chuộc về. — ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trễ và  
tiền lời hay là gia kỳ hạn. — ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA  
HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số báo kiết. —  
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

|                                                                                              |            |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| SỐ VỐN hườn lại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 Dec. 1937 gần....                                 | 455.000 \$ |
| TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm về ở Đông-Pháp tới ngày<br>31 Décembre 1937, gần . . . . . | 72.000 \$  |

## SỰ BẢO ĐAM CHO VỀ TIẾT KIEM

của HỘI VAN QUOC TIET KIEM

Số vốn đã đóng tất cả : Động-sản và bất-động sản ở Đông-Pháp tới ngày  
31 Décembre 1937 . . . . . 2.403.548 \$ 30



Phụ-nữ bị bệnh hư huyết, đường kinh xấu, có  
huyết bạch, ốm o vàng vổ, nên mau mau uống

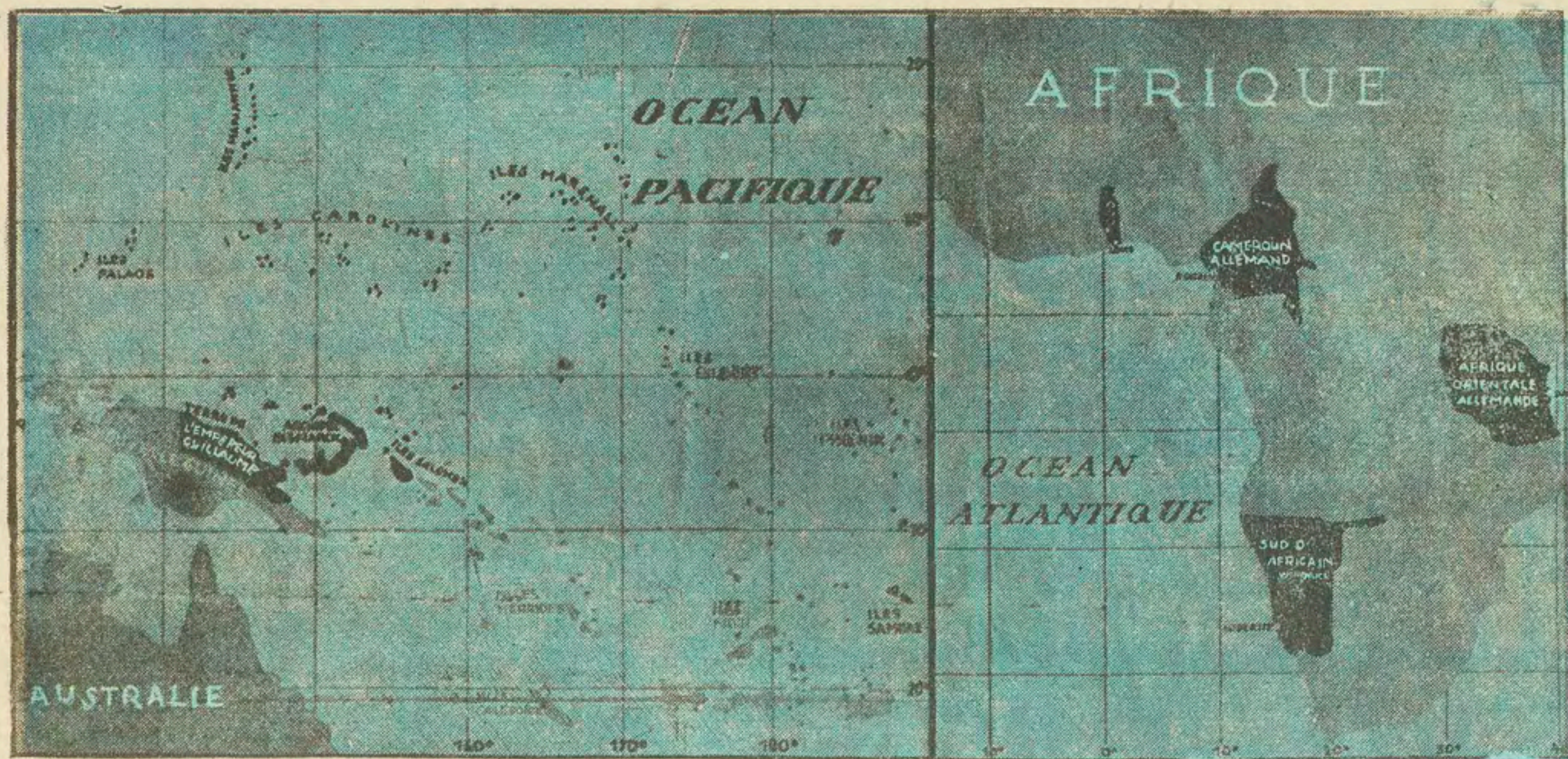
## THUOC HOAN NGUYET-NGUYET-VIEN

Thuốc này từ ba trăm năm xưa truyền lại, có muôn triệu phụ-nữ  
nhờ nó mà lành bệnh mạnh khỏe, tươi trẻ, sống lâu và có hậu tự

Tổng phát hành : VINH-AN-HOA DƯỢC PHÒNG 287 rue des Marins — CHOLON

Mỗi hộp 0p.50. Gửi mandat về mua khỏi chịu tiền gửi. Có sách luận  
bệnh lý và dược vật biểu không cho ai hỏi. Có bán Nguyệt-Nguyệt-  
Viên tại các tiệm thuốc bắc và tiệm tạp-hóa ở khắp xứ Đông-pháp.





# NGON LỬA CHIẾN-TRANH CÓ THỂ BÙNG LÊN NĂM NAY **HITLER** DÒI LẠI THUỘC-ĐỊA CŨ CỦA ĐỨC

**L**IỆT-cường sẽ đi vào con đường rẽ hai :  
— Trả lại thì tiếc mất miếng ăn.  
— Không trả thì e đổ máu.

HƯ ai nấy đã biết: Anh, nam giáp Mazambique thuộc chỉ nay hay mai, Bồ-đào-nha (Portugal). Thử đến khu đất ở mé tây nam xuân 1939 này, châu Phi nằm dài trên bờ Đại-nhà độc-tài Đức tây-dương, đông và nam tiếp giáp sẽ phùng mang nước Nam-Phi liên-bang là phiên-quốc của Anh, bắc giáp Angola của Bồ-đào-nha.

Một khu nữa là Cameroun ở Nigeria thuộc-địa Anh và Xích Phi thuộc Pháp (Afrique équatoriale française). Nguyên hồi trước đất Cameroun này cũng thuộc về khu-vũ Xích-Phi của Pháp, nhưng đến năm 1911, như có chuyện xung đột Agadir (một thị trấn tây nam xứ Maroc mé Đại-tây-dương), nước Pháp phải nhường cho Đức để đánh đổi lấy sự hoàn toàn tự do hành động ở Maroc. Người ta còn nhớ vì chuyện này mà ông Albert Le-brun đương kim tổng thống nước Pháp, hồi đó làm Tổng-trưởng bộ Thuộc-địa, đã phải từ chức.

Tới đất Togo nằm dọc theo hải-ngân Esclaves, một bên giáp Dahomoy thuộc Pháp, một bên giáp Côte d'Or thuộc Anh. Đó là ở Phi-châu và Đại-tây-dương. Còn ở Thái-bình-dương ta đây, Đức có cù-lao nằm rải rác giữa biển, gồm có 245.000 cây số vuông, dân số 830.000 người. Ở Tàn, từ năm 1898, Đức chiếm lấy vịnh Giao-châu (Kiao Tchéou), ở tỉnh Sơn-đông, và mở ra Thanh-đảo là một hải cảng trọng yếu ở giữa đường Thượng-hải lên Thiên-tân, Bắc-bình.

Ở Úc-châu, Đức được một phần đảo Nouvelle-Guinée, một phần đảo Salomon, và những hòn đảo Samoas, Mariannes, Carolines, và Marshall.

Trước hồi Âu-chiến, cơ-đồ thuộc địa Đức cả thảy có bảy nhiều đó.

**300 muốn ki-lô-mét  
vuông và 12 triệu dân**

**T**RƯỚC hết, nên biết thuộc-địa cũ của Đức những gì và ở đâu? Độc-giã nhìn lên bức địa-đồ in trên đầu bài này, những chỗ có chấm đen là cựu-thời lãnh-thổ của Đức mà nay họ muốn đòi lại đó.

Ở Phi-châu, trước hồi Âu-chiến có hai ba nơi là thuộc-địa của Đức, quan trọng như là miền Đông-Phi, đông giáp Ấn-độ dương, tây giáp Congo gần Bỉ, bắc giáp thuộc-địa

nữa. Bởi vậy, khi Hitler còn là anh thợ sơn nhà, đã thế mai sau xé tan điều-uớc ấy đi mới nghe. Thì mấy năm nay, lão đã xé nó không còn mảnh mủn.

Hồi đó các nước Đồng-minh thừa thắng buộc Đức phải nhả hết miếng ăn thuộc-địa lớn nhỏ xa gần, rồi họ chia nhau.

Họ mượn tiếng hội Quốc-liên — mà họ vừa mới lập — cho được danh chánh ngôn thuận: hội giao đất A cho nước này cai-trị, xứ B cho nước kia bảo-hộ. Người ta gọi thế là đất ủy-quyền (Pays à mandat).

Hai nước Anh Pháp chia nhau đất Togo. Pháp giữ một nửa ở phía đông, kế cận thuộc-địa Dahomoy của mình. Còn một nửa ở phía tây thì Anh giữ, vì nó ở kế cận Côte d'Or.

Xứ Cameroun cũng Pháp và Anh chia ay nhau: một phần lớn kế cận Xích-đạo Phi-châu thuộc Pháp thì Pháp lãnh; còn phần dư lại giáp giới Nigeria thuộc Anh thì chia cho Anh.



HITLER

Trộn cả miền tây nam Phi-châu tỉnh ra bơ cõi lớn gần hai nước Y, thì hoàn toàn thuộc về Nam-Phi liên-bang thống-trị. Tuy vậy cũng như là về phần Anh, vì Nam-Phi liên-bang tiếng là một nước cộng-hòa tự-chủ, nhưng kỳ thiết là chư-hầu của Anh.

Tới miền đông Phi-châu, một phần lớn về phần Anh, mấy phần nhỏ thì chia cho Bỉ. Còn ở Thái-bình-dương, quần đảo Bismarck và Salomon thuộc ủy quyền Úc-châu; cù-lao Samoas thuộc ủy quyền Nouvelle-Zélande.

Nhứt-bốn, (anh chàng quỷ quyết này không có việc gì không nhúng tay vào, và không chịu thiệt thòi chút gì,) cũng bị được mấy phần chia, là những cù-lao Marshall, Carolines và Mariannes. Còn đất Giao-châu ở nước Tàu, thì Nhứt đã thừa lúc Âu-chiến đang hăng,

đuổi cổ người Đức đi mà đoạt xem cuốn « Ta phẩn đầu » (Mein Kampf) của Hitler viết từ hồi 1923 sau họ trả lại cho Tàu.

Giao-châu nguyên là một mối của đảng Quốc-xã, thì biết việc bản lợi lớn cho Đức. Nhờ nó mà người khoản ôm ấp trong trí Hitler, nay Đức mua được rất nhiều vật liệu đã đến lúc đem ra thực-hành sao xuất cảng của nước Tàu. Giao-châu trước kia là trung-tâm-diểm của cuộc thương mại giữa Tàu và Đức. Tại đó, mỗi năm Đức thu được 250 triệu đồng. Con số ấy nhà đương cuộc Đức liền « mại-tức là hai phần năm của tổng-số hời » về chuyện đòi hỏi thuộc-địa trước hồi Âu-chiến.

Sau khi nắm lấy chánh-quyền của cuộc thương mại giữa Tàu và Đức. Một vài năm và tự do khôi-phục vô-bị được ít nhiều rồi, các nhà đương cuộc Đức liền « mại-tức là hai phần năm của tổng-số hời » về chuyện đòi hỏi thuộc-địa trước hồi Âu-chiến.

Sở dĩ các nước Đồng-minh phải chia phần xôi thịt cho Nhứt ăn với, là vì trong lúc Âu-chiến, Nhứt có công lao làm tên lính gác, canh giữ dùm lãnh-thổ của các cựu Đồng-minh có ở Đông-phương này. Tự nhiên đến lúc chia chác phần ăn, không thể quên họ được.

Mấy cù-lao về phần chia cho Nhứt, tuy không lớn lao gì, nhưng nó có nhiều nguồn lợi thiên-nhiên và tiện lợi cho quân-sự nữa. Do đó, một ngày kia Nhứt sẽ tấn-công Úc-châu.

**Nè, các anh phai  
tra lại tôi nghe !**

**Q**UẢ như tình cảnh lũ con một gia đình suy-vi, bị ông chú bà bác dành giựt mất cả cơ-đồ sự-sân, nhưng tôi khi chúng lớn khôn, tất phải kiện thưa đòi lại.

Hồi nào Đức bại trận, các nước Đồng-minh thắng trận giựt đại lãnh-thổ của họ mà chia nhau, họ đành cần rằng bóp bụng mà chịu. Bây giờ Đức mạnh trở lại rồi, thế tất họ phải đòi, không bằng cách này thì cách kia.

Hitler đã có cái quyết-tâm chủ kiến về việc này từ hồi còn là anh thợ sơn ở thành Vienne kia. Cứ

Bắt đầu từ năm 1935, trong nhiều bài diễn-văn chánh-trị, Hít-tung- quốc đã nói trắng ra rằng :

— « Trời đất còn, nước Đức còn, thuộc địa của Đức còn. »

Ngày 10 Septembre 1935, tại hội Quốc-liên, ông Samuel Hoare là ngoại-tướng nước Anh khéo trả lời « nhần » với tướng quốc Đức rằng « Chia nguyên-liệu ở các thuộc-địa cho Đức thì được, chớ trả thuộc-địa Đức lại cho Đức thì không. »

Nhưng tháng Novembre 1936, trong một bài diễn-văn mạnh-mẽ, thống-chế Gœring đã trả lời cho câu trả lời trên đây :

« Họ đã cướp tài-sản của Đức ta ! Họ đã cướp thuộc-địa của Đức ta ! Các người hãy trả lại tài-sản và thuộc-địa cho chúng tôi. Chúng tôi sẽ bỏ tiền ra mua nguyên-liệu cho các người ! »

Như mũi tên bắn trả lại Gœring, ông Stanley Baldwin hồi ấy là thủ-tướng Anh tuyên bố rõ ràng rằng không thể nào trả thuộc-địa cũ lại cho Đức được, vì Đức có tính khinh dễ giống người khác sắc và tự phụ trong trời đất chỉ có mình mới đáng là người thôi, nghĩa là Đức không có nhận đạo. Các nước đồng-minh đã cứu vớt những dân khổ-xử qua khỏi bàn tay vô-nhơn đạo của Đức rồi, nay không lý nào để cho họ lại lọt vào tay ấy nữa.

**[Coi qua trang 12]**

## HỌC NỮ CÔNG



Muốn được hoàn toàn tiến-hóa về tinh thần học-thức, nữ-công và nữ-hành ;

**Phụ-nữ tại gia !**

Nên hỏi học khoa nữ-công thương-thức của trường :

**Tân-Nữ Học-Đường**

1, 2, 3, RUE DU GRAND COURONNÉ  
à Choquan

Muốn có chức-nghiệp mai sau, mưu cầu hạnh-phúc riêng cho gia-đình và xã-đội đức tài khi bước ra đường đời tự-lập ;

**Phụ-nữ thoát ly gia-đình !  
Phụ-nữ có chí hướng tự lập !**

Nên hỏi học khoa nữ-công thực-nghiệp của trường :

**Tân-Nữ Học-Đường**

1, 2, 3, RUE DU GRAND COURONNÉ  
à Choquan

Là một nữ-tư học rất trang nghiêm, danh tiếng như ở Saigon-Cholon, có nhiều giáo-sư chuyên môn, dạy đồ thành thật, kỹ-lưỡng, nhiều khoa khéo như các môn : Bắc trắng, bắc màu, khoa cắt và may, các khoa thêu laine, thêu ruban, các thứ mứt trái cây, làm bông, bông đường nắn, bông đường rê kim-thời, thì tất cả chị em xa gần đều hoan nghinh, cho nó là khéo hơn các nơi. Trường có nhiều kiểu thêu mành, trường, nấp bàn, khăn ăn v.v... theo lối Âu-Mỹ kim thời rất đẹp và bằng thay kiểu luôn luôn có nơi có em của độc-học chủ-nhân ở Pháp chọn lựa gửi về hàng tuần.

Phụ-nữ nghèo có chí hiếu học nữ-công xin viết thư thương lượng về học bổng niên khóa 1939-1940.

Thư từ xin học, lấy điều-lệ, hay là hỏi thăm thêm điều chi xin viết thư đĩnh có trả lời và để cho Mme La Directrice de l'Ecole d'art ménager « Tân-Nữ Học-Đường » theo địa chỉ trên đây.



# VÌ SAO Ý DẪM ĐÒI CORSE và TUNISIE của PHÁP?



CÁCH mấy tháng trước, tại Hạ-nghị-viện Ý, có cuộc biểu-tình đòi lại hai xứ Corse và Tunisie của Pháp.

Vì sao lại có sự đòi hỏi ấy? Chắc độc-giả muốn biết đại-khái câu chuyện nguyên-ủy ra sao.

Không những Ý muốn đòi hai Corse và Tunisie mà thôi, lại còn muốn đòi luôn cả những tỉnh Nice, và Savoie là khác nữa.

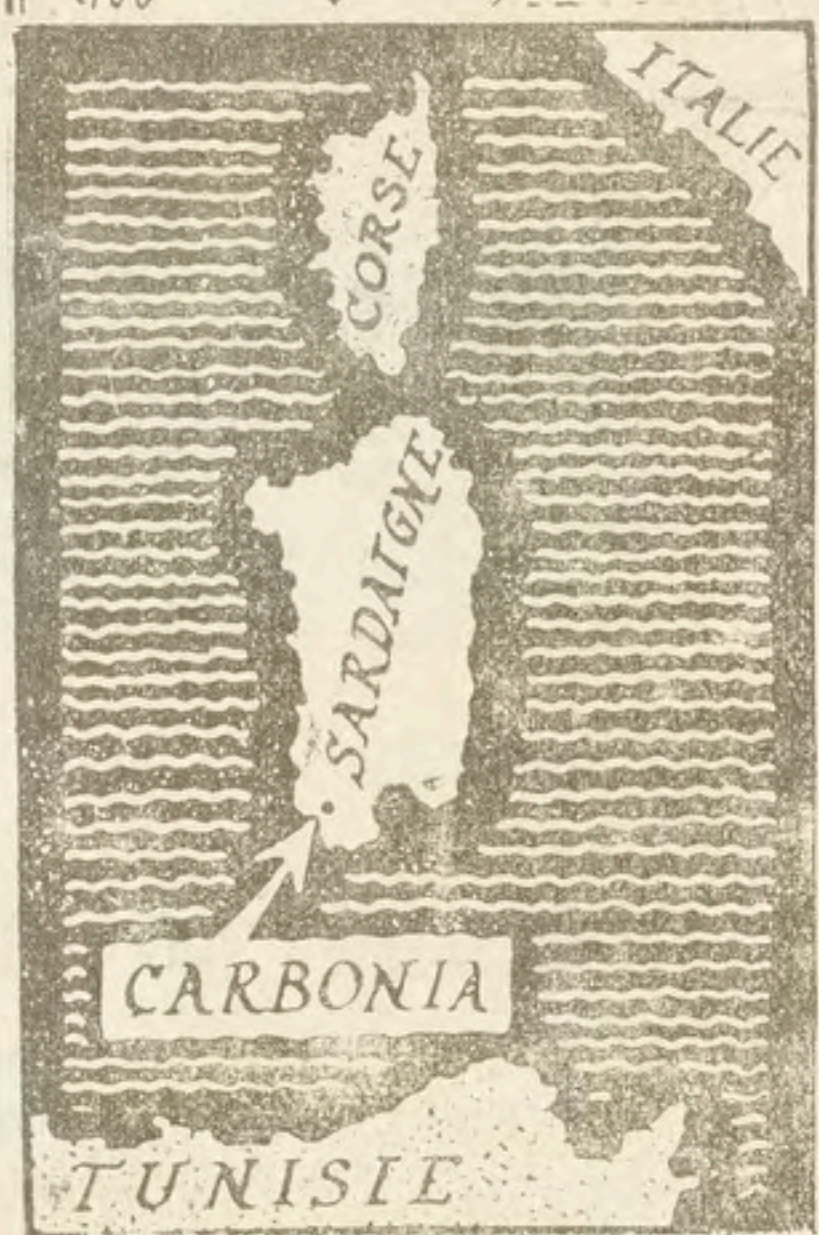
Đảo Corse thuộc về Pháp từ đời vua Louis thứ mười bốn tới bây giờ. Toàn-thể lịch-sử của đảo ấy trước sau là một cuộc chiến đấu để thoát ly cái nạn xâm-lược của người xứ Genève (tức Ý). Sau rốt, dân bốn-xứ tự đem đảo mình mà bán cho ông thượng thư Pháp Choiseul với một số bạc mặt. Và lại, về thời vua Louis mười lăm, không có nước Ý cho chánh thức, mà chỉ là một nhóm lộn xộn những nước nhỏ nhỏ, trong ấy có một phần (Milan, Parme, Naples, Sicile) đã thuộc về nước Pháp rất nhiều năm.

Còn hai xứ Nice và Savoie thì sau hai trận giặc Magenta và Sol-férino, khi Áo-quốc nhường cho vua Pháp Napoléon III hai xứ Lombardie và Milan, vua Napoléon III đổi với vua Ý lấy hai xứ Nice và Savoie. Lúc mở cuộc toàn-thể dân chúng tuyên-cử cho biết dân tình thuận theo nước nào, thì hầu hết dân Nice và Savoie đều nhận theo nước Pháp.

Corse, từ khi sáp nhập về Pháp liền được lập thành một quận hạt (département), thủ-đô là Ajaccio. Đảo ấy ở về phía nam nước Pháp từ lục địa Pháp ra đến nơi chỉ độ năm sáu giờ đồng hồ đi tàu mà thôi.

Còn Tunisie là một xứ ở miền bắc Phi-châu, cùng với xứ Algérie và Maroc là thuộc-địa của Pháp.

Số là sau khi bị thất trận với Đức năm 1871, chánh-phủ Pháp lo kiếm thuộc địa đỡ lưng. Dân Pháp và dân Ý đến kiếm ngu trong xứ Tunisie rất nhiều, bên nào cũng có ý muốn thôn tính xứ ấy làm thuộc địa của nước mình. Nhưng người Pháp khôn khéo, biết mua lòng dân bốn-xứ, nên ngày 12 Mai 1881, sau cuộc diễn võ thị oai của quan thống-soái Pháp là Forgemol de Bosquenard, tức thời quốc-vương Tunisie chịu ký tờ hòa-nghị Karel-



INH trên chỉ tỏ cho độc-giả thấy thuộc-địa Tunisie Pháp và Lybie Ý giáp ranh nhau. Nhưng chỗ giáp ranh đó, Pháp đã đóng 10 muôn binh-mã, dài theo một hàng chiến lũy kiên-cố từ bên trong ra tới ngoài mé biển. Các ngài nghĩ hình dưới sẽ biết ngay Ý có dã-tâm bá-chiếm Địa-trung-hải, cho nên họ dõm nom cù-lao Corse và đất Tunisie để làm căn-cứ đó.

Said nhận sự bảo hộ của nước Pháp.

Khi hay tin này, chánh-phủ Ý giận lắm, bởi vì, như trên đã nói, họ dõm ngo Tunisie đã lâu rồi. Năm 1871, trong lúc nước Pháp bị thua Đức ở mặt trận, Ý cho một đạo chiến-thuyền và quân

bộ toan đến đánh thành Tunis mà chiếm cứ.

Nhưng chánh-phủ Tuyền-ky cũng muốn thu phục xứ Tunisie — trước kia xứ này ở dưới quyền Tuyền-ky thống-trị — tỏ ý bất bình, phản kháng kịch-liệt. Thủ-tướng Tuyền-ky là Ali-Pacha gợi cho vua Victor-Emmanuel II một bức tối-hậu-thư, nói cho biết rằng nếu mà chiến-thuyền Ý mở neo trực-chỉ Tunisie thì Tuyền-ky kéo binh đến biên-giới gần trận đánh nhau với Ý liền. Ý lấy làm tức mình, nhưng không biết làm sao, phải bộp bộp mà chịu.

Nhờ đó mà năm 1871, Ý không lấy được Tunisie, để dành cho Pháp thu phục được lãnh thổ ấy năm 1881, như chuyện nói trên.

Ta xem qua lịch-sử như thế, thì chủ-quyền nước Pháp ở hai xứ Corse và Tunisie đều có nguồn gốc lâu đời và lý-sự chánh-dáng, không ai chối cãi gì được.

Nhưng mà ngày nay, thủ-tướng Mussolini cũng như Hitler, đeo đuổi cái tham tâm tìm kiếm thuộc địa, đến nỗi không dấu giếm gì về sự thu phục lại hai xứ ấy. Nghị-viên biểu-tình ở trong Quốc-hội, dân chúng biểu-tình ở ngoài đường, công-nhiên phổ-bày Ý có dã-tâm xâm-lược lãnh-thổ của Pháp; và lại những cuộc biểu-tình ấy chính nhà đương-cuộc Ý xúi biểu, thế mà Mussolini không-ngán-ngại gì, do ông còn rề là Ngoại-tướng Ciano thay mặt phát ngôn, tuyên-bố với đại-sứ Pháp rằng cuộc biểu-tình ấy là tự dân-tâm Ý, chánh-phủ không thể làm sao được.

Đầu này dân chúng Corse và Tunisie cũng biểu-tình dữ dội, để chỉ tỏ rằng mình trung-thành theo Pháp và cự-lực phản-đối dã-tâm của Ý.

Mới rồi, thủ-tướng Pháp Daladier phải sang tận đảo Corse và xứ Tunisie để tỏ ra cho Ý biết rằng chánh-phủ Pháp không hề để cho ai xâm phạm tới lãnh-thổ mình được. Một mặt khác, Pháp bố-trị công-ước phòng-bị Tunisie và Corse rất kiên-cố, vì sợ Ý có thể xuất-kỹ bất-ý, dõ cái thủ-đoạn vô-lực xâm-đoạt không chừng. Hết là ở Tunisie, nơi biên-giới tiếp giáp thuộc-địa Lybie của Ý, nhà đương-cuộc Pháp đã xây chiến-lũy kéo dài một trăm mấy chục cây-số để phòng-bị, cũng như kiểu chiến-lũy Maginot ở biên-giới Pháp-Đức vậy.

Chắc hẳn thấy thế, nên Ý chưa dám vọng động và việc này tạm yên một lúc. Song một ngày kia nó sẽ trở lại, không chạy đâu khỏi. Hình như Ý sắp đặt yêu-cầu bằng ngoại-giao trước, rồi dùng võ-lực sau. Họa-chăng Hitler và Mussolini chết đi, nay không nắm chánh-quyền trong tay nữa, thì các nước có nhiều thuộc-địa như Anh với Pháp mới được bình-yên cho.

Nhưng có thật chủ-tâm Ý dõm-ngò thêm muốn Corse và Tunisie không, hay là họ cốt dương-dòng

MỘT VIỆC TIỀN  
ĐOÁN NGHE  
GHÊ HỒN



## Mùa xuân này thế-giới chiến-tranh, phát-ra

N GÀY 11 Janvier mới rồi, Đại-sứ Mỹ ở Luân-đôn, về kinh-thành Hoa-sanh-tông, ra trước Ủy-ban Quân-sự của Nghị-viên Mỹ, báo cáo về tình-hình Âu-châu, nói rằng thế-giới đại-chiến có lẽ bạo-phát ra cuối mùa xuân này.

Đại-sứ Mỹ ở Pháp cũng đồng ý như thế. Nguyên-nhơn khiến cho đại-chiến bạo-phát, hoặc bởi Đức xâm-lược đất Ukraine, hoặc bởi Ý cưỡng chiếm Tunisie mà bùng-ra chiến-tranh với Pháp.

Việc dưới chưa biết đầu, chờ việc trên thì có thể được lắm. Là vì người ta đã khám-phá ra một cái âm-mưu của Quân-bộ Đức sắp đặt tới đầu năm 1939, thì đem binh-trần vào xâm-chiếm đất Ukraine.

Phi-công Lindbergh — người bay qua Đại-tây-dương trước hết, hồi 1927 — phụng-mạng chánh-phủ Mỹ sai qua xem xét thực-lực không-quân của các nước Âu-châu. Mới rồi phi-công đã đưa tờ báo cáo cho Ủy-ban Quân-sự. Trong đó nói không-quân của Đức nhiều và mạnh phi-thường. Riêng về đường-trận thứ 1, đã gồm có 10.000 chiếc phi-cơ. Mỗi tháng họ lại chế-tạo thêm 1200 chiếc mới luôn-luôn.

Đúng như lời một nhà phi-hành Pháp, nói rằng Pháp cố sức chế-tạo từ nay tới 1944 cũng chưa có được cái số phi-cơ của Đức hiện có bây giờ.

Tóm lại, hai đại-sứ Mỹ ở Anh và Pháp cùng nói tiên-đồ hòa-bình của Âu-châu âm-dạm lắm, chiến-họa chực-sẵn bên cạnh hoải.

### Tho' mừng xuân

- « Người Lục-tĩnh khách Sài-thành »,
- « Ai ơi mua lấy một bình Quít, Cam ;
- « Li-cơ Đông-pháp ta làm,
- « Vừa ngon vừa rẻ người Nam ta dùng,
- « Ngày xuân chúc chén tung bừng,
- « Hơi men nội-hóa nặng cùng nước non »

Bán tại LAC-LONG 80 Bd de la Somme - Saigon  
và chợ Bến thành trong dịp tết này

N. T. — Rượu này của mấy ông Bác-vật tây nam chế ra nên ngon thơm không kém gì rượu Âu-Mỹ. Cần người bán các nơi.



kích-tây, miệng la đòi hỏi hai đất muốn nắm giữ « chia-khoá » kinh-kia mà thật lòng thì muốn được Suez đó chi.

dự-phần quyền-lợi vô kinh-đào. Quả vậy thì tình-thế Pháp Ý gắng-nhau trong năm nay sẽ có Mussolini có mộng tưởng làm những cuộc đột-khởi bất-ngờ, cho bá-chủ Địa-trung-hải cho nên không êm được đầu.

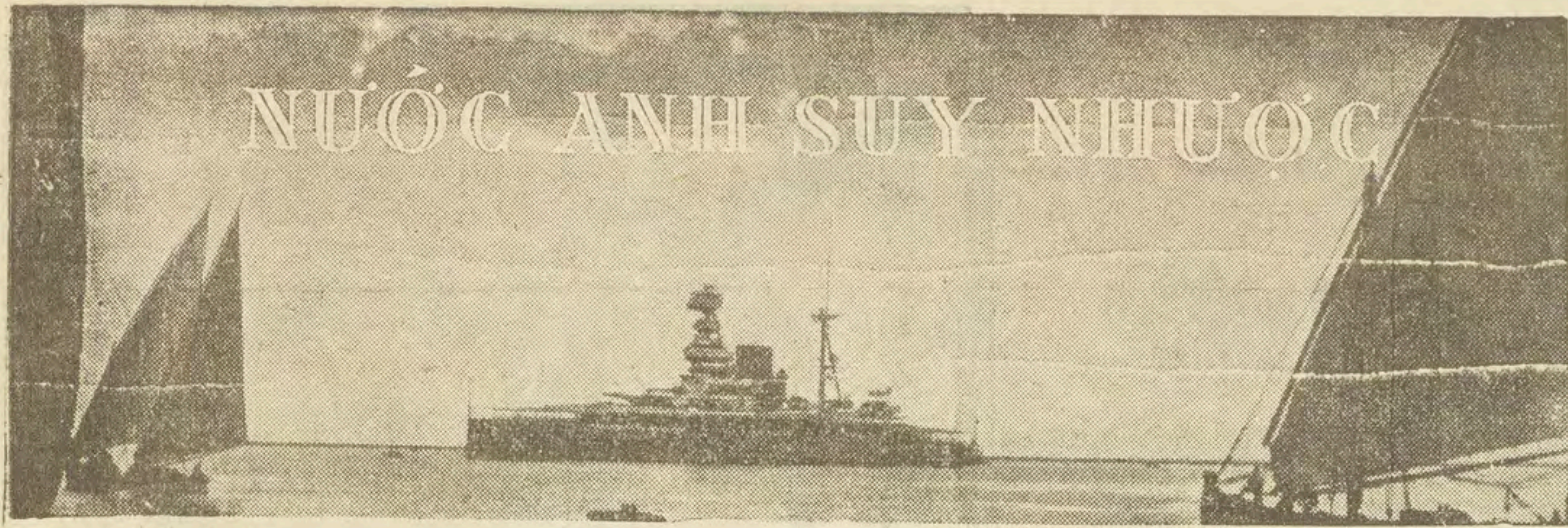
T.

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72% dầu - 186 Quai de Belgique - Saigon





xem tình - hình  
chánh - trị nước  
Anh, ta có thể  
đoán - rằng tư -  
trưởng của phái  
thủ - cựu chắc  
được đại đa số  
quốc - dân hoan  
nghinh ủng hộ.



Nước Anh nay  
còn có thể nhận  
lãnh cái huy -  
hiệu: « Bà thần

hòa-bình» một cách xứng đáng nữa không?

Ai cũng biết dân Anh siêng năng, rắn  
rỏi. Nhưng họ cũng thích bình-tĩnh!

Sau trận giặc tàn ác hải hùng 14-18, tất  
cả người Anh đều thốt ra lời cầu nguyện:  
« Never again » (không bao giờ có nữa!)

Người Anh biết rằng: muốn « không  
bao giờ có nữa » một trận chiến tranh  
khốc liệt như thế, họ phải làm thế nào,  
chớ cứ chấp tay khẩn nguyện và nhứt định  
không có tham dự vào việc chánh-trị Âu-  
châu thì sớm muộn gì đế-quốc Anh cũng  
mất.

Cho nên họ cố gắng sản - phẩm tất cả  
những khó khăn quốc-tổ.

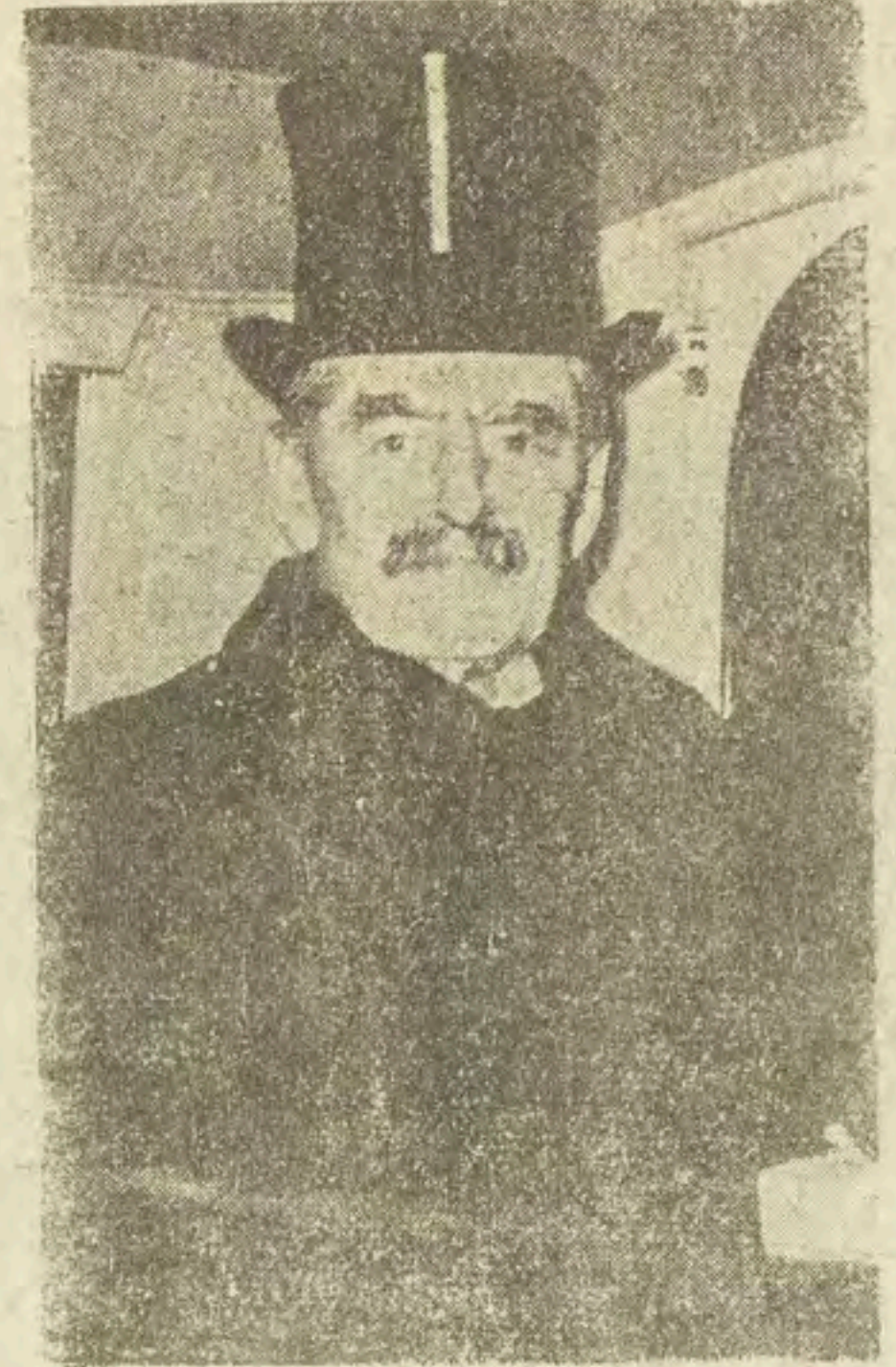
Hại thay! công việc thì to tát, mà người  
đương-cuộc lại kém tài.

Hội Quốc-liên sờ sờ ra đấy! Nước Anh  
thả thiết giữ hòa - bình đấy! Mặc! Mặc!

— « Nước Anh không giống nước nào  
hết. Ở đây Thương-mãi làm chủ tể. Quốc  
dân quan tâm đến những thị-trường hơn  
là đến chuyện xảy ra trong triều vua.  
Do thế đến Anh không chịu hy-sanh gì cả  
nếu sự ấy làm trở ngại việc buôn bán  
của họ »!

Cũng Hầu-tước Caracciolo ấy, trước khi  
sang Luân-đôn, đã viết câu này về dân-quốc  
Venise—hiện lúc đó còn đang phong thịnh.

— « Một giòng nước không chảy là nước  
đã chết. Một quốc-gia cũng thế, nếu không  
còn liên quan đến các quốc-gia khác. Nào  
có phải sự yên-lĩnh của ta do ta mà được  
đâu? Nó do ở những kẻ khác! »



Thủ - tướng N. Chamberlain tương tự  
những nhà cầm đại-quyền mà hầu-tước  
Caracciolo đã nói. Chamberlain không soi  
được gương những Palmerston, những  
Gladstone đã làm chói-lọi uy-danh Anh-  
cát-Lợi.

Đứng về phương-diện cá-nhân mà xét  
những cuộc phi-hành của thủ-tướng Anh  
sang Berchtesgaden, Godesberg, Munich,  
không có gì khó hiểu đối với người hàng  
đế ý đến chánh - trị nước Anh gần đây.  
Nhưng ta không thể bảo rằng hành-vi của  
N. Chamberlain là của Thủ-tướng một  
nước đại-dân-chủ.

Một chánh-khách Đức đã nói cay-độc  
như vậy:

— « N. Chamberlain giống như một ông  
triệu-phủ chạy lính - quynh, lo ăn cướp  
đánh nhà mình. Hơn nữa, ông còn điu dắt  
quân cướp đánh nhà hàng xóm để chúng  
tha nhà ông! »

Còn một sự lạ, nhục-nhân này nữa.  
N. Chamberlain có mặt-ký với Hitler  
một tờ thỏa-hợp Anh - Đức. Thủ - tướng  
Daladier không hay biết gì việc ấy cả.

Vài ngày sau, Hitler đọc diễn-văn ở  
Sarrebuck, lớn tiếng bảo:

— Từ rày trở đi, xin dân Anh đừng  
lầm tưởng rằng họ còn giữ mãi việc chặn  
trễ ngày thơ nữa!

Hôm ấy là 9 Octobre 1938.

Thật quá mỉa-mai cho Anh-quốc!

Không biết năm 1939 này, Anh-quốc còn  
có gan lùi bước nữa hay chăng?...  
NGUYỄN-TÂN PHƯƠNG

NGUYỄN-TÂN PHƯƠNG

**D**ỪNG ba mươi ngày, sau hiệp-  
ước Munich, ta đã được  
thấy:

1' — Quân Nhứt tràn xuống  
Hoa - nam, chiếm cứ Quảng - châu, hãm  
đọa Hồng-kông và tất cả những quyền  
lợi của người Anh ở Viễn-dông;

2' — Thủ-tướng de Valera sang Luân-  
đôn đòi quyền độc-lập hoàn - toàn của  
Ai-nhĩ-lan (Irlande);

3' — Cuộc hội-nghị A-rập ở Caire tuyên-  
bố một cách gắt gao: hoặc nước Anh thủ  
tiêu điều-ước Balfour, hoặc người Anh  
sẽ bị coi như thù-dịch trong các xứ có  
người A-rập!

Cử-chỉ của thủ-tướng N. Chamberlain  
từ Luân-đôn bay sang Munich tỏ cho thế-  
giới biết một cách rõ ràng là nước Anh  
bắt đầu suy-nhuộc.

Từ năm 1930, nước Anh đã bao lần  
nhượng bộ?

Ở Viễn-tóng, ở Ai-cập, ở Abyssinie, ở  
Tây-ban-nha, ở Trung-Âu, Áo và Tiệp-  
khắc, và bây giờ ở Palestine nữa!

Nước Anh bước lui nhiều quá rồi!  
Đã lâu, người ta xem nước Anh như  
bất Thân Hòa-bình. Thế-giới mong mỏi ở  
nước Anh để khỏi lẫn vào chốn thần-công,  
đại-bác.

Thế mà nước Anh cứ suy-nhuộc lần lần.  
Cứ mỗi khi nước Anh nhượng bộ ở  
góc này, thì tức khắc góc kia nổi lên phà  
rối. Thành thử toàn cuộc của đế-quốc Anh  
không còn được vững vàng như trước nữa.

Trong chiến-tranh cũng như trong  
chánh-trị, phái biết vừa thối lui, vừa chống  
lại mới được: thối lui nơi nào mình yếu,  
và kịch-liệt chống lại nơi nào mình mạnh.

Từ năm 1933, nước Anh chưa chống lại  
ở đâu cả. Đảng lẽ ở Tây-ban-nha, Anh  
phải hung mãnh lên. Vì ở đây, binh nguych  
không có lực lượng khiến Anh phải lui.

Gia-dĩ, có Pháp giúp nữa. Thế mà Anh  
cũng ra mặt yếu mãi.

Hai năm nay, những sự xảy ra ở Địa-  
trung-hải thật là quá tri tưởng-tượng.  
Quân Franco đã bao lần đánh chìm tàu  
buôn, giết thủy-thủ Anh? Anh vẫn lờ đi!  
Giả năm 1914 thì chỉ một trái bom quảng  
lâm của quân nguych cũng đủ cho Anh  
âm ầm phong-tỏa các bờ biển Tây-ban-  
nha, và cho mấy chục ngàn binh lính đổ  
bộ giày xéo lên Burgos.

Năm 1917, Huê-ký tuyên chiến với Đức  
vì một nguyên-nhân nhỏ-nhất hơn nhiều  
kia!

Hai năm nay, Anh cứ mặc cho Franco  
hoành-hành. Thật là khó hiểu, cử chỉ như  
nhuộc ấy! Vì ai cũng biết nếu Anh tỏ vẻ  
mạnh hơn một tí ở Địa-trung-hải thì Đức  
lầm gì dám hoạt động dữ-dội ở Trung-Âu?

Nếu năm 1937, thủy binh Anh và Pháp  
chiếm-cứ Majorque và trừng trị thẳng tay  
những vụ cướp bóc lột giết người ở mặt  
biển Địa-trung-hải thì Áo đâu đến nỗi bị  
thôn tính, và Tiệp bị phân chia.

Một sử-gia đề ý tới chánh-trị nước Anh  
từ năm 1930, sẽ liên-tưởng đến Venice dân-  
quốc lúc gần sụp đổ.

Nếu Anh cứ nhu-nhuộc mãi như vậy  
thì e trong năm ba năm nữa đế-quốc Anh  
sẽ tan nát!



Ngày thứ tư 28 Septembre 1938, quốc-  
dân Anh sẵn-sàng chờ giặc. Tất cả chiến-  
hạm đã động-viên. Trong thành phố Luân-  
đôn những đại bác D.C.A. đã dựng lên.  
Người ta đã hồi hã đào chiến-hào phòng bị.

Mỗi nhà đều nhận được một quyển sách  
pho nhô dạy cho biết những điều cần ích  
về cách ăn-núp, khi có phi-cơ quân nguych  
ném bom. Nhà cầm quyền phát ra 30 triệu  
mặt nạ phòng hơi độc. Người ta sửa soạn  
đem 500 ngàn trẻ con ra khỏi châu thành.

Cả nước Anh đều qui-tụ hết sức lực và  
can-dam vào việc chiến tranh.

Thỉnh-thoảng có một vài kẻ hòa-bình  
ở phía tả lên tiếng lỗi nhịp. Song kỳ - dư  
quốc dân ai ai cũng nhứt định hy-sinh, và  
ủng hộ chánh-phủ.

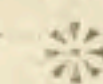
Tuy vậy, ta nhận có hai luồng tư-tưởng  
chơi nhau, của hai phái:

Phái thứ nhứt trách chánh phủ hèn yếu  
khuất phục Hitler. Họ công nhận rằng thế-  
giới nên biết ơn N. Chamberlain — người  
đã tránh cho nhân-loại 1 cảnh tàn-khốc  
ghê gớm. Nhưng họ trách rằng đế Tiệp-  
khắc bị chia xé là mang một sự nhục nhã  
lớn lao. Vì cường-quyền, đã thêm một lần  
nữa, giầy đạp lên Công-Lý. Chánh - phủ  
Anh phải lấy sự hàng phục ở Munich làm  
một xấu hổ to-tát của mình.

Tư-tưởng này là của hầu hết bọn lãnh



ANH  
HOÀNG  
VÀ  
ANH  
HẬU



tự lao-động, và một vài người của phái  
thủ cựu. Ta đã được biết những người có  
thế-lực như: W. Churchill, A. Eden, Duff  
Cooper tỏ cách phản-đối chánh-phủ ra sao!

Tư-tưởng thứ nhì được binh vực bởi  
hầu hết bọn thủ cựu, và tất cả đám quốc-  
dân hàng ngày không thiết quan tâm đến  
việc chánh-trị nước nhà.

Họ hỏi rằng: 3 triệu dân Sudètes và  
một dân-tộc khác nữa, đã không muốn  
thuộc quyền chánh-phủ Tiệp-khắc thì việc  
gì đến dân Anh với dân Pháp lại đi hiến  
thân với súng đạn, để ép người ta phải ở  
trong tình cảnh ức-bách.

Họ bảo: cái quyền dân tộc tự quyết rất  
thiên-sĩng-liêng! Lúc đại chiến 1914-18, dân  
Tiệp ly-cách nước Áo được, vì đòi quyền  
ấy, sao ngày nay dân Sudètes và các dân  
khác không vịn vào quyền ấy để đòi ly-  
cách khỏi Tiệp được?

Còn việc lập ra mặt trận Anh-Pháp-Nga  
để chống phát-xít họ cũng không tán thành  
vì họ không chắc có kết-quả gì tốt. Họ  
thấy rằng Âu-châu sẽ chia ra làm hai khu-  
vực chống nhau. Có lẽ nhờ sự gắng nhau  
đó mà Âu-châu thoát được chiến tranh  
trong một ít năm. Nhưng kết cuộc thế  
nào cũng đánh nhau. Sự giầy căng mãi  
phải đứt. Cái đó rõ ràng quá.

Họ phân-đối cái ý nghĩ chung của phái  
chủ chiến: « Đã biết là tất thế nào cũng có  
chiến-tranh thì thà đánh nhau bây giờ còn  
hơn chờ đợi dang-dai mãi! »

Họ trả lời: « Một trận chiến tranh có  
tánh-cách liêu - lĩnh như thế là vô nhân-  
đạo »! Họ tin rằng thời-gian qua, không-  
khí chánh-trị sẽ đổi. Và như trong lịch-sử  
Âu - châu ta thường thấy, một trận giặc  
xem chừng không sao tránh được năm  
nay, sang năm sẽ không như thế nữa.

Bảo rằng tư-tưởng nào thắng tư-tưởng  
nào, hiện thời khó mà nói được. Nhưng

châu cứ việc bị Nhật xâm chiếm. Ông John  
Simon có làm gì được không? Huê - ký  
lúc ấy tỏ ý phò trợ Anh. Nhưng Anh vẫn  
rụt rệ!

Bắt đầu từ đó, người ta thấy Anh sờ-  
đĩ thả thiết giữ hòa-bình là vì Anh đã suy-  
nhuộc.

Đây, một câu lịch-sử:

Hầu-tước Caracciolo, một chánh-khách  
người Ý, năm 1764, sang Luân - đôn khảo  
sát, có viết trong một bức thư ông gửi về  
nước mấy lời này:

Oai phương chàng Hit...



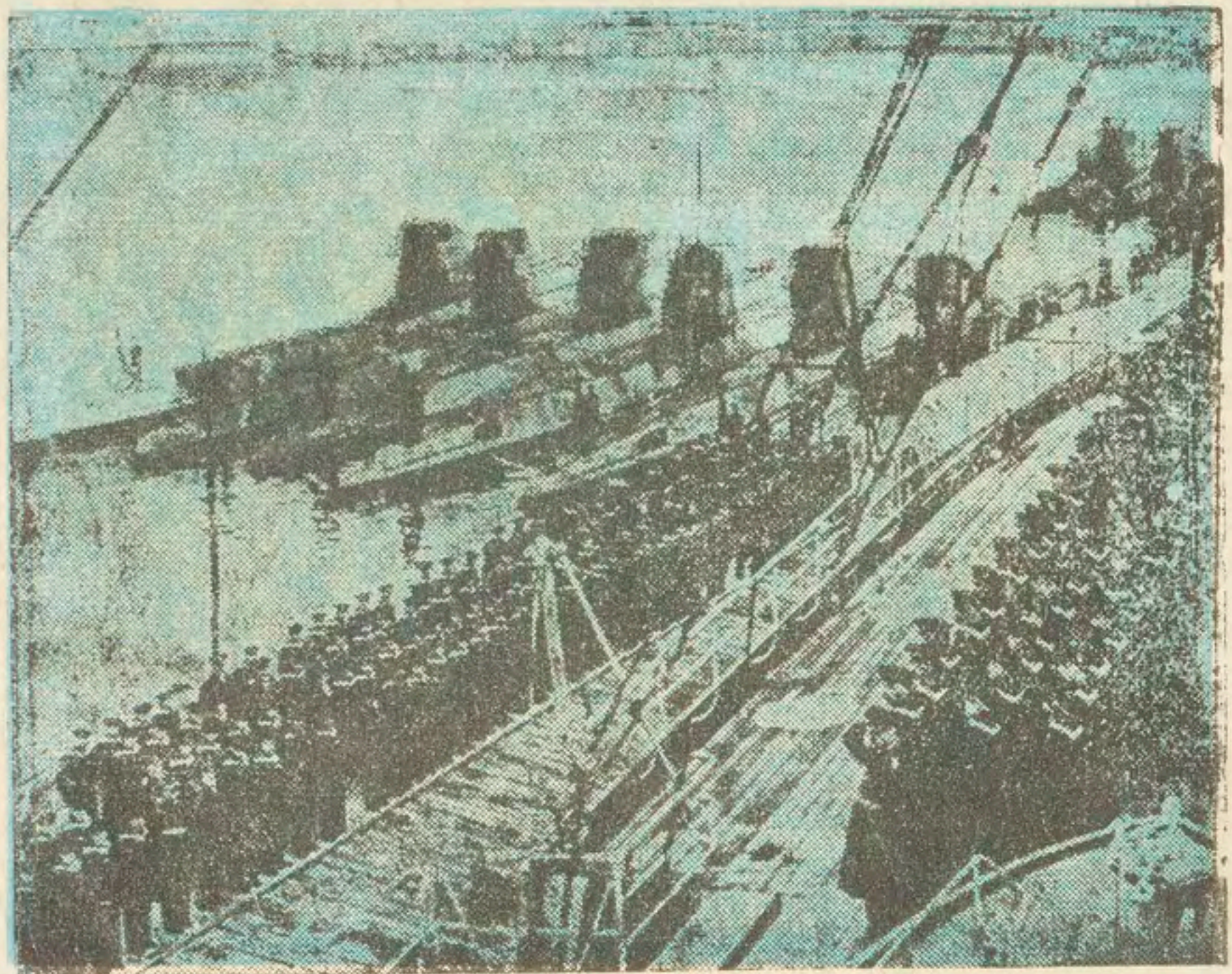
Mỗi khi Hitler xé tờ điều-ước nào, nghe tiếng giầy kêu rột  
rột, tội nghiệp mấy nước Dân-chủ chỉ rần lên như ong tén bắt ngựa...  
(Một bức vẽ của Huê-ký)



# HITLER đòi lại

## THUỘC-ĐỊA

Còn ông Moutet, nguyên tổng-trưởng Thuộc-địa Pháp, cũng đã nói rằng vấn - đề thuộc-địa không phải chỉ các nước Âu-châu thương lượng với nhau mà được, còn có dân bốn-xứ nữa. Những dân tộc ấy nào phải là của riêng gì của ông hay của tôi, mà bảo người ta muốn thay đổi chủ-quyền ra thế nào thì cứ thay, không cần đếm xỉa đến bọn họ ?



HẢI-QUÂN ĐỨC CANG NGÀY CANG MẠNH

Tóm lại, các nước đã chia phần thuộc-địa của Đức, giờ quyết không trả lại. Miếng ăn đã ngậm trong miệng, để gì ai chịu nhả ra ?

Nhưng đó là chuyện ba bốn năm trước, lúc mà Đức vừa mới cất đầu lên, chớ chưa thật mạnh. Nói thật, mấy năm trước người ta có ngờ đâu Hitler có thể làm cho Đức-quốc trở lại hùng-cương quá mau như ngày nay.

Đến vụ Tiệp-khắc, người ta mới biết rõ là Đức thật có vô-lực hùng-cương đáng sợ, cho nên người ta đã đành quên cả những lời định ninh hẹn ước với Tiệp-khắc, đành cắt xé Tiệp-khắc hết một cánh tay Suy-đết mà dâng cho Hitler xơi.

Thì việc đòi hỏi thuộc-địa ngày nay, nếu người ta lại muốn trốn tránh chiến-tranh, chắc rồi sẽ thấy kết-quả giải, quyết cũng gần như chuyện Tiệp-khắc cho coi.

### Không thi tát co chiến tranh phat ra

A I cũng đã biết thói quen của Hitler, trước khi thi - hành một việc gì trọng đại, đều có một bài diễn-thuyết trịnh-trọng mở đầu.

Ta có thể phỏng-đoán nay mai, trước khi Đức-quốc liệng vấn-đề đòi thuộc-địa cũ lên trên khăm xanh quốc-tế, Hitler sẽ nói những lời đại-khải như vậy :

« Các chú phải biết Đức-quốc tôi bây giờ mạnh rồi, tự nhiên tôi phải được bình-quyền quân-lợi với các chú. Muốn sống, hễ các chú cần dùng những gì, thì chúng tôi đây cũng phải cần dùng như thế.

« Các chú có những miếng ăn thuộc-địa no béo đầy họng, mà không muốn cho chúng tôi cũng được miếng ăn ấy là nghĩa làm sao ?

« Coi kìa ! Pháp có lãnh-thổ 22

lần lớn hơn bốn-quốc. Hòa-lan có lãnh thổ 60 lần lớn hơn bốn-quốc. Bỉ có lãnh thổ 80 lần lớn hơn bốn-quốc. Anh có lãnh thổ 150 lần lớn hơn bốn-quốc. Duy có Đức là dè-rò !

« Các chú dân-chủ luôn luôn khoe khoang công lý với nhơn-đạo, mà vơ vét hết rảo phần ăn miếng lợi về mình, không muốn cho ai cùng hưởng, thế mà các chú nghe được à ? » v. v..

« Vấn-đề thuộc-địa là một vấn-đề kinh-tế. »

« Vì ta cũng như các nước kia, cần dùng có nguyên - liệu của các thuộc-địa cung cấp cho mình.

« Đòi thuộc-địa cũ, chẳng phải ta định cướp đất của ai, nhưng đất của ta đã bị chúng cướp lấy chia nhau thì nay chúng phải thối-hoàn cho ta chớ sao ! Chỉ có thế ! »

Tới chừng Liệt - cường nghe Đức - quốc công khai vấn-đề đòi hỏi thuộc-địa, với cái động chạt đinh chém sắt của Hitler như thế không biết Liệt-cường sẽ tính sao đây ?

Không cần phải là thầy bói tiên tri, ai cũng có thể thấy trước, kết-cuộc chỉ có hai cách.

Một là hòa bình.

Hai là chiến tranh.

Hòa bình, nghĩa là các nước đã lãnh phần chia 20 năm trước, chắc hẳn nay phải nhượng bộ như đối với vụ Tiệp-khắc tháng 9 năm rồi, mà làm cho sự yêu cầu của Đức được thành công như ý, với một trong mấy phương tiện sau đây :

I. Muốn cho êm chuyện mà lại toàn danh cho mình, Liệt-cường nhả bớt thuộc-địa mà trả lại cho Đức. Trước hết là Anh. Vì trong số 3 triệu cây số vuông là diện-tích thuộc-địa Đức mà các nước thắng trận chia nhau. Anh được miếng phần sư-tử, tới gần 2 triệu. Bỏ vậy từ mấy tháng trước, đã có tin phong phanh nói rằng Anh tính nhượng cả thuộc-địa Somalie của mình cho Đức, để Đức có phần rồi êm chuyện, đừng đòi hỏi gì khác nữa.

2. — Không vậy thì có lẽ Liệt-cường làm bộ ngó lơ, nhắm mắt, để cho Đức tự do khuếch-trương phạm-vi thế-lực họ về miền Roumanie, Ukraine và lấy lại Danzitz, Mamel tùy ý.

Trong hai phương tiện ấy nếu không thực hành một, thì chỉ còn có cách thứ hai là chiến-tranh.

Nhưng hình như Liệt-cường kinh sợ chiến-tranh lắm, cho nên chúng ta có thể đoán trước rằng một khi Hitler khui việc đòi hỏi thuộc-địa ra, tất va sẽ được thắng lợi nữa.

.X

Ngày 10 Juillet 1939

## HITLER CHIẾT

THEO tin một tờ báo Tàu, nói rằng nhà tinh-tướng-học Ấn-độ là Mã-ri-an (Mariam) mới rời đi du-lịch Âu-châu trở về, công-bố sự kiện-vấn của mình về khoa-học huyền-bí này có nhiều điều lạ lùng quan-hệ.

Cứ theo số từ-vi tiên-định, thì chiến-tranh Hoa-Nhật còn phải kéo dài 9 tháng nữa, đến tháng 8 năm nay mới có thể kết-thúc được. Quốc-dân-dảng Tàu khôi-phục được toàn-quốc. Còn Nhật thì quy luôn không dậy được nữa.

Nhật là vì lẽ trong khoảng tháng Mars tới đây, Nhật Nga có chuyện xung đột lớn, phát ra chiến-tranh. Nhưng hai nước đồng minh của Nhật là Đức với Ý đến lúc bấy giờ lại ngó lơ điều-ước quân sự đồng-minh, sẽ đứng bàng-quan, không xuất binh trợ Nhật chút nào. Ý lại liên lạc thân thiện với Anh, không thể giúp Nhật được.

Người ta hỏi tôi số mạng của Hitler năm nay ra sao, thì nhà tinh-tướng-học Ấn-độ nói rằng : chúa-lê Đức-quốc năm nay bị hung-tinh chiếu mạng, đến ngày 10 tháng 7 tất phải qua đời, hoặc vì trúng độc, hoặc bị ám-sát.

Có lẽ. Vì Hitler từ lúc độc-tài Đức-quốc tới giờ, tuy được lòng dân cũng nhiều, mà có kẻ thù không phải là ít. Người ta tính ra từ 1932 đến giờ Hitler bị mưu toan ám-sát tới 5 lần rồi, nhưng số mạng lão còn lớn, nên chỉ lần nào cũng thoát khỏi cã.

— 12 —

N° 2

## TAM-TÌNH-HAI CÂU BỒ - THÂN - HOÀN

MUON cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ-sinh, cần phải giữ ngũ-tạng là : Tâm, Càng, Ý, Phế, Thận, và Tam-bảo là : Tinh, Khí, Thần cho điều hòa.

Đây nói về Tinh là một món báu nhứt trong Tam-bảo là tinh khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại.

Hiện thời nước Việt-nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về tinh khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tánh mạng ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh.

I. — Năm chiêm bao thấy giao cầu cùng đàn bà rồi tinh khí xuất ra, là Mộng-tinh. Vì như bình đầy nước mà tràn ra là bệnh nhẹ.

II. — Lúc đang ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra, khi thức dậy mới biết trong mình bần thảo, tay chơn nhừ mỗi là Di-tinh. Vì như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh nặng.

III. — Bất luận ngày đêm tinh khí cũng xuất ra là Huột-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh khí cũng xuất ra, hoặc khi đại, tiểu tiện rịn mạnh tinh khí cũng rỉ ra là Huột-tinh. Vì như bình nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo và khó trị.

Nguyên nhơn ba chứng tôi kể trên có 3 điều :

a) Bởi thọ bẩm thiên-nhiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghi tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động tương hỏa tùy mà sanh ra.

b) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thử dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sanh ra.

c) Bởi người bị bệnh lâu độc, uống thuốc công kích, sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc quan lớn mà sanh ra.

Người mắc phải ba chứng bệnh trên đây thì thường đau thắt ngang, nước tiểu vàng, tứ chi hải hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm.

Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hỏa hộc và rang tức trong ngực, mà sanh ra ho, ho lâu ngày động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo.

Vì vậy bấy lâu nay, tôi hết sức tôn tâm khảo cứu nhờ sự lịch trị, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác tên là Tam-Tình-Hai-câu-bồ-thân-hoàn, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây :

1°) Người mắc bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thận, bồi tinh, bình phục sức lực lại.

2°) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tình dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc quan, cứu chữa bất quyện, tiền tinh trực xạ từ cung mới có thể kết tử nhâm thân sanh con nối hậu.

3°) Người bởi từ sắc qua độ, hao tổn tinh thần, thận suy, tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diệp hoa, uống thuốc này thì bổ thận, tráng dương, điều tinh, ích chí.

4°) Người bởi lao tâm, thận suy đau thắt ngang lưng, tay chơn nhừ mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen ụ tai, mắt không tỏ, tối lăm mảy mẩy, chân rang sưng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở lên tươi tốt.

Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

Lưu ý. — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần.

VỎ-VĂN-VĂN DƯỢC PHÒNG  
Thudauimot

Chi-cước (Hanoi) : 20, rue du Colón — Hải-phong : 75,  
Paul Doumer — (Hanoi) : 27, Bd de la République —  
Saigon : 229, rue d'Espagne



# D O T H A I

## Một giống dân mất nước mà làm vua cả thiên-hạ



### Vì sao ta nên biết...

**T**RONG mấy vấn-đề nghiêm- trọng của thời-cuộc Âu-châu hiện tại, vấn-đề Do-thái là một. Nó làm cho nước này ghét nước kia, nước khác muốn đưa tay ra húng lấy.

Thật vậy. Mấy năm nay, dân Do-thái ngụ cư nước Đức bị hành hạ khắc bạc, bị xua đuổi và bóc lột hết sản nghiệp. Đã có năm bảy chục muôn người kéo nhau đi tản tác nấu nướng ở các xứ chung quanh. Vì vấn-đề này Mỹ với Đức cùng kêu đại-sứ mình về, gần đến tuyệt giao.

Mấy năm nay, ở xứ Palestine, dân A-ráp và dân Do-thái xung đột nhau chết người đồ máu hằng ngày. Đến nỗi người Anh phải dùng tới đại-binh, phi-cơ, súng-lớn, xe tăng, để đánh giết bọn dân A-ráp cách-mạng, làm thêm chết người đồ máu một lớp nữa, nhưng mà họ vẫn không làm sao cho cuộc loạn này yên, còn lo ảnh hưởng tới quyền thống trị Ấn-độ nữa. Việc này làm cho Anh lung túng và e mất tới cả thanh-danh, thế-lực, quyền lợi. Chính nó nui kéo tay Anh không thể thò qua đỡ gạt gì được những cú đau điếng bị Nhật - bốn chơi luôn từ lúc khởi ra Hoa-Nhật chiến sự đến giờ.

Mấy năm nay, liệt - cường Âu-Mỹ chia nhau kiếm chỗ « di-dân » cho người Do-thái. Họ định sang sót qua thuộc địa, mỗi nơi một ít. Nước Pháp lãnh phần tìm kiếm « chỗ chứa » mấy muôn Do - thái và tính chia qua Madagascar, qua Phi - châu và qua... Đông-Pháp ta.

Vấn đề Do-thái có lắm hình hình sắc sắc, chúng ta nên biết.

Nhứt là giống dân thông-minh cần cù, nhàn nhai ấy, tuy hơn hai ngàn năm nay linh đình không nước, chỉ sống nhờ đất khách, thác chốn quê người, nhưng mà thật họ làm đầu làm chủ ở Tây-phương nhiều phương diện, trong khi người Tây-phương đi chiếm đất kiếm tiền của thiên hạ. Đạo trời vay trả báo ứng có chỗ đó kìa.

Thế thì vấn-đề Do-thái ta càng nên biết.

Giấy mực có hạn, nên chúng tôi không hề có ý nói đủ cả vấn-đề phức-tạp này, chỉ xin góp nhặt và lược thuật đại-khái mà thôi.

Nhưng sau ngài giận lớp người ấy hư hỏng tội lỗi, trừ ra chỉ

thương có một mình lão Noê, còn là «ritai» cho lão biết mà đóng sản mọt t chiếc thuyền để tự

nạn, rồi ngài làm ra hồng-thủy thao-thiên (nước dâng cao lụt trời), giết chết ráo lớp người trước đó.

Nhờ thế mà lão Noê sống sót và rồi một lớp người khác sanh sản trên địa-cầu mình. Gốc tích giống người Do-thái bắt đầu từ đây. Thuở xưa gọi là giống Hê-bơ-ro (Hébreux). Tôn-giáo Do-thái là tôn-giáo đầu hết trong thiên-hạ. Họ tin vô-trụ chỉ có một đấng làm chúa-tể, họ gọi là Jéhova tức là Chúa-Trời.

Họ tự tin họ là một dân-tộc được Chúa-Trời lựa chọn (peuple élu de Dieu), tức là con cưng của trời để ra. Đến sau tan nhà mất nước, lưu lạc tứ-phương, họ định ninh rằng có một ngày kia chúa cứu-thế sẽ giải thoát cho dân-tộc Do-thái lại có quốc-gia và có thế-lực rõ ràng như cũ.

Theo kinh Cựu-ước (Ancien Testament) khoảng 2000 năm trước Giê-su giảng-sanh, có 12 bộ-lạc du-dân (tribus nomades, thứ dân nay đây mai đó, không ở đâu nhứt-định) xưng mình là giống giời của 12 người con ông Gia-cốp tức Y-so-ra-en (Jacob dit Israël), sống lang - thang ở trong khu đất mình mông giữa khoảng Chaldée và Ai - cập. Họ bị vua Ai-cập đối đãi bạo ngược. Người con trai đầu lòng của Y - so - ra-en tên là Mô-y (Moïse) bèn dắt đồng bào mình trốn khỏi Ai-cập, vượt qua Hồng-hải, trải bốn chục năm trên đường bạt-thiếp gian-lao, mới tới chỗ đất mà Chúa - trời hứa ban cho họ : Ba-lét-tinh (Palestine).

Luôn 8 trăm năm ở đây, họ phải chiến - đấu với những giống dân bên cạnh mà dựng lên được quốc-gia. Ban đầu chỉ có một vị đại-tăng cầm quyền chánh-trị tôn-giáo. Mãi sau mới có vua.

Vua đầu hết là Saul, truyền

... Do-thái là một dân-tộc không có quốc-gia, hơn hai ngàn năm nay, họ lưu lạc khắp thiên-hạ, ở đâu làm dân nước người ta mỗi nơi một ít. Nhưng ngụ cư nước nào, họ cũng vét của làm giàu, chiếm vai anh chị, từ học-thuật, kinh-tế, chánh-trị, công-thương, lý tài. Đến nỗi hầu hết những người nổi tiếng tầm bất cứ trong giới nào đều là người Do-thái.

Sự thật ở Âu-Mỹ ngày nay như thế. Người ta đã gọi là « Israël-roi » nghĩa là « Do-thái làm vua ».

Người Âu-Mỹ lo đi thực-dân và vét của thiên-hạ, chớ trong xứ họ, họ bị Do-thái thực-dân và làm chủ họ, vét của họ.

thần, ngày nay người ta còn nhắc thân đi luân-vong xứ lạ, nương nhờ truyền tụng thiếu gì chuyện nấu què người, tội nay hơn 2600 năm ! như Bao-công nước Tàu vậy.

Thế là Do-thái han sơ có quốc-gia tổ-chức, dân-tộc họ cũng thanh vượng hùng-cường sớm hơn người ta, nhưng rồi nhà tan nước mất, cả dân-tộc phải ly tán lưu lạc bốn phương, nghĩ thật đau thắm.

Vua Salomon qua đời rồi (trước Tây-nguyên 935 năm) trong nước có nội loạn nổi dậy, chia ra làm hai, rồi bị người Assyriens thừa thời chinh-phục. Dân-tộc Do-thái bắt đầu suy-vĩ. Tới đời Đền thờ Thượng tế bị tàn phá, và người Ba-tư (Perse) rồi người Hy-lạp (Grèce) nối nhau thống trị xứ Palestine. Kể tới người La-mã tràn qua chiếm lấy kinh thành Jérusalem và đốt Đền thờ mà dân Do-thái vừa mới cất lại.

Chuyện này phát ra cách sau 63 năm, thì chúa Giê-su giảng thế.

Mỗi phen bị ngoại-tộc chinh-phục, người Do-thái đều tìm cách phân-động để khôi phục tổ-Quốc và quyền tự do độc lập của mình, chớ không chịu làm nô-lệ. Nhưng trước sức mạnh, họ đành chịu khuất. Hai lần họ nổi lên cách mạng phân-động người La-mã, hai lần bị thất bại. Năm 70 — sau Giê - su giảng sanh — hoàng - đế La-mã Titus đem đại-binh đánh Do-thái mấy trận tàn bại và phá hủy cả Đền-thờ lần nữa.

Song, Do-thái vẫn mưu toan kháng-cự kẻ cướp nước hiệp dân mình luôn luôn. Trừng chọi với đá, họ lại bại-nhục. Lần này máu đổ linh lảng, hơn mấy lần trước. Tới năm 135, La-mã đế-Quốc diệt hẳn nước Palestine và đuổi dân Do-thái đi tản-lạc các nơi. Cảnh lưu-lạc tha-phương (Diospora) của dân-tộc Do-thái không nước không nhà bắt đầu từ đó.

Nghĩa là từ đó dân Do-thái mất hẳn quốc-gia thổ-địa và đem

### Dưa mũi coi !

**A**I mới ngó hình trên đầu bài, cũng thấy rõ cái vẻ lo sợ phấp-phồng hiện trên gương mặt và cặp mắt của người đang bị do mũi đó.

Chế độ biệt tộc (Racisme) ở Đức khiến mỗi người dân nào cũng phải thử máu do mũi (vì cái mũi Do-thái có kiểu riêng, khác thiên hạ) coi có thiệt là giống người Aryen không. Nếu có xen lộn vào 5 hay 10 % là sắc máu Do-thái hay kiểu mũi Do-thái cũng bị hành hạ khinh bỉ và mất hết sản nghiệp.

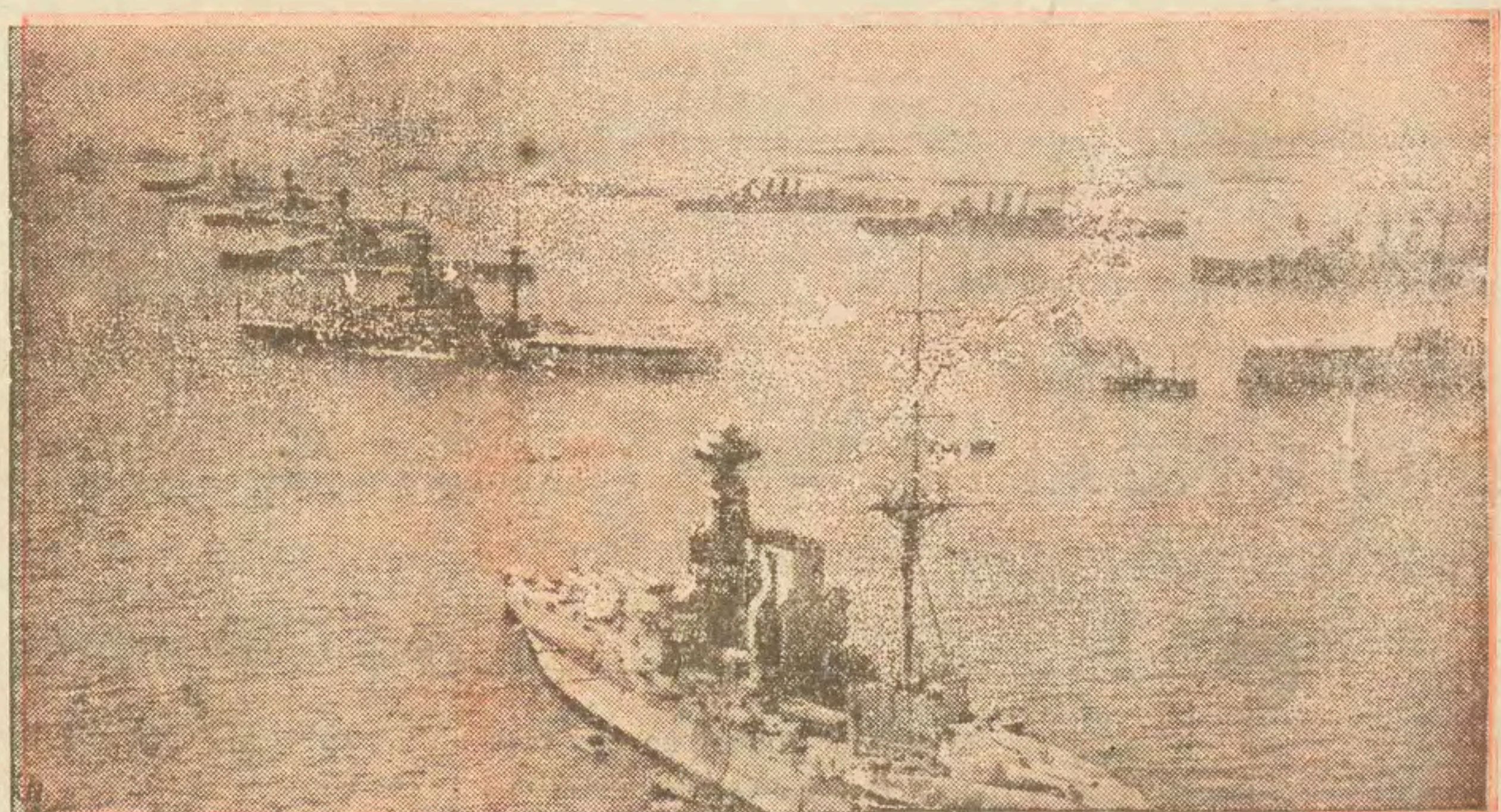
Cho nên nhiều người bị do mũi mà phải lo sợ xanh mặt như người này. Vì ông bà xưa kia có thể tăng tị với một người Do-thái mà để ra mình, biết đâu.



### BLENYL rất hiệu nghiệm để chữa CÁC BỆNH ĐAU ĐƯỜNG TIỂU TIỆN

Bệnh lậu, sưng bàng quang, sưng đường tiểu tiện, hư phong đầu chú, vẩn vẩn... Chưa khỏi phải rửa, không cần thuốc tiêm ở Nam-lý : Pharmacie Normale 119-123, đường Catimat, ở SÀI GÒN và các hiệu bảo chế tốt. Laboratoire BLENYL, 14, Bd Poissonnière, PARIS

### HÙNG-PHONG CỦA HẢI QUÂN ANH



**H**ải-quân Anh, Mỹ mạnh nhứt, hơn Nhứt tới hai phần. (Nghĩa là Anh 5, Mỹ 5, mà Nhứt chỉ có 3). Nhưng vậy mà Anh không thể nào bỏ trống lòng ở Đại tây dương và Địa-trung-hải, đem hết cả hạm-đội qua phương Đông chọi nhau với Nhứt cho được. Nhứt lên mặt với Anh ở đây lâu nay, Anh phải ngó lơ là vì thế đó.

### CON TRỜI LƯU LẠC

**H**ồi đầu, Chúa-Trời đã tới David đóng đô ở Jérusalem sanh ra một lớp người (trước Giê - su giảng sanh một ta ở trên mặt đất rồi ngàn 55 năm). Rồi Salomon kế



## HÌNH NHƯ TRỜI SANH RA ĐỂ BẮT LƯU LẠC

**B**ÂY giờ ta thấy dân Do-thái ngụ - cư Đức - quốc bị ngược đãi, bị khinh miệt tịch biên gia-tài và trục xuất cảnh ngoại, nhiều người tưởng đâu chỉ có Đức-quốc dưới tay Hitler mới ác độc như thế và người Do - thái gặp cảnh ngộ này là lần đầu tiên.

Kỳ thiết, dân tộc Do-thái hình như cốt sanh ra đời để chịu lấy cảnh ngộ mất nước không nhà, rồi đi lưu lạc nương nhờ ở đâu cũng bị người ta khinh khi, xua đuổi, hành hạ, ngược đãi đủ thứ.

Trải mấy ngàn năm nay, thân họ bị đầy đọa gian nan như thế chứ không phải mới có ngày nay.

Thật vậy, khởi từ năm 135, đế-quốc La-mã diệt vong quốc - gia và đuổi cò người Do-thái phải đi khỏi quê hương, họ dạt nhau đi tản lạc khắp cả bốn phương. Chẳng những lưu lạc qua châu Âu châu Mỹ, châu Phi mà thôi, lại trôi nổi vượt biên qua cả Á-châu nữa. Từ ngàn xưa ở nước Ấn-độ, nước Tàu, nước Nhật, cho tới nước Nam mình cũng vậy, chắc có thiếu gì người Do-thái đến nương náu rồi xen lộn đồng-hóa với dân bản-tho, vì không bị kỳ-thị khinh-khi, cho nên ngày nay không còn dấu-tích gì phân biệt đó thời. Thì Lý-Bach đại-thi-gia đời Đường nước Tàu, chính là một người gốc-tích Do-thái.

Nhưng họ sang kiều ngụ ở các nước Âu-châu, cứ cách ít năm thì họ lại bị một phen chém giết xua đuổi rồi lại từ nước này chạy qua trốn tránh nương náu ở nước kia, quanh-quẩn như thế mãi đời.

Có khi vì lẽ tôn-giáo; tuy sự tin ngưỡng cùng thờ trời, nhưng tôn giáo Do-thái nghịch với tôn-giáo Gia-tô (họ không nhìn nhận chúa Giê-su giảng sanh) thành ra giáo-dồ này thường ý mình thể mạnh mà gây nên những cuộc đồ - sát người Do-thái.

Có khi vì lẽ sanh-tồn. Giống Do-thái đến ở đâu cũng tranh cạnh sanh nhai làm ảnh hưởng thiệt thòi cho người bản-xứ.

## VÌ SAO CÓ TÀI KIẾM TIỀN GIỎI NHƯ T

**B**AN đầu, bị La-mã diệt nước đuổi dân, người Do-thái tản lạc đi ở các nơi cũng thuộc dưới quyền La-mã cai trị.

Họ ở đồng như là Syrie, Baby-lone. Được sáu bảy trăm năm an cư lạc nghiệp. Đến năm 1000, xứ Baby-lone bị mất mùa, người Do-thái bị áp-bức phải dời qua Y-pha-nho.

Trong khoảng 400 năm nương

náu ở đây, họ cống hiến nhiều về văn-học, khoa-học. Văn-chương Do-thái gọi lúc này là Hoàng-kim thời đại (*Age d'Or*).

Nhưng đến năm 1492, lại bị khur-trục, họ phải lưu-lạc qua Mỹ-châu và Á-châu. Còn Âu - châu lúc ấy, dân Do-thái thường bị ngược đãi và chém giết luôn luôn, không mấy ngày được yên thân. Nhứt là những hồi Thập-tự-quân (*Croisade*) Đông-chinh, dân Do-thái đã chịu những cảnh chém giết ghê gớm.

Tới ăn nhờ ở đậu nước nào, họ cũng bị người bản xứ khinh khi hành hạ đủ cách. Nào là bắt buộc phải mặc thứ y phục riêng cho phân biệt với người Âu-châu. Nào là họ bị cấm nhiều nghề nghiệp, không được làm, ngoại trừ ra nghề buôn bán. Từ 1290 đến 1394, kiều dân Do-thái ở Đức, ở Anh, ở Pháp và ở Bồ-đào-nha (*Portugal*) bị sát-lục và xua đuổi nhiều phen.

Mãi sau họ di-cư tới Ba-lan rất nhiều. Thuở ấy ở xứ Ba-lan, giai-cấp trung-sân ít quá, thành ra thấy người Do - thái đến, để làm lung mỗ mang những nghề vặt vạnh, thì hoan-nginh chào đón. Nhờ vậy mà xưa nay, nội các nước Âu-châu, Ba-lan chứa dân Do - thái đông nhứt.

## CÁCH ÍT NĂM

Vốn họ là thứ dân không có quốc-gia, chỉ đi lưu lạc nương nhờ đất nước người ta, mà ngày nay không chắc gì có ngày mai, cho nên họ không thiết đến nghề canh-nông. Và lại họ cũng không có đất đai nào riêng mà nói chuyện cây cấy trồng gĩa. Tự nhiên đến đâu họ cũng lo chuyên chú tập tành nghề buôn. Lại vì thân họ bất cứ lúc nào cũng có thể bị xua đuổi không chừng, khiến họ phải khôn ngoan, chắt mốt, hề làm ra đồng tiền nào cũng để luôn luôn ở trong mình, phòng khi bị đuổi bắt ngờ. Chúng tôi góp nhiều tiền rồi, họ nhắm tình thế yên ổn, thì bỏ ra cho vay dặt lời. Người Do-thái giỏi nghề mua bán và khéo cách lý tài, chính là bởi do.

## BÀNH THỨC GIẤY MẬT SANH Ở GAN

Không kinh-phấn - mà sáng giầy  
thấy như mới "bơm sức khỏe"  
vào trong người.

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày đỡ một lít mật sanh vào trong ruột. Nếu mật sanh ra không đều, đồ ăn không tiêu được, thời ra. Bụng phình hơi, ngái có bệnh táo. Trong thân thể đầy chất độc, người buồn bã ủ rũ, 9 trường về gi cũng đen mờ!

Càng quá phải dùng thuốc tây. Nhưng bắt đi đại tiện như thế không chứa tới nguồn cơn bệnh. Chỉ có VIÊN THUỐC NHỎ HIỆU CARTERS để cho GAN làm cho mật sanh ra đều, trong người nhẹ nhàng khoan khoái như thường. Chất cây cỏ ngon ngọt, rất mạnh để làm cho mật chảy ra. Nên đối thuốc viên nhỏ hiệu Carters để nuôi Gan. Các báo chể. \$ 1,25.

## NGƯỜI TA THÌ NHAU LÀ M THỊT DO-THAI

**T**ỚI 1789, cuộc đại cách-mạng ở nước Pháp dấy lên, tôn trọng Dân-quyền và tuyên-bố Nhơn quyền. Người Do-thái ở Pháp nhờ phong-trào ấy mà được giải-phóng trước, rồi các nước lớn khác ở Âu-châu cũng bắt chước theo, cho kiều-dân Do-thái đồng đẳng với dân mình. Trước kia người Do-thái đâu có được phép kết-hôn với người Âu-châu, nhưng đến



## ÂU - CHÂU "LÀM THỊT" DO - THÁI MỘT LẦN

thế-kỷ 19, những đám kết-hôn pha trộn thấy mỗi ngày một nhiều. Có lắm người Do-thái lại tự động bỏ hẳn tôn-giáo mình mà theo đạo Thiên-chúa. Ấy là cuộc đồng-hóa.

Song cuối thế-kỷ 19, bỗng nổi lên phong-trào bài xích Do-thái chủng-tộc (*antisemitisme racial*) hầu khắp các nước. Người ta lại đồ thù-đoạn tàn ngược và yết-thị ngoài đường nói tới câu này: « Không phải nói chuyện vấn-đề tôn-giáo làm chi, nhưng Do-thái là một giống người khác hẳn và cừu địch với giống nòi ta ».

Năm 1881, ở nước Nga có cuộc « làm thịt » Do-thái ầm ầm phát lên dữ dội. Thời thì người ta đốt, phá, chém, giết Do-thái một cách vô cùng thâm khốc. Máu chảy linh láng, thấy năm ngón ngang ngoài đường. Kiều-dân Do-thái ở Nga phải đào nạn qua Mỹ-châu không kém một trăm muôn người.

Kể tới nước Pháp có vụ Dreyfus (1892-1896) vỡ lở, làm sôi nổi dân-tâm dư-luận, bấy giờ người ta lại đồ trút bao nhiêu oán hận lên đầu Do - thái mà tàn sát xua đuổi họ. Kể ra nước Pháp đối với Do-thái rộng rãi hơn các nước khác và cuộc cách mạng đã cho họ bình quyền, mà họ cũng không tránh khỏi một cơn ngược đãi như

## 15 triệu dân Do-thái

Ở TÀN - MẮT TRONG HOÀN - CẦU HIỆN NAY

| TÊN NƯỚC     | SỐ DÂN DO THAI | CÓ MẤY PHẦN TRĂM |
|--------------|----------------|------------------|
| Ba-lan       | 3.050.000      | 10,4 %           |
| Nga          | 2.750.000      | 2,5 %            |
| Ru-ma-ni     | 900.000        | 4,8 %            |
| Duc          | 450.000        | 0,7 %            |
| Tiếp-khac    | 360.000        | 2,4 %            |
| Anh          | 330.000        | 0,7 %            |
| Phap         | 200.000        | 0,5 %            |
| Y            | 55.000         | 0,1 %            |
| Y-pha-nho    | 4.000          | 0,02 %           |
| Huê ky       | 4.500.000      | 3,3 %            |
| Bac Phi-châu | 487.000        | 1,4 %            |
| Cac xu khac  | 4.814.000      |                  |
| Cong         | 15.800.000     |                  |



### HỌ LÀM NHỮNG NGHỀ GÌ?

|                 |            |        |
|-----------------|------------|--------|
| Mua bán         | 6.100.000  | 58,6 % |
| Công-nghê       | 5.750.000  | 36,4 % |
| Cac nghề tư-chu | 1.000.000  | 6,3 %  |
| Canh-nông       | 625.000    | 4,0 %  |
| Phục-dịch       | 325.000    | 2,0 %  |
| Nhưng nghề khac | 2.000.000  | 12,7 % |
| Cong            | 15.800.000 |        |

## DO-THÁI NGHỆ-THUẬT



TRISTAN BERNARD và HENDRI BERNSTEIN hai nhà soạn kịch đại tài đại-danh ở Paris hiện giờ là người Do-thái. SARAH BERNHART đào hát đóng vai bi-kịch hay nhứt thiên hạ có kim, cha là Do-thái. Chú hề CHARLOT tức là Charlie Chaplin cũng thế.



## NẾU QUÍ NGÀI MUỐN !...

... tránh các chứng bệnh ho lao không xảy ra trong gia-đình thì khi mới phát ho nên uống

## Thuốc ho nước... PHÊ-SANH-KY

là phương thuốc bảo chế toàn những chất quý, để bồi bổ phổi và ngira lao tổn một cách đại tài. Chuyên-trị : Ho đàm, ho khan, ho gió, ho siêng, tức ngực. Dám cam đoan đầu ho lâu hoặc mới ho thấy đều trị được

VE NHỎ ... .. 0.40 VE LỚN ... .. 0.80

**WALIN DUOC PHONG**

40, RUE VIÉNOT - SAIGON



# HAI ĐỊA NGỤC

## CỦA HỌ, là:

NẾU Đức-quốc, hồi nào là thiên-dàng lạc-thổ cho người Do-thái thì bây giờ chính là địa-ngục, là ngôi mồ chôn họ vậy. Suốt cả thế-kỷ 19 cho đến trước năm 1933, Đức-quốc là một nơi cho dân Do-thái kiều-cư thích-ý hơn cả. Họ cũng đồng-hóa với người Đức để hơn cả các nước khác. Nhiều người Do-thái kết-hôn với Đức và dôi theo đạo Thiên-chúa và đạo Tin-lành. Do-thái Đức lại để ra không biết bao nhiêu nhà đại-học văn, đại-công-nghệ, đại-lý-tài, đóng góp vào cuộc xây dựng nền văn-minh phú-cường rực-rỡ của Đức trước mắt Âu-châu và thiên hạ.

Nhưng Hitler không xá kể chỗ đó. Lão lấy việc bài trừ Do-thái là một việc trọng yếu trong chương-trình hoạt-động của đảng Quốc-xã, cho nên khi nắm được đại-quyền trong tay rồi, liền đem ngay chủ-nghĩa chủng-tộc (le Racisme) ra để nền tảng hại Do-thái thậm-tệ.

Chủ-nghĩa này vốn không phải từ Hitler; xướng khởi nó chính là nhà triết học Pháp Gobineau giữa thế-kỷ 19. Theo như lý-thuyết của ông này, duy có giống người *aryen*, sanh trưởng ở phương bắc, tóc xám, mắt xanh, đã nhiều công lao bồi đắp tân-hóa cho nhơn-loại hơn hết. Nhưng ông lại nói giống này giống kia đã pha trộn với nhau rồi, bây giờ không còn giống *aryen* thuần chất nữa.

Trái lại, chủ-nghĩa chủng-tộc của người Đức thì nói rằng dân chúng họ chính là giống *aryen* thuần chất; ngoài ra, hết thảy các giống khác màu da, mà thứ nhất là giống Do-thái (mỗi thỏ, da xám tóc cuốn v.v.) đều là nhơn-chủng hạ-dẳng. Thay vì nhìn biết công lao của phần-tử Do-thái tri-thức đã đóng góp vào cơ sở văn-minh Tây-phương, người Đức lại đổ lỗi cho họ làm rối loạn về mặt xã-hội và mặt tinh-thần của nhơn loại.

Thành ra họ ra sức bài trừ Do-thái, không chút thương tiếc, không chút nể tay.

Lúc Hitler vừa bước lên cầm quyền, thì ở nước Đức có chừng 500.000 người Do-thái. Trong những chánh-sách đầu hết của Hitler thì hành, một là tuyên-bố các luật-lệ hành-hà giống người Do-thái đang kiêu ngạo sanh nhai tàn sát khắp trong nước Đức.

Độc-giã thứ coi 9 khoản sau này có khác gì cái án xừ-tử Do-thái không?

- 1- Người Do-thái không được hưởng quyền bỏ thăm.
- 2- Không được làm công-chức gì.
- 3- Không được đăng lính hay phục-dịch gì ở trong Lục-quân, Hải-quân và Không-quân.
- 4- Không có quyền được làm chủ ruộng, chủ đất.
- 5- Họ bị đuổi ra hết thảy các ty-sở và cơ-quan nào dưới quyền kiểm-đốc của đảng

- Quốc-xã.
- 6- Không được kết-hôn với người Aryan.
- 7- Cũng không được kết-hôn với những người lai-cảng Aryan và Do-thái đã đẻ ra.
- 8- Họ không được nuôi dạy tổ dân bà có máu Aryan, trừ ra người đàn bà ấy trên 45 tuổi mới được.
- 9- Bất cứ anh Do-thái nào bị bắt được giao-cầu với một người đàn bà con gái Aryan đều bị kết án chung thân khổ sai.

Ngoài ra còn cả xâu dài luật lệ này, cấm-lệnh kia, không cho phép người Do-thái được làm những nghề như trang-sư và làm chủ các hội buôn bán, các xưởng công nghệ.



CON trẻ Do-thái không được leo đến mấy cái công-viên có con nhà arien đang chơi giỡn. Đến dỗi vô lớp học các trường làng tổng cũng bị đuổi cổ ra. Ấy là tình trạng nhục nhã của Do-thái Đức lâu nay

Đảng Quốc-xã lại khéo thiêu đốt nhơn-tâm và khéo khích dân vụ động những mối cừu hận Do-thái đến cực điểm. Tức thời khắp cả dân-gian, phong-trào bài Do bùng lên như sấm vang lửa cháy. Đốt, phá, chém, giết, xua đuổi, giam cầm, chẳng có một thủ-đoạn tàn nhẫn độc ác nào mà họ không dờ ra với những người chẳng may không nước, nhờ gỏi tằm thân đó!

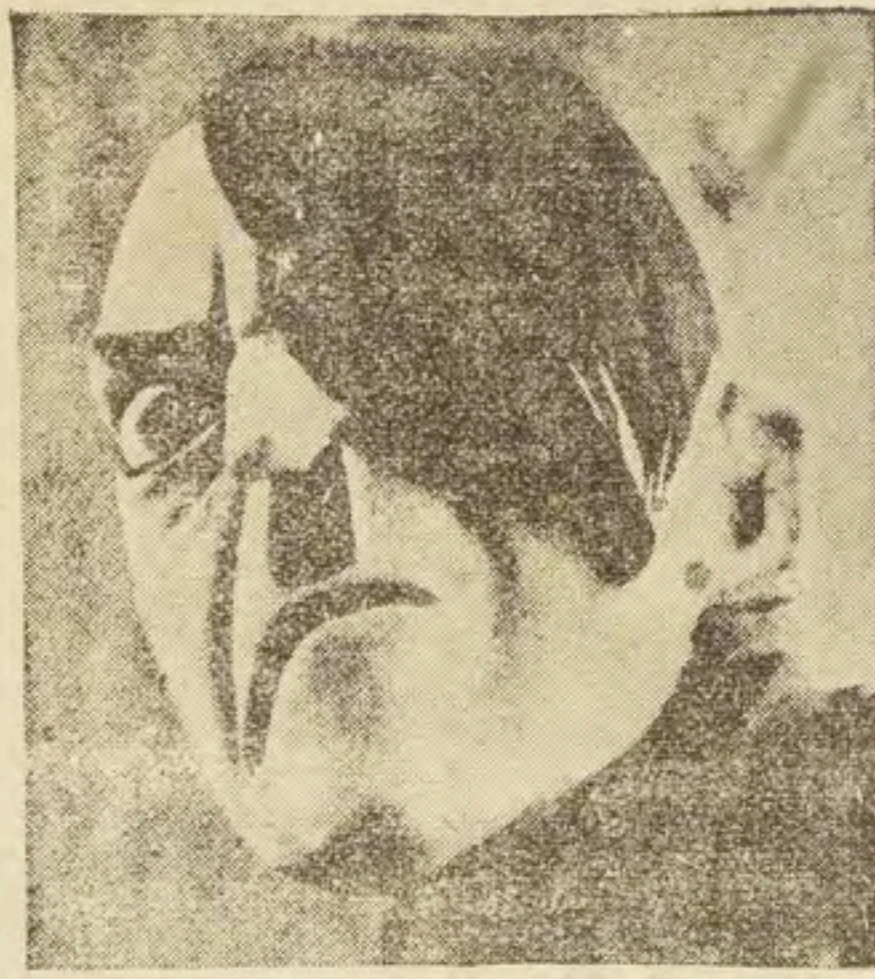
Thanh-niên các trường tiểu-học, đại-học đem hết những sách nào do các nhà văn Do-thái trừ-tác xuất bản thuở nay, chất thành những đống cao như núi ở giữa công-viên, châm lửa đốt rạo. Bên Đức bấy lâu, nhà nước nghiêm cấm tàng trữ hay lưu hành một cuốn sách nào tác-giả là người Do-thái, cũng như loài sách cách mạng ở xứ mình vậy.

Rất dỗi gia-đình Do-thái không được bén mảng tới mấy cái công

viên có những con trẻ arien đang chơi giỡn. Con trẻ Do - thái đến trường học hay đi ngoài đường thường bị các cậu nhỏ arien mắng nhiếc, đánh đập, mà không dám cự lại, vì cự lại thì chết.

Tóm lại, con vật còn sống hơn người Do - thái ở trong khu - vũ Đức-quốc bây giờ.

Họ hành hạ đủ tình đủ tội, cho người Do-thái phải bỏ Đức-quốc mà đi. Nhưng đi có phải dễ dàng sao? Đi, phải nộp một số tiền mới xin giấy xuất khẩu được. Đi, phải bán rào nhà buôn hay là xưởng thợ của mình cho người arien với một giá rẻ mạt và bỏ lại một phần lớn tư-bổn rồi mới được đi.



Người « làm thịt » Do-thái dữ nhất hiện-thời : HITLER

## ĐỨC và Ý

Tuy vậy, 120.000 người Do-thái — nghĩa là hơn 1.5 triệu-dân ở Đức — cũng đành bỏ của mà chạy người, để tránh mọi sự bao-ngược nhục nhã.

25.000 qua Pháp và Anh.  
35.000 qua Palestine  
15.000 sang Huê-kỳ  
8.000 sang Nam-Mỹ  
200.000 chạy qua Áo - quốc.  
Nhưng đến ngày 13 Mars năm rồi Đức Áo hiệp nhứt thì 20 muôn người Do-thái đó lại phải tìm đường chạy trốn nơi khác, vì từ ngày ấy, Hitler thì hành chánh sách bài Do cả ở nước Áo nữa.

Đến hôm 10 Novembre 1938, viên Cố-vấn ngoại-giao Von Rath (làm bí thư ở dinh Đại sứ Đức tại Paris, bị tên Do - thái Ba - lan Grynspan bắn hôm 7, như một bài trên đã nói) thổ hơi cuối cùng, khiến cho Đức lại có dịp báo thù tàn bạo với Do-thái hơn nữa.

Luôn mấy ngày, khắp các thành thị lớn nhỏ ở Đức, nhà đương-cuộc làm bộ ngổ lơ cho dân tự do đốt cháy nhà thờ Do-thái, phá phách tan nát, không biết bao nhiêu cửa nhà và tiệm buôn Do - thái và gặp ai chém giết nấy không kể đàn bà con trẻ. Tội nghiệp nhiều người Do-thái sợ quá mà phải tự tử.

Chuyến này Do-thái hư hao đến 1000 triệu mã - khắc (mark, tiền Đức). Lại còn bị Goering bắt buộc phải chung đầu nhau nộp tiền phạt và cũng 1000 triệu mã-khắc nữa. Những phương pháp khắc bạc bài Do lại được diptăng lên: ví dụ từ 1er Janvier 1939 trở đi, người Do-thái không được làm chủ một tiệm buôn (bán sỉ hay bán lẻ cũng vậy), không được làm nghề buôn bán trung - gian, không được làm những tiểu-công-nghệ v.v...

Các nước Âu Mỹ biểu-tình phản-đối rầm rầm — nhứt là Huê - kỳ, đến dỗi kêu gọi đại-sứ về, làm như muốn tuyệt giao với Đức — nhưng mà Đức cũng mặc kệ. Trước cái hoàn cảnh càng ngày càng nguy, càng nhục ấy, những người Do-thái nào có đủ số tiền mua giấy xe lửa cũng bỏ Đức mà đi; bọn cùng khổ quá và chịu liều chết lắm, nhân nhục lắm, mới đành ở lại, lấy lắt khố sờ muôn vãn.

BẮT trước Hitler, từ tháng năm tháng sáu năm ngoài

ngay chỗ có kinh-dô tôn-giáo Thiên chúa, người Do-thái vẫn được tin ngưỡng đạo riêng của họ một cách tự-do.

Tới giữa năm 1938, Phát-xít mới trở mặt và thẳng tay bài trừ Do-thái:

- 1- Đuổi rảo những người Do-thái tới ở Y-quốc từ 1918 trở lại;
- 2- Cách chức 200 giáo-sư đại-học và 1200 giáo-viên tiểu-học, vì họ là người Do-thái.
- 3- Cấm họ kết hôn với người Y.
- 4- Không được vô đảng Phát-xít.
- 5- Không được tậu ruộng đất làm chủ, hay là quản-lý một cơ-quan công-nghệ thương mại nào có dùng hơn 100 người làm công.
- 6- Không được có quyền sở-hữu trên 50 mẫu đất.
- 7- Không được đăng lính, trong lúc hòa-bình hay khi có chiến-tranh cũng vậy.

Tuy người Do-thái ở Y-quốc không bị tàn sát như ở Đức-quốc, nhưng đến những cái cảnh ngộ nhục nhã tẩm thân, tiêu tan quyền lợi sự nghiệp và bị khinh khi khư trực thì cũng như nhau.

Cho hai nước Đức-Y là địa-ngục của người Do-thái hiện nay chẳng phải là quá đáng vậy.

X.

Xin coi tiếp qua trang 18, 19 và 21

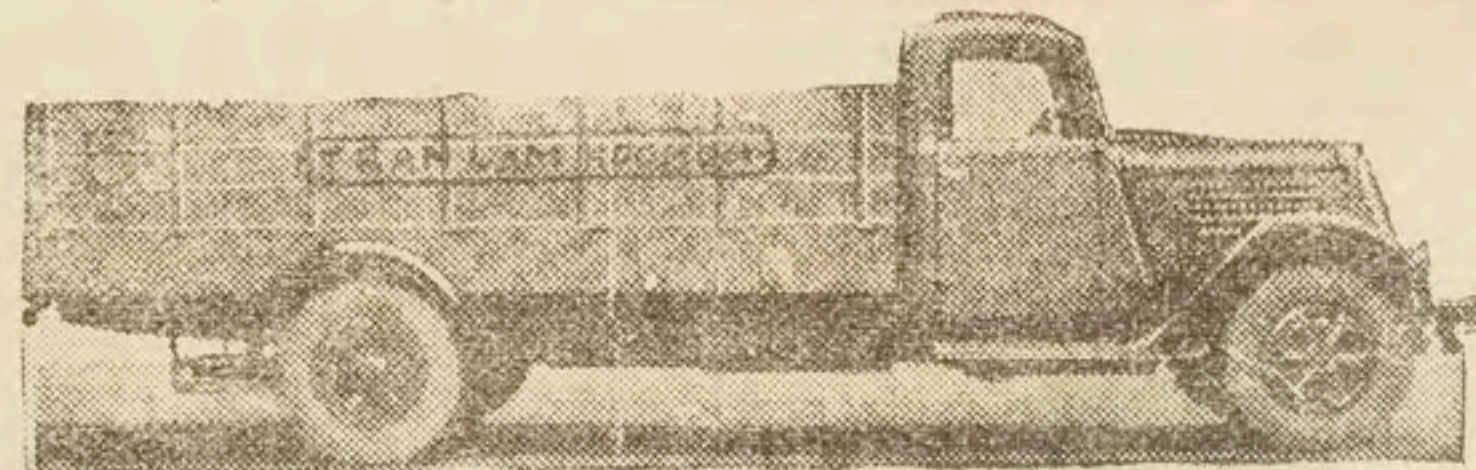
VĂN-ĐỀ PALESTINE  
DO-THÁI ĐẠI H ÀNG-ĐỀ

Cung hạ tân xuân

Dại-Quang được phòng

27 Boulevard Tông-dộc-Phu'ong  
CHOLON

Extra Fine, mate Adherente et saine Poudre  
**THO-RADIA**  
employée de concert avec la Crème THO-RADIA  
donne un joli teint naturel  
UNE GAMME DE NEUF COLORIS  
Grande boîte 137.5. Boîte pour le sac 47.50  
EXCLUSIVEMENT EN PHARMACIE



TRAN LAM HOC-MON

TELEPHONE : 4

Chuyên môn cho mượn xe vận tải hàng hóa

TRUNG-NAM Y-VIÊN

113, rue Hamelin -:- Saigon (Trước rạp hát bóng CINÉMA REX)

Do một nhóm y-sĩ có học-thực kinh-nghệm về bệnh Lậu, Giang-mai và Hạ-cam, Bạch-đái nên dám làm giấy cam kết chữa mau tuyệt nọc các bệnh kể trên. Thuốc Lậu Op.60 1 hộp, Giang-mai Op.50, Hạ-cam Op.50, Bạch-đái 2p.10. Tẩy huyết trừ căn 2p.00.

Ở xa biệt thư kể bệnh rõ ràng sẽ gửi thuốc theo cách lãnh hóa giao ngân, mau lẹ kín đáo. Thơ và mẩu sẽ cho V. CAO-CỦ 113 rue Hamelin SAIGON.

— CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ ĐÚNG ĐẮN Ở LỤC-TỈNH —





HITLER



DALADIER



CHAMBERLAIN



CAN-VÊ

# LÁ SỐ TỬ-VI CỦA 8 VAI KÉP CHÍNH TRONG RAP TUÔNG THẾ - GIÓI 1939



MUSSOLINI



STALINE



ROOSEVELT



HORTHY

**L**ƯC bốn ông tướng-quốc: Từ-cường Đức Anh Pháp Ý đặt bút ký tên vào bản hiệp-ước Munich, đây có những người xét càn mới với mừng, mà tưởng rằng thế là Âu-châu hòa-bình có bảo kiết rồi, vì bốn nước mạnh nhất đã tỏ ra tinh thần hiệp-tác, thân-thiện, tin cậy lẫn nhau.

Nếu hôm 29 Septembơ 1938, có ông Trần-Đoàn cỡi lừa đi ngất ngưỡng dạo quanh đầu đó, chắc ông cũng vui mừng — như đôi cỡi Tống-Thái-tổ — lê ngựa xuống đất, miệng cười khúc-khích và biểu đồng tình với những người tin tưởng miếng giấy Từ-cường đã ký tên đóng dấu kia:

— Phải, từ đây thiên-hạ thái-bình!

Song, chẳng cần có tài tiên-tri, những ai để tâm xét kỹ sự thế thiên-hạ, lúc ấy đều phải chất lưỡi lặc đầu:

— Trời ơi! bắt đầu từ nay tình hình Âu-châu mới là nhiều sự sanh sanh sự, nguy nan rắc rối lắm đó!

Quả nhiên, lớp sóng nọ vừa yên, tức thời có lớp sóng khác nổi dậy. Nét mực Munich chưa khô, nó làm như được mấy nghìn đầu rỏ vô cho tron, cây trục Bá-linh La-mã Đông-kính lại xoay tit như chong chóng. Nào có gì lạ đâu, phe Phát-xít quốc-cường chính nhờ phe Dân-chủ xô đẩy, biểu họ cứ làm tới đi. Họ thấy mấy quốc-gia Dân-chủ nhút nhát, chừa nhường, lại chính tay mình cầm dao mổ xẻ trái dưa Tiệp-khắc cho họ ăn, tự-nhiên họ được trơn làm già, như kẻ được ăn ngon miệng, đôi ăn thêm nữa.

Thì đó, Hitler cách mấy hôm sau, mở lời đòi-hỏi thuộc-địa với một thái-dộ cang cường vô úy. Nhưng lão còn ra vẻ khoan thai từ-từ:

— Chúng tôi xin để các ngài ăn lễ Noel 1938 yên ổn.

Nghĩa là Hitler để cho qua khỏi năm 1938, rồi sang năm 1939 này mới đường hoàng chánh-thức đòi lại những thuộc-địa cũ của Đức: — « Mấy chúa chia nhau ăn 20 năm nay chắc đã no bụng lắm rồi, giờ phải trả lại cho ta, không trả thì không ăn được đâu! » Việc ấy Hitler muốn để nọ qua năm 1939 này, chắc vì tư biết trong năm 1933 mình đã thành công hai việc lớn (hiệp-nhứt Đức-Lo và xâm-tiếp Tiệp-khắc), làm cho xóm làng giết mình sợ hoảng biết bao, nếu làm luôn một cú nữa, e thiên-hạ ngã ngựa chết giặc đi còn gì! Đập theo vết chừa Hitler đã in dấu ra đó, Mussolini hăm he đòi lại của Pháp những đất Nice, Corse và Tunis, đến đôi có chỗ đảo để lo ngại cho hai nước Pháp-Y, mặc tình bà con La-tinh thân thiết, có thể đụng vô với nhau không chừng.

Đồng thời, người bạn đảo-viên kết nghĩa của Đức Y là Nhứt-bổn ở Đông-phương này, dám thừa thời lẩn lút và khinh miệt lợi quyền địa vị của nước Anh Mỹ Pháp ở trong đất nước Trung-hoa, cho tới đôi dám làm những thủ đoạn không ai ngờ họ dám: đóng cửa sông Dương-tử, bịt đường tiếp tế lương thực cho tô-giới, và lại còn hăm dọa các nước phải trả ráo nhượng-địa tô-giới lại cho Tàu mới nghe.

Chẳng nói, thì ai cũng dự hiểu mấy nước Dân-chủ tối - cường như Anh Mỹ Pháp Nga, nếu trước giờ phải nhường nhịn phe Phát-xít những gì, chẳng qua là việc tạm thời ăn-nhịn vậy thôi, chứ họ thừa thế mà ngang lưng mũi, yêu sách càng ngày càng gi, thì phe Dân-chủ làm sao cuối đầu nhượng-bước hoài được?

Bản cớ thiên hạ, nếu như bên kia có mấy tay cao cường, không phải bên này không nhiều địch thủ.

Cái trận thế đối địch một bên Dân-chủ, một bên Độc-tài, đã bày ra sẵn rồi, tương-soái hai bên đang hăm hừ giao chiến.

Có thể nói v nạng thế-giới năm nay, an hay nguy, hòa hay chiến, có thể-giới đại-chiến số 2 phát ra hay không, chỉ nằm ở trong tay của 8 vị tưng-quốc mà ai này đã biết. Sự động tĩnh và hành-vi của họ sẽ giữ cho địa-cầu nhơn loại có cơ-sở mới mẻ, an lạc, hòa bình, hay là sẽ xoay đổi cuộc-liện thiên-hạ lại có một phen đồ máu ghê gớm.

- 1- Adolf Hitler, tướng-quốc Đức,
- 2- Benito Mussolini, tướng-quốc Ý,
- 3- Neville Chamberlain, tướng-quốc Anh,
- 4- Edouard Daladier, tướng-quốc Pháp,
- 5- Franklin Roosevelt, tướng-quốc Mỹ,
- 6- Cẩn-Vê Van-Ma, tướng-quốc Nhứt,
- 7- Deschugaschwilli Stalin, tướng-quốc Nga,
- 8- Horthy, tướng-quốc Hồng-gi.

Tâm tên này chính là đại-biểu của hai cái chánh-sách đối-lai: Độc-lai và Dân-chủ.

Tâm tên này chính là những người có trách-nhiệm trong các cuộc đại-biến-động này mai.

Có người đã ngồi tò mò lấy số tử-vi của 8 vị tướng-quốc này để xem tiên-dịnh kiết hung và vận-số thành bại tốt xấu ra thế nào. Vì sự kiết hung thành bại của mỗi người đó ảnh-hưởng tới quốc-gia dân-tộc họ, tức là có quan hệ động chạm đến cả đại-cuộc tương-lai thế-giới. Ấy là câu chuyện thú-vị, ai để tâm vào việc thiên-hạ hiện-tại, chắc đều muốn nghe,

## ADOLF HITLER

**T**ƯỚNG-quốc Đức sanh ra tại Braunau (nước Áo) ngày 20 tháng 10 1889, hồi 6 giờ rưỡi sáng, lúc mặt trời mới mọc. Ngôi sao Kim-tinh (Vénus) chiếu mạng, vốn là ngôi sao chủ mệnh may mắn, hạnh phúc, hèn chi Hitler nhảy vào một bước lên địa-vị chúa-tể một đại-quốc và oai danh lừng lẫy thế-giới. (Còn bành hơn cụ thượng Phạm-Quỳnh ta nhiều, vì cụ từ địa vị chủ báo nhảy một giờ lên ghế thượng thư mà thôi.)

các nước Dân-chủ một phen. Trận đại-lưu-huyết ấy không tránh đâu cho khỏi, và chính Hitler cũng cầu cho có và sẽ khêu khích ra, trong ý muốn đặt tô-quốc lên ngôi bá-chủ hoàn-cầu, mạnh nhất thiên-hạ thì mới mãn nguyện. Số-mạng của Hitler xui khiến ra như thế.

Chiến-tranh rồi kết quả ra sao?

Có nhiên là ban đầu Đức-quốc và mấy nước đồng - minh được những phần thắng lợi hơn phe Dân-chủ đối địch. Quân đội Đức, lúc mới khai chiến, có thể mạnh như nước nguồn ồ ạt từ trên cao chảy xuống thấp; họ băng ngang Thoại - sĩ mà tràn vào nước Pháp, đánh đầu thắng đó, tướng chừng nuốt trọn cả Âu-châu là sự cầm chắc. Trong khi lực-quân họ trường-khu đại-tấn như thế, không-quân đồng đảng như đàn chim sẻ, bay đi tản phá các nơi, mau lẹ tấp tỉnh lăm cách, khiến cho nhơn-dân bên đối-địch phải sợ oai hệt vía. Nhưng vậy mà rốt cuộc lại, liên-quân 3 nước Đức Ý Hồng (Hongrie) sẽ bị đánh đại bại, vì bên đối-địch nhờ số đông mà thắng.

Chứng đó, ông Hitler, chúa-tể, đang ở trên cao chót vót của cầu thang oai-danh sẽ bước thụt lặn mãi xuống, rồi các nước Dân-chủ thừa cơ đến xô lão ta một cái nưá lườn.

Tom lại, hậu-vận của Hitler sẽ như Thành-cát Tu-hân (Gengis Khan), như A-lich-san đại-đế (Alexandre le Grand), như Nã-phá-luân (Napoleon), là những người có cái kết-cuộc bại-vong đau đớn giữa lúc họ đang ở trên chỗ danh-vọng tuyệt-trần.

Thiên-y đã đặt đề nhất định cho phần-số những người như hạng Hitler: cũng cao danh vọng cang dày gian nan, leo cao chừng nào té đau chừng ấy.

## BENITO MUSSOLINI

**N**HÀ đạo-tài Y-quốc sanh ra hồi 2 giờ chiều ngày 29 Jailliet 1883, cầm-tinh con Sư-tử và Hòa-tinh chiếu mạng. Nhờ vậy mà Mussolini thành công rất sớm và sanh bình có tánh chất tra phẫn đấu, không chịu thua ai. Từ lúc còn làm một thầy giáo làng, cho đến lúc lập đảng Phát-xít và kéo tới kinh thành La-mã đoạt lấy chanh-quyền, Mussolini luôn luôn cang đầu và quyết-đầu.

Một ngày kia: 1999

## Dấn da vàng tràn qua chinh-phục Âu-châu

**N**GAY từ cuối thế-kỷ 19, lúc Nhứt-bổn vừa mới duy-tân tự-cường và đánh thắng nước Tàu năm Giáp-ngô (1894), Đức-hoàng Guillaume II (bây giờ đang ở thành Doorn xứ Hòa-lan), đầu hết đã cất tiếng kêu Hoàng-hoa (le Pêril-Jaune) nay mai là tai vạ lớn cho Âu-châu.

Nghĩa là có một ngày kia, giống người Hoàng-chúng ở A-châu sẽ tràn lan chinh phục Âu-châu. Vì dân số da vàng đông đúc và sanh sản càng ngày càng nhiều. Riêng ba nước da vàng lớn, Trung-quốc, Ấn-độ và Nhứt-bổn, có gần 900 triệu con người ta, nếu cộng chung với các dân-tộc nhỏ nhỏ nữa thì không kém 1000 triệu. Vậy mà một mai họ trở nên hùng cường, chỉ « lấy thịt đè người » chần Âu cũng đủ nguy khốn.

Thuở đó người ta cười vua Guillaume II là điên đầu sợ hoàng. Nhưng rồi tháng ngày đập đối-thời cuộc đập dồn, đến nay người Tây-phương đã phải nhìn nhận rằng phê-đê Đức-quốc lo xa là đúng.



**H**ÃY để sự thực-tế ra ngoài khoan nói, giờ ta cứ lấy ngay lý mà xét, đạo trời với người tuân hoàn luân chuyển, có lúc suy tất có lúc thịnh, hết hồi phê rồi đến hồi hưng, chứ không ai có thể giàu ba họ, khó ba đời; đó là sự thật cho một người, thì cũng là sự thật cho cả một chủng-tộc được.



THÀNH-CÁT TU-HÂN  
(1154-1227)  
Người da vàng Mông-cổ  
đã qua chinh-phục Âu-châu

Ta cứ nhớ lại chứng cứ lịch-sử thì biết.

Hồi thế-kỷ 13, một người da vàng mũi xẹp c 100 %, là Thành-cát Tu-hân (Gengis Khan) từng đem mũi chực muốn bình mã da vàng, tràn qua đánh phá liên-quân Âu-châu thất điên bát đảo và kéo

tới kinh thành.

Bao giờ là ngày 400 triệu dân Trung-hoa, 350 triệu dân Ấn-độ và tất cả những dân số nhược-tiến ở Đông-phương mình, đều cái cách, hùng cường, tài hoa, sáng tác, chứng đó là cơ vận-minh Hoàng-tộc sẽ thay thế là cơ Bạch-chúng

phát Âu-châu của dân H u n g n o . Đầu thế-kỷ trước, lúc người Anh đã xong việc thống-trị cả xứ Ấn-độ, một nhà huyền-học Ấn-độ nhắc lại câu sấm truyền thuở xưa mà nói: « Thiên-cơ đã định tới lúc số 9 gặp số 9 thì việc đời trở ngược lại. Câu sấm này y-nghĩa mập mờ khó hiểu quá.

Số 9 gặp số 9 là sao? Có lý nào năm 1939 này Hoàng-hoa đã chinh phục Tây-phương được? Chắc không ai tin.

Chúng tôi mới xem cuốn sách của Emil Ruir giải thích những thư sấm của nhà tiên-tri Nostradamus nước Pháp 5 trăm năm trước, có một bài thì tiên-đoán rằng đến năm 1999 thì người da vàng tràn lần Âu-châu.

Quả vậy thì còn 60 năm nữa lặn. Nghĩa là lớp con cháu ta sẽ qua Tây-phương làm anh chị để mở máy rửa nhục cho ông bà chúng nó. Lớp người ba bốn chục tuổi bây giờ nếu rửa vế-sanh, có lẽ được kịp ngó thấy cái ngày bành bao ấy cho Hoàng-tộc. X. Y.

Hồi 1935, Y-quốc xâm lược A-bit-xi-ni, khắp Âu-châu đều bất-bình trờ ra mình Đức, ấy là lúc Mussolini bị bao vây khuôn bức từ phía, chỉ còn cách xa cơ vài bước đường nữa thì đi tới chỗ nguy vong thất bại. Hội Quốc liên hiệu-triệu các nước xum lại trừng trị việc xâm A bằng cách tuyệt giao kinh-tế với Y-quốc.

Lúc ấy, có nhiều người tưởng chừng Y-quốc phải bỏ dở dang công việc xâm A, nhưng Mussolini mặc kệ kinh-tế chế-tải, cứ việc thẳng tay sẵn bước cho cuộc xâm lược đi đến thắng lợi hoàn toàn mới thôi.

Từ đó thành danh địa vị của Mussolini ở trên võ-dài Âu - châu càng nổi cang cao. Nhứt là họ Mut lại dất tay đi đối với Hitler, và cũng Nhứt-bổn thành ra « bộ ba Phát-xít ».

Cuộc liên-minh Đức Y, gọi là cây trục Bá-linh La-mã (l'axe Berlin-Rome), có chỗ bất lợi cho La-mã chừng nào tác là có lợi cho Bá-linh chừng này. (Ai cũng biết rằng nhờ Mussolini ngó lơ, Hitler mới bình-an thôn-tĩnh Áo-quốc và nhơn đó hai nước Đức Y giáp ranh nhau bồi ngọn núi Brenner. Còn nhớ trước khi Đức Y chưa kết nghĩa đảo-viên, có lần Hitler làm le xâm phạm Áo-quốc, nhưng thấy Mussolini hóa tốc phát binh đến chum núi Brenner, nên chỉ lúc ấy Hitler phải thụt cánh tay lại).

Tuy vậy, chẳng được lợi gần thì có lợi xa, Mussolini không phải đại gi. Nếu trước giờ Y đã giúp cho Đức thành-tựu nhiều việc như nguyện lớn lao, thì chắc rồi Đức cũng phải báo đáp lại như thế.

Hướng chỉ đoán theo tướng số của Mussolini, nay mai Y nhờ cây trục Bá-linh La-mã mà kiếm chác được nhiều mối lợi còn hơn Hitler nữa kia.

Nhà tinh-tướng Trarieux d'Egmont coi số tử-vi của Mussolini, cho là tốt hơn hết trong các tướng - quốc liệt - cường hiện nay.

Có lẽ đầu năm 1939 này, Y với Anh ký-ước thân thiện với nhau được, Hiệp-ước Anh Y sẽ làm lại mối giây liên lạc Anh Pháp ra ít nhiều.

Nếu đến giờ chót mà Anh Y điều đình thân thiện với nhau cũng không thành, thì Anh Y trở nên thâm thù đối địch một cách dao dề. Một mai phát ra thế-giới đại-chiến số 2, Y sẽ gặp Anh là kẻ thù nghịch thứ nhứt của mình.

Anh ra tay phá hoại quyền lợi của Y đủ cách. Thứ nhứt là Anh sẽ giúp bạc tiền khí-giới cho ông Nê-gút (Négus, tức là cựu A-hoàng Haile Sélassié giờ đang nương náu ở Paris) trở về nước cũ, đuổi cổ người Y, khôi phục giang-sơn.

Trên mặt Địa-trung-hải, chiến-thuyền hải-quân hai nước đánh nhau nhiều trận dữ dội. Y không có những tàu thiết-giáp hùng hồ như Anh, nhưng có những đội tiếm-đỉnh ngư-lôi rất lợi hại, khiến cho đại đội Anh phải kiêng nể. Ban đầu giao-phong, có nhiều lúc như hải-quân Y thắng thế, nhưng rồi kết-cuộc Anh được đại thắng.

Hậu-vận của Mussolini ra thế nào?

Nếu theo lời của Emil Ruir đã đoán sấm-truyền của Nostradamus mà trông, thì Mussolini vì bại trận với Anh Pháp liên-binh, mà bị thích-khách đâm chết trong nhà thờ, rồi cả nước Y suy vong từ đó.

## EDOUARD DALADIER

**C**Ủ Tồng-lý Nội-các kiêm Bình-bộ tổng-trưởng nước Pháp sanh ra nhằm ngày 18 tháng 6 năm 1884 (xin nhớ: giữa năm trao-đỉnh nước Nam phải kỷ-điều-nước nhìn nhận nước Pháp bảo-hộ) tại quận Vaucluse trong một nhà binh-dân.

Có sao Thủy-tinh đồng ở cung bôn-mạng, ông Daladier có những tánh cách đáng quý, là sáng suốt, thẳng ngay, cương quyết. Đòi chánh-trị của ông có một đặc-điểm và khuy-nh-hướng rõ ràng là hay giải quyết được những vấn-đề chánh-trị khó khăn bằng cách ngoại-giao, nhờ vì nhơn phẩm ông cao và có trí phán đoán minh mẫn. Cuộc điều-đinh thành công ở Munich hồi tháng 9 năm rồi đã cứu thoát nước Pháp và Âu-châu một cơn binh hỏa, chỉ tỏ ra số-mạng ông Daladier có cái đặc-điểm vừa nói trên đây.

Ông đã cứu vớt tô-quốc và đây còn kế tiếp phục-sự tô-quốc trong cơn gian nan nguy hiểm nhiều phen nữa, do nơi thế-lực và nhơn-cách riêng của ông, và nhứt là với cái địa-vị làm Bình-bộ tổng-trưởng.

Hồi nào, vì vụ biến-động ở Paris ngày 6 Février, người ta buộc ông từ-chức và mĩa mai xác xược, gọi ông là đứa giết người, thằng bán dân (Assassin / Fusilleur), thế mà sau thời-cuộc gian nan lại rước ông ra, bây giờ người ta tôn ông là nhà cứu-quốc.

Vận-số của ông với vận-số nước Pháp lúc này có chỗ keo sơn dính chắc với nhau, cho nên có phen ông đã thất bại, đến đôi người ta tưởng phải chìm lặn, nhưng mỗi lúc Pháp-quốc gặp thời-cuộc gian-nan, nghiêm-trong, thì lại phải thỉnh ông bước lên chánh-lân để hộ-vệ quốc-gia, cứu vớt nguy-cuộc.

Giả-từ bây giờ nội-các ông có bị đánh đổ, mà chánh-quyền sang tay người khác đi nữa, một mai nhà nước có việc gì lớn lao, đổ khối dân quốc lại mới ông trở ra gánh vác đại-nhiệm.

Ông là một người theo đuổi cái chánh-sách thực-tế, và biết rõ con đường tương-lai cấp kỳ ở châu Âu sẽ hiểm trở khác chiết ra thế nào. Bởi vậy ông quan tâm chú ý về việc tổ-chức quân-bị hơn hết. Đầu là kẻ cứu-dịch, cũng phải nhìn nhận rằng nhờ ông mà Pháp-quốc đã sửa sang võ-bị và có quân-đội, có khí-giới đầy đủ hùng cường như ngày nay. Đức-quốc thấy vậy, cần phải để dặt, không dám khinh thường, vọng động, mặc dầu về mặt không-quân, Đức có lực lượng hơn Pháp nhiều. Ví dụ Đức 3 phần Pháp có 1 mà thôi,

Coi qua trang 80



## ◆ PHU-LUU ◆

PHAM-VAN-VIEN (Propriétaire)

Hàng chế tạo guốc kiểu hiện, Phu-Luu; đại-lý giày tân thời Hanoi và bóp dầm của các vi hoa-khôi — Bán đủ các thứ hàng tạp hóa Bắc-kỳ — Valises — Cartables — Thuốc Lào Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lục-lĩnh

BÁN SỈ BÁN LẺ

Thưa quý ngài,

Vì lòng quý ngài đã quá yêu mà vừa giúp cho bọn tiệm đứng vững trên đường thương-mại trong bấy nhiêu lâu, bọn tiệm rất cảm ơn, nay bọn tiệm xin bà cáo để quý thân chủ đăng rõ là bọn tiệm đã khai trương thêm một chi ngành ở tại Cần-thơ. Vậy quý ngài ở miệt hậu giang muốn mua chỉ xin thương lượng với người quản-lý của bọn tiệm ở tại Cần-thơ hay là viết thư thẳng cho hãng chánh, chúng tôi ở Saigon cũng vậy.

Nay kính cáo.

26, rue Marché - CANTHO - 106 111, rue Lagrandière - SAIGON

## TẾT NĂM NAY

Các ngài ở Lục tỉnh muốn lấy rượu bổ Néo-Toniq để ban dịp Tết xin viết thư cho biết trước không sợ trễ nãi cách gói kỹ lưỡng màu sắc. Rượu bổ Néo-Toniq mua



tặng bà con rất quý rất sang, rất lịch sự, lại được khen lây

Có bán trong các nhà thuốc Tây

**ĐẠI-LÝ** Pharmacie **KIM-QUAN**

90, Bonard SAIGON — Tél. : 21.464

N. B. Thuốc và rượu bổ Néo-Toniq có gói cách lnh hóa giao ngân.



Anh em mắt tiền hãy thận trọng. Trước khi mua GUITARE, MANDOLINE VIOLON hãy lựa chọn kỹ càng ở các nơi rồi hãy lại đơn thử ở :

**MELODIA**

104, Lagrandière

CÓ NHIỀU THẦY DẠY  
— ĐƠN CỐ GIÁ TRỊ —

Giảm bớt cho nông-gia, điền-chủ một nỗi phiền lo, Trâu, Bò, Heo, Ngựa của quý ngài sẽ được bảo đảm...

## Lục-súc hôi-sanh-hoàn số 13

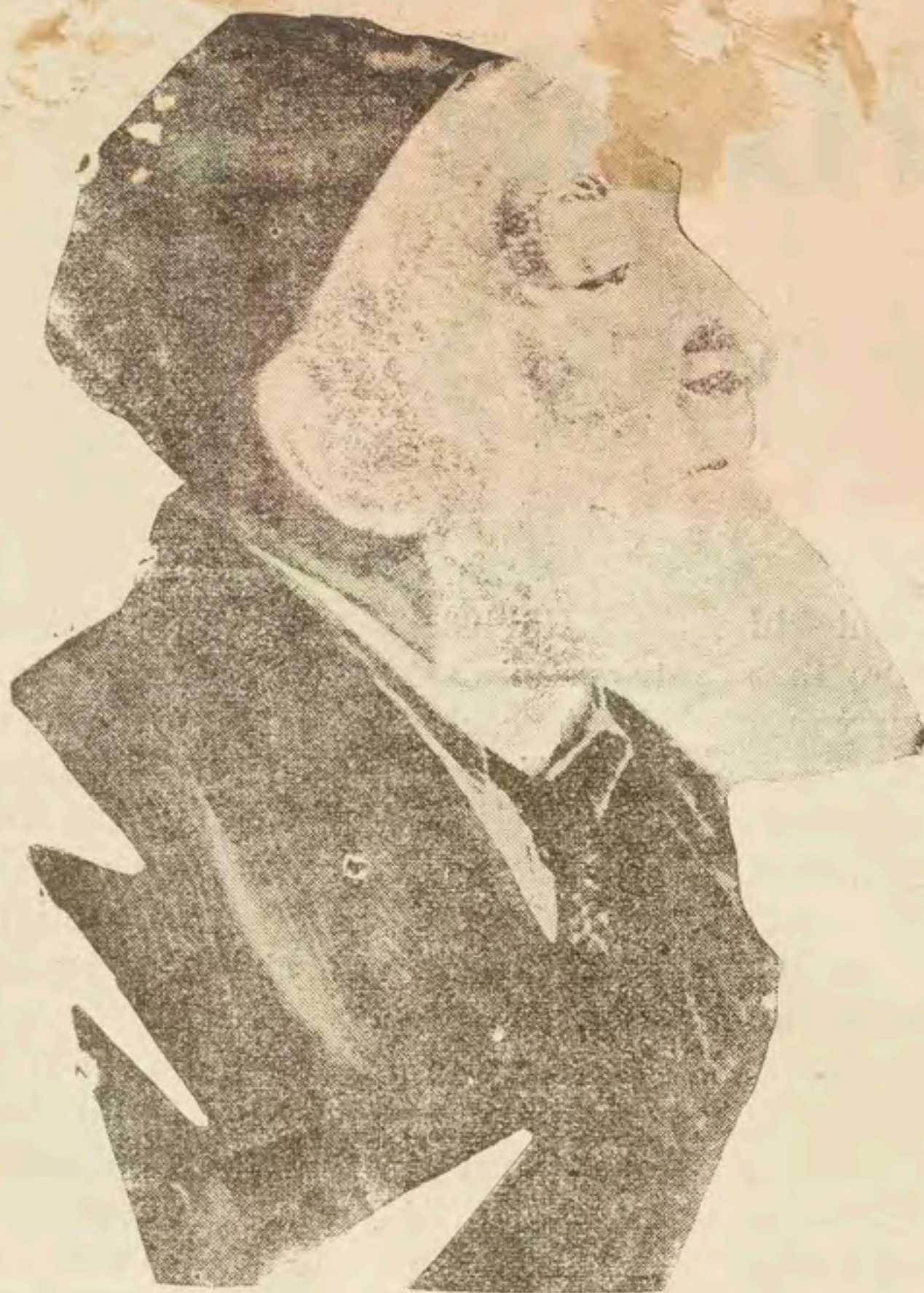
khỏi phải mắc bệnh trước khi chưa bệnh, sẽ khỏi ngay trong khi mắc bệnh. Đã cứu cấp vô số trâu, bò heo, ngựa. Đã được nhiều thư chứng nhận khen lao. Quả quyết như vậy !!!

Chuyên-môn bào chế thuốc trừ tuyệt nọc bệnh Phong-tình đã nổi danh là VUA THUỐC LẬU.

**Đình-Thành-Song**  
112 rue d'Espagne - Saigon

Chi-cuộc tại Nam-vang Trưng-lơng-Bao dít Xiêu-Bao 47 Oknhaom Phnompenn, Kim-Song 120 Armand Rousseau, Mytho : Nam-Cường thư-xã, Tanan : Ng-hữu-Dur, Bentre : maison Tân-Thanh, Caimon : Nguyễn-văn-Ba, Travinh : Liên-Hiệp et Tô-vinh-Tường, Chalach : Nguyễn-văn-Ba, Vinhlong : Nguyễn-thành-Liêu, Cantho : Bazar Tân-Vân, Tiều-cần : Phan-tân-Triệu, Soctrang : Maison Hồng-Điêu, Long-xuyên : Maison Bạch-Loan (nhà dầm), Rachgia : Nguyễn-văn-Chín dít Trán, Căukê : Maison Bình dân (Hòa-an), Thôt nôt : Trần-vinh-Tường, Lấp vò : Trần-kim-Tuyến Mécay : maison Minh-Thượn, Gocong : Huỳnh-văn-Mên, Chaudoc : Thanh-Huê, Phanhiệt : Lê-nam-Hưng, Bình-dinh : Văn Luân (Đập-da'), Qui-nhơn : Tu Hoàn, Gò boi, (hội thương), Huế : Nguyễn-hữu-Song (Hiên sĩ gaire).

P.S. — Cần dùng đại-lý khắp Nam, Trung, Bắc. Xin viết thư về thương lượng gấp.



## Một việc không ai ngờ

## ÂU MỸ CHUNG NHAU MỘT ÔNG VUA:

nard Lazare còn viên dần ra nhiều nguyên-dokhác nữa, nhưng chúng tôi tưởng nguyên - do trên đây cũng đủ, và nó trọng yếu hơn cả.

pháp-luật-giới, như : trạng-sư *Tor-rès, Valensi, Hesse* v.v., quan-tòa *Dreyfus, Bloch, Klein, Weill, Grunbaum* v.v..

Những tiếng tăm lừng lẫy trong lý-tài-giới, như mấy dòng họ *Rothschild, Dreyfus* v.v..

Thưa, các ông trên đây là Do-thái hết thảy.

Cho đến các chủ rạp hát lớn, các chủ nhà báo lớn, các chủ nhà băng lớn ở Paris hiện nay, chúng tôi không thể nói là hết thảy, nhưng sự thật thì Do-thái chiếm phần đa số. Những tờ báo có tiếng bên tây mà chúng ta thường mua đọc, như *Intransigeant, Petit Parisien, Excelsior, Œuvre, Humanité Populaire, Paris-Soir*, hay là mấy tuần báo lớn như *Vendredi, Aux Écoutes, Vendémiaire* v.v. tờ này thì Do-thái làm chủ-nhiệm, tờ kia thì Do-thái lập ra, còn những trợ-bút văn-sĩ Do-thái viết bài hay làm công trong đó thời thì vô số.

Cứ đếm ngay ở Saigon mình đây từ quan-trưởng chánh-giới cho đến các giới công-thương, lý-tài, giáo-dục, pháp-luật, nhan-nhan những tên Do-thái.

Người Do-thái ở các nước Âu-châu, chiếm được tới địa-vị thủ-tướng một đại-quốc, không phải mới có ông Léon Blum ở nước Pháp là đầu hết đầu. Nước Anh, hồi trào nữ-hoàng Victoria, từng có thủ-tướng Do-thái là ông công-tước Beaconsfield, (tên thiệt là *Disraeli*). Ngày nay, có những ông *Hoare Belinda, Philip Sassoon*, từng làm tổng-trưởng bộ này bộ kia cũng là người Do-thái. Tại Luân-đôn, biết bao đại-danh Do-thái trong tài-giới, khoa-học-giới, công-nghệ-giới. Thủ-nhà chánh-trị Winston Churchill, trước có làm thượng-thor một hai lần, giờ ở nghị-trưởng và viết báo mai mĩa Hitler, công kích Đức-quốc hoải, chính là Do-thái !

Người ta có thể nói khắp các kinh-đô đại-trấn ở Âu-châu đếm không hết những người Do-thái có danh vọng, có thế lực và địa-vị trọng yếu.

NHIỀU người phải lấy làm lạ về cảnh ngộ của dân-tộc Do-thái từ ngàn xưa đến giờ ở đâu xứ nào cũng bị hành hạ ngược đãi là tại sao vậy ? Tất có một nguyên-nhơn gì quan hệ lắm người ta mới thù ghét Do-thái đến như thế chớ.

Phải, có nhiều nguyên-nhơn. Chúng tôi đã đọc cuốn « Lịch-sử và nguyên-nhơn của phong-trào bài Do » (*L'Antisemitisme, son histoire et ses causes*), tác-giả chính là một người Do-thái nổi tiếng : Bernard Lazare. Có đoạn ông cũng lấy làm lạ sao người Do-thái ở đâu cũng bị thù ghét, ngược đãi :

— « Do-thái không còn có một « quốc-gia để bình vực tự do, mưu « cầu độc-lập gì nữa, chỉ đi ở đâu « với thiên-hạ, thế mà bất cứ ở « chỗ nào là chỗ đó có phong-trào « bài Do nổi lên.

« Phải chỉ sự thù nghịch đó chỉ « phát sanh ra một lúc và riêng « một xứ nào thôi, thì còn dễ tìm « ra nguyên-do vì sao người ta « cừu hờn Do-thái. Nhưng trái « lại, dân-tộc này bị hết thảy « người ta thù nghịch. Những kẻ « cừu địch Do-thái thuộc về giống « người khác nhau, ở những xứ « cách xa nhau, có luật lệ và « chánh-trị trái hẳn nhau, lại cũng « bất đồng phong-tục, bất đồng « tánh tình, bất đồng tư tưởng, « vậy thì họ phán đoán mọi việc « ở đời đâu có giống y như nhau, « thế sao đến cái óc thù nghịch « Do-thái thì phổ-thông khắp cả « các nơi mới kỳ.

« Thử hỏi xem người Do-thái « có những đức tốt gì hay là « những tánh xấu gì mà bị cả thế « gian hờn ghét hành hạ như thế ? « Tại sao từ xưa đến nay, người « Do-thái ở đâu cũng bị người ta « coi như kẻ thù vậy ? »

Rồi tác-giả giải tỏ nguyên-nhơn ấy đại-khải như vậy :

« Bởi người Do-thái bất cứ ở « đâu họ cũng vẫn là người Do-thái « ở đâu họ cũng chiếm được những « cái đặc-quyền khiến cho họ đứng « lên một nướ : ở trong một nước. « Nhờ có những đặc-quyền ấy, « thắm thoát họ leo tới một cái « địa vị tốt đẹp hơn ngay những « dân bốn xứ trong các châu thành « họ đến ở đâu, họ có bề thế dễ « dàng hơn để mua bán và làm giàu « tại vậy mà họ làm cho cho người « ta sanh ra ganh ghét cừu hờn »

Trong cuốn sách của ông Ber-

(1) Partout, ils voulaient rester Juifs et partout ils obtenaient des privilèges leur permettant de fonder un Etat dans l'Etat. A la faveur de ces privilèges, ils se trouvaient rapidement dans une situation meilleure que les citoyens mêmes des villes dans lesquelles ils vivaient ; ils avaient plus de facilité à trafiquer et à s'enrichir, et ainsi excitèrent-ils des jalousies et des haines.

địa vị trọng yếu, nắm được những thế-lực to lớn, sáng tác những sự tân-kỹ, rõ ràng « cường-tân áp-chủ » (ông khách mạnh, dễ lấn cả chủ nhà), làm như họ là vua chúa ở nước người ta, chớ không phải là người khách ở đâu nữa.

Trong xã - hội Âu - Mỹ, bất cứ là phương-diện nào : chánh-trị, lý-tài, công-nghệ, thương - mại, học-thuật, mỹ-nghệ, cơ-khí v.v... người ta cũng thấy có Do-thái xuất đầu lộ diện, hay là cầm cương này mực cho cả xứ mà họ ngự-ư.

Chúng ta cứ xem ngay nước Pháp bảo - hộ ta, có giới nào mà không có hàng trăm người Do-thái nắm quyền, không có hàng trăm người Do-thái nổi tiếng.

Ông đương-trưởng xã - hội Léon Blum làm thủ-tướng Pháp - quốc hai năm trước, chính là người Do-thái.

Nội-các Blum hồi đó, người Do-thái chiếm hai phần ba : *Max Dormoy, Jean Zay, Mme Léon Brunschwig* v. v... Ngay trong nội-các Daladier bảy giờ, cụ thượng Thuộc-địa Mandet cũng là người Do-thái chớ ai.

Các ngài chắc được nghe những tiếng tăm lừng lẫy trong học-giới, văn-giới và kịch-giới Pháp, như : *Sybilus Levi, Victor Basch, Eoy Bruhl, André Maurois, Francis de Croisset, Sacha Guitry, Tristan Bernard, Henri Bernstein, Henris Duvernois, J. Kessel* v.v..

Những tiếng tăm lừng lẫy trong



(Hàng trên bắt từ trái qua mặt)

Jean Zay, tổng-trưởng bộ Giáo-dục Pháp-quốc hiện giờ. Bà *Brunschwig* chủ báo « La Française » từng làm thủ-tướng bộ Giáo-dục trong Nội-các Blum. *Louis Louis Dreyfus* đại-tài-chủ, đại-thương-gia lúa gạo (có lập hàng nhánh ở Saigon ta để mua lúa gạo chở về tây). Báo « Intransigeant » ở Paris hiện giờ chính là của ông.

(Hàng dưới từ trái qua mặt)

Théophile Bader chủ hãng tạp-hóa nổi tiếng : Galeries Lafayette. *Edouard de Rothschild* cựu nhiếp-chánh (ancien régent) của Pháp-quốc Ngân hàng. *Henri Torrès* trạng-sư nổi tiếng hùng biện. Giáo-sư *Besançon* nhà chuyên-môn nhứt nước Pháp về bệnh lao.



**H**UẾ-kỷ là chỗ dung nạp Do-thái nhiều hơn hết các nước nào khác.

Năm 1800, số kiều-dân Do-thái chỉ có 3.000 người, mà bây giờ tới 4.550.000, tán bố ở các thành thị lớn. Riêng một thành Nhiều-do, trong 6 triệu 980.446 dân cư, hết 1.765.000 là người Do-thái.

Tuy họ chỉ ở địa-vị phụ thuộc trong trường lý tài và công nghệ Huế-kỷ, nhưng về thương-nghiệp, nhiều món hàng gần như họ chiếm độc-quyền. Ví dụ nghề may y-phục nam nữ, 90% về tay họ chủ-trương; bán đồ bần ghê 50%; nghề làm giày 45%, nghề bán rượu 50% v. v. ...

Tại Nhiều-do, ba Y-sĩ có 1, hai trạng-sư có 1, là người Do-thái. Hầu hết nghề diễn-kịch ở trong tay họ chủ-trương và kiểm-soát.

Họ có 10 người đồng-bào được cử vào Quốc-hội Mỹ; 2 người làm thống-dốc; 1 người dự vào trong số chín vị quan tòa Thượng-thẩm Mỹ - quốc. *Henry Morgenthau*, tổng trưởng Tài-chánh, *Felix Frankfurter*, giáo-sư Luật-học nổi tiếng; *Jesse Strauss*, cựu đại-sứ Mỹ ở Paris; *Hearst*, ông vua báo giới Huế-kỷ, đều là người Do-thái.

Hết thấy những nhà đại-sân-xuất phim hát bóng ở kinh đô Ho-ly-hoat (*Hollywood*) bây giờ,

## DO-THAI HOANG-DE BE-HA

như Fox, Zukor, Goldwin, Warner, Carl Laemmle v. v. ..., cũng là Do-thái sáng lập kinh-dinh. Lại phần đông những nhà dân-cảnh, soạn tuồng, và đạo kép danh tiếng cũng là Do-thái nữa.

Phải, chính người khéo làm cho thiên hạ cười muốn vỡ bụng, là chủ hề Charlot, tên thiệt Charlie Chaplin; Do-thái.

Lúc-sĩ Max Baer; Do-thái.

Có năng đóng vai chánh trong phim « *Les temps modernes* » và là **V**Y thứ mười mấy của Charlot, năm nọ cả hai có giã chơi Đồng-Pháp, là cô Paulette Goddard; Do-thái.

Còn số này biên ra mấy cột báo cũng chưa hết.



**C**Ó người nói Do-thái là một chất men cách-mạng (*Le Juif est un ferment de la Révolution*), nghĩa là họ gây nên, họ làm nguyên do cho nhiều cuộc cách-mạng lớn trong thế-giới xưa rày. Quả có vậy thiệt.

Cách mạng chánh trị.

Cách mạng khoa-học.

Cách mạng triết-lý.

Mấy thứ cách-mạng ở cận-dại toàn là người Do-thái xướng xuất và đi đầu lôi kéo người ta, làm cho rối rít cả những cơ-sở, những trật tự dĩ-nhiên trong chánh-giới, học-giới, khiến người ta phải theo — không theo sao được — mà đi đầu rồi thì với họ.

Mã-khắc-Tư (*Karl Marx*) xướng lên chế độ cộng-sản, gây nên giai-cấp tranh đấu và khiến cho thiên hạ đấu đ. u cũng phải lo sợ đề-phòng chẳng phải là một Do-thái đó ư?

Chính là Do-thái, những nhà triết học *Bergson*, nhà vật lý-học *Einstein*, nhà y-học *Freud*, phát minh ra mấy cái học thuyết tư tưởng tân-kỷ, khúc mắc, đánh đổ mấy cái cũ kỹ mà người Tây-phương vẫn tư-tin là đúng.

Bất cứ ở đâu có phong trào cách-mạng nổi lên, ta cũng thấy Do-thái hoặc cầm đầu, hoặc ở ngoài tán trợ.

Các ngài có biết không? Chính những tay thợ Do-thái đã xây dựng lên Nga Xô như ngày nay.



Hàng trên từ trái qua mặt

*SIR PHILIP SASSOON* cựu thủ trưởng bộ Hàng-không Anh. *LEON BLUM*, cựu thủ-tướng Pháp. *DISRAELI*, mấy lần làm tướng quốc Anh dưới triều nữ hoàng Victoria. *HORE BELISHA*, lục quân tổng-trưởng trong nội các Chamberlain bây giờ.

Hàng dưới từ trái qua mặt

Giáo-sư *HARTMANN* có chum trong viện Y-khoa nước Pháp, chuyên-môn về bệnh ung-dộc (*cancer*) nổi tiếng thấp thế-giới. Giáo-sư *FREUD* xướng lên khoa tâm-phân-học để trị bệnh, mở ra cho y-khoa một chum trời mới lạ. Giáo-sư *EINSTEIN* phát minh ra thuyết tương-đối, làm điên đảo các nhà toán học đại-danh. Nhà triết học đại danh hiện thời *BERGSON*

Trừ ra *Lénine*, chỉ Do-thái có 50% coi là những *Trotsky*, *Zinoviev*, *Kadomtitsky*, *Abramovitch*, *Rosemblun*, *Linde*, *Ravitch* cùng các anh hùng chiến sĩ 20 năm trước đã đánh đổ đế- quốc Nga mà tạo lập nên chánh thể cộng-sản đều là con đẻ của Do-thái hết thấy.

Hiện tại, trong các nhà đương quyền chấp chánh ở Nga-Sô trừ ra *Kalinine* là triết giống người Nga, và *Staline* cũng giống Nga nhưng lấy vợ Do-thái, còn thì những viên chức trọng yếu ở các bộ-viện, các cơ-quan, cho đến trung-trương đảng-bộ cộng-sản, biết bao nhiêu phần-tử Do-thái trong đó mà nói. Ngoại-tướng *Livitchoff* cũng cả đoàn đại-biểu Nga ở hội Quốc-liên, là Do-thái hết cả.

Ta nên biết rằng sau Âu-chiến tới giờ, ngoài cuộc đại-cách-mạng Nga, những cuộc tiểu-cách-mạng ở nước này nước kia, hay những đảng-phái cách-mạng, hề hoi ai cầm đầu thì tất phải trả lời: Do-thái.

Thật vậy, phong-trào cách-mạng ở nước Hồng-gi 1919, chính tay những Do-thái *Bela Kun*, *Peter Agoston* xướng xuất và chỉ-huy.

Cũng như cuộc loạn khởi lên ở miền Bavière nước Đức trong năm 1918, do mấy tay lãnh-tự *Kurt Eisner*, *Rosenfeld*, *Hoch* v. v. ...

Đồng thời ở Berlin, ở Munich, ở Hambourg, nổi lên nhiều cuộc biến-động, cũng là Do-thái cầm đầu.

Năm 1936, trong xứ Brésil, dân-chúng cộng-sản dậy giặc, người ta thấy toàn là dân Do-thái làm thủ-lãnh: *Rosenberg*, *Jacob Gria*, *Weiss*, *Fridemann* v. v. ...

Nơi khác, tuy chưa có cách mạng bạo phát, nhưng mà lãnh-tự của những chánh-đảng cách-mạng cũng vẫn là người Do-thái. Ví dụ lãnh-tự đảng xã-hội S.F.I.O. ở Pháp là ông Léon Blum, hay lãnh-tự đảng ấy ở nước Bỉ là ông Vander-velde, chính tên thiệt là Epstein, mới qua đời mấy tháng nay.



**H**Ồ I tại sao lại có những cái sự-tình ấy hay những hiện-tượng lạ ấy, thì nhiều nhà

ngiên-cứu đã giải-thích khác nhau.

Có người nói: Do-thái oán hận chung cả xã-hội loài người từ ngàn xưa hành hạ khổ-khắc với giống nòi họ, cho nên họ báo-thù bằng những cuộc cách-mạng tự họ kêu khích ra, bằng những học thuyết rắc rối tự họ phát-minh, để làm cho hỗn-loạn trật tự và đảo-điên tư-tưởng chơi.

Lẽ do nghe mơ hồ khó hiểu quá.

Người khác thì nói: Do-thái cần nương náu kiểu ngụ dất nào, cũng cố tìm lần hồi chiếm đoạt lấy những quyền hành sai khiến và địa-vị quan-hệ ở nơi đó. Họ muốn thế là bởi trong thâm-tâm có sự lo ngại bị hành, bị giết, bị đuổi hoài, thế tất họ phải tìm cách làm sao cho ở được bền vững, lâu dài. Bởi vậy, việc gì có thể làm là họ làm, để thực-hành cho được cái ý định ấy. Bởi vậy, ở đâu họ cũng lợi dụng, kêu khích, chỉ-huy các phong-trào cách-mạng v. v. ...

Dầu sao mặc lòng, có một sự hiển-nhiên, chắc ai cũng phải nhìn biết và lấy làm kinh-dị, là người Do-thái vong quốc mà ở đâu cũng đào tạo nên một thế-lực to, chiếm cứ những địa-vị lớn của xứ người ta, làm như họ là vua chúa thiên hạ vậy.

Chính sự hiển-nhiên đó khiến cho người ta muốn tẩy-trừ Do-thái ra khỏi xã-hội mình bằng cách tàn-nhân hay khôn khéo.

Tàn-nhân như cách của Đức đã chém giết xua đuổi Do-thái đi nơi khác, như ta thấy trong mấy năm nay.

Khôn khéo như cách của Anh đã giúp sức cho người Do-thái từ phương quy tụ về quê cha đất tổ ngày xưa là xứ Palestine mà lập lại một quốc-gia riêng.

**ĐÀO-TRINH-NHẤT**

Coi qua trang 21

**Văn-đề PALESTINE**

**DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN**  
CÓ CHẤP BẢNG YẾU-SANH VÀ VI-TRÙNG-HỌC  
Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat  
hiện giờ dời tại số 16 đường Larègnère  
Téléphone n° 21.163  
(Sau vườn Bờ rổ, gần góc đường Chasseloup Laubat  
và Larègnère chừng 20 thước) - SAIGON  
CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH:  
Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA: lốt, ghẻ, lở, lở, phong,  
đơn, ung độc, theo, mụn, mụn, mụn cóc v.v... BỆNH MÁU:  
PHONG TÌNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu  
sưng nơi cẳng, trĩ, mạch lưng, hạch, rét, kiết v.v... BỆNH  
VỀ ĐƯỜNG TIÊU của đàn ông: CÁC THỦ LẬU, ống dài  
teo, bọng dái, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà:  
huyết bạch, tử cung, giây chằng, chòm trứng, kinh kỳ bất  
thường, đau đốn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh.  
Ngày chúa nhật và lễ buổi sớm mai.  
Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau  
Có vài cái phòng để cho bệnh nhơn nằm. Có máy điện  
nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.

**PHÒNG KHÁM BỆNH**  
N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) - SAIGON  
**Docteur TRAN-VAN-CHI**  
Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie  
de la Faculté de Médecine de Montpellier  
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain  
Diplôme d'Hygiène Médecin Colonial de l'Université de Paris  
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie  
du Littoral Méditerranéen.  
CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH:  
Bao tử, Ruột, Gan, Kiết, Nội trĩ, Nước dái đường, Nhức mỏi v.v.  
DÙNG QUANG-TUYẾN (Rayons X)  
Rọi và chụp hình bao tử, ruột v.v.  
GIỜ KHÁM BỆNH:  
Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ Chiều từ 3 tới 7 giờ.

**CLINIQUE PELLERIN**  
**DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐỒ**  
93 RUE PELLERIN - TÉLÉPHONE : 20.912  
Trị các chứng bệnh đàn ông và đàn bà.  
Trị bệnh bằng điện khí (Diathermie) và rọi kiến RAYON X.  
Có nhiều phòng rộng rãi để các bệnh ở xa về nghỉ.  
GIỜ TIẾP KHÁCH | Sáng từ 7 giờ tới 11 giờ  
Chiều 3 giờ 5 giờ

**Hãng làm gạch bông của người Annam**  
Chuyên môn làm các thứ gạch bông (carreaux en ciment)  
và granito thiết tốt lại giá rất rẻ,  
Cũng có lãnh làm má và mặt bằng đá cẩm thạch nhơn tạo  
(marbre artificiel) và bằng Granites.  
Chúng tôi đã được ban thưởng Médaille vàng, Long Bội  
tinh của Đức Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Đại và nhiều cấp bằng  
ngoại hạng, hạng nhất của các hội-chợ Huế, Hanoi và Hai-  
phong. Quý ngài ở xa muốn mua hoặc xin catalogue thì gởi  
thư thương lượng với chúng tôi rất cảm ơn.  
COMPTOIR DES INDUSTRIES RÉUNIES  
« CARREAUX IMPERIAL »  
BẢO TRÁC et NGUYỄN-VĂN-HUỆT  
68, Quai de Belgique - SAIGON - Téléphone 21.088

**Saigon có một**  
Từ xưa đến nay chưa từng có người coupeur nào trọn  
quyền cắt và cài quần một tiệm may lớn như tiệm may  
SAIGON MODE ở đường Bonnard, số vốn có trên mười  
ngàn đồng (10.000p.) tiền phố 150p. mỗi tháng mà ở trong  
thời khủng hoảng từ năm 1930 đến 1937 vẫn được thanh  
hành và danh tiếng khắp Đông-dương đều biết. Bằng cơ,  
chứng tỏ người coupeur có tài mới làm được, chính là M.  
Nguyễn-van-Mật, nay mở tiệm riêng, chắc quý ngài không  
ngán ngại mà giao bộ đồ của quý ngài cho M. Nguyễn-van-  
Mật may.  
**NGUYỄN-VĂN-MẬT**  
Ancien coupeur Saigon Mode  
13 Colonel Grimaud - SAIGON



ĐỀ ĐỐC HORTHY



COI TIẾP Ở ĐÂY

## LÁ SỔ TỬ VI CỦA S VAI TƯỚNG CHÁNH 1939

Một mai chiến-tranh phát ra, bao nhiêu phen Đức-quân mưu toan cách gì để vượt qua trận-lũy Maginot cũng đều thất bại. Họ phải tràn ngang Thoiry-si mà xâm nhập Pháp địa mới được.

Đầu hết, Pháp chịu hy-sanh thất bại lớn lao và trải qua nhiều cảnh khổ sở điêu-dựng, nhưng vẫn một mực đồng-cảm đương đầu, rồi cuộc liên-quân Dân-chủ đánh quét lại liên-quân Phát-xít mà được thắng lợi rực rỡ.

Có một nhà tinh-tướng — chúng tôi không nhớ có phải là Maurice Privat — nói rằng trong khoảng từ 1939 đến 41, 42, nước Pháp có một cuộc nội-loạn do đảng cộng-sản gây lên, vì đảng này bị chánh-phủ giải-tán. Nhưng chánh-phủ thắng tay giúp loạn được ngay. Người giúp loạn này sẽ là ông Daladier.

Lời tiên-đoán trên đây không chừng có thể thực-hiện được và cũng đã có một dấu tỏ mờ cho người ta thấy rồi. Thiết vậy, sau hiệp-ước Munich, đảng cộng-sản hết sức công kích chánh-phủ, cho là ngoại-giao nhu-nhược, thiết thời, lại gây ra những phong-trào biến-động xã-hội, như cuộc tổng-bãi-công ngày 30 Septembre năm rồi. Lúc trước kết bạn, bây giờ là thù, tướng-quốc Daladier vì lẽ quốc-gia công-an công-lich phải đặt trên cao hơn hết thấy, ra mặt công kích đảng cộng-sản một cách gắt gao. Có người đã xướng xuất cái đề-nghị giải-tán chánh-dăng của các ông đồ-dệ Staline. Thế lực các ông này ở trong dân-gian Pháp có hề kém sút lần hồi. Nếu các ông cứ bạo-động phá-hoại mãi, thì e có một ngày kia ông Daladier cực chẳng đã phải thực hành giải-tán cộng-sản-dang không biết chừng đâu. Cái đã thấy xuất hiện ở mấy nước kia thì cũng có thể xuất hiện ở nước Pháp được vậy.

### NEVILLE CHAMBERLAIN

L

ÃO-tướng Anh-quốc, năm nay 71 tuổi, vốn là con nhà tướng-môn, cha con anh em trải ba đời cầm đại-quyền quốc-gia, cho nên về việc chánh-trị sẵn có thiên-tài và kinh-nghệm.

Cũng như Hitler, tướng-quốc Chamberlain là một tay chánh-trị khôn khéo, chỉ tỏ ra người có trí sáng suốt, ngó thấy trước những sự biến động vị-lai.

Ông chủ-trương cái chánh-sách thân thiện với Y và Đức, chỗ cốt yếu không phải hiện tại mà ở tương-lai nhiều hơn.

Vì ông có cái tiên kiến rằng nay mai liệt-cường Âu-châu bề nào cũng phải có một phen đại hỗn chiến, mà Anh-quốc tất phải dự vào, cho nên ngay từ bây giờ Anh-quốc phải lo sắp đặt sẵn sàng để ứng phó với cái biến cuộc sẽ tới đó.

Trong vụ Đức-Tiếp năm rồi, nhiều người không biết lượng thời lực sức, trách ông sao không hiệp lực với Pháp mà cho Đức một bài học bằng võ lực, can chi phải hạ mình cầu hòa và cắt đất Tiệp-khắc cho Hitler ăn để lão được trốn làm tới, bây giờ lại đòi hỏi thêm nữa!

Người ta chỉ vịn lấy cái lý bên ngoài, chứ nếu chịu xét đến cái cơ bản trong, thì biết ông già 70 tuổi này ba phen xông pha mây gió qua giáp mặt Hitler, mà mưu cầu hòa bình nhượng-bộ để gỡ rối cho Âu-châu thoát nạn chiến tranh, cũng tức là gỡ rối cho Anh-quốc khỏi phải tham dự vào cái nạn ấy.

Vì sao?

Vì lão-tướng Chamberlain dự biết Đức-quốc hiện có binh-lực rất cường, không-quân rất mạnh, thêm nhiều thứ khí-giới tận tảo rất tài; trái lại về mặt quân bị, Anh-quốc còn đang ở trong thời kỳ đổi cũ thay mới, công cuộc tu bổ chưa xong nếu như dân chiến tranh can thiệp vào, công việc tàn hại Do-thái ở Đức, thì nay mai lại thấy ông phải can

lực khí-giới đã rồi sớm muộn cũng có phen thử tài thử sức, một cơn một mất với nhau, đi đâu mà vội!

Thật vậy, ông Chamberlain thấy trước cái nguy cuộc Âu-châu phải có chiến tranh mà trong đó, Anh-quốc sẽ đóng một vai tuồng quan hệ, nên chỉ rờn rã từ mấy tháng nay Anh-quốc lặng lẽ rèn tập quân gia, tàn tạo chiến-khí nhiều vô số!

Người ta nói cái kế-hoạch vô bị của ông Chamberlain hiện đang cấp tốc tấn hành, có quy mô rộng lớn, xưa nay chưa hề thấy trong lịch sử Anh-quốc.

Mặc dầu liên minh với Pháp, trong ít lâu đây Anh-quốc sẽ làm một đôi việc khiến cho Pháp phải ngán ngạo. Nhất là lúc ban đầu

thiệt vào thế-giới chiến tranh số 2, mặc dầu Huê-kỳ vẫn có chủ-nghĩa Môn-la (Doctrine de Monroe là chủ-nghĩa không can dự đến việc Âu-châu).

Bởi vậy, với trận đại-chiến giữa hai tập-đoàn Dân-chủ và Phát-xít trong năm nay hay một hai năm tới, ban đầu Huê-kỳ còn khoanli tay dương mắt đứng ngó bên ngoài, song rồi ông Roosevelt cũng phải nóng ruột xót thương mấy quốc-gia cùng một tôn-chỉ chế-độ với mình mà đành phải thọc tay Huê-kỳ vào trong giỏ của Âu-lục.

Ban đầu đánh nhau, Anh-quốc và đồng-minh thua trận bái xái, nhưng rồi chuyển nguy làm an, chuyển bại làm thắng được, chính là nhờ có Huê-kỳ gia nhập trợ chiến.

Huê-kỳ sẽ trợ chiến bằng binh-vực, kinh-tế và tinh thần.

Xem sổ mạng ông Roosevelt thì biết rồi đây ông và Huê-kỳ sẽ đóng vai tuồng cùng như ông Wilson và Huê-kỳ năm 1917 vậy.

### ISSEP STALINE

K

HÔNG ai biết rõ tung tích thiếu thời của nhà độc-tài chúa-tể Nga-Sô thế nào, tức-

thứ không ai biết chắc ngày sanh tháng đẻ của ông ra sao mà lấy số tử-vi cho được. Tuy vậy, ít nhiều nhà tinh-tướng đã dòm sao đặt quẻ mà đoán chung cả vận-số của nước Nga-Sô.

Một nhà đoán rằng trong khoảng mấy năm, từ 1939 đến 1942, Nga sẽ bị Nhật-bồn chơi hai cú nặng, là hai cú gì chưa biết, nhưng đến lời đoán trước về chuyện xung đột năm ngoài ở Trường cao-phong thì thật đã trúng rồi.

Trong những việc biến động ở Âu-châu gần đây, từ vụ Đức-Tiếp đến chuyện Pháp Y bây giờ, Nga-Sô giữ một thái-độ rất dè dặt; trừ ra những miêng tiếng công kích, không tỏ ra một cử chỉ gì thực-tế. Có người tưởng vậy là Nga tổ đầu nhu nhược; cũng có người cho là Staline tàn-sát đồng chí và bao nhiêu tướng-tài trong quân-đội, thành ra chỉ lo đề-phòng nội-biến, không hở tay rảnh trí đầu xen vào việc ngoài.

Kỳ thiết là Nga đang tiềm tàng nuôi sức để ra tay đối-phó với thời-cuộc quan-hệ sau này.

Trong cuộc tranh đấu của hai tập-đoàn Dân-chủ và Phát-xít nay mai, nước Nga dưới quyền chỉ-huy của ông chúa-đổ Staline sẽ đứng vào một địa-vị rất quan-trọng mà không ai ngờ.

Để đó rồi coi.

Chúng tôi quên nói nhà tinh-tướng Maurice Privat đoán năm 1939, Staline bị kẻ nghịch mưu đồ ám sát nhiều phen.

### NICOLAS HORTHY

N

HẢ chấp-chánh nước. Hồng-giê (Hongrie)

bây giờ, nguyên là Âu-châu, Nhật-bồn sẽ thừa thời Thủy-sư Đề-đốc, xâm đoạt những lãnh-thổ của người da trắng, cũng như hồi Âu-chiến 1914-18, họ bùng mất Giao-châu Thanh-dao của Đức vậy.

Hồng-giê bỏ hội Quốc-liên và các hữu-bang cũ, mà dự vào đại-liên-minh Đức-Y-Nhật. Một mai, Dân-chủ và Phát-xít đại-chiến, tuy là Đề-đốc Horthy chỉ đóng một vai tuồng phụ-trợ, nhưng không phải là không quan-liệ.

Do ngã Hồng-nhĩ, Đề-đốc Horthy đảm-bảo sự tiếp tế lương thực khí-giới cho Đức một ít lâu. Hồng-giê lại mở rộng cửa nước mình để cho quân-đội Đức mượn đường đi qua để đánh vào xứ Ru-ma-ni.

Trên kia đã nói lúc mới chiến tranh Phát-xít thắng thế lắm, nhưng sau cơ thắng chuyển dời cho phe Dân-chủ.

Dầu sao mặc lòng, trận chiến-tranh giữa các nước đại-dân-chủ và đại-liên-minh Đức Y-Nhật Hồng-giê, người ta chờ lắm tưởng là một cuộc binh-linh ngao du đầu. Cả hai bên cùng tranh đấu chém giết nhau một cách vô cùng kịch liệt; ai nấy đều đem ra những thứ chiến khí lý kỳ, tối tân, để tàn phá lẫn nhau và sát hại tánh mạng người ta thối «hằng hà sa số». Từ lúc nhơn loại có lịch-sử đến giờ chưa hề thấy có.

### CAN-VÊ VÂN-MA

N

HƯT-bồn ý sức mạnh và thừa lúc Âu-Mỹ đang mắc lo việc nhà không thể nào cố cấp

Đông-phương mà xâm lược nước Tàu, như ai nấy rõ. Sức mạnh của Nhật không phải ở binh-lực riêng của họ mà thôi, lại mạnh thêm ở chỗ có vảy cánh bên Âu-châu là hai nước Đức-Y. Cả 3 nhập lại, tức là tập-đoàn Phát-xít, đương đầu với bốn nước Dân-chủ hùng cường: Anh, Mỹ, Pháp, Nga.

Người đã gây nên biến-cuộc Đông-phương chính là Cận-vệ Văn ma, cựu thủ-tướng Nhật, một người được cả phe nguyên-lão và phe quân-nhơn tin-nhiệm.

Cận-Vệ còn có cái kế-hoạch sẽ vì Trong-quốc mà đòi lại hết thấy tông-giới nhượng địa. Chỉ còn đợi xong việc quân sự và tổ-chức chánh-trị Trung-quốc rồi Nhật-bồn sẽ xoay qua việc đòi đất đó.

Số mạng Cận-Vệ với nước Nhật lúc này dính chặt với nhau. Tuy có một lúc vì sự bất bình với phe quân nhơn, Cận-Vệ tự bước xuống chánh đân, nhưng sự thay đổi ấy cũng chỉ tạm đỡ trong ít ngày rồi thời cuộc lại sắp tới lúc phải gọi Cận-Vệ trở ra chủ-trị việc nước nhơn cũ.

Mặc dầu chánh-phủ Trung-quốc không chịu khuất phục giảng-hòa, mặc dầu Tướng-giới-Thạch trường-kỳ kháng-chiến, người ta thấy rõ Nhật-quân thắng lợi mọi mặt và chiến-sự có thể kết-thúc trong mùa xuân năm nay, hay cuối mùa hạ là trễ.

Nhật muốn kết-thúc càng sớm càng hay, để dự-bị đối-phó với thời-cuộc Âu-châu nay mai.

Cổ-nhiên họ sẽ đóng vai tuồng «ngư-ông-thủ-lợi».

Một khi chiến-cuộc phát ra ở Âu-châu, Nhật-bồn sẽ thừa thời xâm đoạt những lãnh-thổ của người da trắng, cũng như hồi Âu-chiến 1914-18, họ bùng mất Giao-châu Thanh-dao của Đức vậy.

NHÀ MÁY CHẾ TẠO

HAI PHONG

(Tonkin)

Có sẵn nhều

đại lý ở các tỉnh

Nên dùng thực dầu sơn

# RÉSISTANCO

Vừa láng, vừa bền, vừa rẻ tiền

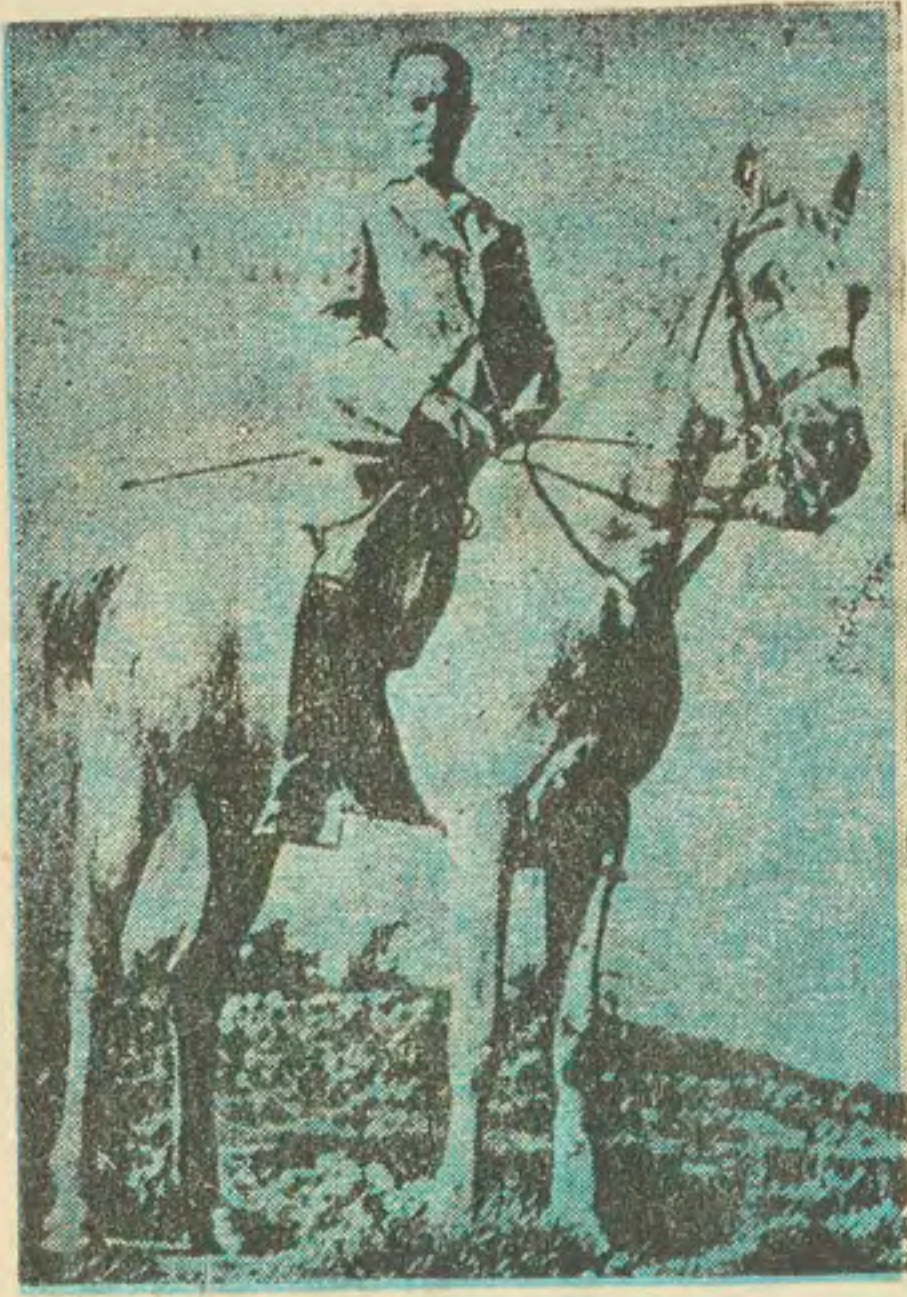
Can si và bán lẻ ở hiệu

NGUYỄN-SƠN-HÀ

97 rue Charner - SAIGON

Téléphone : 21.788





Lãnh tụ cách mạng A-rập  
FAOZZI KAOKDJI

## VẤN-ĐỀ PALESTINE

**K**ỳ thật! Giống dân Do-thái đi ở đâu tha-hương khách địa mà bị đầy vò xua đuổi đã đành, người ta còn có thể hiểu được. Đến như họ trở về quê cha đất tổ để lập lại quốc-gia riêng như cổ thời mà cũng bị đầy vò xua đuổi và cũng đổ máu linh láng nữa mới lạ.

Đây, chúng ta đã bước vào vấn đề Do-thái lập quốc ở Ba-lét-tinh (Palestine) là chuyện rắc rối hiện thời, đang làm cho Anh-quốc điên đầu và có cơ cho Hitler thỉnh thoảng lại xô xiên mai mĩa Anh chơi.

Mấy tháng nay chỉ vì có những thời-cuộc nghiêm trọng Đức Tiếp rồi tới Pháp Y, như đám mây đen che án mất thời-cuộc biến-động ở Ba-lét-tinh. Nó là một việc rất quan hệ, mỗi ngày A-rập và Do-thái đánh nhau, bắn nhau, chém giết nhau, cho tới đối Anh phải đem những thiết giáp phi-cơ qua đàn áp nhưng vẫn chưa xong; việc biến động ấy chắc hẳn độc-giả muốn biết.

Phải, nó là việc quan-trọng lắm chúng ta nên xét với nhau cho biết: Vì sao người ta muốn cho Do-thái có một quốc-gia riêng?

Vì sao ở Ba-lét-tinh có chuyện xung đột, đổ máu?

Rồi liệt-cường định xử trí và giải quyết vấn đề Do-thái ra sao đây? Chúng tôi rán nói tóm tắt vậy thôi.

### TA CHO CÁC CHỦ MỘT MIẾNG ĐẤT MÀ DỰNG NƯỚC ĐỘC-LẬP VỚI NHAU

**S**AU lúc bị Nga « làm thịt » ghê gớm hồi năm 1882, chính Do-thái đã tự có cái tư tưởng trở về xứ Ba-lét-tinh dựng nước riêng như cổ-thời, kéo nường nhờ đất nước người ta mãi, ít lâu lại bị chém giết, hành hạ, thật nguy hiểm đau đớn.

Cái tư tưởng họ ôm ấp đó, hơn ba chục năm sau mới nhờ người Anh giúp cho thực hành được.

Độc-giả đã biết Ba-lét-tinh vốn là quê hương bở cội của giống Do-thái đời xưa, nhưng rồi bị La-mã chiếm đất và đuổi dân đi. Trải mấy ngàn năm, trong khi Do-thái lưu lạc tha hương, nấu nường khách địa, thì Ba-lét-tinh phải thay quyền đổi chủ cả trăm lần, cho đến hồi Âu-châu đại chiến, nó đang nằm vào trong khu vũ của người Tuyệt-ky.

Song Tuyệt-ky bại trận một lớp với Đức hồi đó, xứ Ba-lét-tinh bị các nước Đồng-minh thắng trận

rút ra, giao về hội Quốc-liên, rồi hội Quốc-liên lại phó thác nó cho Anh quân trị. Người ta gọi là đất uỷ-quyền (pays à mandat).

Nhơn lúc Âu-chiến, người Do-thái giúp đỡ tiền bạc nhiều và dày công lao trận mạc, Anh-quốc nghĩ tình đáp nghĩa, bèn lấy ngay đất Ba-lét-tinh đó cho người Do-thái tứ phương về mà dựng nước độc-lập với nhau.

Ngày 14 Juin 1919, tại thành Jaffa (ở Ba-lét-tinh) có thể-giới Do-thái đại-hội-ng nghị, rồi cách một tháng sau họ đặt viên đá thứ nhứt để cất trường Đại-học Jérusalem. Thế là Do-thái-quốc khai sanh.

Nói là Do-thái Gia-đình (Foyer Juif) đúng hơn là Do-thái Quốc-gia (Etat Juif).

### CON CHÓ CÒN ĐỪNG Ở HÀNG TRÊN CẢ DO - THÁI

**S**ONG, ngắt thay quê cha đất tổ của Do-thái, đã có một giống người khác ở choán chỗ lâu đời ở số đông thể mạnh lắm. Là dân A-rập (Arabes).

A-rập, dân đạo Hồi, tràn lan ở miền bắc Phi-châu và cả miền Cận đông, cổ-lai vẫn ghét cay ghét đắng Do-thái. Đến đời cha truyền con nối, đã có câu tục ngữ này:

— « Trước hết có con ngựa, khẩu súng, đàn bà, rồi mới tới con chó, xe cày và thằng Do-thái ».

Lâu nay thấy Do-thái từ xứ về ở Ba-lét-tinh càng ngày càng đông, choán chỗ dành ăn của họ, mà lại

đột hoai. Hình như đầu năm nay Anh tỉnh mở Hội-ng nghị Bàn-tròn ở Luân-đôn để mời đại-biểu A-rập và Do-thái qua thương nghị, nhưng chưa chắc có tìm cách gì giải quyết được ổn thỏa vấn đề-chồng gai này không?

Nó sẽ gây nên Anh Y chiến tranh không chừng. Vì Mussolini đã nhận lấy nghĩa vụ mình là cứu tinh cả dân đạo Hồi, và chính dân này đã cầu cứu Mussolini. Biết đâu rồi Y không can thiệp vào chuyện Ba-lét-tinh mà phải cùng Anh xung đột lớn?

### CẢ HAI PHƯƠNG PHÁP HÌNH NHƯ CÙNG HỒNG

**T**HUỞ giờ, vấn đề Do-thái, người ta chỉ có hai cách giải quyết:

1° — Cho họ lập thành Quốc-gia riêng.

Các nước Âu-châu tán thành kế hoạch này, đầu hết là Anh, cốt vì sự lợi ích của họ trước, hơn là có nhơn đạo gì với Do-thái.

Bởi thấy dân Do-thái tới kiêu cư đất nước họ, chiếm mất vô số địa-vị cao, lợi quyền lớn của họ rồi ít lâu họ lại còn phải đón rước những Do-thái bị hành - hà xua đuổi ở các nước khác chạy qua ở xứ họ nường nấu. Tức như nạn dân Do-thái ở Đức ở Y hiện thời đó. Bởi vậy họ muốn tìm cách khôn

khéo cho mình có thể vừa được ơn, vừa có lợi, là giúp đỡ Do-thái lập một quốc-gia riêng như kiểu Ba-lét-tinh mà Anh đã thực hành.

Song muốn Do-thái có đất nước riêng cho rộng rãi, để chứa được hàng triệu người, thì phải tìm chỗ nào khoan khoáng, lại cần có khí hậu thích hợp với họ như khí-hậu Âu-Mỹ, chứ Ba-lét-tinh thì làm sao chứa được năm sáu triệu; huống

chỉ còn bị A-rập cự nự làm dữ kia? 2° — Tán lạc mỗi nơi một ít và rán làm họ đồng hóa theo mình, Nghĩa là bây giờ họ muốn Âu-Mỹ chia nhau mỗi nước lãnh một số ít nhiều Do-thái làm dân và đồng-hóa họ lẫn hồi biến thành như mình. Làm cách chia phần không chừng. Vì Mussolini đã như thế, để cho nước nào cũng có Do-thái đều đều, chứ không như tình trạng thuở nay, nước thì có ít Do-thái, còn nước thì đông tràn trề, như ở Trung-bộ Âu-châu (Đức, Ba-lan Hồng-gi, Ru-ma-ni) tự nhiên phải có cái họa dành ăn cướp việc của người bản xứ mà gây nên phong trào ngược đãi tàn sát Do-thái.

Nhưng có chắc gì mỗi nước đều chịu lãnh phần, vì ai cũng ghê cái tài làm việc, cái đức kiếm tiền và những cách kinh doanh mưu lợi của người Do-thái, đang sợ họ tràn tới xứ mình nhiều, sẽ dành cướp mỗi lợi việc làm của con dân mình hết.

Vì vậy mà Liệt-cường đang có cái kế-hoạch sang sót cho các thuộc địa mình, di dân Do-thái qua mỗi thuộc địa một ít. Song thuộc địa nào chắc cũng không hoan nghinh, nếu người ta cưỡng-bách di-dân, rồi lại gây nên cái sự thể Ba-lét-tinh thứ nhì thứ ba cho mà coi.

Rốt cuộc lại, có lẽ người ta đành chịu để y như lệ cũ, và giống như có thiên-y đã an bài, nghĩa là cứ để cho Do-thái lưu lạc không quốc gia, nhưng họ vẫn làm vua on, vừa có lợi, là giúp đỡ Do-thái thiên hạ và thỉnh-thoảng lại có những kẻ như Hitler « làm thịt » họ một lần.



### CÓ THIẾT VẬY CHĂNG?

## Vài ba ngàn Do-thái di-dân qua Annam?

**T**RONG một « tập kỷ-yếu của bộ Thuộc-địa » (Bulletin du Ministère des Colonies) hôm tháng Décembre rồi có một tin sau này:

« NGƯỜI DO-THÁI QUA CÁC THUỘC-ĐỊA. — Viên thông-tin của báo Giornale d'Italia viết về vấn đề Do-thái như vậy: Người ta nói quá quyết rằng Pháp-quốc không chịu cho thêm « những tốp dân Do-thái để chừa « vô trong đất tổ-quốc mình nữa. « Có đều là các nhà đương-cuộc « Pháp sẽ chịu cho 10 ngàn dân Do-thái có quyền di-dân qua ở các « thuộc-địa Pháp, nếu như Anh với « Mỹ cũng làm như thế. « Những thuộc-địa Pháp tính để

« cho cuộc di-dân này sẽ là Madagascar, Đông-Pháp và Guyane. » Thế là sẽ có năm ba ngàn người Do-thái sắp qua Đông-Pháp ta thực dân, nếu như tin trên đây của báo Giornale d'Italia nói đúng.

Ngay từ năm ngoái, chúng tôi đã ngó ý lo ngại về chuyện này. Vì ta đã bị cái ách thực-dân của người Tàu, nếu lại thêm Do-thái nữa—đó có đôi ba ngàn tấp ròi sẽ tới đôi ba muôn—thì sự sống của dân ta chắc có ảnh hưởng nguy hiểm.

Trong khi người ta than van Đông-Pháp dân đông đất hẹp, đến đổi tỉnh đời qua một số dân Bắc-ky sang Phi-châu, mà cho mấy ngàn chủ Do-thái Ba-lan qua đây, thật là một việc trái ngược. Dân ta có quyền phản-kháng việc đó.



Độc-tor, k-y-sư Do-thái về Palestine cầm cây cuốc đất thiếu gì.

Dân A-rập oán giận Anh không phải vô cớ. Lúc Âu-chiến, Anh cũng hứa với họ chừng xong rồi sẽ cho một khu đất mà lập riêng quốc gia tự chủ. Thế mà sau Âu-chiến tàn cuộc, Anh quên lời hứa, lại còn cắt xén miếng đất ở Ba-lét-tinh nằm ngay ven biển mà cho Do-thái lập quốc rồi giúp đỡ chúng

binh vực, chúng đủ thứ, bảo người A-rập không giận sao được.

Mấy nước thù nghịch Anh như Đức với Y vẫn giúp ngầm khí-giới cho dân A-rập để họ chủ-trương cái thời cuộc biến động tại Ba-lét-tinh bây giờ làm khốn quân người Anh đảo để.

Anh đem võ lực đàn áp cũng không dẹp yên được phong trào A-rập cách mạng này, bèn tính cách chia Ba-lét-tinh ra làm ba phần: A-rập một phần, Do-thái một phần, Anh ở chính giữa một phần. Nhưng khôn thay, A-rập không chịu, cứ sanh sự bạo động xung

## ANH - QUỐC RỜI TRÍ DO-THÁI CÙNG NGUY A-RẬP LÀM ĐU

### GIỮA ĐẤT BÙN MỘC LÊN NHỮNG THÀNH THỊ PHIÊN BA ĐỒ - HỘI

**T**ỨC thời, dân Do-thái ùn ùn kéo nhau về cố-hương: năm 1928 mới có 132.000 người, qua 1935 lên 375.000 ở trong tổng-số 1.348.000 dân-cư của xứ Ba-lét-tinh.

Các nhà triệu-phủ Do-thái ở Âu-Mỹ chung dậu và quyền giúp tiền bạc hết triệu này đến triệu kia, để cho đồng bào họ về Ba-lét-tinh dùng vào những việc: mua đất, khẩn điền, mở mang công nghệ, kiến-trúc bệnh viện và học-đường v. v. ...

Giữa đám rừng hoang đất-bùn, mọc lên những thành-thị buôn bán. Lớn nhứt là thành Tel Aviv, một châu thành kim thời với lầu đài năm mười tầng, đường xe điện chạy tứ tung như mạng nhện.

Cái hy-vọng lập-quốc đã đưa từ Âu-Mỹ về Ba-lét-tinh biết bao nhiêu thanh-niên kỹ-sư, bác-sĩ, cử-nhơn, trạng-sư, quan tòa. Họ liệng mề cã bằng-cấp danh vọng đi, giờ cầm cây vác cuốc ra đồn cây cấy đất, hề hụi làm việc hết sức hăng hái.

Nhờ vậy mà họ đã khai khẩn được hơn 1 triệu mẫu đất cây cấy trồng tấp được rồi.

Họ đã tạo lập ra nhiều hiệu buôn bán, xưởng thợ và kinh doanh đảo để về mặt xuất sản, cho nên giờ có những si-măng, dầu, sà-bông, rượu, chất, các thứ hàng-đet để bán ra ngoài.

Họ lại dùng tiếng cổ Hê-bơ-rơ (Hébreux) làm quốc ngữ Do-thái ở Ba-lét-tinh

Tóm lại, Do-thái đã tận lực xây dựng cơ-sở quốc-gia hai chục năm nay, tuy chưa thành hẳn một nước có chánh phủ, có chế-độ, có chủ quyền, nhưng thiết họ đã có một chỗ quần tụ với nhau thành đại-gia-đình và hiện thời họ đang sẵn bước đi lần trên đường sáng-tạo một quốc gia hoàn toàn, cả hình thức và tinh thần.

Những kiều-dân Do-thái ở Đức ở Y, bị hành hà xua đuổi đã có chỗ mà về, và có thể nói:

— Ta về xứ sở ta.

Ấy là họ về Ba-lét-tinh.

### Hữu xạ tự nhiên hương

Ông Tôn-Thất-Đệ là một nhà thương-gia lớn nhứt ở Đê-đô, lúc tháng Aout vừa rồi ông được cha-ảnh-phủ cử vào Saigon dự hội-ng nghị Di-Dân, lúc về Huế ông có viết ba-o thuật một đoạn như vậy:

Nhơn dịp đi dự Thượng-Hội-đồng Di-Dân ở Saigon vừa rồi... Chúng tôi đã đi quanh một vòng Nam-ky, Cao-miên, đến đâu đều toàn nghe khen sự công hiệu của thuốc Ng-an-Cư. Rồi trở về Saigon ghé lại Tổng-cuộc hiệu thuốc Nguyễn-an-Cư ở đây chúng tôi thấy cuộc buôn bán tấp nập lạ lùng. Chúng tôi mới biết rõ rằng chỉ có hiệu thuốc Nguyễn-an-Cư không khoe quảng cáo ồn ào, không khoe khoang loè loẹt mà thuốc Nguyễn-an-Cư lại chạy một cách không ngờ, chạy sấp mấy các thứ thuốc khác.

Đó là nhờ thuốc thiết hay, thầy thiết giỏi vậy.



# Một mai 3 nhà độc-tài Hit, Mut và Staline chết

## Ai lên thay...

**C**Ó người tiên liệu rằng một mai ba nhà độc-tài Hitler Mussolini và Staline thọ - chung chánh-tâm, thì tất có người lên kế vị làm độc-tài số 2.

I

**H**ITLER chết, người thừa kế tất là Goering, hiện làm chủ-tịch quốc-hội Đức, kiêm bộ trưởng 3 bộ Không-quân, Lục-quân, Nội-chánh và trưởng ban Kế-hoạch 4 năm.

Hồi Âu-chiến, Goering cỡi máy bay giao chiến bị ngã trọng thương. Đến đời phải hút á-phien cho bớt sự đau khổ.

15 năm sau cùng Hitler ở Munich tổ-chức đảng Quốc-xã, hai người nhơn đó mà thành ra bạn thân, tâm đầu ý hiệp lắm. Rồi sau cùng thành công đặc chí, anh thứ nhất tới thứ hai.

Nếu Hitler chết, Goering là người có tư cách lên thế ngôi hơn cả.

Song độc-tor Gobbels, bộ-trưởng bộ Tuyên-truyền cũng có hy-vọng. Vì ông này nắm ở trong tay từ vô tuyến - điện cho đến các rạp hát, các báo chí.

II

**M**USSOLINI chết, người thừa kế là chàng con rể, bá-tước Ciano, hiện làm Ngoại-tướng nước Ý.

Mấy năm về trước, có lúc Ciano từng làm bộ-trưởng Tuyên-truyền. Thế-lực đảng Phát-xít được tràn lan bỗng khắp trong nước, có công lao của ông ta đánh trống phát cờ trong đó nhiều lắm.

Ciano vốn nổi tiếng là Phan-An, Tổng-Ngọc mộtchàng thanh-niên rất đẹp. Bất cứ cô gái Ý nào cũng mê.

Lúc Ciano theo Mussolini kéo đồ-dăng tấn lên kinh thành La-mã để đoạt chánh-quyền, chính là lúc lại quen với cô trưởng-nữ họ Mut.

Bốn tám họ Mut tính gả cô này cho thái-tử Umberto nước Ý để kết chặt mối giãy thân thiện với hoàng-gia, nhưng vì cô đã để Ciano vào mắt xanh rồi, thành ra cùng Ciano kết-hôn, chớ cô không muốn làm hoàng-phĩ và vầy mai hoàng hậu.

Thì làm bà lớn Thượng Ngoại-giao có phải nhờ gì.

III

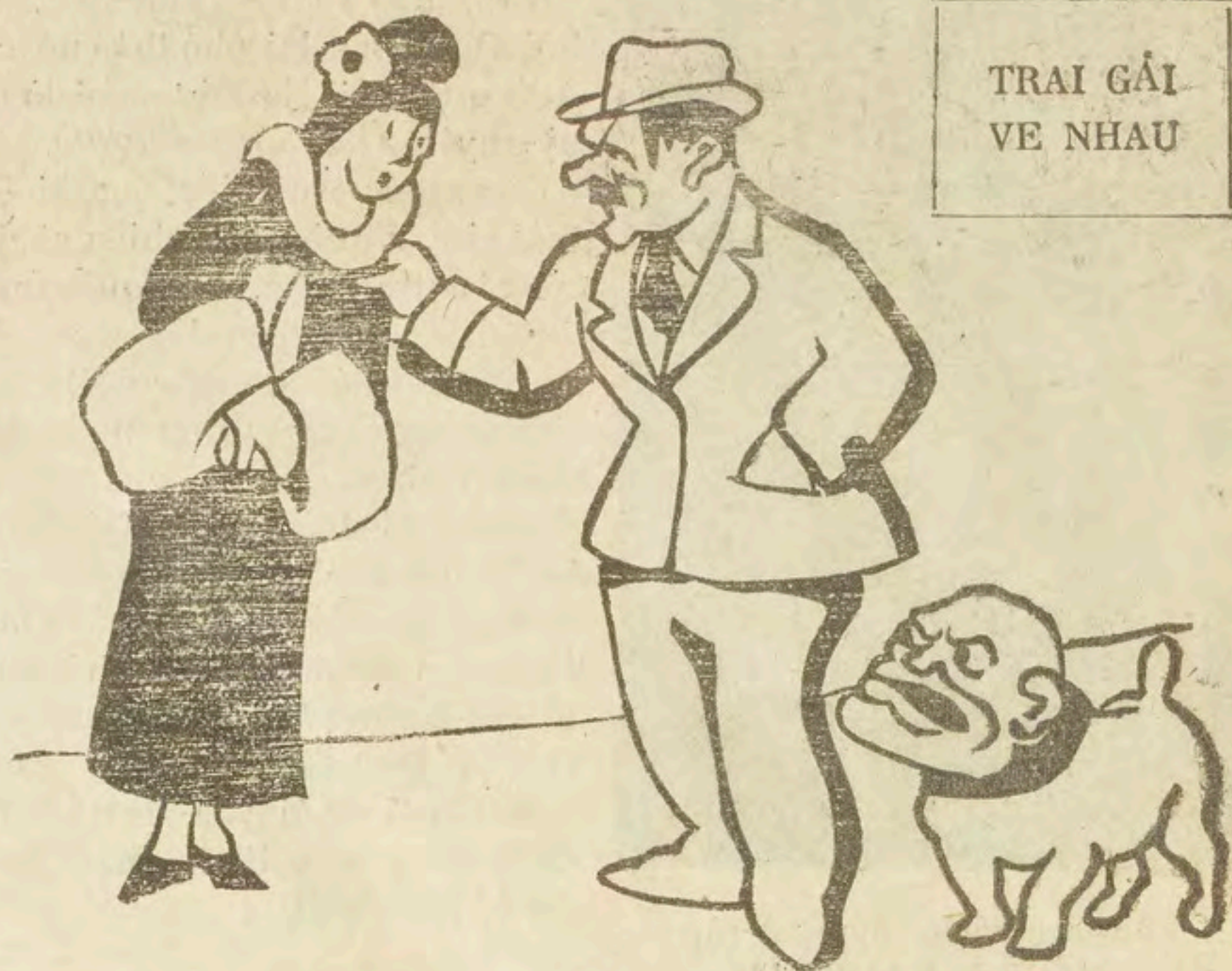
**S**TALINE số 2 là ai? bây giờ không biết sao mà nói.

Vì nội-tình Nga-Sô vẫn ngấm có cuộc phong-vân bất trắc và lại thiên-tánh của ông chúa đồ lại hay đa-nghĩ và háo-sát: người hôm nay được ông thân yêu tin cậy, làm như « đồng-cung thái-tử » của ông nhưng mà ngày mai ông nổi xung lên, trông cái án phân-quốc vào cổ mà bắn chết tươi không chừng.

Trên bốn chục chiến-sĩ vô-sân theo dõi Lénine và nhọc công-lao phụ tá Lénine xây dựng lên Nga-Sô, trừ Trotsky trốn thoát ra ngoài mới sống, còn thì trước sau bị Staline bắn chết hết rồi. Trong đó thiếu gì người có đủ tài năng kế-vị chúa đồ, nhưng Staline có để cho sống đâu.

Rất đời thông-chế Bluecher là người được dân tâm Nga mến phục ngang với Staline, tức thì mai sau có thể nối ngôi Staline mà làm chúa đồ số 2, song từ vụ Trường-cao-phòng bị triệt-chức về Nga tới nay, sống chết mất còn, nhiều thuyết phân-vân không ai được rõ.

Vì vậy mà chẳng ai có thể biết ai là người kế vị Staline mai sau cho được.



TRAI GÁI  
VE NHAU

— Đi chơi với anh thì được rồi, nhưng anh nên cột con Toto ở nhà, chớ tôi coi nó dữ quá.

**Dr NGUYỄN-VĂN-NGUYỄN**

Ancien Externe des Hôpitaux de Paris  
81, RUE MAC-MAHON - SAIGON

PHÒNG COI MẠCH

**DOCTEUR R. NGUYỄN-TÂN-ĐƠM**

Cấp bằng Tân-sĩ Y khoa Đại-học đường Paris

Cựu lương Y tại Đường-Đường Bài Lao thành Paris

CHUYÊN MÔN TRỊ BỊN PHỔI

Có máy Tuyền-Điện tôi tân đề rọi phổi

Spécialiste des maladies des Poumons

Rayons X

Coi mạch { 8-12 giờ  
3-7 giờ

63, rue Mac Mahon - Saigon - Tél. : 20652

LA METHODE SCIENTIFIQUE DE BEAUTE

**COLD-CREAM**

**THORADIA**

CRÈME IDÉALE

POUR PEAUX SÈCHES

Grand pot : 17f.  
Grand tube : 11f.50

EN PHARMACIE EXCLUSIVEMENT

**M. MATUSITA**

Chủ nhơn

**DAINAN-KOOSI**

**SAIGON**

**HANOI**

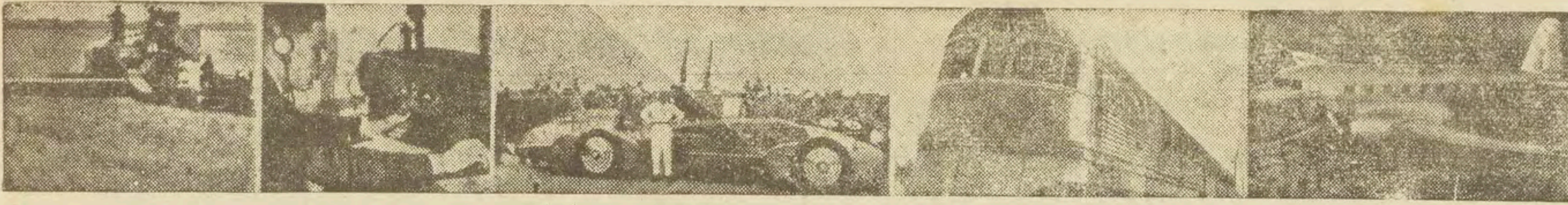
**PHNOMPENH**

9, rue G. Guynemer - 46, rue Viénot — 83, rue des Paniers — 2, rue Ohier

Cùng hêt thấy các nhơn-viên Nhứt-bồn Việt-nam

**Cung chúc tân niên**





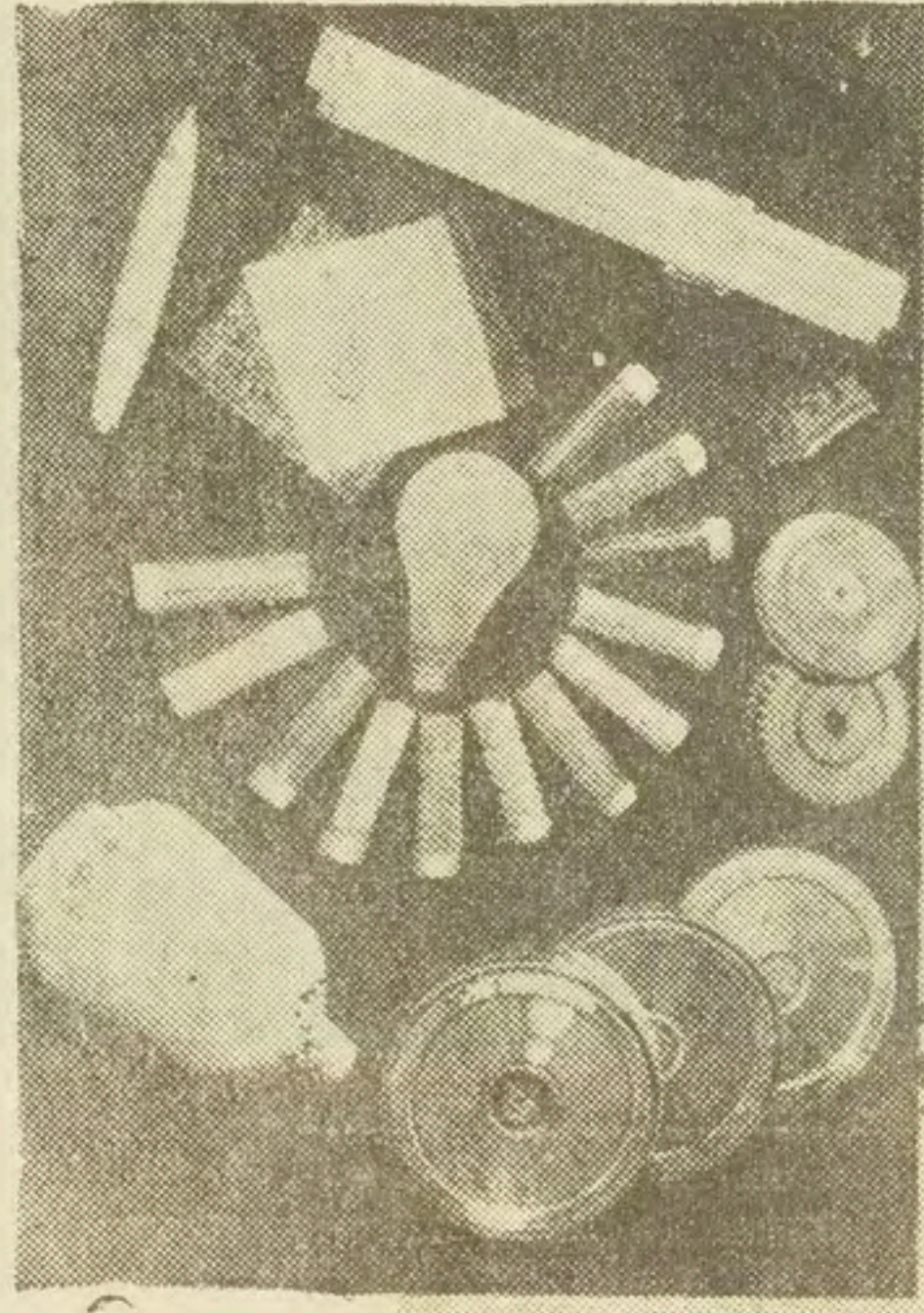
THE-KY HAI MU'O'I  
1939

Messieurs Con Chau  
ở 5000 năm sau trên  
DIA=CAU

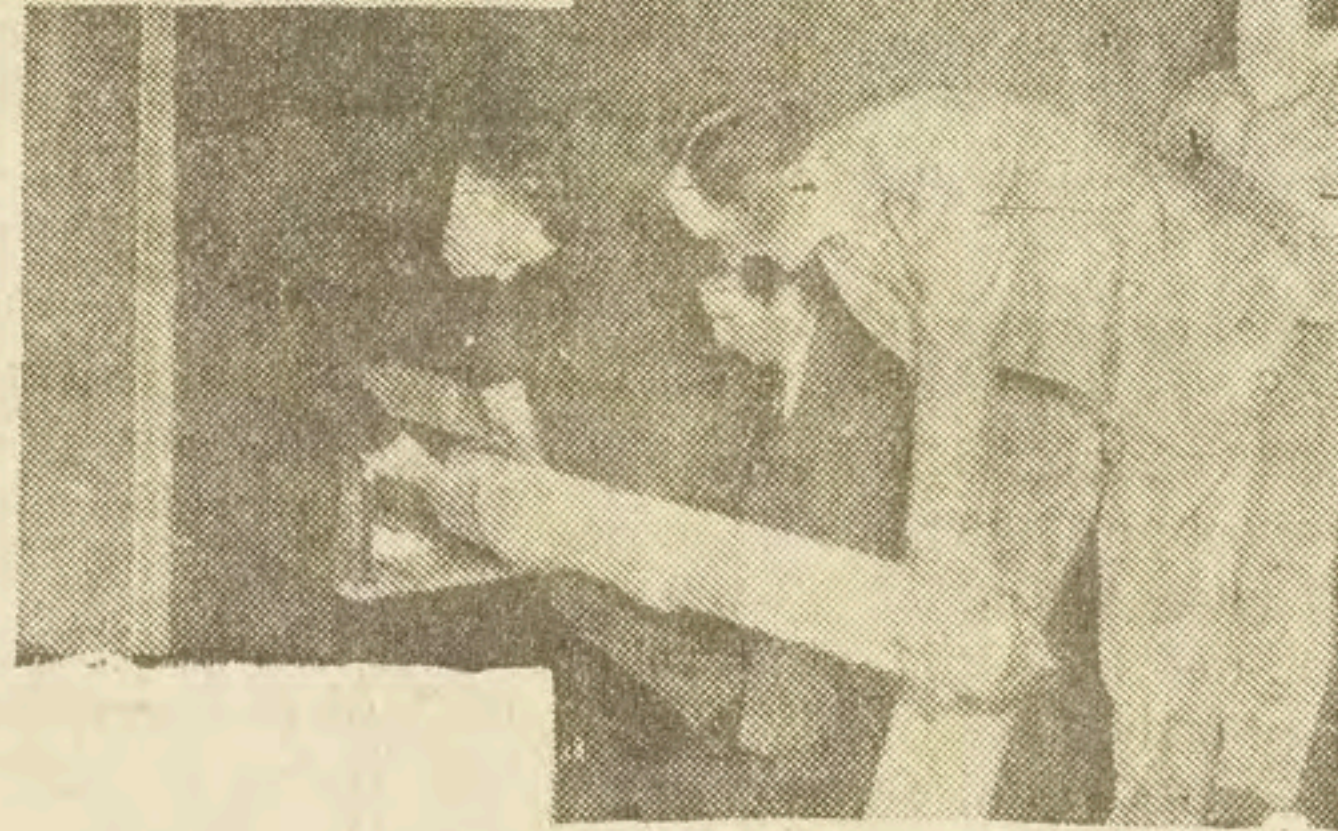
NGU'Ò'I KÌM-THỜI 1939

GỞI MỘT BƯC THƠ cho

NGU'Ò'I 5.000 NĂM SAU



BƯC  
THƠ  
GỞI  
5000  
NĂM



**B**À con ta, nếu ai có nhiều tiền, nên qua Nhiều-do mà xem Hội - chợ Vạn quốc lớn nhất, mở ra từ tháng Mai đến tháng Octobre 1939, sẽ được tận mắt trông thấy sự lạ này :

Một bức thơ — phải, một bức thơ — của người đời nay gửi cho người đời sau 5000 năm nghĩa là của người năm 1939 gửi cho người năm 6939

Có nhiên không phải như một bức thơ thường. Nó là một cái ống đúc bằng loại kim-khí đặc biệt, dài 2 thước 3 tấc, rộng 2 tấc, cân nặng 363 kilô.

Bức thơ này cũng không gói đi đâu xa. Người ta chỉ đào đất ngay trong trường Hội-chợ Nhiều-do, sâu xuống 15 thước, để bức thơ nằm đó, làm như cách gói thơ « Poste restante » nghĩa là thơ để tại nhà bưu-điện cho người có thơ ấy lại mà lãnh. Cũng như bức thơ nói đây người ta để dưới đất sâu 15 thước, cho người sau 50 thế-kỷ tức là 5000 năm, đào lên mà lấy.

phải háo kỳ mà có mấy câu hỏi như thế.

**C**UỘC đời ruộng dâu bãi biển xưa nay biến thiên đấp dờ đã biết bao lần.

Hình như ông Tạo-hóa bày ra một cuộc đời, chỉ cho nó lâu dài độ 5000 năm rồi ông xóa bỏ nó đi để bày ra một cuộc đời khác.

Bởi vậy, người ta độ chừng 5000 năm sau, bao nhiêu lâu dài, thành-thị, vật dụng, tóm lại cả cái văn-minh tốt xấu của chúng ta ở cuộc đời này sẽ tiêu tan chìm đắm hết.

Y như cuộc đời 5000 năm xưa đã bị chôn lấp mà nay nhà khảo-cổ ta thỉnh thoảng đào dưới đất lên một món đồ xưa hay một dấu tích thành thị cổ vậy. Rồi người ta bàn tán phân vân, không lấy gì biết chắc được những cổ-vật 5000 năm trước sanh-hoạt thế nào, văn minh đến đâu.

Nay, muốn cho nhơn-loại ở đời sau ta 5000 năm, có thể biết rõ cuộc đời hiện tại, nên chỉ người ta mới gửi bức thơ nói đây cho con cháu mai sau.

**C**HO này, 5000 năm sau người ta đặt lại cửa, để cửa ống này ra

**V**Ỏ ngoài, chế tạo bằng thứ kim khí riêng, gọi là cupaloy

Lớp trong bằng thủy tinh

**N**HỮNG đồ vật tiêu-biểu của nền văn-minh 1939

**C**HO này là một chất riêng, dùng cũng không hề va vỡ - cũng không thấm lên trên đất



Ông Grover Whalen giám-đốc Hội-chợ Quốc-tế Nhiều-do 1939 (bản đồ đen), đang bỏ bức thơ Thiên-cổ vào thùng thơ, tức là cái lỗ để chôn nó, gửi cho con cháu ta 5000 năm sau. Nhưng trên miệng lỗ còn để hở, và có dây thứ kiếng riêng, cho khách-du Hội-chợ từ tháng 5 tới tháng 10 năm nay có thể dòm xuống, ngó thấy bức thơ. Rồi tới ngày chốt bế mạc Hội chợ, người ta mới lấp kín lại để cho bức thơ Thiên-cổ nằm dưới đất sâu 15 thước và yên nghỉ 50 thế-kỷ.

Trong bức thơ — à quên, trong cái ống đồng — không khác một viên bảo-tàng nho nhỏ, vì nó chứa đựng cả nền văn-minh của đời chúng ta ở bây giờ.

Vì sao người ta có cái tư-tưởng kỳ quái ấy ? Và gửi bức thơ la lũng cho người thiên-thu vạn thế là có mục-dịch gì ? Chắc ai cũng

Tới năm 6939, họ đào đất lên thấy bức thơ, cứ mở ra coi thì thấy rõ cuộc đời 1939, tiên-nhơn họ sanh-hoạt văn-minh thế nào, không phải mất công cái cò bàn tán gì hết.

Đó là chủ ý bức thơ Thiên-cổ — gọi là « Capsule du temps » — của người ở năm 1939 này gửi

**P**HÍA trên tay trái, một vài món đồ sắp bỏ vô trong ống thời-gian : những ve nhỏ đựng các hạt giống, mấy kiểu hàng dệt, vài miếng cao-su, phép làm toán đời nay ; bóng đèn điện, mấy cuốn phim ảnh v. v. ... Độc-giã xem hình tay mặt : một cô đang nhét cái nón đàn bà vô trong ống thủy-tinh để cho người 5000 năm sau biết phụ-nữ thế kỷ 20 đã làm tội cái đầu họ thế nào. Hình dưới, người ta đang dây cái ống thủy-tinh vô trong ống sắt bọc ngoài.

cho những người sẽ sanh ra năm 6939 vậy.

**S**ONG, một bức thơ người ta định gửi đi lâu đời — 5.000 năm — quá lố như thế, không sợ nó phải thất lạc, tiêu trăm hay mục nát đi mất sao ?

Bởi vậy, người Mỹ đã chế-tạo cái ống Thời-gian này bằng một thứ kim-khí nấu luyện cách riêng, gọi là cupaloy đầu-đề mấy muôn năm cũng không có sức gì làm cho hư hỏng được.

Nói gồm có 6 khúc, nối liền với nhau bằng đinh ốc vận lại thật cứng. Bên trong một lớp vỏ bằng thủy-tinh riêng, vừa dài, vừa sáng. Người ta để các đồ vật làm tiêu-biểu cho nền văn-minh 1939 trong đó. Chừng để vô đầy rồi, người ta bơm hết không-khí ra, thế vô một thứ khí bất-động, là đạm-khí. Thế rồi người ta hàn gần đầu ống lại. Cũng như ta gấn thơ rồi đem bỏ vô thùng thơ vậy.

Gửi thơ đi thì thế, nhưng lúc với thì sao ? Người sau 5000 năm làm sao biết được chỗ nào dưới đất sâu 15 thước có bức thơ của ông sơ bà cố mấy trăm đời trước gửi cho họ mà họ lấy lên ?

Người ta đã tiên-đo đủ hết. Bởi vậy, người ta đã khắc mấy ngàn tấm băng đồng, biên chép việc này và chỉ rõ cả chỗ đã chôn bức thơ thiên-cổ. Những băng đồng ấy sẽ gửi đi khắp các thư-viện lớn

và các nhà bảo-tàng lớn trong thế-giới, cho đến những nơi xa xôi hẻo lánh là nhà tu chùa Phật ở Tây-tàng, Trung-quốc, Ấn-độ cũng có để băng. Không chừng người ta tìm cách treo bằng đồng tới hai đầu núi trái đất là nam-cực và bắc-cực nữa. Mai sau có mất chỗ này cũng còn sót lại chỗ kia làm dấu cho người sau 5000 năm biết, chớ không lẽ như thiết tiêu rảo.

Nhưng còn một nỗi khó khăn này nữa. Người đời sau 50 thế-kỷ, chắc gì họ đọc được những sách vô thơ từ của ta lưu lại cho họ. Tiếng Anh bây giờ tuy thông-dụng thiên hạ, chớ mai sau tất nó cũng là tiếng chết, hay không ai biết là tiếng mừng tiếng mọi gì. Vậy thì ta để sách lại cho người ở cuộc đời khác làm chi vô ích.

Độc-giã khỏi lo, vì cả chỗ đó người ta cũng tiên-phòng rồi nữa.

Vì đó, người ta có để lại đời sau một bộ máy há bóng phát-thanh (cinéma sonore) nhỏ xiu để dạy người 5000 năm sau học tiếng Hồng-mao như cách dạy trẻ mới học. Vì dụ lúc chiếu ra hình-ảnh một trái táo, thì đồng thời có máy phát-thanh nói lớn ra tiếng apple (tiếng Hồng-mao : trái táo).

Bởi trong ống đồng chật hẹp, người ta không để nguyên được những cuốn sách đời nay vô, thành ra phải rút nhỏ vào phim hát bóng nói, để người mai sau có thể chiếu rọi lên màn vải, hay là dùng một ống kiến hiên-vi (microscope) mà đọc ngay cũng được.

Trọn bộ Khoa-học từng - thư (Encyclopédie scientifique) có 100 cuốn lớn, người ta rút lại có 315 thước phim. Còn lo một nỗi là người mai sau có điện-khí để chiếu rọi phim ấy ra không, cho nên lại để một bộ máy phát điện nhỏ xiu và chỉ vẽ cách dùng minh bạch.

Trong phim ấy lại có tiếng nói của nhiều vị danh-nhơn kim-thời để cho người 5.000 năm sau nghe, có hình ảnh bao nhiêu lâu dài đồ sộ, bao nhiêu kỳ-công mỹ-thuật, cho tới các món ăn uống của nhà thường và của nhà sang trọng giàu có nấu nướng ra sao, phim ảnh cũng phổ bày và chỉ vẽ cho người hậu-thế nữa.

Người ta lại vô phim ảnh đủ các hạng sách vở, từ cuốn tiểu-thuyết tả chân đến trọn bộ thơ ca, âm nhạc ; nhiều báo chí, sách quăng-cáo của các nhà buôn bán lớn, cả sách chữ-nam xe lửa và máy bay cũng không thiếu sót.

Ngoài những sách vở rút nhỏ vào phim ảnh, người ta có để hai cuốn sách nguyên, một là Kinh Thánh, hai là cuốn biên chép chỉ về các món đồ lớn nhỏ đựng trong ống đồng thời gian này, cả hai đều in rất đẹp và đóng rất kim-thời, mỹ-thuật.

Tóm lại, trọn cả phần trên ống đồng chất chứa đủ những món đồ thường dùng và nguyên hình. Cả thầy 35 thứ. Từ con dao dùng mở đồ hộp cho tới cái bóng đèn điện.

Tới gần giữa đề 40 kiểu mẫu tơ lụa và hàng dệt đời nay. Thêm, một bộ y-phục đàn ông và một bộ y-phục đàn bà, luôn với giày nòn.

Dưới chót đặt những ve nhỏ, đựng hạt giống của các loài thảo-mộc quan-hệ, từ giống lúa mì lúa gạo cho đến hạt cải, hạt thuốc lá.

Sau hết, có 3 bức thơ chữ viết chính tay của ba nhà học-vấn đại-danh là A. Einstein, Thomas Mann và Millikan viết gửi cho hậu thế.

**B**ƯC thơ mới lạ này, người ta bỏ vào thùng thơ, nói cho đúng hơn, người ta đã làm lễ hạ thổ đúng giờ lập-thu nhằm ngày 23 Septembre 1938. Nhưng chưa lấp đất. Còn muốn để đó cho những khách-du Hội-chợ Nhiều-do từ tháng 5 tới tháng 10 năm nay, có thể dòm xuống mà thấy.

Rồi đến ngày chốt, đóng cửa Hội-chợ, giữa lúc chuông các nhà thờ đổ hồi vang trời, người ta mới đổ si-măng để hàn miệng lỗ lại từ từ. Bức thơ nằm yên dưới 15 thước đất tới 5000 năm sau mới có người mở ra.

Mặc dầu người ta đã để trong đó những vật-dụng tiêu-biểu cho văn-minh đời nay, nhưng chúng tôi tưởng còn thiếu hai vật : khẩu súng và cây ống hút á-phiện. Món trên tiêu-biểu sức mạnh, món dưới tiêu-biểu cái nạn trúng-độc của sáu bảy trăm triệu người ở Đông-phương mà chính Tây-phương đã lợi dụng khuyến khích.

**Dào-duy-Anh**

Việt-Nam Văn Hóa sử-cương 1.50  
Không-Giáo phê-bình tiểu-luận  
0 50

Tổng phát hành Nam-kỳ, Cao-miền.

Đồ-phương-Quê 31, Aviateur Garros Saigon. Ở xa mua V.N. V.H.S.C. gửi 1p.70 bằng cò thơ. Ở xa mua K.G.P.B.T.L. gửi về 0p.70 bằng cò thơ. Ở xa mua cả 2 quyền gửi về 2p.20 bằng cò thơ. Đại-lý ở các tỉnh cho người lên mua được trừ thuế đồng rất hậu.

Có bán sỉ và lẻ Cờ quan giá 0.30



# MỘT MINH DI TRÊN CON ĐƯỜNG MỚI với NGHỀ BẢO-CHÊ THUỐC BẮC Ở XỨ NÀY

Phần nhiều ai cũng nghe tiếng nhà thuốc Ông-Tiên ở Phú-nhận Saigon, từ trong lối ngoài đều canh cái theo lối Y-học tân-thời, nhưng mà ít ai dặng thấy tường tận, nên theo bài phỏng-vấn này, có lẽ cũng vừa lòng độc-giã lắm. Nhà thuốc Ông-Tiên do hai Y-khoa học-sĩ: Tống-vân-Việt và Nguyễn-ngọc-Châu sáng lập, theo giấy phép của chánh-phủ cho ngày 22 Janvier 1922, nay dưới quyền giám-đốc của một ông bạn trẻ tuổi là Nguyễn-hoàng - Hoanh, hiện đương giữ chức Hội-trưởng cho Ban Kinh-tế Việt-nam Y-dược-hội Saigon, chúng tôi không cần giới-thiệu chắc bạn đọc cũng đã biết nhiều.

Ông Hoanh là một người đã có nhiệt-tâm thứ nhất cho nghề thuốc Bắc ở xứ này, dám đứng ra cầm sào chịu mũi để đương đầu với kẻ ngoại-thương, ông đã dựng lên nhà thuốc Ông-Tiên hết sức đồ sộ và lớn lao.

Trước chợ Xá-tài Phú-nhận, một hàng chữ Ông-Tiên làm bằng tube Néon, to tướng, nằm trên 6 bảy căn nhà rộng lớn, ban đêm ở xa đến thấy một vùng sáng đỏ ao hết sức xinh đẹp, không kém gì các nhà buôn lớn ở xứ ngoài.

Hết sức may, chúng tôi vừa đến nhà thuốc Ông-Tiên thì gặp ngay ông Hoanh nghĩ mát ở Dalat mới vừa về tới mấy bữa rày.

Vui vẻ, ông Hoanh ân cần dẫn chúng tôi đi quan sát cùng hết các sở trong nhà thuốc ông.

Trước hết ông Hoanh đưa chúng tôi vào phòng làm thuốc, rộng rãi, mát mẻ, nhơn công làm rất đông đảo và coi rất cẩn thận, mỗi thứ thuốc trước khi đổ vào ve, bao, đều có cân lường rất kỹ lưỡng, kể sang qua phòng tán thuốc ra bột dùng cái máy riêng hết sức

thuốc ra viên, cũng không làm bằng tay như các nhà thuốc khác mà dùng một cái máy riêng làm ra mỗi ngày có trên mấy trăm kilos.

Đoạn ông Hoanh dẫn chúng tôi qua lò hấp thuốc; nơi này lại làm cho chúng tôi lấy làm ngạc nhiên hơn nữa, vì chúng tôi tưởng tượng chắc không có nhà thuốc Annam nào mà có dặng cái lò hấp thuốc như thế này. Dùng hơi nóng của sức lửa chụm bên ngoài, có một ống đồng lẳng ngang qua, khi ấy ông Hoanh cho chúng tôi biết nhờ cái lò này mà thuốc để bao lâu cũng không hư không mốc vì trước khi để thuốc vào ve thủy-tinh đều có đem hấp khử vi-trùng.

Quanh co, lẫn lộn một hồi đến lò thổi ve, chỗ làm nút, chỗ làm hộp, chỗ dán bao rất đông đảo, coi có thứ tự dưới quyền chăm nom của một người Chef Annam. Bước khỏi đây, qua kho trữ thuốc.

Vừa thấy, chúng tôi lầm tưởng một nhà chứa thuốc sống của khách-trú ở Cholon chứ không

(service de publicité) do người chuyên môn tốt nghiệp trường Mỹ-thuật chủ trương làm không biết bao nhiêu là thợ thiết, thợ

một, thợ sơn đang cặm cụi làm những băng to tướng để cặm đường và cho các nhà đại-lý. Rồi đến phòng coi về máy vô-tuyến điện để gắn lên những xe đi cổ động ở lục tỉnh; tiếp theo đó là sổ coi về thơ từ đi lại của các nơi gửi đến mua thuốc hay là xin toa, chúng tôi thấy việc làm rất cần thận châu đáo.

Trở qua bên kia là phòng bút toán (comptabilité). Noidây phần nhiều là những anh em thanh-niên du-học-sanh ở Pháp về, việc làm coi rất cẩn mẫn bất thiệp, trông có vẻ nghiêm trang, khịch đó là phòng việc của người quân-lý, để trực tiếp giao thiệp với tất cả chi-cuộc và đại-lý. Phía ngoài là chỗ bán lẻ, cách sắp đặt rất hoàn toàn, ban đêm gấp rút kêu cửa giờ nào cũng dặng, do chuông máy hay là người gardien.

Gần hai tiếng đồng hồ chúng tôi mới quan-sát cùng hết các sở trong nhà thuốc Ông-Tiên, kể ông Hoanh mời chúng tôi qua phòng việc của ông cất nghĩa cho chúng tôi biết sự canh cái bài bố của ông ngày nay dặng như thế này, nhứt là nhờ thuốc của ông bảo chế, đầu thứ nào cũng công hiệu, ai dùng cũng dặng mạnh, bán rất chạy, nên ông mới đủ số tiền mà sắp đặt kinh dinh đồ sộ ra đây.

Như thế, ông chăm nom sao, siết chúng tôi hỏi.

Lệ miềng ông Hoanh trả lời liền. Mỗi sở đều có người tin cậy để chăm nom rất cẩn thận.

— Năm rồi ông bán có kh/ không?

— Bằng ba năm kia, nhưng mà không có lời, vì đồ lên giá rất cao.

— Thuốc nào ông bán chạy hơn hết?

— Thuốc của chúng tôi, thì chạy đều, chỉ có thuốc Phong-tinh Bạch đái là chạy mạnh hơn hết, vì chúng tôi chuyên môn sở trường về Phong-tinh và Bạch-đái.

— À, hội-chợ Hanoi với Nam-vian, năm nay thế nào?

Khá lắm ông Hoanh trả lời, Hanoi Namvian đều chiếm số 1 và dặng thưởng bội - tinh vàng hết, nhứt là Hanoi dặng quan Khâm-sứ Châtel hết sức khen

ngợi khuyến khích.

Thế thì ông tốn công hao của đến đâu chắc ông cũng không mệt.

Câu chuyện đến đây, thì ngoài phòng khách biết bao nhiêu người đợi nên chúng tôi kiếu từ ông Hoanh đưa chúng tôi ra cửa hết sức niềm nở.

Thật nghề thuốc bắc ở xứ mình ngày nay dặng phát đạt như nhà thuốc Ông-Tiên, tưởng chúng tôi không ngần ngại gì mà không giới-thiệu với bạn đọc lúc có bịnh nên dùng thuốc Ông-Tiên thứ nhứt là

khỏi sự lằm lặc, vì bảo chế của nhà - nước chứng nhận, thứ nhứt nếu thấy thuốc Ông-Tiên công hiệu thì cũng nên giới-thiệu cho người mình biết, mà dặng, cũng là một cái hay vậy.

L.C.H.



Phòng bút toán

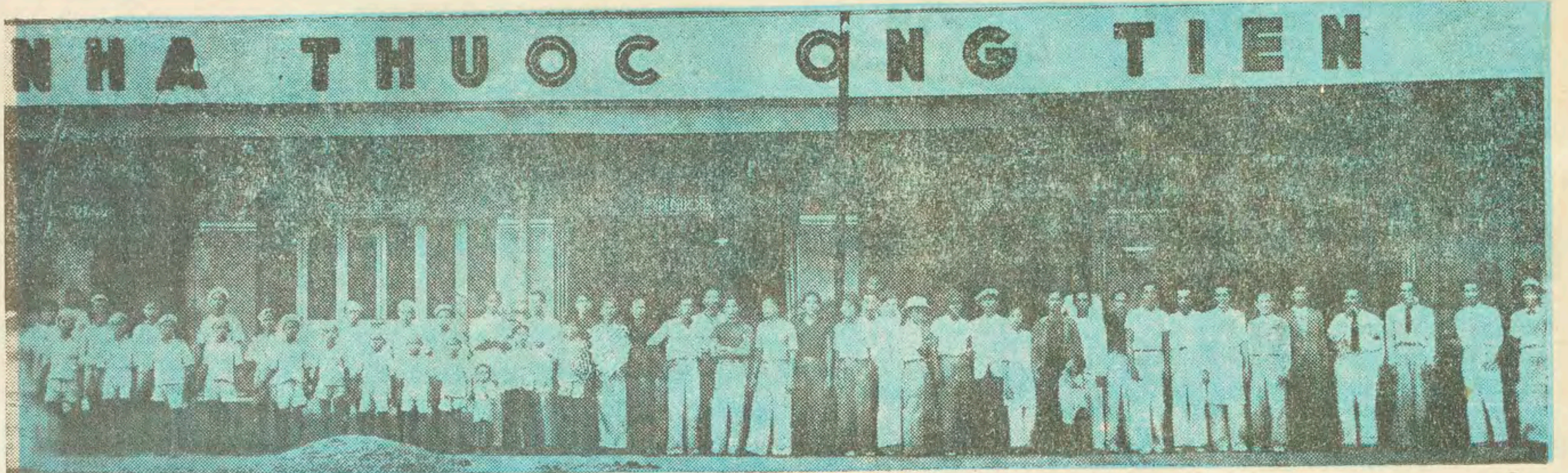
giãn tiện, chứ không có dặng trên bàn tán, nhơn công nhảy tới nhảy lui như các nhà thuốc khác. Kể qua phòng bảo chế.

Phòng này chiếm luôn một căn nhà rộng rãi vừa kín đáo, vừa sạch sẽ.

Bước vô chúng tôi tưởng tượng như một tòa y-viện nào lớn của người ngoại-quốc vậy, vì nó có đủ khí cụ tối tân mà chúng tôi chưa thấy có nhà thuốc Annam nào có. Rồi sang qua phòng làm

phải là nhà bảo chế thuốc Annam vì chứa rất nhiều, nào thuốc bắc, thuốc nam đủ thứ, nhưng đâu đó có ngăn nắp thứ tự, sạch sẽ và kỹ lưỡng.

Đoạn ông Hoanh dẫn chúng tôi lên sở gửi thuốc đi các nơi (service de d'Expédition) thấy thuốc vô thùng, niêm phong rất kỹ lưỡng mới đem ra xe cho đi gửi các nhà đại-lý; khịch đó là kho trữ thuốc đã vô ve, hộp rồi (magasin); còn kế bên nữa là phòng quảng cáo



Nhơn công thầy thợ trong nhà thuốc Ông-Tiên gần 300 người



Nhà thuốc Ông-Tiên năm 1939



# ĐÊM KHUYA, MÁY BAY GIẶC XỐI MỘT TRẦN MƯA BÔM XUỐNG PARIS

ĐÓ LÀ MỘT GIẢ-THUYẾT ĐỀ TƯỢNG-TƯỢNG RA CẢI  
TÌNH CẢNH BAN ĐÊM, SAU KHI CỎI BẢO HIỆU ĐÃ  
HẾT LÊN NHỮNG HỒI RỪNG RỖN LẠNH LÙNG, RỒI  
KHÔNG-QUÂN BỀN GIẶC (GIẤ TỶ LÀ Ý HAY ĐƯỢC GI CÙNG  
ĐƯỢC) TỐI XỐI XUỐNG PARIS MỘT TRẦN MƯA BÔM. LÀM  
CHO BAO NHIỀU LẦU ĐÀI XIÊU ĐỒ, DÀN CHÚNG MẠNG  
VONG ĐẠI-HẢI NHƯ THỂ NÀO ?

**N**HIẾNG tiếng kêu rầm rì  
văng vẳng mà những  
làng mạc rải rác ở dọc  
theo biên thủy đương  
say ngủ không nghe,  
đã kinh động đến phòng tuyến  
nhất của cơ-quan D.C.A. (*Défense  
Contre Avions*; chống tàu bay.)  
Máy thu-thanh cấp báo cho biết  
địch-quân đương ở trên tầng cao  
phòng độ bao nhiêu, và trực chỉ về  
phương hướng nào... Tiếng rì rầm  
văn ở biệt phủ mây xanh, nên dưới  
đất chỉ nghe mơ hồ như tiếng vũ  
và của đàn ong bay.

## KHÔNG-QUÂN GIẶC SẮP TỚI!

Các nhơn viên và quân-sĩ của tổ  
chức phòng-không ở dưới đất mà  
phương pháp chống chỏi phải giữ  
kín nhiệm không được tiết lộ (vì đó  
là một bí mật quốc-gia!) không còn  
dám chậm trễ một phút nào. Ai  
nấy mau mau làm việc phòng-bị.  
Nào là chuông điện-thoại reo bao  
các nơi, nào là máy morse hồi hã  
kêu lách tách.

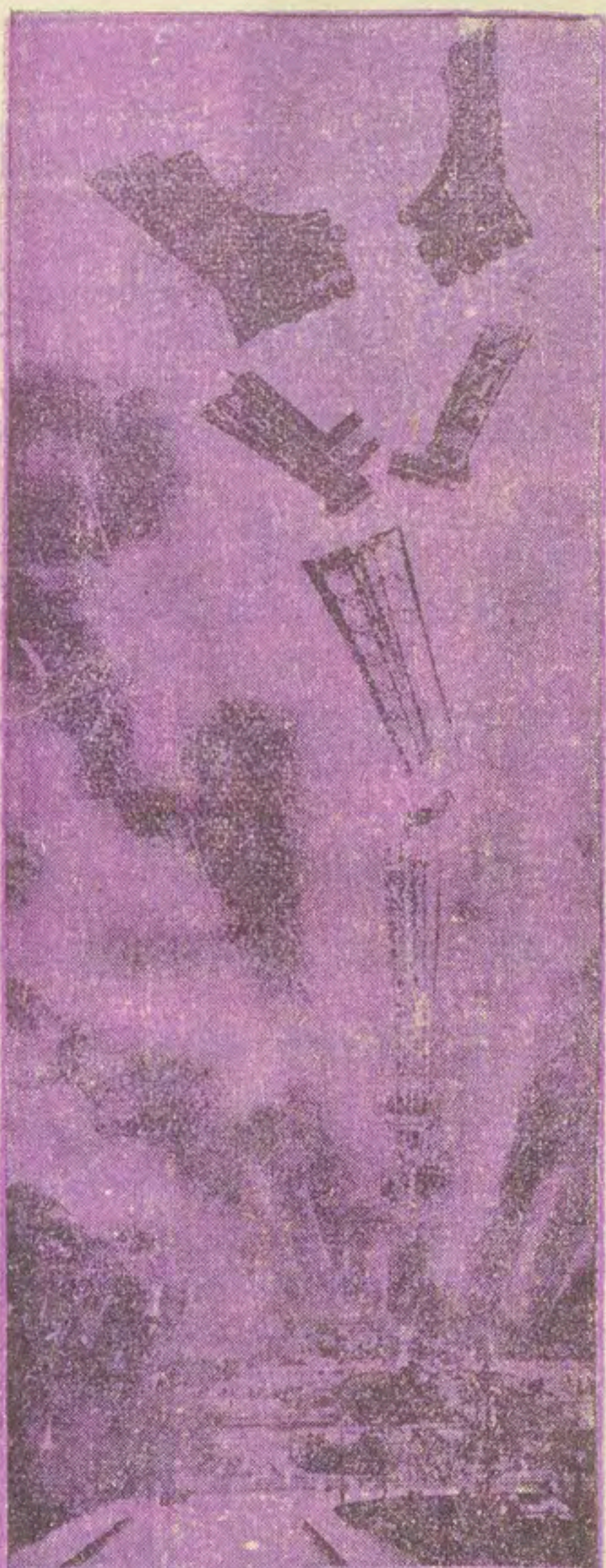
Không-quân cũng như Lục-quân  
đồng thời điều-động mọi việc  
phòng-vệ. Ở bộ Tư-lệnh, trong một  
lúc nhận được liên liên những tin  
cấp-báo này:

Vào đúng 22 giờ, mười phút,  
doán phỉ chiến của địch quân đã  
qua khỏi biên-giới X... đương  
tiến đến Paris.

Thế là trong thời gian một tiếng  
lồng hồ, đội Phòng-không có đủ  
thủ giờ để sắp đặt cuộc phòng bị  
cho kinh-thành. Người ta làm một  
bài toán nhảm: tàu bay của quân  
địch bay nhanh 400 cây số một giờ.  
Có lẽ chúng sẽ bay lộn lúi một  
vòng để lừa gạt những cảm-bay  
của cơ-quan D. C. A. nhưng đầu  
sao chỉ vào lối 11 giờ rưỡi đêm,  
chúng cũng bay đến trên không-  
trung kinh-thành Paris.

Một giờ qua tay không lần  
lăm phượng nặng nề, dưới sức hãm  
đọa của thần chết. Khấp kinh  
thành, tiếng còi hết vang, rít lên

từ hồi. Đường sá hồi nầy sang rõ  
và đông đảo người ta, bây giờ tối  
om, vắng ngắt. Cuộc đời và sự  
sống ngưng trệ lại.



**N**GƯỜI ta - giả - tưởng một  
mai đại-chiến mà kinh-  
thành Paris bị không- quân  
giặc bay tới, tiếng bom như  
mưa bạc, thì kiên cố như  
CÁY THÁP EIFFEL cũng  
gãy tan tành và bay tung lên  
như xác pháo vậy.

## ĐI TÌM QUÂN NGHỊCH

Những cây đèn rọi to lớn bật  
sáng lên, như những cặp mắt thần,  
chiếu lóa ánh sáng, tạc lạo từ  
phía trên trời cao lút. Nhưng ác-

hại thay, nền trời đêm ấy lại có  
sương mù bao phủ nặng nề, âm  
thấp, cho nên ánh sáng của đèn  
rọi thiên-lý chỉ len lỏi thấu trên  
tầng mây cao độ 600 thước là hết  
sức.

Đoàn máy bay đi săn quân  
nghịch xông pha lủn lược trong  
những khu-vực không có ánh sáng  
rọi lên. Cố-nhiên họ đã dự bị sẵn  
sàng, hề thấy địch-quân thì đâm  
bỏ vào mà đánh.

Ở Đại-bản-lãnh, các vị tướng-  
lãnh đã lấy làm lo ngại: những  
tin tức đã liên liên cáo cấp sau lời  
báo hiệu đầu tiên.

Với từng trời nặng và thấp  
này, có lẽ quân nghịch sẽ chẳng  
dám xuống thấp đâu. Chúng sẽ ở  
trên cao thả bom vong mạng xuống.

## THÀNH PARIS BỊ XỎ BOM

Bỗng dưng tiếng súng nổ đùng  
đùng liên-thình, lấp cả tiếng kêu  
của máy bay.

Ánh lửa xẹt, xé không gian tối  
thui. Khói đen mù mịt trên cái  
làn sáng của đèn rọi. Ngoài ra  
tiếng bom nổ rầm, rầm, nền đất bị  
lay chuyển rung rinh lên. Những  
lầu đài, nhà cửa đổ nhào nghe âm  
âm vang động, như long trời giáng  
đất.

Súng đại-bác 75 và 55 ly đưa  
những tiếng nổ dữ dội lên mây  
xanh liên liên, không ngưng. Súng  
liên-thình đều đều kêu lện-lện.  
Người ta thử bao vây một khoảng  
chông-trung bằng lửa đạn, khoảng  
ấy, từ nhiều những máy bay của  
mình đi săn quân nghịch không  
lên tới vào.

Nhưng đạn lên cao không quá 4  
ngàn thước tây. Thành thử ở 6,  
7, 8 ngàn thước phía trên, hàng  
ngàn chiếc máy bay của quân  
nghịch quay tòn quẩn quít nhau,  
do những tay phi-công đại tài chỉ-  
huy. Rồi mỗi chiếc xô xuống thành  
phố Paris một tấn bom, vừa thử  
phát hỏa, vừa thử độc khí. Một  
lúc, xả bom xuống đã thêm rồi,



**M**ÌNH đọc  
Tây-dư,  
hay cười anh  
Trư-bát-Giải  
mình người mỗ  
heo. Không ngờ  
rằng với mặt nạ  
phòng độc của  
dối-văn-mình  
này có khác gì  
Trư-bát-Giải hóa  
thân dần.

Nay mai có thể giới đại-chiến bằng hóa-học độc khí, khiến  
cho người ta phải đeo mặt nạ phòng độc luôn luôn. Rất đối vợ  
chồng ở trong nhà hết thể hun hít nhau với cái mỗ Trư bát Giải  
lần thời này. Cho tới một hội đồng nào nhóm họp cũng không  
dám bỏ mặt nạ ấy ra bao giờ.

vàng theo tướng lĩnh, những con  
chim sắt ấy bay xẹt về phía nam  
hay phía bắc, trước khi nhắm phía  
đông mà hùng hổ kéo về.

## BẢN THỐNG-KÊ BI THẨM

Vùng đông đã dậy, lạnh lùng thể  
thâm: một cảnh-tượng điều - linh  
tàn phá bay ra không bút mực nào  
tả hết. Thị ra dưới trận mưa khói  
lửa và tạc đạn mà đêm hôm quân  
giặc đã tưởi xuống thành Paris, bao  
nhiều lầu đài - nhà cửa đổ sụp,  
ngổn ngang, ngổ như từng trái  
núi gạch tan sắt gãy; nhiều nơi  
vẫn còn đang cháy ngấm ngấm  
chưa tắt.

Cả kinh - thành và ngoại-ô đều  
có một bộ mặt khác hẳn, từ nóc  
nhà sụp đổ đến lầu đài nguy  
nga, thấy đều chung một số phận  
thảm khốc.

Cũng may mà quân nghịch chỉ  
bay ở trên tầng cao, nên thả bom  
lộn xạ xuống. Tuy vậy khắp nơi,

đường sá cũng đầy những hang  
sâu lỗ hổng. Phải đợi ba ngày mới  
đưa hết người chết và người bệnh  
đi. May mắn thay, trước kia đã có  
lệnh cho mấy muôn con người  
lánh nạn ra khỏi thành rồi. Cuộc  
vận chuyển những đồ vật cần dùng  
hàng ngày phải trở nên lộn xộn. Và  
ánh sáng phải tắt cầm tất biến.  
Dân-chúng luôn luôn đêm ngày  
phải ôm giữ cái mặt nạ phòng độc  
(*masque anti-gaz*) bên mình và  
phải lóng tai, hề nghe hiệu còi cấp  
báo rít lên, thì phải mau lẹ tìm chỗ  
ẩn núp.

Quang cảnh một trận mưa bom  
xuống kinh-dô nước Pháp mà một  
tác-giả đã phác họa như chúng tôi  
thuật lại trên đây chẳng phải là  
một công trình bay bướm do não  
tưởng tượng nghĩ ra đâu. Trái lại  
những nỗi rùng rợn thảm thể còn  
xa sự thiệt, nếu như một mai có  
Đức Pháp đại chiến phát ra.

Y.Z.



*Cung chức Tẩn niên*

VIỆN-ĐÔNG ĐẠI-DU-ỢC-PHÒNG

115 RUE DE PARIS — CHOLON

Gân cốt nữ nang, sông lâu  
khoẻ mạnh là người cơ đùng

# Sâm-Nhung Du'ợc-Tinh

hiệu ÔNG GIÀ

Trong mấy ngày Tết mà các ngài có dùng phương thuốc bổ này pha rượu đãi khách  
thì rất sang trọng hoặc dùng làm món quà tặng cho các hàng tôn-trưởng qui-phải thì  
không có chi qui bằng!! Bởi vì mùi thuốc thật thơm ngon và hề dùng đến thì ăn nhiều  
ngủ khoẻ, đầu làm việc nhiều cũng không mệt.  
Một phương thuốc bổ trừ danh phát minh từ hồi năm 1867. Hơn nửa thế-kỷ nay được  
các nước hoanng hình tin dụng. Xin nài cho được hiệu « Ông Già » kéo làm đồ giả mạo.

TRƯ BÁN KHAP NƠI MỖI VẸ

0.60

Nhà thuốc trừ danh.

# VIỆN-ĐÔNG

115, rue de Paris - Cholon  
TÉLÉPHONE: 30.509

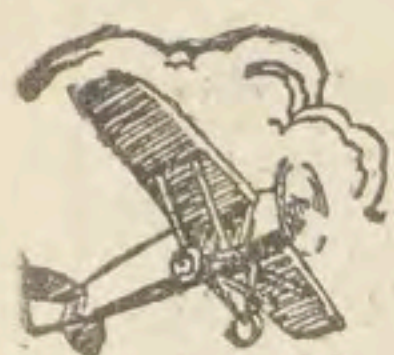


TÌNH NHƠN CỤ...

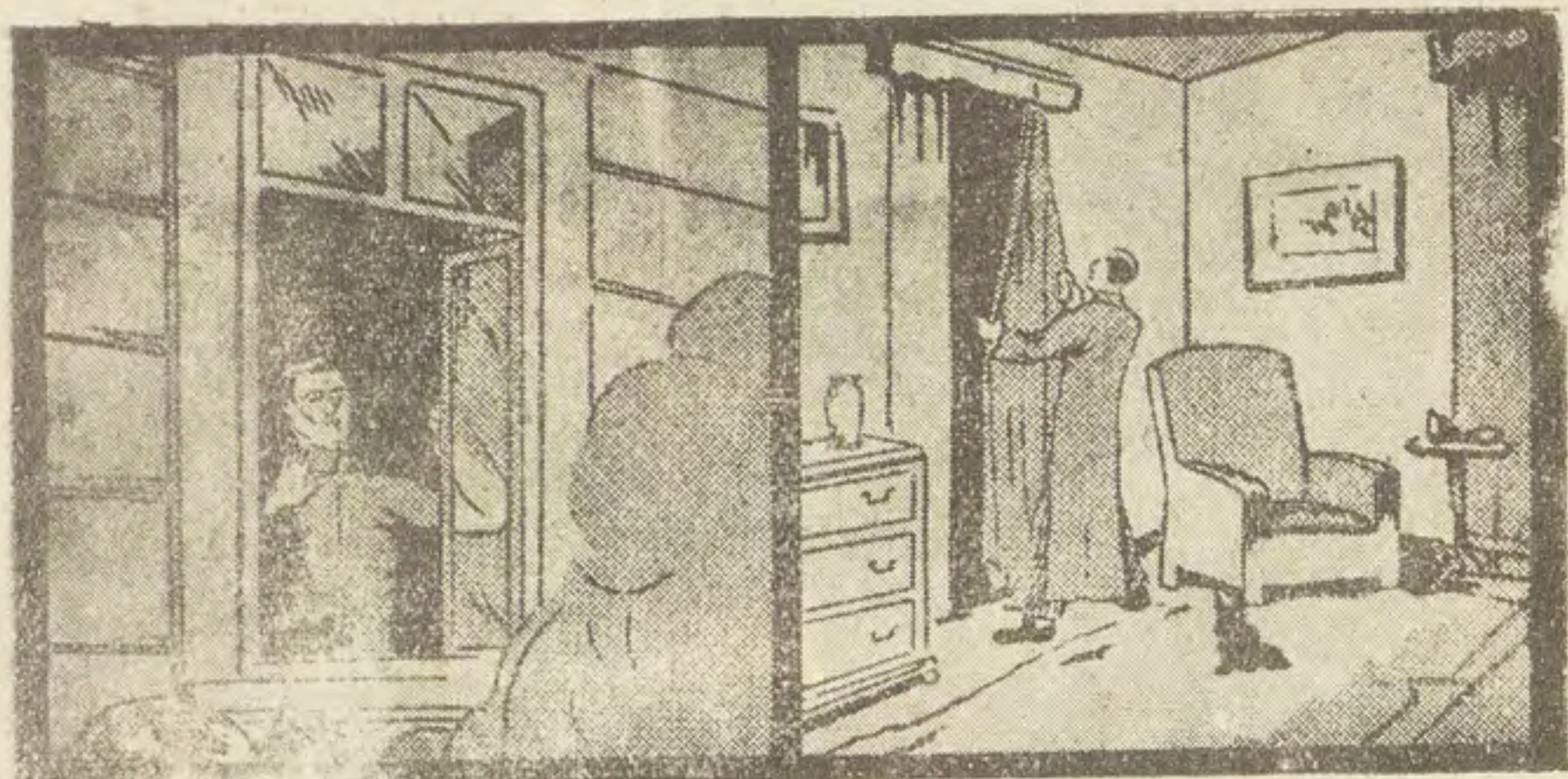
HITLER. — Mình bỏ nhà  
đi 20 năm, giờ phải trở  
về với tôi chứ.



# NẾU CÓ MÁY BAY GIẶC LIỀNG BƠM XUỐNG SAIGON

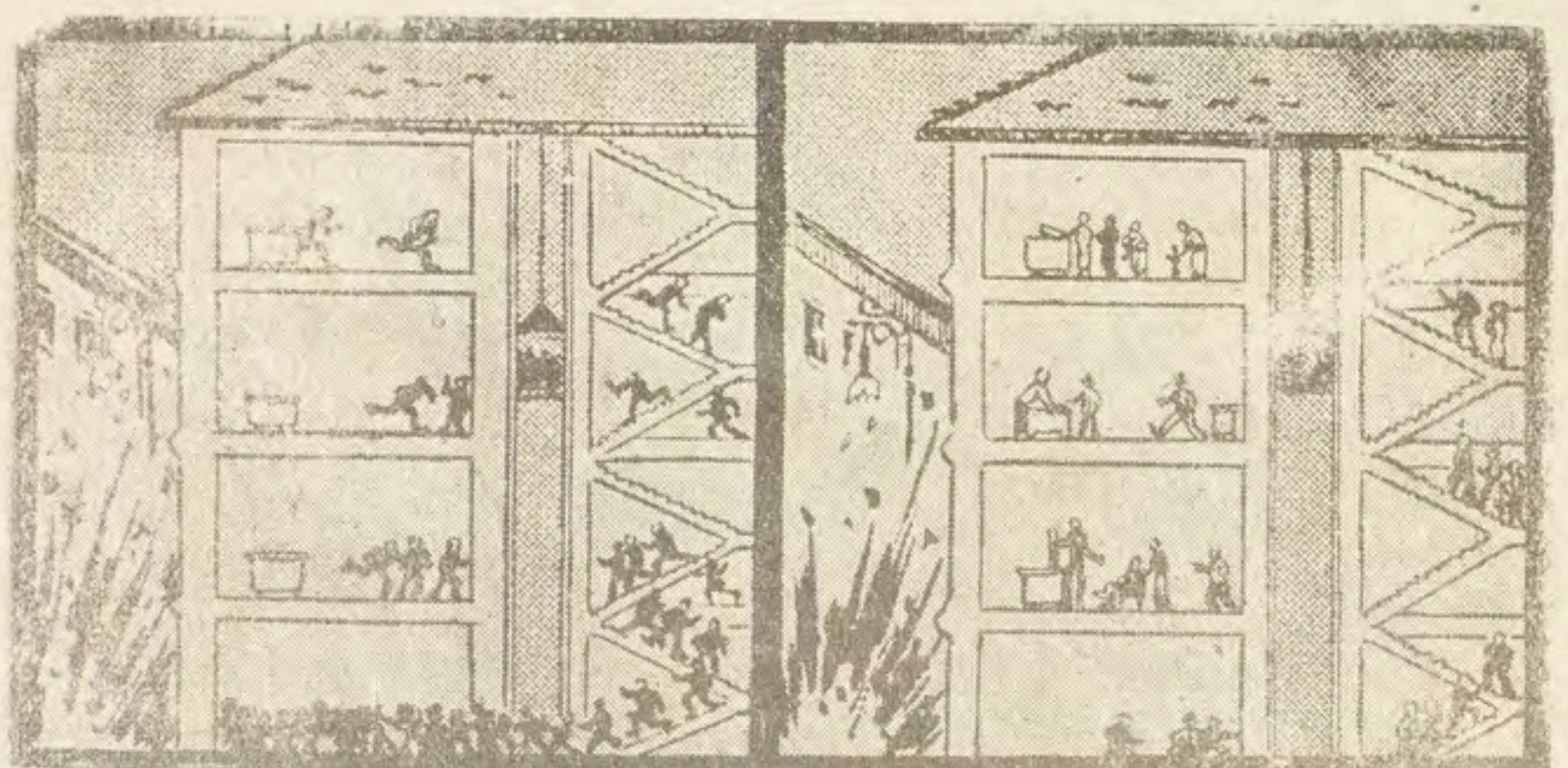


Không nên: Ta nên:



Mở cửa ô để đón ra ngoài, trong lúc máy bay giặc đang liệng bom xuống tung bùng, ấy là sự tự tử. Vì mở cửa đón ra như vậy, tức là đón rước lấy hơi độc - khí có lối vô giết mình.

TRÁI lại, lúc ấy ta phải nên đóng kín cửa sổ lại cho mau, lại còn phải lo kéo tấm màn để che kín thêm nữa. Trong nhà có lỗ hổng nào cũng nên bịt lại. Như vậy thì độc-khí không vô được.

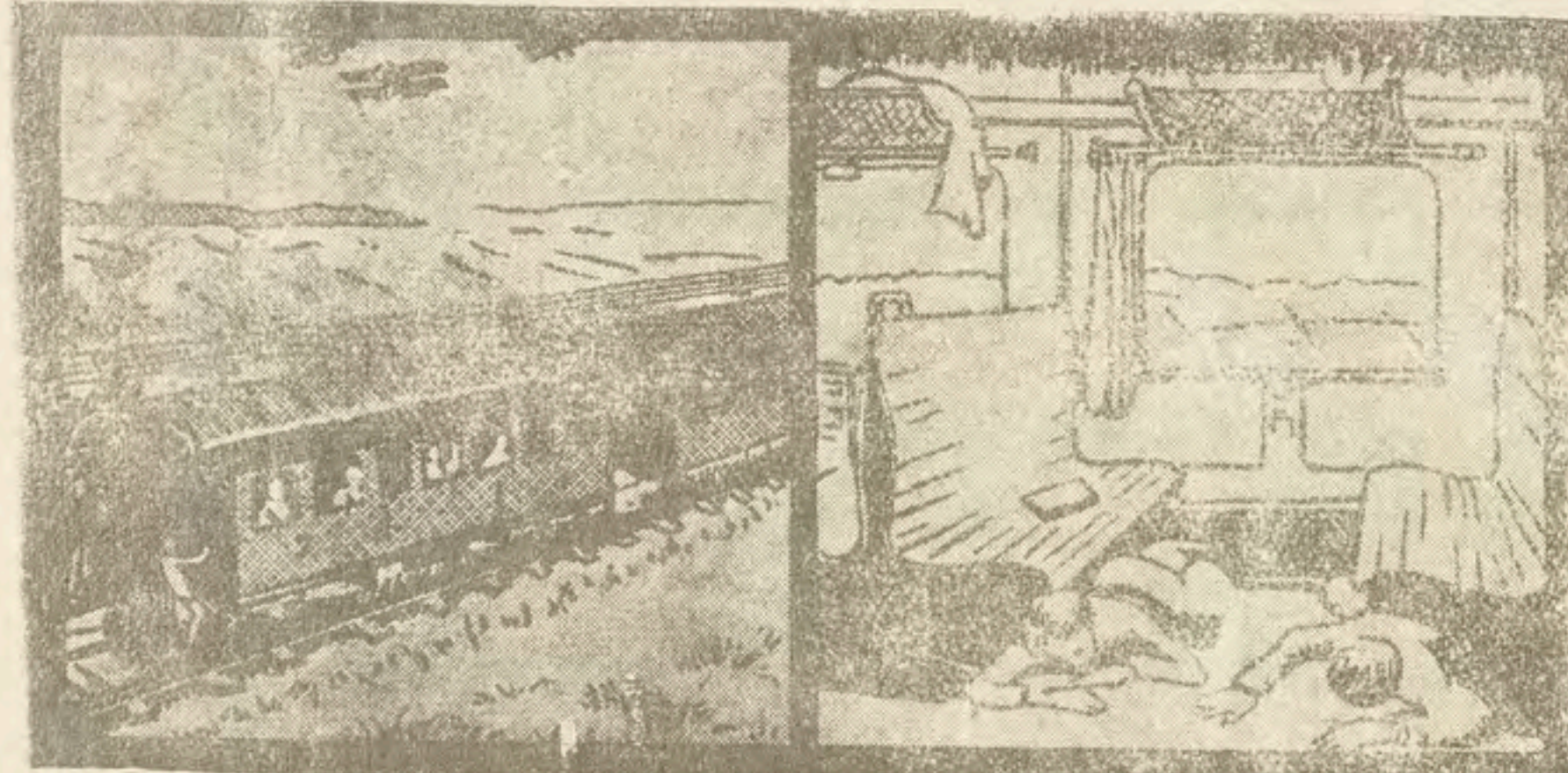


AC hang, các sở đang làm việc hay là nhà trường có học trò đang học cũng vậy, ai mà chết, lại có thể làm bia cho máy bay giặc ngó thấy mà thả bom xuống để trúng lắm.



LÚC đang đi đường mà gặp không-quân giặc đang bay tới tập kích, ai nấy cứ nên điềm tĩnh và mau lẹ tìm chỗ ẩn nấp ở quanh đầu đó thì hơn.

CHỖ có chen chúc lỗ nhỏ ngoài đường lúc ấy, hay là ngã rẽ lên xem. Vì trái bom nổ cách xa mình 30 thước cũng nguy cho mình được.



QUÂN giặc thường nhè xe lửa đang chạy mà thả bom, cốt phá hoại giao thông của ta, và lại chúng tưởng chắc xe lửa đang chở binh lính hay khí-giới trong đó cho nên bắn phá.

BỒI vậy, hành khách chớ có háo kỳ, thò đầu ra dòm mà khờ. Ta nên chun tuốt xuống dưới ghế băng mà ẩn nấp, mười phần có thể trông thấy tám phần may ra mình được bình an vô sự.

Professeur H. H. A. AMIL

Kính chúc chư-vị thân chủ Việt-nam năm mới hạnh phúc

## Ngày xuân nhân bạn Phong-tình

Xuân thiên xuân cả sơn hà,  
Nước non gấm vóc thật là đẹp xinh.  
Cố lời nhân bạn Phong-tình,  
Vương phải bình Lân trong minh không an.  
Tiểu rất, nóng buốt, bàng hoàng.  
Ra mủ, ra máu, xanh, vàng khổ thay.  
Nên liền uống Lẩu Shanghai,  
Bình nặng vài hộp phục hồi như xưa.  
Tin lòng khỏi sợ dây dưa,  
Lại dâng tuyết nọc, lại vừa khói kiêng.  
Ngày xuân khôi phục ưu phiền,  
Nó say đánh chén tình duyên càng nồng.  
Sanh con nối nghiệp tổ tông,  
Khỏi sợ trở lại tội lỗi quí thay.  
Trên đời có một không hai,  
Mình-Hoàng tổng-phát Shanghai Nam-kỳ.  
Phủ-nhận đường Paul Blanchy,  
314 nên ghi vào lòng.

Maison MINH-HOANG

314, rue P. Blanchy prolongée  
Saigon-Phunhuan

N.B. — Thuốc Shanghai có bán ở Saigon tại Xuân-Nga Bđ de la Somme, Nguyễn-thị-Kính, Cholon : Đỗ-phương-Quế. Giadinh : Trương-văn-Thái. Dakao : An-Thắng, Đức-Thắng và các nơi khác, Cần dùng nhiều đại-lý khắp các nơi.

Thuốc Phong-ngũ Shanghai hay nhứt, dùng thử sẽ thấy hiệu nghiệm liền. Các ngài thường khi ngứa ngăm ngoài da, trên kẽ tay, kê chơn mọc ra nhiều mụn trong bóng. Nơi mặt, lưng, ngực, ở cổ, hai bên bàn tay, thường nổi lên có giề mụn đỏ, bắt gãi làm trầy mặt, sần da. Lại còn những mụn bọc, mụn cám, lất, long ben, mại dai, ghẻ ngứa, mụn nhọt, nhức mỏi ở lắt léo tay chơn, hoặc đã mắc bệnh phong-tình nọc độc, làm cho lở, lầy, ngứa. Trẻ em, bị nổi mụn u nơi đầu, mặt, sanh nóng mình khó ở, hoặc bị sởi ăn lở cả da đầu, rụng hết tóc, hay đã bị di-truyền nọc độc phong-tình của cha mẹ sanh ra ghẻ chốc. Các bà mẹ sau khi thai sản, ngứa đầu, sanh gào, rụng tóc.

Một hộp giá 0p.60

## Thuốc ĐIỀU KINH trị bệnh kém huyết của đàn bà hiệu Nhân - Mai

Uống thuốc này vào máu huyết điều hòa, hết xây xẩm, mặt mày đỏ lại, kinh nguyệt đúng kỳ, ăn cơm ngon ngủ được nhiều. Đàn bà đau về chửa máu huyết đầu nặng thế nào, uống thuốc này được vui lòng lắm, quý bà sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi ve 0p.50. Khắp nơi có bán, các chỗ bán thuốc Nhân Mai đều có bán. Mua si lời nhiều do nơi Nguyễn-văn-Lượng Boite Postale n° 336 Saigon hoặc nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kính Chợ mới Saigon, hoặc các ga xe điện có bán. Mua lẻ do nơi các đại-lý.

## Thuốc HO BỒ PHÔI

hiệu Trái Nho giá 0p.15

Trị ho đại tài. Có bán khắp cả Đông-pháp, do nhà thuốc Nhân Mai phát hành.

## D<sup>R</sup> HỒ-TÁ-KHANH

### Một nhà đại-y-sư cho nhì-đông

CHỨNG tôi đã có dịp báo tin mừng cho đồng bào biết rằng ông đốc-tor Hồ-tá-Khanh mới ở bên tây về nước là một nhơn-tài y-khoa đặc-sắc.

Vừa mới về nước ông liền được cử ra Hanoi dự hội-nghị y-khoa các xứ nhiệt đới, gồm có những bực danh-y Âu-Mỹ và Nhật-bổn, Trung-quốc, Phi-luật-tân v. v. Sau đó ông trở về Saigon lập ra phòng khám-bệnh ở số 8 đường Colombert.



Chúng tôi thấy đốc-tor Hồ-tá-Khanh sẽ vô giúp việc cho nhì-trong nhà thương Lalung Bonnaire (chợ rẫy) để chuyên môn săn sóc ta. Lúc ở những trẻ con nghèo nàn. Ước vọng sao nhà đương cuộc sẽ giúp ông được thi đậu vô học thực-hành trong các nhà thương lớn, luôn luôn trực-tiếp với bệnh-nhơn, gọi là « interne des Hôpitaux », một sự khó khăn, vinh diệu, không phải ông đốc-tor nào cũng có.

được lãnh cai nhiệm-vụ rất trọng yếu, là chức giám-đốc Bệnh-viện (Chef de Clinique) của Y-khoa Đại-học-đường Marseille, nghĩa là ông đã được dự vào ngạch giáo-sư trong trường Đại-học đó.

Hiện thời Saigon là cả tây và nam, chỉ có mấy ông đốc-tor được mang cái vinh-hiệu « ancien interne des Hôpitaux », trong số ấy đốc-tor Khanh là một.

Đến như cái vinh-hiệu « Chef de Clinique », thì từ sau khi đốc-tor Phạm-hữu-Chí chẳng may qua đời, giờ khắp Đông-dương chỉ có một mình đốc-tor Hồ-tá-Khanh là người từng lãnh trọng-chức giám-đốc Bệnh-viện của một Đại-học-đường nước Pháp.

Lúc ở Tây, ông đã dạy nhiều học-sanh ở Y-khoa Đại-học-đường Marseille và rèn tập cho nhiều người thi đậu Externe và Interne des Hôpitaux. Hiện nay ông có nhiều môn-sanh để từ bên Pháp Saigon, đậu Interne des Hôpitaux, nhờ ông giáo-huấn.

Chúng tôi nghe tin rằng ông đốc-tor Hồ-tá-Khanh sẽ vô giúp việc cho nhì-trong nhà thương Lalung Bonnaire (chợ rẫy) để chuyên môn săn sóc ta. Lúc ở những trẻ con nghèo nàn. Ước vọng sao nhà đương cuộc sẽ giúp ông được thi đậu vô học thực-hành trong các nhà thương lớn, luôn luôn trực-tiếp với bệnh-nhơn, gọi là « interne des Hôpitaux », một sự khó khăn, vinh diệu, không phải ông đốc-tor nào cũng có.

### Hai cuốn sách có giá trị mới xuất bản

#### 1.— Tắt đèn của NGÔ-TẮT-TỔ giá 0p.30

Nếu ở cái xã-hội Việt-nam này mà ai cũng, khi một ai in một bóng, trông hoa đèn còn biết thẹn mình thì cuốn Tắt Đèn chưa đến nỗi phải ra đời. Ngay lúc thanh thiên bạch nhật mà còn có kẻ công nhiên làm những sự dâm ô, nửa là khi tối đèn tắt lửa cuốn Tắt Đèn này có thể nói là một cuốn phim tả-chân xã-hội, mà ở cái xã-hội Việt-nam, do tác-giả đã mắt thấy tai nghe viết ra. Mà viết cho câu văn chưa cay ý nhị, thì chỉ có ngòi bút của Ngô-tắt-Tổ mới xứng!

#### 2.— Làm đi của VŨ-TRỌNG-PHỤNG giá 0p.60

Tại sao con nhà tử tế cũng đi làm đi? Một câu hỏi không ai trả lời được, mà chỉ có cuốn Làm đi, mà Làm đi do vũ-trọng-Phụng viết sẽ trả lời được.

Cuốn Làm đi này có thể nói là một cuốn giáo-dục tiên-thuyết, nếu ngư-vi đọc nó muốn thật lòng nhận rõ.

Ở xa muốn mua cả 2 cuốn xin gửi 1p.00 cả cước, bằng có thơ cùng được, và để cho : Nhà in MAI-LINH Hanoi

## Nhà tiên tri Hanoi

ông Khánh-Sơn 36 Jambert Hanoi-Tonkin

Khôi coi chỉ tay, cần coi tên tuổi, tướng chữ mà thôi

Năm cũ sắp qua, bước sang năm mới!

Biết ngày xấu có qua, ngày vui có tới cùng ta chăng???

Đời ta ra sao? Ái-tình thế nào, công danh và con cái, mồ mã và đất cát.

Mọi sự ấy nên hỏi ngay ông thầy Khánh-Sơn ngoài Hanoi là một ông thầy đã từng coi cho vua cho chúa, cho các quan lớn, cho đủ hạng người.



Professeur KHÁNH SƠN

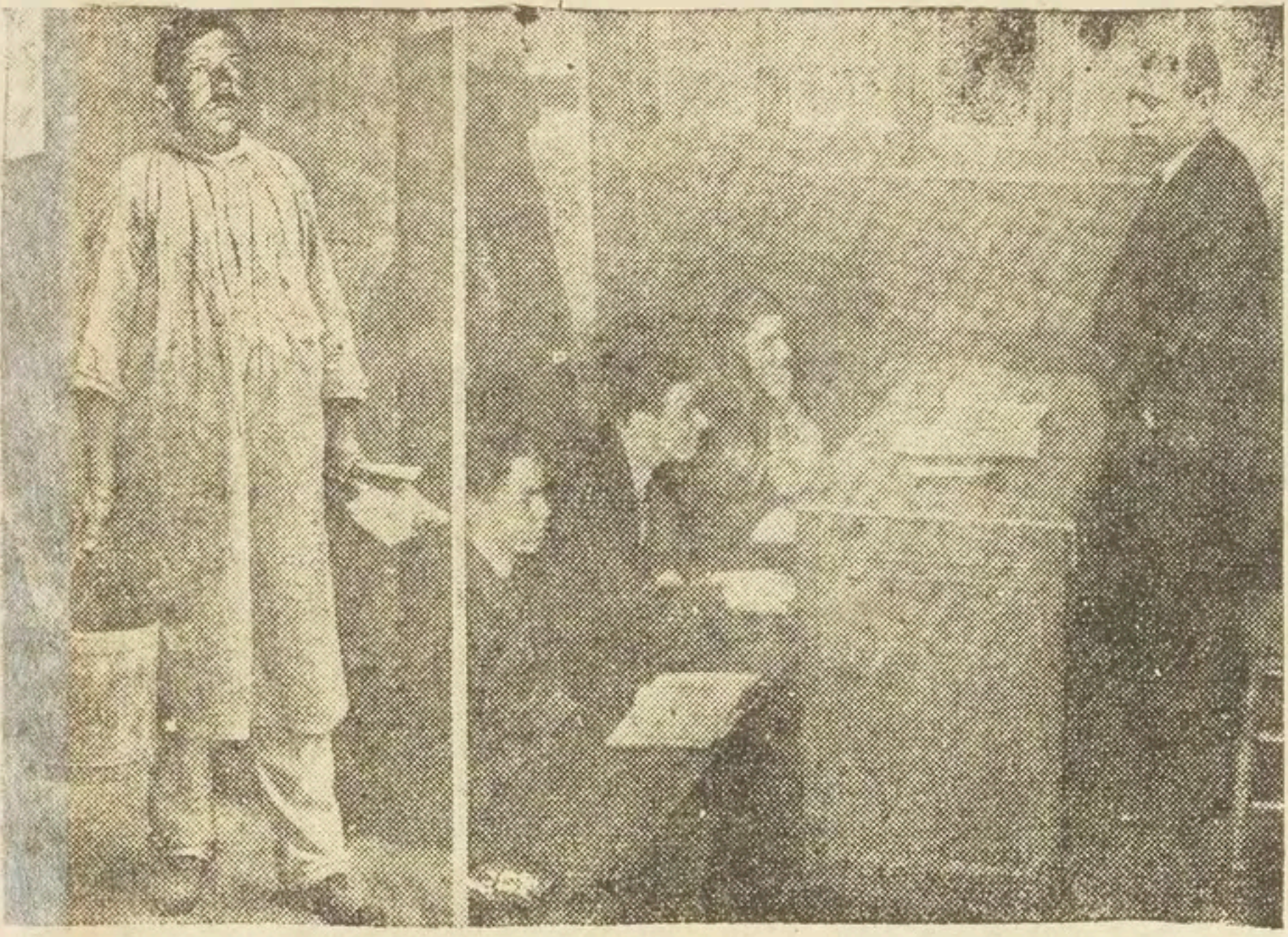
### Cách xem bói này

Nếu biết chữ thì ký tên, biên họ và tên tuổi, không cần ngày sanh. Nếu chẳng biết chữ thì nhờ ai biên tên họ rõ ràng và nhớ cho đúng tuổi mới được. Gửi 1p.00 làm tiền nhuận bút, và nếu 10 người coi liền thì có 8p.00. Nếu trả tiền bằng có thì cũng được, nhưng phải gửi thơ đảm bảo cho khỏi mất.

Tái bút. — Hữu xạ tự nhiên hương, bây giờ nhiều thầy, nhưng tôi chẳng cần nói quảng cáo khéo để tùy bà con chọn lựa thầy nào tùy ý.



## Trả lời câu đố «NEU NHU»



CÁC ngài ngó thấy hình này chắc đã biết rồi. Thật vậy, nếu như: HITLER cứ làm anh thợ sơn chớ đừng bày đặt ham mê chánh-trị, lập đảng Quốc-xã rồi lên cầm quyền Đức-quốc, hùng-thị Âu-châu.

Nếu như MUSSOLINI cứ làm một thầy giáo làng mãi như lúc 20 tuổi chớ đừng hoạt động cách-mạng là con đường dẫn và tới ghềnh thủy-tướng...

...thì thế-giới đã không có những việc xảy ra như ai nấy đã rõ và bây giờ thiên-hạ có thể ăn no ngủ khỏe, có lo gì chiến-tranh phát ra. Có phải vậy không, các ngài?

Một nơi  
sắp sửa  
nhuộm  
máu đào

## NGA, ĐỨC với BA-LAN SẼ ĐÁNH NHAU vì UKRAINE

NĂM nay, ngoài ra những rất cần dùng cho Đức để mở mang mỗi lo sanh chuyện phạm-vi kinh-tế về phía đông châu Âu, thành ra Hitler hăng hái chịu thuộc địa cũ, vì chiến-sự Hoa Nhứt kéo dài, người ta còn lo nội mùa xuân này hay tới tháng Septembre là trẻ, Âu-châu lại có cái nguy-cơ chiến-tranh vì việc Ukraine.

Chắc hẳn có nhiều độc-giả chưa rõ Ukraine là gì?

Nó là một khu đất riêng, một dân-tộc 40 hay 45 triệu, cùng nói một thứ tiếng, xưa kia vẫn có lịch-sử vẻ vang, nhưng mà gần đây bị những cường-lân bốn phía áp bức, chia xé bờ cõi họ. Chừng 30 hay 35 triệu người Ukraine thuộc về Nga, 6 hay 7 triệu thuộc Ba-lan, 500 ngàn ở trong đất gọi là Ukraine subcarpathique, tức là đất Tiệp-khắc cũ, sau hết tới 1 hay 2 triệu ở Ru-ma-ni.

Hai chục năm trời nay, dân-tộc Ukraine vịn vào chủ-nghĩa « dân-tộc tự-quyết » của tổng-thống Wilson mà vận - động độc - lập mãi không được. Nay họ thừa cơ Đức mạnh, cầu cứu Hitler ra tay giải thoát dùm họ. Sản trong đất Ukraine có nhiều thứ nguyên liệu thiên nhiên, như dầu hôi, lúa mì, súc-vật, làm sản đồi dào chứa chan, năm ngoái,



Bộ Tham-mưu Đức đã sắp đặt 25 tới 30 sư-đoàn binh-lực để làm công việc xâm lấn này.

Hễ Đức can thiệp vào việc Ukraine tức là phải đánh nhau với Ba-lan và Nga.

Trận Âu-châu đại-chiến sẽ vì việc Ukraine mà khởi ra năm nay, nếu người ta không có cách điều-định êm thấm như việc Tiệp-khắc cũ, làm sản đồi dào chứa chan, năm ngoái,

## Học nữ-công với trường thực-nghiệp TÂN-NỮ' HOC-DU'Ò'NG

N° 1, 2, 3, rue du Grand Couronné (gần ga Nancy) Chợ-quán

Chị em đều công nhận rằng học rất đáng tiền vì trường dạy kỹ lưỡng, thành thật, mau khéo giỏi về các khoa nữ-công: thêu, may, cắt, thắt ép, dệt, bánh, mứt, nấu ăn v.v., nhất là về các môn Bắc trắng, Bắc màu, Mứt bóng, Mứt trái cây, bóng đường nắn, bóng đường rế tất cả chị em cho là khéo hơn các nơi. Cô dạy thêm khoa nữ-công thực-nghiệp: làm fromage, savon, chế dầu thơm, phấn, son, đồ trang điểm phụ-nữ v.v... do một viên kỹ sư chuyên môn chăm nom.

Về khoa Pháp-văn có giáo-sư tốt nghiệp ở Đại-học-Đường Paris, tập nói và viết tiếng Lang-sa thông thạo theo thời thế học một năm thì rành. Khoa này chỉ để riêng cho các nữ-sinh-viên có học lực cỡ bằng sơ-học sắp lên, Hối thêm điều chi xin đính có trả lời.



Cô gái như một cánh hoa. Mới buổi sáng vừa khỏe khoang hương nhụy, mà đến chiều đã tàn tạ một đời.

Làm thân cô gái nên lo nghĩ đến lúc tàn hoa, mà lo sợ những ngày da nhẵn má cốp, bao nhiêu cái xinh tươi rực rỡ không thể trở về.

Đành rằng có son có phấn, làm cho cô trở lại với thời xuân, nhưng chỉ trong chốc lát bề ngoài.

Còn muốn cầm giữ mãi cái sắc đẹp thiên nhiên, muốn kéo lại những ngày trẻ trung quang đãng, muốn giữ mãi hạnh phúc bên mình, các bạn gái còn phải nhờ đến Bạch-yến-Hoàn của Phục-Hưng Y-Quán.

Chẳng những Bạch-yến-Roàn sẽ giúp các bạn gái được hồng hào, trẻ mãi, đẹp từ cái thờ thệt mà nó còn giữ kinh-nguyệt luôn luôn đúng ngày, mạnh khỏe, không đau vặt. Thuốc rất dễ uống giá mỗi hộp 1p.00.

Bảo chế tại:  
PHUC-HUNG-Y-QUAN  
Cholon

Trữ bán tại nhà thuốc Võ-dinh-Dần, 323, rue des Marins Cholon, 118, rue d'Espagne Saigon, 4, rue Ohier Phompenh.  
(Gởi C. Rembt. từ 2 hộp)

Nên mua mau kéo hết vì mới in lại lần thứ hai!

## HỌC TIẾNG PHÁP theo lối thực hành (Ecole pratique de Français)

Có những mục cần dùng cho hết thầy mọi người muốn luyện thêm tiếng Pháp. Những chữ khó đều giảng ra quốc ngữ để cho người biết ít tiếng Pháp học cũng được. Sách dày hơn 400 TRANG mà bán có 0p.80. Ở xa gởi 1p.00 (cả cước Recomd.) để cho: Nhà in MAI-LINH Hanoi.

Ở Saigon hỏi: MAI-LINH 120 Georges Guynemer (trước cửa tòa Tân đảo).

## AI HO?

Lúc này trời có hơi lạnh những người phổi yếu hay mắc chứng ho. Nếu qui vì có ai ho, nên dùng THUỐC HO bao sấp hiệu ÍCH-NGUON - ĐƯỜNG, danh tiếng hơn 60 năm; không có thứ nào bì kịp, vì nó trị đủ các chứng ho, đau ho lâu năm, hoặc đàn bà ho sảng hậu, trị lệ như thần, còn như mới ho, ho gió, thì uống một vài hườn thấy hết, dầm cam đoan.

Giá mỗi hườn 0p.15  
No a: Con nít, Phong, ban, cẹn, ọc sữa, ỉa nước, ho công, đau bụng, khóc đêm, lam kinh, v.v. thì dùng thứ CHÁU-PHÁCH-TÂN, hiệu ÍCH-NGUON-ĐƯỜNG, công hiệu cấp kỳ. Giá mỗi ve 0p.20. Các tiệm thuốc Bạc đều có bán.

Tổng phát hành: 95 Phú-nhuân-Saigon.

## HAI HỘI BANH HOA-NHỰT

VẪN CÒN ĐANG ĐÁ NHAU DỮ

BÀ con ta chỉ thấy tài của đội banh Nam-hoa, tưởng dân bên Tàu chỉ có đội túc - cầu ấy giỏi nhứt. Kỳ thiệt, Trung-quốc có một đội banh cụp - lạc gấp trăm, mấy lâu nay vẫn đá với một đội tuyển-thủ số 1 của Nhựt mà chưa phân thắng phụ.

Đội banh Trung - quốc gồm có những chiến tướng sau này:

THỦ THÀNH: Lâm Sum

HẬU TẬP: Mao Trạch Đông.

Phùng ngọc Tường

TRUNG ƯƠNG: Trần Thành,

Bạch sung Hi,

Vương toàn Tự

TIỀN ĐẠO: Châu Đức, Diêm

tích Sơn, Trương

giới Thạch, Lý tôn

Nhơn, và Trương

phát Khuê.

## Mặc đầu hội tuyển Tàu đá thua 5-0

biết bao nhiêu mà có được dự vào ê-kíp trên này đâu.

Đội tuyển-thủ của Nhựt như vậy:

THỦ-THÀNH: Binh-Chiêu

HẬU-ẬP: Hoang-mộc trình-

phu, Vũ-viên nhứt

thành

TRUNG-ƯƠNG: Thục-diên Khiêm-

Cát, Mễ-nội Quang

chánh, Bôn-trang-

Phồn

TIỀN-ĐẠO: Thổ-phi - nguyên,

Tự-nội Thọ-nhứt,

Bản - viên, Sơn-

diên, An - đẳng.



DIÊM ÍCH-SƠN

Ta coi những chiến - tướng đã nổi danh quốc - tế như hạng Lý huê Đường, Tôn-cầm-Thuận giỏi tôi sẽ thông tin cho bạn đọc biết.

## Cần kíp cho ai mắc bệnh ho lao

Nguyễn văn một bức thơ

Monsieur Lê-văn-Hành, đốc-phủ en retraite Phú-nhuận Saigon à Monsieur Trịnh-văn-Hào, Directeur Ecole Villa n° 110 rue Vassoigne Tân-dinh Saigon

Kính ông. - Tôi có đứa con mắc bệnh lao lâu ngày uống đủ thứ thuốc không hết, chỉ nhờ 3 hộp thuốc gia-truyền của Trịnh-hải-Long (nội tổ ông) mà hôm nay bệnh ho nó đã tuyệt. Thật rõ ràng là một phương thuốc hết sức hay. Tôi xin lấy danh dự mà đảm bảo và xin giới-thiệu cho ai mang bệnh nguy hiểm ấy nên mua dùng, khỏi lo tiền mất bệnh còn. LÊ-VĂN-THÀNH Secrétaire particulier du Gouverneur Général Pasquier đốc-phủ en retraite à Phú-nhuận Saigon.

Mỗi hộp giá 3p.50 (uống nhiều ngày). Ở xa gởi mandat mua thuốc cho ông đốc-học Trịnh-văn-Hào theo địa chỉ trên đây.

## Ai muốn đi Lèo hạ Paksé và Paksong

Ngày đi 6 mars 1939 1er Avril 5 giờ sáng đi chiều nghỉ tại Strung-Treng

7 - 2 - 6 - sáng đi viếng Vô-môn rồi đi Paksé

8 - 3 - 7 - sáng đi Paksong về nghỉ Strung-Treng

9 - 4 - 6 - sáng về Kratié rồi về Saigon

Đi xe autocar, ở Bungalow ăn cơm A. nam có rượu 35p.

Ai muốn đi xem Lèo hạ Paksé Paksong

Savanakhet và Thakhet

Ngày đi 7 Mars 1939 2 Avril 5 giờ sáng đi chiều nghỉ tại Strung-Treng

8 - 3 - 6 - sáng ghé viếng Vô-môn rồi đi Paksong về nghỉ tại Paksé

9 - 4 - 6 - giờ sáng đi Savanakhet và Thakhet

10 - 5 - 6 - sáng về Savanakhet và Paksé

11 - 6 - 6 - sáng về ghé Tam-cấp về nghỉ tại Strung-Treng

12 - 7 - 6 - sáng về Kratié và Saigon.

Đi xe Limousine ở Bungalow ăn cơm Annam có rượu 60p 00.

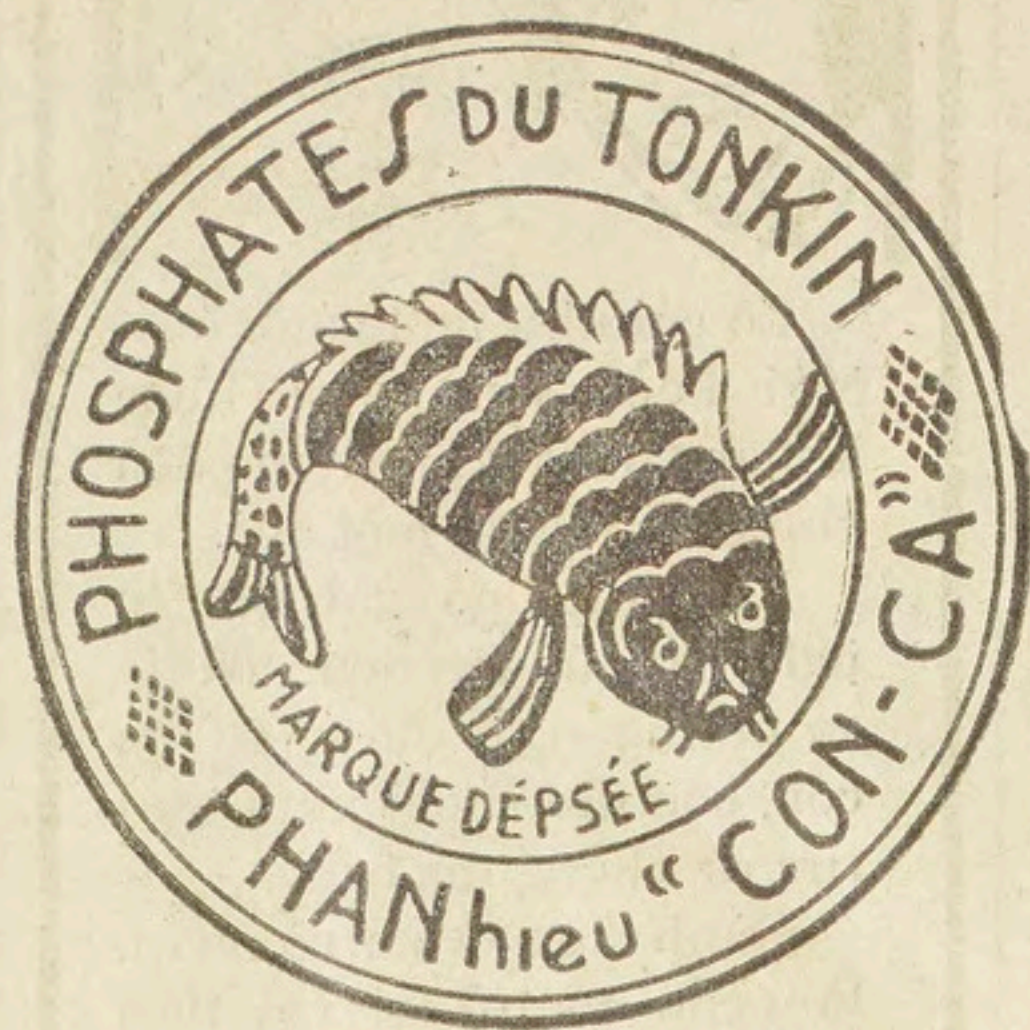
Xứ Lèo là xứ đáng cho quý ông quý bà đến xem, nhứt là Vô-môn Tam-cấp và Paksong là nơi thắng cảnh, xem rồi muốn trở lại. Xưa nay ai cũng tưởng xứ Lèo là một xứ xa xôi ngàn dặm, ngày nay rõ lại là xứ lên xuống rất dễ dàng, đất đai phì nhiêu, dân tình hiền hậu, phong thổ mát mẻ, chớ chẳng phải là nơi nguồn cao nước độc như trí tưởng của phần đông, ai muốn lập nghiệp nên lên xứ Lèo khẩn đất trồng cà-phe thì nguồn lợi chẳng nhỏ. Xin ghi tên trước 5 ngày và gởi theo 10p.

Xin đem theo đồ lạnh và giấy căn cước.

NGUYỄN-KHẮC-NGUÔNG

98 rue Lagrandière - Saigon





**H**ỎI QUÝ NÔNG-GIA  
**H**ỎI QUÝ ÔNG ĐIỀN-CHỦ

Quý ngài nên dùng phân tro tẩy hiệu

**“ CON CÁ ”**

(PHOSPHATES DU TONKIN)

Phân tốt giá rẻ

Phân rất hấp đất bền xứ

Quý ngài nên hỏi tại Đại-lý của hãng

**NGÔ - TÂN - BỬ'U**

*Agent exclusif de la*

**SOCIÉTÉ NOUVELLE DES PHOSPHATES DU TONKIN**

**N° 18, Quai de la Marne**

**SAIGON**



# Xa nhau hôm Tết...

Huế, 7 Juillet 1938.

Em Trang,

Một truyện ngắn mới... của THÚC-TÊ

**N**ẾU đàn bà các em mà hiểu được rằng trong một cuộc tình duyên, hề mỗi lần dứt bỏ thì người đàn ông bao giờ cũng tìm lại được cái thanh thoi cho tâm hồn, ắt hẳn các em hơi tàn lạn chau : lúc muốn vậy, khi muốn khác. Lúc ban đầu, anh cũng không tin rằng chúng ta lại có thể biệt ly nhau được. Nhưng cuối cùng, suy nghĩ cạn, anh cho là chuyện thực-tại, nên chẳng nài nỉ làm gì. Mà nài nỉ làm gì ? Có lẽ em đã tưởng rằng lần này cũng như mấy lần trước, anh sẽ đồng vai trò thất vọng để van lơn em, cầu khẩn em một cách thiết tha. Ai lại đi quí lạy trước một tấm tình không ngành lại !

« Anh viết mảnh giấy này cho em ở cái bar mà đứng ở đằng trước nhìn ra có thể thấy cửa sổ nhà em được. Em còn nhớ cái bar ấy nó vẫn trống trải, ít người. Hồi này, lúc mới vào, thấy anh xách va-ly ở tay, bà chủ ngạc nhiên hỏi :

— « Thấy đi đâu xa à ? »

« Có lẽ do mặt anh lúc ấy đầy vẻ buồn, nên bà chủ tình đời ấy đoán được rằng giữa đôi ta đã có chuyện gì rồi đó... »

« Ngày lúc ấy thì Lan đến. Lan, người con gái lãng mạn không bao giờ vui ấy mà ! Chỉ chàng ấy lại vô tình hỏi thăm em. Nhưng anh chẳng buồn kể gì cho nàng hay biết cả.

« Nàng ngồi vào bàn anh, làm cho anh phải ngừng viết.

— Còn anh ra thế nào ? Nàng hỏi.

— Vẫn như thường, còn em ?

— Ôi ! Nào có gì lạ đâu anh !

Rồi, đột nhiên, Lan hẳn học :

— Ôi ! Đàn ông, toàn là đồ khốn nạn cả !

Anh bất bình nên trả lời lại :

— Sự ấy có thể lắm. Nhưng họ sợ dĩ thế, chính vì đàn bà đã làm họ trở nên như thế, chớ có gì đâu.

« Rồi, Trang ơi ! Anh bỗng nghĩ đến em, đến cái đôi mắt của em, mà ngày nào, còn say đắm em, anh chỉ như hồn đàn chạy róc rách trong cái bàn quay tùy theo ý muốn của em. Nhưng nay, cũng may mà sự thế đã đổi khác. Lan thấy anh coi bộ bận công chuyện, nên đứng lên bắt tay anh, uể oải đi ra cửa. Anh thoáng qua cái ý muốn đưa nàng đến Lido nhảy chơi, nhưng sự ao ước ấy bỗng tan liền. Vì anh nghĩ đến Trang và muốn rằng bắt đầu cái đêm này, chúng ta thôi nhau, ít ra anh cũng phải nên trọng tự do của anh và nên lợi dụng ngay cái tự do ấy để nghỉ ngơi cho khỏe xác.

« Người đời họ yêu nhau là vì hạnh phúc của nhau. Trang với anh, không phải vậy. Giữa chúng ta không hề thoáng có bóng của những câu chuyện tiền bạc, anh có cuộc đời của anh, Trang có của Trang. Nhưng em đã làm cho anh trở nên một đứa si mê. Bây giờ nghĩ đến « cái tôi » ấy, anh buồn cười quá đi. em Trang à, Ừ, sao lại thế nhỉ ? Thì hồi ấy, anh có khác gì một đứa trẻ con xấu nết ở đâu ?

« Tuy vậy, nay anh cũng chẳng kể lớn gì ! Trong bữa mừng bà Tết này, đương lúc pháo nổ rang ở đằng phố xa và ngay ở cái « bar » này, mùi hương nồng cũng đương còn lảng vảng chưa muốn đi, thì sao anh lại không lợi dụng ngay cái sự sống mới bắt đầu rạo rực anh để vui chơi, mà lại cặm cụi, ngồi vạch den những tương giấy trắng ?

« Sao trong lúc mùa chưa ngả bóng, anh lại không chạy ngay ra ngoài khoảng rộng để đuổi bắt một cánh bướm xinh tươi ? Hay thế này này : băng qua con đường nhựa và đến bên nhà... em, gõ ba tiếng vào hai cánh cửa đã đóng chặt kia. Chắc em sẽ vội và ra mở tức thời. Em đừng có nói rằng vì lòng tự ái mà em sẽ giả vờ nín lặng. Không. Anh biết lắm : em sẽ mở cửa anh vô, để anh trở lại làm gã si mê và lại để cho em sai khiến tùy theo ý thích. Anh ra đứng ở ngưỡng cửa ngó sang. Cửa sổ em còn sáng. Sao em chưa đi ngủ cho khoẻ ? Em đương bận làm gì đó ? Xé tất cả những bút tích của anh hay sung sướng đọc lại từng bức thơ tình ? Nhưng để làm gì ? Bức thơ này sẽ tính toán với em những số sách cuối cùng vì ngày đưa đám của ái-tình chúng ta, anh đã định giờ định khác.

« Dầu sao, trong thâm tâm anh, anh cũng muốn cho em thanh thoi sung sướng. Giờ phút này, anh không tiếc nuôi, cũng chẳng oán hận vì một lẽ gì. Bà chủ, thừa lúc anh đi ra, đã đặt vào đĩa hát bản « Si tu reviens » bản « Tango » mà Trang hằng ưa. Máy cũ hát, đương lúc anh cứ nói với em những lời cuối cùng trên mặt giấy.

...Me donneras-tu la raison,  
Pour laquelle tu t'en allas.

Je sais trop bien,

Que tous les mots ne prouvent rien...

« Phải rồi, chúng ta chia tay nhau là phải. Độc-bình bao lần đã rạn và bao phen đã phải hàn lại thì cũng nên cho nó vỡ tan đi một cái xem sao. Lưu luyến mà làm gì nữa cho mai sau này càng ân hận chẳng có thể người.

« Chúng ta, ít ra cũng có đôi chút thông minh, thì với chuyện gì lại không ngăn trước một mối họa nó hăm he ở biên-thùy của tình ái ?

...Tu m'écrits que tu délores,  
Toutes les erreurs d'autrefois  
Tu dis que tu m'aimes encore  
Et que ce soir tu reviendras chez moi...

« Đó chỉ là những câu hát. Chớ làm sao anh lại có thể trở về. Anh quá quyết tâm rồi và chắc không thứ gì có thể làm cho anh đổi ý. Đời không thể bắt chước nghệ thuật như Oscar Wilde (mà có lần anh nói với em) đã tin tưởng.

« Bây giờ, anh hẳn lại nói tới... em. Anh vẫn quí em, cho đến cái phút này cũng còn quí như thường vì tuy em thuộc hạng lan bạc kỹ hồ, mà em lại có tâm hồn kỹ lạ. Em biết hiểu, em biết cảm. Và lại em cũng chẳng có nết xấu gì. Em sợ dĩ thường đối anh, là chỉ vì em muốn anh cũng quí quí hơn lên và làm cho anh ghen là em cũng chỉ có ý tăng cái nhiệt-độ ước muốn của anh lên thôi vậy.

« Dầu sao nữa, đối với em, với quãng đời chênh choang men nồng mà anh với Trang đã cùng nhau mấy năm trời nay chung nháp, thì những kỷ niệm trong sáng ấy, suốt đời anh khó mà lãng quên. Lòng sợ sệt rằng một ngày kia anh bỏ em không ngờ đã làm tan vỡ tấm tình ta. Ngày mai, nếu trông ra nắng nhuộm trên đầu cây, anh hẳn sẽ ngậm ngùi lắm lắm. Mỗi sợ ấy làm cho em không tự chủ được nữa. Rồi em đâm ra phản trả, phản trả một cách hẳn học, nhưng sự ấy đã chẳng làm cho anh buồn thì chớ, mà chỉ làm cho anh buồn cười. Em tức tối, em oán hận và lòng sợ sệt của em càng tăng lên.

Đến bây giờ thì thôi, em khỏi phải sợ gì nữa. Con chim trời, vì em không khéo giữ đã vỗ cánh bay đến một chân mây khác mà nó tin rằng sẽ có nhạc - hương, có những tình nồng say, dịu ngọt hơn ở nơi chốn cũ.

« Trang ơi ! Người tình xưa yêu quí của anh ơi ! Sao anh lại viết những lời lẽ ngông cuồng này cho em làm chi ! Em, mà bây giờ bỗng dưng đã chết hẳn trong đời anh và trong lòng anh ấy ! Sao ta lại bởi chỉ trong đồng tro tàn của kỷ vãng. Từ đây, nếu trên đường đời của anh có hình ảnh của em đi qua thì ẽ, anh cũng chẳng nhận được nữa rồi !

« Nhưng sao ta lại chẳng biệt ly nhau một cách êm thấm hơn. Nào chúng ta có phải hạng người thường tình đâu ! Chúng ta sở dĩ phải rời nhau là vì biết rằng có sống với nhau chẳng nửa thì chẳng qua cũng chỉ để kéo dài đau khổ thêm ra nữa mà thôi. Vì em vô tình đã phá hoại duyên nợ của lứa đôi ta mà em không biết.

« Thôi cuộc đời đã thế thì em đành chịu vậy. Có lẽ bây giờ nằm trên giường, nhìn ngọn đèn khi, em đương tưởng nhớ đến anh và tiếc nuôi sao lại cho anh đến phải dứt áo ra đi. Nhưng thương tiếc mà làm gì ! Có cuộc phân ly nào là không đau đớn ?

« Đời anh, anh chưa yêu một người đàn bà nào cho bằng em cả. Nhìn nhận cái chỗ ấy rồi em nên lấy làm tự hào đi. Ngày mai nếu gặp được một người đàn ông nào khác, có thể yêu em hơn anh đã yêu em, thì em sẽ cho anh biết để anh thành thiệt vui mừng. Còn riêng anh, thì em đừng nhọc lòng bận đến. Ở giữa ngã tư của đường đời, anh đã gặp em và anh lại đã bỏ ra đi thì rồi đây, đàn bà hết còn làm cho anh nhìn tới nữa. Tin hay không tin là quyền ở em.

« Hồi này anh đã nói rằng anh không tiếc nuôi, cũng chẳng oán hận vì một lẽ gì. Nhưng bây giờ, dường như anh không nghĩ thế nữa.

« Mà thôi, anh cứ để tên em vào phong bì, rồi gấn cò, dán lại và vui vẻ xin bà chủ tình tiên. Anh đã thấy mình lửng lơ như xác vạ-ly đi ngoài đường vắng, dầm chân lên xác pháo đã khóc xuân đi. Ngày mai nhận được thư này thì anh đã vùn vụt ngoài ngàn dặm, thẳng tiến về miền Bassac xa xa.

« Nhưng bây giờ lên xe kéo, anh phải nghiêng rằng lại để cho xe cứ kéo về phía nhà ga và để khỏi biếu nó quay về nhà em, gõ cửa.

« Thôi Trang ơi ! Geod Bye ! Em ngủ yên đi nhé »

Anh của em : CHÁU

Người chép : THÚC-TÊ



Mời lại

## Dĩa BÉKA 1939

J. KIELMEIR  
72, Mac-Mahon Saigon

### CUNG CHUC TAN NIEN

Cung chuc tân niên

Pharmacie NGUYỄN-VĂN-CAO

Nhà tổng phát-hành rượu bổ máu bổ

FORTONIC

## + Docteur LÊ-VĂN QUYỀN +

Diplômé de Médecine Coloniale Diplômé en Dermato-Vénérologie  
de l'Hôpital Saint Louis (Paris) Ancien externe de Stomatologie  
et Mme Marie QUYỀN

Diplôme d'Infirmière et Diplôme de Puériculture de l'Université de Bordeaux

33, Colonel Grimaud (Sau ga xe điện Cuniac Saigon-Cholon)

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NÍT

Có phòng riêng để trị bệnh con nít và đàn bà sau khi sanh  
sống (đau tử cung) đau bụng dài v.v.. do tay Mme Marie  
QUYỀN săn sóc. Chuyên-trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh  
phong-tình các thứ. Có trị bệnh trong miệng và răng.

GIỜ KHÁM BỆNH : Sáng mai : 8 giờ đến 12 giờ — Chiều :  
4 giờ đến 7 giờ. Chứa-nhứt và lễ : 8 giờ đến 11 giờ.

Trong giờ nghỉ muốn rước gấp, xin đến số 8 đường  
Jean Monlau



Chuyên trị các chứng bệnh thuộc về thần-kinh như là : tay rung, trong cơn  
chỗ núp, sâu cảm, hay giận hờn lạnh tim không chừng đời hay rầy rà quạo  
quạo. Ban đêm hay thao thức, toàn tỉnh mơ-màng nhưng chuyên đau đầu  
Trị những chứng hay nhức gân ban đêm, giật tay chơn trong khi ngủ, mồ  
mê trong lúc trở mình.

Nhưng người toi ngày làm lụng mệt nhọc, hoặc ngồi lâu, hoặc đi xa, hoặc  
làm việc nặng trĩu nếu đem nằm xuống thì bất oải, đau nhức từ chỗ, không  
ngủ yên, uống KIM-TINH-DON này tuyệt nhưu nghiệm. Ngủ được ngon, mà  
sáng ngày được tươi tỉnh vui vẻ. Những người có bệnh nhức đầu đồng uống  
vài ve nết tuyệt. Nhức đầu thường, uống một ve thì hết hẳn. Đàn bà có  
thai, mỗi mẹ đau nhức, uống KIM-TINH-DON hay lắm. Khi nằm chơ trong  
mình rêm đau uống một ve thì được êm ái ngủ yên. Giá mỗi ve : 0p.25

Nhà thuốc VÔ-BÌNH-DẪN

323 Marine Cholon  
118 Espagne Saigon  
4 Ohier P. Penh.



## Rượu đại-bổ Thanh-Yên J. MARIANI

Rượu khai vị ngon nhưt, chuyên trị nhưt  
mỏi, tê bại, đau lưng, mệt nhọc, tỷ vị yếu,  
mất ngủ, mất máu v.v... và dùng trong  
họ ngày Tết rất thích hợp. Muốn mua hỏi tại

**M. J. Mariani**  
22, Testard - Saigon  
Téléphone: 21.639



## TIỆM HÌNH Artista Photo

74, Boulevard Bonnard - Saigon  
TÉLÉPHONE : 21.859

Là tiệm hình có danh tiếng lâu nay

## Bán máy xay lúa gạo

Trừ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ  
phụ thuộc như: bàn găng, cối lức, cối trắng, cối chà có  
quạt hút mát gạo, xa gió, bàn đảo, bù đai v.v... Đại-lý  
nhiều hiệu máy chạy dầu cặn, máy ch. m. trấu và đã ráp  
nhiều nhà máy được kết quả mỹ mĩ.

ÉTABLISSEMENTS  
21, BD GALLIENI  
(TÉL. N° 21.058) SAIGON

**TRẦN-VĂN-HANH**

## MỘT NHƠN TÀI CHUYÊN MÔN + TRỊ BỆNH HO LAO +

Ông / RẦN QUANG-MINH ở Cây-queo

Tôi là người Ấn-độ, lâu nay không tin dùng thuốc Annam.  
Gần đây tôi có nghe nhiều người đồn thuốc ho lao và đau tim của  
thầy Trần-quang-Minh, nhà số 45 bis, Route Communale n° 21 : ngã  
từ Cây-queo Giadinh, ngang sân banh Bình-hóa rất hay. Vợ tôi tới  
mua rồi ép tôi uống, không dè nội đêm đó tôi bớt ho, bớt mệt, hết  
nóng ngực, tôi uống không đầy nửa tháng mà đàm đặc và nước nhọt  
vướng cổ hết đứt. Sau tôi lại chỉ cho người bạn đồng hương là  
M. A. Pacha buôn bán vải ở đường Tổng-đốc-Phương Cholon uống  
về bệnh lao cũng hết tuyệt. Tôi thấy phương thuốc Ho Lao của người  
Annam sao hay quý, nên để vào đây mà khen ngợi thật tình.

**A. Abdoul Gafar**

Bán hết xoắn mới và hộp đá, hộp Simili v.v..  
N° 10 RUELLÉ FRÈRES LOUIS - SAIGON

## MỘT CUỐN SÁCH CÓ ÍCH CHO HẾT THẦY CÁCH HỌC-SINH BẬC TIỂU-HỌC (PRIMAIRE) LE PARTICIPE à l'aide d'exemples

do ông Nguyễn-v-Cảnh trường giáo trưởng kiêm-bị Tiên-yên soạn  
Ai đã học tiếng Pháp cũng đã rõ những chữ Participe thật  
khó viết. Nay ông giáo Cảnh soạn lại thành sách có mẹo luật  
lại thêm thí dụ cho dễ hiểu, thật là từ xưa tới nay chưa có một  
cuốn sách nào tốt bằng. Mỗi cuốn 0p.12, ở xa gởi 15 xu timbre  
cho nhà in Mai-linh Hanoi.

Ở Saigon hỏi tiệm Mai-linh 120 G. Guynemer (trước cửa tòa  
Tân-đảo).

## CHUYÊN TRỊ BỆNH TRẺ NHỎ

## + DOCTEUR HỒ-tá-Khanh +

Ancien Interne des Hôpitaux  
Ancien chef de Clinique  
à la Faculté de Médecine de Marseille

GIỜ KHÁM BỆNH : Từ 3 giờ đến 6 giờ chiều,

(Góc đường Colbert số 8 và Pellerin số 105)

TÉL. : 20 369

## CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM dễ chữa

## BỆNH GIANG-MAI bằng thuốc bánh SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL trác có  
ba thần hiệu đã thí nghiệm  
về Bệnh Giang-Mai, thuốc  
SIGMARGYL này chữa ngay  
ở máu và ở các nơi bệnh  
chứng tổn-thương, cả các thời-  
kỳ của bệnh Giang-Mai. Không  
quan ngại gì, không tổn-hại  
gì đến tí gì, thuốc này là một  
thứ thuốc trác hay, có các tay  
thầy thuốc chuyên-môn chứng-  
thực và lại có công-hiệu :

## THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại

LABORATOIRE CHIMIOTHERAPIQUE  
số 2, Place du Théâtre Français, PARIS

Thuốc SIGMARGYL bán tại các  
hàng bảo-chế tây ở thuốc-địa.

PROFESSEUR

## H.H. A. AMIL

N° 164 rue Mac-Mahon - Saigon

Tôi kính tặng ít hàng cho ông  
giáo-sư H.H. A. AMIL vì tôi có  
đến coi chỉ tay với ông. Ông đoán  
những việc rồi đúng với việc  
trông lại chẳng sai một mảy nào.  
Nên tôi tặng ít hàng rất đẹp ơn  
ông, và xin giới thiệu chư quý vị  
chiều có.

Mytho, le 11 Novembre 1938  
HUONG GIAO

## Giúp người lành phước

Thuốc gia-truyền của danh-y  
chuyên-môn đã cứu được cả  
muôn người, bệnh ho lao, ho  
khạc ra đàm trắng, xanh, vàng,  
ho khức khặc, ra máu, đã dùng  
đủ thuốc Tây-Nam không hết,  
mau viết thư kèm mandat cho  
M. TRINH-VĂN-TU Ancien Ins-  
tituteur à Hiệp đức MYTHO số  
có thuốc uống lành bệnh.  
Có thuốc 5 đồng và thứ 3p.80

## Công nhận thuốc thật hay là Phong ngu'a Shanghai (sô' 2)

Chuyên trị các chứng bệnh ngoài  
da và lọc máu ra tốt. Các ngài  
thường sanh ra ngứa, gãi nổi mụn  
có dề, sẵn sượng có mụn trong  
bóng, mọc ở mặt, lưng, ngực, cổ,  
tay chơn, bàn tay, hoặc có mụn  
bọc, mụn cám, lác, long ben, mại  
đay, ghẻ ngứa, lở phỏng, mụn nhọt,  
hay hồng sung tê nhưt vì phong-  
độc sanh ra mau dùng thử thấy  
hiệu nghiệm chắc chắn, thật vậy.  
Một hộp giá 0p.60

Bán C. Rembt 2 hộp trở lên

Tổng phát hành:

Maison MINH-HOANG

314 Rue Paul Blanchy Prolongée  
SAIGON - PHUNHUAN

N.B. - Saigon bán đủ thuốc tại  
Xuân-Nga, Ng-thị-Kính, Hanoi :  
Vinh-Tiên rue Neyret, Soctrang :  
Trường - Xuân, Longxuyen : nhà  
thuốc Hội, Baclieu : Nguyễn bá-  
Năng, Cholon : Đỗ-phương-Quế,  
Dakao : An-Thắng, Giadinh Trương  
văn-Thái, Tandinh : Vũ-Lai, Go-  
vap : Vinh-thành, Thị-nghê : Tô-  
Ngạn và các nơi.

## Thiền tìm lại những ngày



## Trị ngay bệnh DI-TÍNH

Thường nói rằng bệnh phong-tinh tàn phá rất ghê gớm,  
hạn có ngờ đầu bệnh Di-tinh tàn phá nào lại kém gì.

Mới có bệnh, đêm nằm ngủ mơ màng thấy giao-hợp với  
dân bà, tinh vừa ra thì giật mình thức giấc. Như thế gọi là  
Mộng-tinh. Trường hợp này không lấy gì làm nặng. Đau  
lưng một ít thôi. Các khớp xương hơi rêm mõi, nhưt là  
xương sống và hai chĩa vai. Bạn cho là thường và chưa chịu  
uống thuốc.

Một tháng qua, Bạn không còn thấy giao hợp nữa, mà  
sáng dậy tỉnh ra lúc nào không hay. Người bạn bạc nhược  
hơn lên, mất máu. Hai mí mắt có quầng đen. Đau lưng nhưc  
mõi. Đêm không ngủ được, thao thức trắng trọc suốt canh.  
Vừa chớp mắt là giật mình thức giấc. Ăn uống rất thất  
thường, trong bụng đầy hơi, lâu tiêu, người bôn uất.

Làm việc rất uể oải chần chờ. Không còn thấy lòng hăng  
hái và chí phấn đấu của tuổi trẻ tiêu tan. Ấy là bệnh mới ở  
thời kỳ Di tinh.

Bệnh càng ngày càng thêm đến Huột-tinh. Tinh ra lúc  
nào cũng được. Tạng ra sau khi tiểu tiện. Tinh loãng gần  
như nước tiểu. Người bệnh Huột-tinh tuyệt-tự, rất giảm thọ  
và không khéo trị có thể đi lần đến bệnh lao.

Những người cơ bệnh Mộng-tinh, Di-tinh, Huột-tinh theo 3  
thời-kỳ trên đây hãy trị ngay bằng thuốc Cổ-Tinh Ich-tho-hoàn  
của hiệu PHỤC-HƯNG Y-QUAN Cholon bảo chế thì chắc chắn  
sẽ khỏi ngay.

Bệnh nhẹ 1, 2 năm, uống 2 hộp là thật mạnh. Nặng hơn đến 5,  
7 năm uống nhiều lắm 5 hộp thì không còn bao giờ tái trở lại.

Bạn sẽ thấy trong người dễ chịu, thơ thới hơn lên, ngay 1 giờ  
sau khi dùng hoàn Cổ-Tinh Ich-tho-hoàn. Trong 2 ngày sau là  
thấy bớt đau lưng. Các khớp xương bớt mõi, ngủ yên, không  
con giật mình thức giấc nữa. Tim đã bớt hồi hộp. Uống trong 1  
hộp thì người thấy khỏe nhiều rồi, làm việc hăng hái trở lại. Ăn  
uống ngon, lần lần sức lực phục hồi. Một hộp 6 hoàn giá 1p.00.

Nên đề ý. - Có nhiều thứ thuốc cũng trị bệnh Di-tinh, nhưng  
chỉ trị đỡ tạm thời, rồi bệnh cũng trở lại như xưa. Cái đặc-biệt  
của thuốc Cổ-Tinh Ich-tho-hoàn PHỤC-HƯNG là ở chỗ bệnh  
không bao giờ tái trở lại.

TRỪ BÀN TẠI

## Nhà thuốc VÕ-DÌNH-DÂN

323, rue des Marins CHOLON - 118, rue d'Espagne SAIGON  
4, rue Ohier PHNOMPENH - 8, rue des Cantonnaires HANOI

(Gởi contre remboursement khỏi cước phí từ 2 hộp).

## Cam đoan trị tuyệt nọc bệnh phong-tinh chỉ có nhà thuốc chuyên-môn Lậu-giang :

## Phong tinh được cực

n° 4 rue Martin des Pallières (Saigon) Dakao  
và n° 191 rue Frères Louis Saigon

Bệnh lậu mới mắc, đau tức, ra mủ xanh, vàng hoặc lẫn mả'u, chỉ 5 ve thuốc số  
40 giá' mỗi ve 0p.60 là hết tuyệt nọc.

Bệnh kinh-niên (chronique) đã uống nhiều thuốc hoặc bơm rửa mả'u mà sa'ng ngã  
đầy vẫn còn tí mủ thì dùng thuốc số 42 giá' mỗi ve 0p.60, cũng chỉ 5 ve cam đoan  
tuyệt nọc. Bệnh phong-tinh trị chưa tuyệt căn trong mả'u còn dư độc (toxine) cho nên  
sanh ra : nước tiểu vàng đục, đau lưng, điếc tai, mờ mắt, nhức mõi gân cốt v.v. chỉ  
uống 2 hộp TÂY HUYẾT TUYỆT TRÙNG (Toni dépuratif) giá' mỗi hộp 1p.50  
thì mả'u sẽ trở nên trong sạch, các bệnh đều tiêu hết.

Nhận chữa bảo kiết có giấy giao kèo các thứ bệnh phong-tinh đầu nặng và lâu đến  
mấy cũng mau hết tuyệt nọc.

Ở xa biên thư kể bệnh sẽ gởi thuốc lãnh hóa giao ngân, rất kín đáo.  
Đại-lý : Bazar Vạn-Tân (góc đường Viénot d'Espagne) sau Chợ-mới, Trần-nguyên  
Cát, 81 đường Charner (Saigon), Bạch-Loan, 300 rue des Marins (Cholon), Bazar  
Vũ-Lai (ngang chợ Tân-dinh).

Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư (kèm có trả lời) về  
thương lượng nơi :

Tổng đại-lý : Dépôt KIM TIẾN

n° 191 rue Frères-Louis - SAIGON

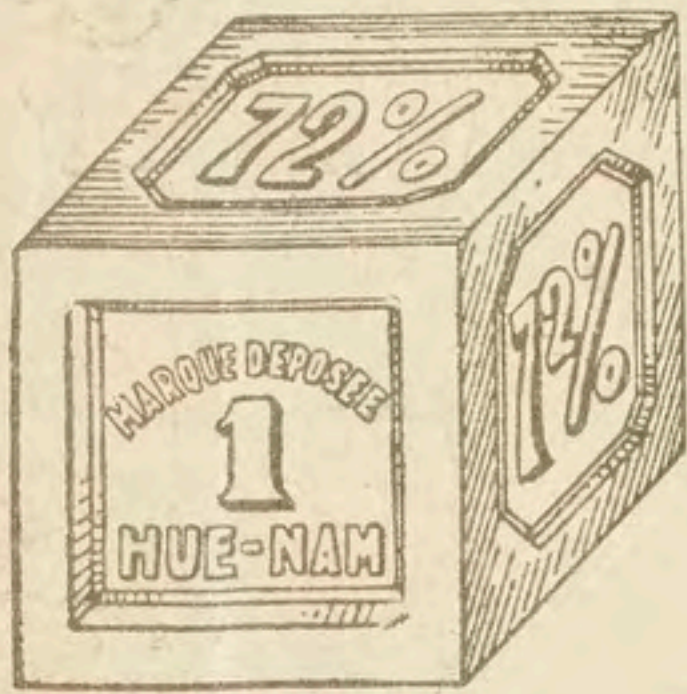


# DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG  
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON  
M. MATUSITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH  
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier  
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN



SAVON SO 1

HIỆU HUE-NAM 72%

Tốt nhất giá rẻ. Bán sỉ và bán lẻ khắp trong chợ Saigon và  
Cholon mới và có bán khắp nơi: hỏi các tiệm tạp-hóa.  
Mua savon hỏi nài cho đúng SAVON SO 1  
Cần dùng nhiều đại-lý: Mỗi tỉnh và mỗi quận  
Savonnerie HUE-NAM  
(gần cầu Palikao) — 34, Quai de la Distillerie — CHOLON

## MỖI PHÁT MINH DỒI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỮU-HOÀN: Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bệnh phong  
đơn cùi.

HUI-HOA-TẾ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đăng hình  
bệnh như ở nơi báo Điện-Tin rồi. Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết-  
quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng  
thấy đổi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau  
tùy theo bệnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỒ-HUYẾT: Trị tuyệt bệnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức  
mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tê đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò.  
Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH ĐẠI-BỒ: Chuyên trị đàn ông đàn bà ăn uống không digest. Tinh thần suy  
kém hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng mề, đầu hay chán vàng, ngồi  
làm việc thân hư, hề uống vô thì thấy khỏe và công hiệu liền.

BỒI S C NGƯỜI: Thuốc NGUYỄN-ĐỨC bỏ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité  
Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tinh,  
không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15  
ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon qui ông đều có dùng  
nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn: mỗi hộp giá 1p.20 Vạn Linh Đại Bồ: mỗi hộp giá 0p.40  
Sưu Phong Bồ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bỏ Á-phiện: mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỖNH-QUANG-TIỀN (Cầu Rạch Bần) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VÀNG BẢO-CHẾ

ĐẠI HY-SANH TOÀN XỨ ĐÔNG-DƯƠNG

## BÁN MỘT BIỂU THÊM MỘT

hai thứ thuốc rượu bổ hiệu «ÔNG-TIỀN»

Sâm-nhung đương tinh tửu (số 40)

uống với nước trà, hay là pha với rượu uống trị thân hư, huyết  
kém, dưỡng khí yếu, nhức mỏi, đau lưng, di-tinh, đàn bà đau  
mau, kinh-nguyệt bất thường. Mỗi ve 0p.60, pha đúng một litre  
rượu thuốc trị các bệnh trên hết sức công hiệu, hay là để dành  
trong các đám tiệc chẳng những thơm tho ngọt ngào, lại hết  
sức bổ khỏe.

1am hương thông vệ tửu (số 41)

Ngâm đúng một litre rượu bổ, trị nhức mỏi, đau gân, nhức xương,  
phong tê bại xuội rất công hiệu. Mỗi hộp giá 0p.80.

Để đền đáp các thân-chủ có lòng chiếu cố đến các nhà đại-  
lý chi-cuộc và thuốc «ÔNG-TIỀN» từ bấy lâu nay.

Các nhà đại-lý, chi cuộc «ÔNG-TIỀN» toàn xứ Đông-Dương  
đều bán một, tặng thêm một hai thứ thuốc rượu bổ này và các  
thứ thuốc khác hiệu «ÔNG-TIỀN» đều bán giá hạ ba chục phần  
trăm (30%) từ 15 Janvier đến 8 Février 1939.

Saigon 228 rue d'Espagne, Dakao  
186 Albert 1er, Cholon 59 Tổng-  
đốc-Phuong, P.Penh 57 An-dương

Thà mặc một cái Chemise danh tiếng hiệu  
«SPECIALISTE» hơn là mặc trăm ngàn  
Chemise hiệu khác.

CAO-TRI-LY  
ancien coupeur

chez Mon Chemisier  
Directeur de la maison

«LE SPECIALISTE»

N° 105, Bd Albert 1er Dakao — Saigon

## Sâm Nhung Bách Bồ Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng  
nó dần dần đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ  
yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền tri nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương  
cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết  
tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi  
con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bình thờ dưng cũng khỏi cả. Trẻ con  
dùng thuốc này sạch cam sai, bỏ lì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay  
bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bồ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn, các ông dùng thử bao sấp vàng, các bà dùng thử bao sấp trắng. Mỗi ngày ăn  
2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai kỹ với chén nước. Mỗi hộp giá 1p.00.

### Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc «Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thân Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiên, Hải-cẩu-thân, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị  
thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, «bất lực», «liệt-dương» được mãn nguyện, dễ thụ  
thai. Làm cho người vô tình lạnh dạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn  
chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh  
thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thân, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn  
giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

### Thuốc «Cai Hồng-Khê»

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một ống bạc thuốc phiện, chỉ  
uống hết hai hào thuốc-cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ  
chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

### Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hệ  
đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp  
cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi  
óc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đầu đầu cũng biết tiếng.

### Nhà thuốc HỒNG - KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai  
theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào  
thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Haiphong  
năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tổ lời khuyến khích, được thưởng «Bội-Tinh-Vàng» và được «Bảng  
Cấp Tài Năng» tại Hội-chợ Huế. Có biếu hai cuốn sách thuốc: «Gia-đình Y-Dược» và «Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc  
Hồng-Khê xin nhận kỷ dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON: Đức-Thắng 143 Albert 1er Dakao; BÉNTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau; THUDAUMOT: Phúc-Hưng-  
Thái. VINH-LONG: Long-Hồ; LONG-XUYỀN: Hữu-Thái; SOG-TRĂNG: Trường-xuân 77 Đại-ngãi; MYTHO: Mông-Hoa; CẦN-THO: Au petit gain;  
BAC-LIÊU Trang-luân Nghĩa; RACH-GIA: Vạn-Hòa Rue Gia-long; TRA-VINH: Liên-Hiệp thư-quán.





*Etablissements :*

**TRU'ONG-VĂN-BIÊN**

**40, Quai de Cambodge - CHOLON**